**CHỦ ĐỀ 1: PHÁT TRIỂN CÁC MỐI QUAN HỆ TỐT ĐẸP VỚI THẦY CÔ VÀ CÁC BẠN**

**I. MỤC TIÊU**

Sau chủ đề này, HS có khả năng:

- Nuôi dưỡng, gìn giữ và mở rộng được các mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô, bạn bè. - Thể hiện được lập trường, quan điểm phù hợp khi phân tích dư luận xã hội về quan hệ bạn bè trên mạng xã hội.

- Hợp tác được với mọi người trong hoạt động và biết giải quyết mâu thuẫn trong các quan hệ bạn bè.

- Đánh giá được ý nghĩa của hoạt động phát triển các mối quan hệ và xây dựng truyền thống nhà trường đối với các nhân và tập thể

- Thực hiện các hoạt động theo chủ đề của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh **TUẦN 1:**

**SHDC – KHAI GIẢNG NĂM HỌC MỚI VÀ TÌM HIỂU NỘI QUY CỦA NHÀ TRƯỜNG**

**I. MỤC TIÊU**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

• Tự hào là thành viên của nhà trường;

• Có ý thức học tập, rèn luyện, phấn đấu cho năm học mới

• Nêu được một số quy định trong nội quy của nhà trường.

• Hình thành và phát triển năng lực xây dựng kế hoạch, phẩm chất trách nhiệm. • Biết và thực hiện cách phát triển mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô, bạn bè • Tham gia trao đổi về ảnh hưởng của mồi quan hệ tốt đẹp với thầy cô, bạn bè đến sự phát triển của mối cá nhân.

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Đối với Bí thư Đoàn trường, BGH và GV**

● Xây dựng chương trình khai giảng năm học mới;

● Trang trí phông, chữ “Khai giảng năm học mới”;

● Phân công các lớp chuẩn bị các tiết mục văn nghệ chào mừng lễ khai giảng năm học mới;

● Chuẩn bị phương tiện: âm li, loa đài, micro; đàn đệm cho các tiết mục văn nghệ. **2. Đối với HS:**

● Trang phục HS lịch sự;

● Chuẩn bị tâm thế đón chào năm học mới với những động lực mới; ● Chuẩn bị các tiết mục văn nghệ tham gia thể hiện.

**II. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

***Hoạt động 1. Chào cờ, khai giảng năm học mới và chào mừng HS khối 10 Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề - Tổ chức tìm hiểu nội quy của nhà trường a) Mục tiêu:*** HS nhận thức được những quy định trong nhà trường và sự cần thiết tuân thủ các quy định chung của nhà trường.

***b) Nội dung - Tổ chức thực hiện****:*

- NDCT giới thiệu mục tiêu, ý nghĩa của việc tìm hiểu nội quy nhà trường. - NDCT khích lệ HS chia sẻ về nội quy nhà trường và việc thực hiện nội quy của khối mình. - Yêu cầu HS toàn trường lắng nghe để bổ sung (đối với HS khối 12) hoặc đặt câu hỏi tìm hiểu thêm (đối với HS khối 10).

- NDCT giới thiệu lần lượt các tiết mục văn nghệ biểu diễn xen kẽ các tham luận, các ý kiến phát biểu để không khi thêm hấp dẫn, thu hút,...

- Bí thư Đoàn trường chốt những điểm quan trọng trong nội quy nhà trường. **ĐÁNH GIÁ**

HS các lớp chia sẻ thu hoạch và cảm xúc về buổi khai giảng.

**HOẠT ĐỘNG TIẾP NỔI**

Về lớp, HS tiếp tục tìm hiểu các quy định trong nội quy của trường, xây dựng nội quy của lớp và bàn các biện pháp thực hiện tốt nội quy của trường, lớp.

\* \* \* \* \*

**TUẦN 1: HĐGD – TÌM HIỂU HOẠT ĐỘNG 1, 2 CHỦ ĐỀ 1**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Kiến thức:**

- Tìm hiểu cách nuôi dưỡng, giữ gìn và mở rộng mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô và bạn bè. - Tìm hiểu về cách hợp tác với mọi người trong hoạt động chung.

**2. Năng lực**

**a. Năng lực chung**

***- Năng lực giao tiếp, hợp tác***: Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.

***- Năng lực tự chủ, tự học***: Nhận diện được khả năng tư duy độc lập và khả năng thích ứng với sự thay đổi của bản thân.

**b. Năng lực đặc thù môn học:**

***- Năng lực thích ứng với cuộc sống***: Từ các nội quy đã tìm hiểu được biết cách nuôi dưỡng, giữ gìn và mở rộng mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô và bạn bè - Có thái độ hứng thú trong học tập.

- Có sự yêu thích tìm hiểu và liên hệ các vấn đề thực tế liên quan.

- Có thái độ khách quan trung thực, nghiêm túc học tập.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV:**

● Giáo án, SGK, SGV

● Video bài hát **“Mái trường thân yêu”**

● Máy tính, máy chiếu (nếu có)

● Biện pháp thu hút HS vào những hoạt động chung

**2. Đối với HS:**

● SGK, SBT hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 12

● Nhớ lại những yêu cầu trong nội quy của trường, lớp và quy định của cộng đồng, những trải nghiệm khi thực hiện các yêu cầu này.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:** Kích thích sự tò mò và nhận biết được tầm quan trọng về vấn đề xây dựng văn hoá nhà trường thông qua trò chơi “Tiếp sức”

***2***

**b. Nội dung:** Học sinh tiếp nhận vấn đề từ giáo viên

**c. Sản phẩm:** Nhận thức được vấn đề cần nghiên cứu của HS

**d. Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “***Tiếp sức***“  - GV phổ biến cách chơi và luật chơi: *Chia lớp thành 2 đội, mỗi đội cử 10 bạn xếp thành 2 hàng trong lớp học. Trong thời gian 3 phút, lần lượt viết tên thầy cô và các bạn trong lớp học. Đội nào viết được nhiều, đúng tên các thầy cô hoặc các bạn trong lớp học thì đội đó dành chiến thắng.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS lắng nghe và tham gia chơi trò chơi dưới sự hướng dẫn của GV  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận** - GV nhận xét, đánh giá, tuyên dương đội dành chiến thắng. **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập** - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.  - Đặt vấn đề vào chủ đề mới: **“**Trong tiến trình đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục - đào tạo hiện nay, bên cạnh việc nâng cao chất lượng chuyên môn, việc tạo ra môi trường học tập tích cực, thân thiện tiến đến mục tiêu “Trường học hạnh phúc - Thày cô hạnh phúc - Học sinh hạnh phúc” không chỉ là đích đến mà còn là khát vọng của toàn xã hội. Xây dựng văn hóa nhà trường (VHNT) hướng tới trường học hạnh phúc (THHP) là một nội dung quan trọng, phản ánh quá trình tạo lập, duy trì và lan tỏa các giá trị cốt lõi của mỗi cơ sở giáo dục, hướng tới trường học thân thiện, đem đến sự hài lòng, thỏa mãn và đáp ứng tốt nhu cầu, quyền được học tập, giáo dục, rèn luyện một cách toàn diện về thể chất, tinh thần và trí tuệ cho học sinh. Và để góp phần xây dựng văn hoá trường học, cô trò ta cùng sinh hoạt **Chủ đề 1: Phát triển các mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô và các bạn** | - HS nhận thức được vấn đề bài học |

**HOẠT ĐỘNG KHÁM PHÁ – KẾT NỐI**

***Hoạt động 1: Tìm hiểu cách nuôi dưỡng, giữ gìn và mở rộng mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô và bạn bè***

**a. Mục tiêu:**

- Chia sẻ cách em đã thực hiện để nuôi dưỡng, giữ gìn và mở rộng mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô và bạn bè.

- Thảo luận về cách nuôi dưỡng, giữ gìn và mở rộng mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô, bạn bè.

**b. Nội dung:** GV hướng dẫn học sinh thực hiện nhiệm vụ theo nhóm thảo luận hoàn thành yêu cầu dựa trên gợi ý của giáo viên.

**c. Sản phẩm:** HS tìm hiểu cách nuôi dưỡng, giữ gìn và mở rộng mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô và bạn bè

***3***

**d. Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1*: *Chia sẻ cách em đã thực hiện để nuôi dưỡng, giữ gìn và mở rộng mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô và bạn bè.***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập** - GV yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân chia sẻ cách em đã thực hiện để nuôi dưỡng, giữ gìn và mở rộng mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô và bạn bè  - GV có thể gợi ý cho HS cách chia sẻ cách em đã thực hiện để nuôi dưỡng, giữ gìn và mở rộng mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô và bạn bè  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** - HS thực hiện nhiệm vụ của bản thân.  - GV quan sát, hỗ trợ HS trong quá trình thực hiện nhiệm vụ học tập nếu cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động** - GV mời đại diện 3-5HS chia sẻ trước lớp - Nhắc HS trong lớp chú ý quan sát, lắng nghe bạn trình bày.  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ** - GV nhận xét kết quả chia sẻ của các nhóm. - GV hệ thống lại một số cách mà HS đã thực hiện để nuôi dưỡng, giữ gìn và mở rộng mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô và bạn bè.  ***Nhiệm vụ 2. Thảo luận về cách nuôi dưỡng, giữ gìn và mở rộng mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô, bạn bè.***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập** - GV cho HS thảo luận nhóm cách nuôi dưỡng, giữ gìn và mở rộng mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô, bạn bè.  - GV gợi ý:  \* Đối với thầy cô:  + Thể hiện sự kính trọng với các thầy cô. + Luôn hoàn thành nhiệm vụ học tập thầy cô giao. + Chủ động gặp gỡ, trò chuyện, trao đổi nội dung học tập với thầy cô.  + Thăm hỏi thầy cô khi đau ốm.  \* Đối với bạn bè:  + Chủ động làm quen.  + Giúp đỡ, quan tâm bạn bè khi khó khăn. + Thể hiện sự chân thành, thiện chí, thấu hiểu khi giao tiếp với bạn. | **1. Chia sẻ cách em đã thực hiện để nuôi dưỡng, giữ gìn và mở rộng mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô và bạn bè.**  - Đối với thầy cô: Em luôn cố gắng thể hiện sự kính trọng, biết ơn thầy cô. Tạo nhiều cơ hội để được gặp gỡ, trò chuyện, giao lưu để cô trò, thầy trò hiểu nhau nhiều hơn. Khi thầy cô buồn, có chuyện vui, buồn em kịp thời động viên, chia sẻ, chúc mừng…. - Đối với bạn bè: Em luôn cố gắng thân thiện, tạo sự gắn kết, hòa đồng với các bạn. Cùng các bạn chia sẻ công việc, hỗ trợ, giúp đỡ nhau học tập. Cùng nhau giúp đỡ, động viên, chia sẻ với các bạn có hoàn cảnh khó khăn…  **2. Thảo luận về cách nuôi dưỡng, giữ gìn và mở rộng mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô, bạn bè.**  - Đối với thầy cô:  + Thể hiện sự kính trọng với các thầy cô.  + Luôn hoàn thành nhiệm vụ học tập thầy cô giao.  + Chủ động gặp gỡ, trò chuyện, trao đổi nội dung học tập với thầy cô. + Thăm hỏi thầy cô khi đau ốm. + Gửi lời chúc mừng đến các thầy cô đang dạy và thầy, cô giáo cũ vào những dịp đặc biệt.  + Tham gia các hoạt động văn hoá văn nghệ, thể dục thể thao cùng các thầy cô.  - Đối với bạn bè:  + Chủ động làm quen.  + Giúp đỡ, quan tâm bạn bè khi khó khăn.  + Thể hiện sự chân thành, thiện chí, thấu hiểu khi giao tiếp với bạn. + Giữ liên lạc thường xuyên |

***4***

|  |  |
| --- | --- |
| + Giữ liên lạc thường xuyên.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** - HS làm việc nhóm thảo luận tìm ra đáp án - GV quan sát, hỗ trợ HS trong quá trình thảo luận **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động** - GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả - GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các nhóm và các cá nhân. **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ** - GV tổng hợp nội dung các nhóm trình bày và kết luận | + Đa dạng các hình thức giao tiếp: gặp trực tiếp, trao đổi qua mạng xã hội....  + Tham gia các diễn đàn, câu lạc bộ, các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục |

***Hoạt động 2: Tìm hiểu về cách hợp tác với mọi người trong hoạt động chung* a. Mục tiêu:**

- Chia sẻ hiểu biết của bản thân về cách hợp tác với mọi người trong hoạt động chung của lớp, của nhà trường.

- Thảo luận, xác định những cách hợp tác hiệu quả trong hoạt động chung. **b. Nội dung:** GV hướng dẫn học sinh thực hiện nhiệm vụ theo nhóm thảo luận hoàn thành yêu cầu dựa trên gợi ý của giáo viên

**c. Sản phẩm:**

HS thảo luận, chia sẻ để có thể nhận diện khả năng tư duy độc lập của bản thân **d. Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1. Chia sẻ hiểu biết của bản thân về cách hợp tác với mọi người trong hoạt động chung của lớp, của nhà trường.***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập** - GV trình bày: Hợp tác là một kỹ năng mềm quan trọng giúp mỗi cá nhân phát triển bản thân và đạt được thành công trong học tập, công việc và cuộc sống. Hợp tác hiệu quả trong hoạt động chung của lớp, nhà trường giúp học sinh nâng cao hiệu quả học tập, rèn luyện kỹ năng mềm, xây dựng tinh thần đoàn kết và phát triển tư duy phản biện. Học sinh cần ý thức được tầm quan trọng của hợp tác và rèn luyện kỹ năng hợp tác hiệu quả để đạt được thành công trong học tập và cuộc sống. - GV yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân chia sẻ hiểu biết của bản thân về cách hợp tác với mọi người trong hoạt động chung của lớp, của nhà trường. **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS tiếp nhận các nhiệm vụ của GV  + Chuẩn bị giấy A4  + Chia sẻ thảo luận với các bạn trong lớp  - GV hỗ trợ HS trong quá trình chia sẻ  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận** | **1. Chia sẻ hiểu biết của bản thân về cách hợp tác với mọi người trong hoạt động chung của lớp, của nhà trường.**  Cách hợp tác với mọi người trong hoạt động chung của lớp, của nhà trường.  - Giao tiếp cởi mở và trung thực: Các thành viên trong nhóm cần giao tiếp cởi mở, trung thực để chia sẻ ý kiến, mong muốn và giải quyết bất đồng một cách hiệu quả.  - Lắng nghe và tôn trọng ý kiến của nhau: Mỗi thành viên trong nhóm cần lắng nghe và tôn trọng ý kiến của nhau, tạo môi trường học tập hòa nhập và cởi mở.  - Phân chia công việc hợp lý: Các thành viên trong nhóm cần phân chia công việc hợp lý dựa |

***5***

|  |  |
| --- | --- |
| - GV mời đại diện 3-5HS trình bày kết quả  - GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các cá nhân.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.  - GV tổng hợp những hiểu biết của HS về cách hợp tác với mọi người trong hoạt động chung của lớp, của nhà trường.  ***Nhiệm vụ 2. Thảo luận, xác định những cách hợp tác hiệu quả trong hoạt động chung.***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập** - GV trình bày: Trong môi trường học tập, hợp tác đóng vai trò then chốt trong các hoạt động chung của lớp và nhà trường, góp phần nâng cao hiệu quả học tập, rèn luyện kỹ năng và xây dựng tinh thần đoàn kết. - GV yêu cầu HS làm viêch nhóm thảo luận, xác định những cách hợp tác hiệu quả trong hoạt động chung. *-* GV đưa ra một số gợi ý cho HS:  + Đặt ra mục tiêu chung.  + Tham gia đóng góp ý tưởng hoạt động.  + Biết lắng nghe người khác.  + Tôn trọng các quyết định chung của nhóm. + Hoàn thành tốt các nhiệm vụ nhóm phân công. + Quan tâm hỗ trợ thành viên khác khi cần thiết. **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thực hiện nhiệm vụ theo nhóm  - GV hỗ trợ HS trong quá trình làm việc  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận** - GV mời đại HS trình bày kết quả.  - Các nhóm bạn sau chỉ bổ sung ý kiến khác với các bạn đã trình bày trước.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV cùng HS phân tích, tổng hợp và khái quát, bổ sung các cách xử lý và giải quyết mà HS đưa ra.  - GV mở rộng thêm những kiến thức: Hợp tác hiệu quả trong hoạt động chung đòi hỏi sự nỗ lực của tất cả các thành viên trong nhóm. Bằng cách áp dụng những cách trên, bạn có thể giúp nhóm của mình đạt được mục tiêu chung và tạo ra kết quả tốt nhất. | trên năng lực và sở thích của mỗi người, đảm bảo mỗi người đều có cơ hội đóng góp và thể hiện bản thân.  - Hỗ trợ và động viên lẫn nhau: Các thành viên trong nhóm cần hỗ trợ và động viên lẫn nhau trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, tạo động lực để mỗi người hoàn thành tốt công việc của mình.  - Giải quyết mâu thuẫn một cách hiệu quả: Khi có mâu thuẫn, các thành viên trong nhóm cần bình tĩnh thảo luận và giải quyết mâu thuẫn một cách hiệu quả, tránh để mâu thuẫn ảnh hưởng đến tiến độ công việc và tinh thần đoàn kết của nhóm.  **2. Thảo luận, xác định những cách hợp tác hiệu quả trong hoạt động chung.**  Những cách hợp tác hiệu quả trong hoạt động chung:  - Đặt ra mục tiêu chung.  - Tham gia đóng góp ý tưởng hoạt động.  - Biết lắng nghe người khác. - Tôn trọng các quyết định chung của nhóm.  - Hoàn thành tốt các nhiệm vụ được nhóm phân công.  - Quan tâm hỗ trợ thành viên khác khi cần thiết.  - Có trách nhiệm với sản phẩm. kết quả của hoạt động chung. |

**\* Hướng dẫn về nhà:**

● Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ đã được giao ● Xem trước nội dung hoạt động 3, 4 chủ đề 1

***6***

\* \* \* \* \*

**TUẦN 1: SHL**

**SINH HOẠT THEO CHỦ ĐỀ “NUÔI DƯỠNG, GIỮ GÌN VÀ MỞ RỘNG MỐI QUAN HỆ TỐT ĐẸP VỚI THẦY CÔ VÀ BẠN BÈ”**

**a. Mục tiêu:**

- Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau

- Nuôi dưỡng, giữ gìn và mở rộng mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô và bạn bè **b. Nội dung – Tổ chức thực hiện**:

**1. Xây dựng nội quy lớp học**

- GV yêu cầu HS đại diện các tổ báo cáo tình hình các mặt nề nếp – học tập và hoạt động phong trào của lớp trong tuần

- GV nhận xét chung tình học của lớp trong tuần và thông qua các kế hoạch cho tuần sau - Đại diện một số HS trình bày về cách nuôi dưỡng, giữ gìn và mở rộng mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô và bạn bè

**\* Thể hiện thái độ tôn trọng:**

• Luôn chào hỏi thầy cô và bạn bè một cách lịch sự.

• Lắng nghe cẩn thận khi thầy cô và bạn bè nói chuyện.

• Tránh ngắt lời hoặc nói chuyện khi người khác đang nói.

• Giữ lời hứa và hoàn thành các nhiệm vụ được giao đúng hạn.

• Tôn trọng ý kiến và quan điểm của người khác, ngay cả khi bạn không đồng ý. **\* Quan tâm và chia sẻ:**

• Hỏi thăm thầy cô và bạn bè về cuộc sống, học tập và công việc của họ. • Chia sẻ những niềm vui, nỗi buồn và những câu chuyện của bạn với họ. • Giúp đỡ thầy cô và bạn bè khi họ gặp khó khăn.

• Tham gia các hoạt động chung với thầy cô và bạn bè.

**\* Giao tiếp cởi mở và chân thành:**

• Chia sẻ suy nghĩ và cảm xúc của bạn với thầy cô và bạn bè một cách cởi mở và chân thành.

• Lắng nghe cẩn thận những gì họ nói và chia sẻ.

• Tránh nói xấu hay phán xét người khác.

• Luôn giữ lời hứa và cam kết của bạn.

**\* Tích cực và lạc quan:**

• Mang đến cho thầy cô và bạn bè những nguồn năng lượng tích cực. • Luôn vui vẻ, lạc quan và yêu đời.

• Giúp đỡ mọi người nhìn nhận những điều tốt đẹp trong cuộc sống. • Khuyến khích và động viên thầy cô và bạn bè khi họ gặp khó khăn. **\* Mở rộng mối quan hệ:**

• Tham gia các hoạt động xã hội và câu lạc bộ để kết识 thêm nhiều bạn bè. • Tự tin giới thiệu bản thân với những người mới.

• Lắng nghe cẩn thận những gì người khác nói và chia sẻ.

• Tìm kiếm những điểm chung với người khác để tạo dựng mối quan hệ. - Cả lớp thảo luận và kết luận về những việc phải làm để nuôi dưỡng, giữ gìn và mở rộng mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô và bạn bè

**2. Thảo luận về biện pháp thực hiện**

***7***

- GV khích lệ HS đưa ra các ý kiến về cách nuôi dưỡng, giữ gìn và mở rộng mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô và bạn bè

***8***

***Ngày soạn: Ngày dạy:* TUẦN 2: SHDC**

**TOẠ ĐÀM VỀ CHỦ ĐỀ "KẾT BẠN QUA MẠNG XÃ HỘI - NHỮNG LỢI ÍCH VÀ NGUY CƠ"**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

● Nêu được các nét truyền thống của trường mình;

● Nhận thức được trách nhiệm phải giữ gìn và phát huy truyền thống nhà trường của mỗi HS;

● Thực hiện các việc làm để giữ gìn và phát huy truyền thống nhà trường; ● Tham gia toạ đàm về chủ đề "Kết bạn qua mạng xã hội - Những lợi ích và nguy cơ". **II. CHUẨN BỊ**

**1. Đối với Bí thư Đoàn trường, BGH và GV**

- Phối hợp với lớp trực tuần xây dựng kịch bản tổ chức chương trình "Kết bạn qua mạng xã hội - Những lợi ích và nguy cơ"

- Phối hợp với lớp trực tuần xây dựng kế hoạch: thành lập ban tổ chức, biên soạn câu hỏi và đáp án, thể lệ tham gia, cách tính điểm cho những câu trả lời đúng,... Các câu hỏi được biên soạn xoay quanh nội dung về: toạ đàm về chủ đề "Kết bạn qua mạng xã hội - Những lợi ích và nguy cơ".

- Phân công các lớp chuẩn bị các tiết mục văn nghệ thể hiện xen kẽ trong quá trình trả lời câu hỏi.

- Chuẩn bị phương tiện: âm li, loa đài, micro; đàn đệm cho các tiết mục văn nghệ. - Chuẩn bị phần thưởng cho lớp có số điểm cao nhất (nếu có điều kiện). **2. Đối với HS**

- Tìm hiểu về truyền thống nhà trường và các hành động giữ gìn, phát huy truyền thống nhà trường để tham gia trả lời các câu hỏi.

- Chuẩn bị các tiết mục văn nghệ tham gia trình diễn.

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

***Hoạt động 1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề - "Kết bạn qua mạng xã hội - Những lợi ích và nguy cơ".***

***a) Mục liêu:***

- Biết cách kết bạn qua mạng xã hội an toàn, hiệu quả, những lợi ích và nguy cơ kết bạn qua mạng xã hội đem lại.

- HS biết cách xử lí các tình huống cụ thể trong thực tế về các mối quan hệ với bạn bè ở trường, qua mạng xã hội

***b) Nội dung - Tổ chức thực hiện***

- Toạ đàm về chủ đề "Kết bạn qua mạng xã hội - Những lợi ích và nguy cơ". + HS cùng hát bài: Tuổi hồng thơ ngây/Tình Thơ/Phượng hồng/Đường đến ngày vinh quang…

+ Tuyên bố lí do, mục đích diễn đàn, nội dung chủ đề "Kết bạn qua mạng xã hội - Những lợi ích và nguy cơ".

+ Hs chia sẻ ý kiến, có thể dùng tranh, ảnh, video

+ HS khác lắng nghe

+ Thảo luận: Những lợi ích và nguy cơ khi kết bạn qua mạng xã hội.

Lợi ích:

***9***

• Tạo sự thư giãn, giảm căng thằng

• Có thêm bạn mới

• Chia sẻ chuyện vui

• Chia sẻ những điều tích cực trong cuộc sống.

Nguy cơ:

• Bị mạo danh

• Bị quấy rối, đe dọa

• Bị làm nhục, ảnh hưởng đến danh dự.

Kết Luận:

• Chỉ kết bạn với người quen hoặc người đã tim hiểu rõ thông tin;

• Không chia sẻ những hình ảnh nhạy cảm, thông tin quan trọng của bản thân lên mạng xã hội;

• Không chia sẻ, bình luận, viết những thông tin nhằm mục địch bôi nhọ, làm nhục người khác trên mạng xã hội,

• Huỷ kết bạn với những người có ý đồ xấu và báo cho bố mẹ. thầy cô, người thân hoặc lực lượng chức năng khi bị bắt nạt, quấy rối, tắn công trên mạng xã hội; **ĐÁNH GIÁ**

Mời một số HS chia sẻ thu hoạch sau khi tham gia trả lời và lắng nghe các bạn trả lời các câu hỏi.

**HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI**

Về lớp, HS chia sẻ cảm xúc tự hào về truyền thống nhà trường và những việc cần làm để giữ gìn và phát huy truyền thống của trường.

\* \* \* \* \*

**TUẦN 2: HĐGD – TÌM HIỂU HOẠT ĐỘNG 3,4 CHỦ ĐỀ 1**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Kiến thức:**

- Thể hiện cách nuôi dưỡng, giữ gìn và mở rộng mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô. - Thể hiện lập trường, quan điểm phù hợp khi phân tích dư luận xã hội về quan hệ bạn bè trên mạng xã hội

**2. Năng lực**

**a. Năng lực chung**

***- Năng lực giao tiếp, hợp tác***: Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.

***- Năng lực tự chủ, tự học***: xác định được nhiệm vụ học tập một cách tự giác, chủ động; tự đặt được mục tiêu học tập để đòi hỏi sự nỗ lực phấn đấu thực hiện; thực hiện các phương pháp học tập hiệu quả; điều chỉnh những sai sót, hạn chế của bản thân **b. Năng lực đặc thù môn học:**

***- Năng lực thích ứng với cuộc sống***: HS biết cách thể hiện cách nuôi dưỡng, giữ gìn và mở rộng mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô và thể hiện lập trường, quan điểm phù hợp khi phân tích dư luận xã hội về quan hệ bạn bè trên mạng xã hội

**3. Phẩm chất**

- Có thái độ hứng thú trong học tập.

- Có sự yêu thích tìm hiểu và liên hệ các vấn đề thực tế liên quan.

***10***

- Có thái độ khách quan trung thực, nghiêm túc học tập.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV:**

● Giáo án, SGK, SGV

● File bài hát chơi trò chơi khởi động

● Máy tính, máy chiếu sử dụng trong các hoạt động.

**2. Đối với HS:**

● SGK, SBT hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 12

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hào hứng và phấn khởi cho HS trước khi vào nội dung bài học thông qua trò chơi.

**b. Nội dung:** GV mời 6 bạn tham gia chơi trò chơi, HS còn lại cổ vũ cho các bạn **c. Sản phẩm học tập:** HS nêu tên được các bài hát nói về trường học **d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV chia lớp thành 2 tổ tham gia trò chơi ***“Nghe nhạc đoán bài hát”.*** - Mỗi đội gồm được phát 1 chiếc chuông rung, GV lần lượt phát một đoạn nhạc ngắn, thành viên 2 đội lắng nghe rung chuông giành quyền đoán tên bài hát.

- Đội nào đoán đúng tên bài hát được +1 điểm, kết thúc trò chơi, đội nào dành được nhiều điểm hơn là đội chiến thắng.

*(GV phát nhạc chú ý lựa chọn những bài hát có nội dung về cảm xúc cá nhân, sự vươn lên vượt qua khó khăn, hoặc những cảm xúc tuổi học trò)*

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS hào hứng, chăm chú lắng nghe từng câu từ bài hát và đoán tên bài hát **Bước 3, 4: Báo cáo, đánh giá kết quả hoạt động**

**-** GV tổng kết điểm của hai đội, tuyên bố đội dành chiến thắng, dẫn dắt HS vào nội dung bài học hôm nay.

**HÌHH THÀNH KIẾN THỨC**

***Hoạt động 1: Thể hiện cách nuôi dưỡng, giữ gìn và mở rộng mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô***

**a. Mục tiêu:**

- Thể hiện khả năng thích ứng với sự thay đổi trong các tình huống.

**b. Nội dung:** GV hướng dẫn học sinh thực hiện nhiệm vụ theo nhóm thảo luận hoàn thành yêu cầu dựa trên gợi ý của giáo viên

**c. Sản phẩm:** HS biết cách thể hiện cách nuôi dưỡng, giữ gìn và mở rộng mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô

**d. Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1. Thảo luận đề xuất cách ứng xử thể hiện cách nuôi dưỡng, giữ gìn và mở rộng mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô trong các tình huống dưới đây***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập** | **1. Thảo luận đề xuất cách ứng xử thể hiện cách nuôi dưỡng, giữ gìn và mở rộng mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô trong các tình huống dưới đây**  **- TH1:** |

***11***

|  |  |
| --- | --- |
| - GV yêu cầu HS phân công nhiệm vụ trong nhóm, phân vai, tập kịch và xử lí các tình huống trong SGK  **+ TH1:** Ngày mai là buổi dạy cuối cùng ở trường của thầy Kiên - giáo viên dạy Tin học lớp 12B. Thầy là người được cả lớp rất quý mến. Theo em, để tiếp tục duy trì mối quan hệ tốt đẹp với thầy Kiên khi thầy chuyển công tác thì các bạn lớp 12B nên làm gì?  **+ TH2:** Hương mới tham gia Câu lạc bộ Khoa học của trường. Buổi đầu được nghe cô Dung - giáo viên của trường nói chuyện chuyên đề, Hương rất ngưỡng mộ và muốn được gần gũi, trò chuyện, học hỏi nhiều điều hơn từ cô. Theo em, Hương nên làm gì?  - Chú ý xử lí tình huống sao cho thực tế và hợp lí **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** - HS tiếp nhận các nhiệm vụ của GV  + phân vai  + Định hướng các xử lí tình huống  + Chuẩn bị sản phẩm để trình bày trước lớp **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận** - GV mời đại diện các nhóm lên sắm vai và xử lí tình huống  - GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các nhóm và các cá nhân. **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. - GV tổng hợp và nêu ra những cách xử lí tình huống hay và phù hợp  ***Nhiệm vụ 2. Chia sẻ kết quả thảo luận.* Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập** - GV yêu cầu HS chia sẻ kết quả thảo luận. - GV yêu cầu các cá nhân chia sẻ trung thực, thoải mái và mang tính xây dựng  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** - HS thực hiện việc chia sẻ kết quả thảo luận với lớp  - GV hỗ trợ HS trong quá trình hoạt động **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động** - GV tổ chức cho HS trình bày kết quả hoạt động nhóm. Nhắc HS trong lớp chú ý quan sát, lắng nghe bạn trình bày. | ***Tổ chức buổi tiệc chia tay:***  + Chuẩn bị một buổi tiệc chia tay ấm cúng và ý nghĩa cho thầy Kiên. + Các học sinh có thể chuẩn bị những bức thư tâm sự, tranh vẽ, hoặc những món quà nhỏ làm quà tặng cho thầy. ***Ghi chú và bức thư cảm ơn:***  + Viết những bức thư cảm ơn, diễn đạt lòng biết ơn và tình cảm của mình đối với thầy Kiên.  + Chia sẻ những kỷ niệm và ảnh chung với thầy trong suốt thời gian thầy dạy tại trường.  ***Liên lạc và giữ liên lạc :***  + Trao đổi thông tin liên lạc cá nhân của thầy Kiên và thảo luận về cách giữ liên lạc sau khi thầy chuyển công tác.  + Mời thầy tham gia vào các nhóm mạng xã hội hoặc các cuộc họp trực tuyến của lớp học để tiếp tục kết nối. **- TH2:**  ***Hiển thị sự quan tâm:***  + Thể hiện sự quan tâm đối với chủ đề mà cô Dung đang nói chuyện. Đặt những câu hỏi thông minh và phản ánh ý kiến của mình về nội dung.  + Nếu có thể, nghiên cứu trước về chủ đề để có thể thảo luận sâu hơn. ***Đề xuất cuộc trò chuyện cá nhân:*** + Đề xuất một cuộc trò chuyện cá nhân với cô Dung, có thể là sau buổi học hoặc trong những buổi gặp mặt của Câu lạc bộ.  + Thảo luận về sở thích, kĩ năng, hoặc những dự định nghề nghiệp liên quan đến khoa học.  ***Hỏi về cơ hội học hỏi thêm:*** Hỏi cô Dung về các cơ hội học hỏi thêm, như tài liệu, sự kiện, hoặc khoá học ngoại khoá liên quan đến chủ đề khoa học mà Hương quan tâm.  **2. Chia sẻ kết quả thảo luận. \* Đối với bạn bè:**  + Thể hiện sự quan tâm và chia sẻ |

***12***

|  |  |
| --- | --- |
| - Các HS khác có thể đặt câu hỏi để trao đổi, thảo luận.  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ** - GV nhận xét kết quả chia sẻ của các cá nhân. - GV hệ thống lại những điểm tốt và chưa tốt về việc thực hiện thảo luận các các nhóm và cá nhân. | + Tôn trọng và thấu hiểu  + Giữ lời hứa và cam kết  + Tích cực và lạc quan  \* **Đối với thầy cô:**  + Thể hiện sự tôn trọng và kính mến + Thái độ học tập tích cực  + Biết ơn và trân trọng  + Thẳng thắn và cởi mở |

***Hoạt động 2: Thể hiện lập trường, quan điểm phù hợp khi phân tích dư luận xã hội về quan hệ bạn bè trên mạng xã hội***

**a. Mục tiêu:**

- Thể hiện lập trường, quan điểm của bản thân/của nhóm đối với một số dư luận xã hội về quan hệ bạn bè trên mạng xã hội.

- Chia sẻ bài học kinh nghiệm đối với bàn thân em về các mối quan hệ bạn bè trên mạng xã hội.

**b. Nội dung:** GV hướng dẫn học sinh thực hiện nhiệm vụ theo nhóm thảo luận hoàn thành yêu cầu dựa trên gợi ý của giáo viên

**c. Sản phẩm:** HS biết cách thể hiện lập trường, quan điểm phù hợp khi phân tích dư luận xã hội về quan hệ bạn bè trên mạng xã hội

**d. Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1. Thể hiện lập trường, quan điểm của bản thân/của nhóm đối với một số dư luận xã hội về quan hệ bạn bè trên mạng xã hội.***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập** - GV yêu cầu HS phân công nhiệm vụ trong nhóm cùng thảo luận về lập trường, quan điểm của bản thân/của nhóm đối với một số dư luận xã hội về quan hệ bạn bè trên mạng xã hội.  - GV gợi ý HS:  + Mạng xã hội là ảo nên quan hệ bạn bè trên mạng xã hội cũng chỉ là ảo.  + Mạng xã hội giúp chúng ta mở rộng được quan hệ bạn bè, kết thân được với nhiều người từ khắp nơi trên thế giới.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS tiếp nhận các nhiệm vụ của GV  + Phân công nhiệm vụ trong nhóm  + Cả nhóm cùng nhau thảo luận và bày tỏ lập trường, quan điểm của bản thân/của nhóm đối với một số dư luận xã hội về quan hệ bạn bè trên mạng xã hội.  + Chuẩn bị sản phẩm để trình bày trước lớp  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận** | **1. Thể hiện lập trường, quan điểm của bản thân/của nhóm đối với một số dư luận xã hội về quan hệ bạn bè trên mạng xã hội.**  Quan điểm của bản thân của nhóm đối với một số dư luận xã hội về quan hệ bạn bè trên mạng xã hội:  - Cách thể hiện lập trường, quan điểm:  + Tìm kiếm các thông tin, xác định giá trị cốt lõi của vấn đề, phân tích chi tiết, từ đó đưa ra nhận định đúng về vấn đề đó.  + Sử dụng các lập luận chính xác, đúng sự thật, hợp lí dựa trên những chứng cứ rõ ràng, khoa học.  + Đưa ra các lập luận phù hợp và thuyết phục để người nghe có thể đồng ý với quan điểm của mình. |

***13***

|  |  |
| --- | --- |
| - GV mời đại diện các nhóm trình bày về quan điểm của mình.  - GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các nhóm và các cá nhân.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập** - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.  - GV tổng hợp những quan điểm và lập trường, quan điểm của bản thân/của nhóm đối với một số dư luận xã hội về quan hệ bạn bè trên mạng xã hội.  ***Nhiệm vụ 2. Chia sẻ bài học kinh nghiệm đối với bàn thân em về các mối quan hệ bạn bè trên mạng xã hội.* Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập** - GV yêu cầu HS làm việc cá nhân chia sẻ bài học kinh nghiệm đối với bàn thân em về các mối quan hệ bạn bè trên mạng xã hội.  - GV trình bày: Mạng xã hội là một công cụ tuyệt vời để kết nối với mọi người từ khắp nơi trên thế giới, tuy nhiên nó cũng tiềm ẩn nhiều rủi ro nếu không sử dụng một cách thông minh và cẩn thận.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS tiếp nhận các nhiệm vụ của GV  + Thảo luận nhóm trao đổi về sự hợp lí trong cách ứng xử của mình và các bạn ở những tình huống giao tiếp trên.  + Chuẩn bị sản phẩm để trình bày trước lớp  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận** - GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả - GV yêu cầu các nhóm sau nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các nhóm và các cá nhân. **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập** - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.  - GV mở rộng kiến thức:  \* Cẩn thận khi kết bạn:  + Không nên kết bạn với những người lạ mặt mà bạn không biết rõ.  + Cẩn thận với những người yêu cầu thông tin cá nhân của bạn như địa chỉ nhà, số điện thoại,...  + Chỉ kết bạn với những người mà bạn tin tưởng và có thể chia sẻ thông tin cá nhân một cách an toàn. \* Giữ gìn sự riêng tư:  + Không nên chia sẻ quá nhiều thông tin cá nhân trên mạng xã hội như nơi ở, số điện thoại, trường học,... + Cẩn thận khi đăng tải hình ảnh hoặc video cá nhân lên mạng xã hội. | - Ví dụ:  + Mạng xã hội là ảo nên quan hệ bạn bè trên mạng xã hội cũng chỉ là ảo.  => Không đồng ý: Mạng xã hội là ảo nhưng trên mạng vẫn có thể xây dựng được các mối quan hệ và mở rộng thêm được các mối quan hệ ngày càng tốt đẹp và có lợi ích. Tuy nhiên, cũng từ mạng xã hội nhiều người lợi dụng để vụ lợi, lừa đảo. Chúng ta cần phải chú ý đến vấn đề này…  + Mạng xã hội giúp chúng ta mở rộng được quan hệ bạn bè, kết thân được với nhiều người từ khắp nơi trên thế giới.  => Đồng ý. Đó là lợi ích của mạng xã hội và lý do nhiều người tham gia vào mạng xã hội. Tuy nhiên, khi thiết lập các mối quan hệ cần phải nắm rõ các thông tin cần thiết…  **2. Chia sẻ bài học kinh nghiệm đối với bàn thân em về các mối quan hệ bạn bè trên mạng xã hội.**  Bài học kinh nghiệm đối với bản thân em về các mối quan hệ bạn bè trên mạng xã hội. + Không phải tất cả mọi người gửi kết bạn với mình thì mình đều chấp nhận, chỉ nên chấp nhận những người mình biết và tìm hiểu rõ thông tin của họ. + Dù người thân hay bạn bè, khi có sự nhờ vả về tiền bạc cần phải gọi điện trực tiếp thay vì nhắn tìn vì rất dễ bị người khác lừa đảo…  + Sử dụng mạng xã hội một cách thông minh và cẩn thận. + Giữ gìn sự riêng tư và an toàn trên mạng xã hội. |

***14***

|  |  |
| --- | --- |
| Sử dụng cài đặt bảo mật để hạn chế người khác truy cập vào thông tin cá nhân của bạn.  \* Tránh tin tưởng mù quáng vào những gì bạn thấy trên mạng xã hội:  + Mạng xã hội không phải là thế giới thực. + Mọi người thường có xu hướng chia sẻ những điều tốt đẹp về bản thân trên mạng xã hội và che giấu những điều tiêu cực. + Cẩn thận với những thông tin sai lệch hoặc tin giả trên mạng xã hội.  + Luôn kiểm tra chéo thông tin trước khi tin tưởng. \* Tôn trọng người khác:  + Tránh sử dụng ngôn ngữ xúc phạm hoặc bạo lực trên mạng xã hội.  + Tôn trọng ý kiến và quan điểm của người khác, ngay cả khi bạn không đồng ý.  + Tránh tham gia vào các cuộc tranh cãi hoặc mâu thuẫn trên mạng xã hội.  \* Sử dụng mạng xã hội một cách lành mạnh: Không nên dành quá nhiều thời gian cho mạng xã hội. + Sử dụng mạng xã hội để kết nối với bạn bè và gia đình, học hỏi những điều mới mẻ và chia sẻ những điều tích cực.  + Tránh sử dụng mạng xã hội để so sánh bản thân với người khác hoặc để ganh tị với cuộc sống của họ. - GV tổng hợp, kết luận và chuyển nội dung mới | + Tôn trọng người khác và sử dụng ngôn ngữ tích cực trên mạng xã hội. |

**\* Hướng dẫn về nhà:**

● Thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao hoặc các nhiệm vụ chưa hoàn thiện ● Xem trước nội dung hoạt động 5,6 chủ đề 1.

\* \* \* \* \*

**TUẦN 2: SHL –**

**CHỦ ĐỀ “LÀM CHỦ VÀ KIỂM SOÁT CÁC MỒI QUAN HỆ VỚI BẠN BÈ Ở TRƯỜNG VÀ QUA MẠNG XÃ HỘI”**

***Hoạt động 1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau***

***Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề “Làm chủ và kiểm soát các mồi quan hệ với bạn bè ở trường và qua mạng xã hội”***

**a) Mục tiêu**: HS chia sẻ được việc rèn luyện các kỹ năng của mình để kiểm soát cá mối quan hệ với bạn bè

**b) Nội dung - Tổ chức thực hiện:**

- GV yêu cầu HS chia sẻ theo tổ hoặc trước lớp về:

*+ Cách ứng xử phù hợp trong một số trường hợp phổ biến để phát triển mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô, bạn bè qua mạng xã hội*

*+ Nêu các câu ca đao, tục ngữ, danh ngôn nói về tình thầy trò, tình bạn.*

***15***

- GV biểu dương những HS đã thực hiện tốt việc làm chủ và kiểm soát các mồi quan hệ với bạn bè ở trường và qua mạng xã hội và tổng kết nội dung:

\* Đối với các mối quan hệ qua mạng xã hội:

+ Cẩn thận khi kết bạn: Chỉ kết bạn với những người mà bạn biết rõ hoặc có người giới thiệu.

+ Giữ gìn sự riêng tư: Không chia sẻ quá nhiều thông tin cá nhân trên mạng xã hội. + Cẩn thận với những kẻ lừa đảo: Tránh chia sẻ thông tin tài chính hoặc mật khẩu cá nhân với bất kỳ ai trên mạng xã hội.

+ Báo cáo những hành vi vi phạm: Nếu bạn gặp phải bất kỳ hành vi quấy rối hoặc lạm dụng nào trên mạng xã hội, hãy báo cáo ngay lập tức cho trang web hoặc ứng dụng đó. - GV để nghị HS chia sẻ về những điều học tập được từ bạn.

***16***

***Ngày soạn: Ngày dạy:* TUẦN 3: SHDC**

**TRAO ĐỔI VỀ “Ý NGHĨA CỦA VIỆC HỢP TÁC VỚI CÁC BẠN TRONG VIỆC THIẾT KẾ VÀ THỰC HIỆN NHỮNG HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG”**

**I. MỤC TIÊU**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Trao đổi về ý nghĩa của việc hợp tác với các bạn trong việc thiết kế và thực hiện những hoạt động xây dựng và phát triển nhà trường;

- Biết được sự cần thiết của việc đánh giá các hoạt động phát huy truyền thống nhà trường. **II. CHUẨN BỊ**

**1. Đối với Bí thư Đoàn trường, BGH và GV**

- Phối hợp với lớp trực tuần xây dựng kịch bản chương trình tổ chức buổi trao đổi - Mời một số tấm gương tích cực tham gia hoạt động chung ở trong và ngoài nhà trường để HS giao lưu. Công bố danh sách khách mời đến các lớp.

- Chuẩn bị một số câu hỏi cốt lõi dành cho khách mời, ví dụ:

*+ Chia sẻ về những hoạt động chung mà anh/ chị/ bạn đã từng tham gia. + Động lực nào giúp anh/ chị/ bạn đã tham gia hoạt động chung tích cực, nhiệt huyết như vậy?*

*+ Ngoài tâm huyết của bản thân, anh/ chị/ bạn đã lôi cuốn những người khác tham gia hoạt động chung như thế nào?*

*+ Anh/ chị/ bạn cho biết những cảm nhận và sự thay đổi của mình trong quá trình tham gia hoạt động chung.*

*+ Anh/ chị/ bạn cho biết hiệu quả của những loại hoạt động mà anh/ chị/ bạn đã từng tham gia.*

*+ …*

- Tư vấn cho lớp trực tuần hoặc HS được chọn làm NDCT cách đặt câu hỏi để dẫn cho các khách mời và khích lệ các bạn tham gia giao lưu (nếu NDCT không phải là Bí thư Đoàn trường).

- Trang trí phông buổi giao lưu, chuẩn bị bàn ghế ngồi cho các khách mời trên sân khấu. - Yêu cầu HS các lớp chuẩn bị câu hỏi tham gia giao lưu với khách mời. - Phân công các lớp chuẩn bị các tiết mục văn nghệ thể hiện xen kẽ trong giao lưu. - Chuẩn bị phương tiện, hệ thống âm thanh phục vụ hoạt động.

- Chuẩn bị hoa hoặc quà lưu niệm cho các khách mời.

**2. Đối với HS**

- Chuẩn bị câu hỏi/ ý kiến tham gia giao lưu.

- Chuẩn bị các tiết mục văn nghệ tham gia trình diễn

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

***Hoạt động 1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ để - Trao đổi về “Ý nghĩa của việc hợp tác với các bạn trong việc thiết kế và thực hiện những hoạt động xây dựng và phát triển nhà trường” a) Mục tiêu:***

- HS nhận thức được tham gia các hoạt động chung là trách nhiệm của mỗi cá nhân và ý nghĩa của hoạt động chung đối với sự phát triểm của nhà trường

- Có ý thức tự giác, tích cực tham gia các hoạt động chung.

***17***

***b) Nội dung - Tổ chức thực hiện***

- NDCT lần lượt giới thiệu các khách mời lên sân khấu để giao lưu.

- NDCT đặt từng câu hỏi cho các khách mời theo nội dung đã chuẩn bị. - NDCT quan tâm khai thác khách mời là HS trong trường (nếu có) vì HS sẽ có tác dụng giáo dục đồng đẳng đến HS trong toàn trường.

- Yêu cầu HS toàn trường lắng nghe và suy ngẫm về trách nhiệm của mình, đồng thời đặt thêm các câu hỏi để hiểu rõ hơn ý nghĩa của những hoạt động chung.

- NDCT giới thiệu xen kẽ các tiết mục văn nghệ để thay đổi không khí của buổi giao lưu. - Sau khi khách mời và HS trong trường hết ý kiến trao đổi, NDCT chốt lại bài học kinh nghiệm

- NDCT mời đại diện nhà trường lên cảm ơn và tặng hoa hoặc quà lưu niệm cho các khách mời.

- NDCT cảm ơn các thầy cô và các bạn trong trường đã tham gia buổi giao lưu, trao đổi **ĐÁNH GIÁ**

Khích lệ một vài HS chia sẻ thu hoạch và cảm hứng nhận được từ các khách mời trong buổi giao lưu.

**HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI**

Về lớp, HS tiếp tục chia sẻ cảm xúc và cam kết tự giác, tích cực tham gia các hoạt động chung được tổ chức trong và ngoài nhà trường.

\* \* \* \* \*

**TUẦN 3: HĐGD – TÌM HIỂU HOẠT ĐỘNG 5,6 CHỦ ĐỀ 1**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Kiến thức:**

- Lập và thực hiện kế hoạch hoạt động xây dựng truyền thống nhà trường và hoạt động theo chủ đề của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh

- Đánh giá ý nghĩa của hoạt động phát triển các mối quan hệ và xây dựng truyền thống nhà trường đối với cá nhân và tập thể.

**2. Năng lực**

**a. Năng lực chung**

***- Năng lực giao tiếp, hợp tác***: Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.

***- Năng lực tự chủ, tự học***: xác định được nhiệm vụ học tập một cách tự giác, chủ động; tự đặt được mục tiêu học tập để đòi hỏi sự nỗ lực phấn đấu thực hiện; thực hiện các phương pháp học tập hiệu quả; điều chỉnh những sai sót, hạn chế của bản thân **b. Năng lực đặc thù môn học:**

***- Năng lực thích ứng với cuộc sống***: tham gia vào lập và thực hiện kế hoạch hoạt động xây dựng truyền thống nhà trường và hoạt động theo chủ đề của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh

**3. Phẩm chất**

- Có thái độ hứng thú trong học tập.

- Có sự yêu thích tìm hiểu và liên hệ các vấn đề thực tế liên quan.

- Có thái độ khách quan trung thực, nghiêm túc học tập.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV:**

***18***

● Giáo án, SGK, SGV

● Video phim hoạt hình phần khởi động

**2. Đối với HS:**

● SGK, SBT hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 12

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hào hứng và phấn khởi cho HS trước khi vào nội dung bài học thông qua xem video.

**b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS xem video và trả lời câu hỏi

**c. Sản phẩm học tập:** HS nhắc được truyền thống tôn sư trọng đạo của câu chuyện và nêu lên chia sẻ của mình.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV chiếu cho HS xem video: https://www.youtube.com/watch?v=4HLi8hV-fw0 - GV đặt câu hỏi: *Video nói về truyền thống gì của dân tộc ta? Em thấy truyền thống đó được phát huy và lưu giữ như thế nào trong bối cảnh hiện nay?*

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS chăm chú xem nội dung video, suy nghĩ câu trả lời.

**Bước 3, 4: Báo cáo, đánh giá kết quả hoạt động**

- GV mời một số HS đứng dậy chia sẻ câu trả lời của mình.

**-** GV ghi nhận câu trả lời của HS, dẫn dắt HS vào nội dung bài học.

**HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

***Hoạt động 5: Lập và thực hiện kế hoạch xây dựng truyền thống nhà trường và hoạt động theo chủ đề của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh***

**a. Mục tiêu:**

**-** Lựa chọn và lập kế hoạch một hoạt động xây dựng truyền thống nhà trường. - Hợp tác cùng các bạn thực hiện kế hoạch hoạt động.

- Tổng kết, đánh giá và viết báo cáo kết quả hoạt động.

**b. Nội dung:** GV hướng dẫn học sinh thực hiện nhiệm vụ theo nhóm thảo luận hoàn thành yêu cầu dựa trên gợi ý của giáo viên

**c. Sản phẩm:** HS thực hiện công việc theo kế hoạch, tuân thủ thời gian và cam kết đề ra **KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG THI THIẾT KẾ LOGO**

**VÀ KHẨU HIỆU CHO NHÀ TRƯỜNG**

**1. Mục tiêu:**

- Tuyên truyền, quảng bá nét đẹp truyền thống của nhà trường.

- Góp phần rèn luyện luyện kĩ năng hợp tác.

- Phát huy tính sáng tạo.

**2. Nhóm thực hiện:** Chiến, Hương, Nam, Trâm, Phong, Thuý, Hiếu. **3. Thời gian thực hiện:** Tuần 3 và tuần 4 tháng 9 .

**4. Nội dung:** Thiết kế logo, khẩu hiệu.

**5. Phương tiện cần thiết:** Giấy A4, máy tính, bút màu,. . .

6. **Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Nhiệm vụ** | **Người thực hiện** |  |

***19***

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  | 1 | Xây dựng kế hoạch. | Cả nhóm |  |
| 2 | Triển khai thể thức yêu cầu của cuộc thi đến các đoàn viên. | Bạn Trâm |  |
| 3 | Chuẩn bị các phương tiện. | Cả nhóm |  |
| 4 | Giải đáp và cung cấp thông tin cho các đoàn viên tham gia dự thi; phân loại, mã hoá các tác phẩm dự thi trước khi gửi Ban Giám khảo chấm điểm. | Bạn Thuý |  |
| 5 | Thu nhận tác phẩm. | Bạn Hương |  |
| 6 | Lên danh sách Ban Giám khảo để lựa chọn tác phẩm. | Các bạn Hiếu, Thuý |  |
| 7 | Lập dự trù kinh phí, hỗ trợ giải đáp thắc mắc. | Bạn Nam |  |
| 8 | Truyền thông. | Bạn Trâm |  |
| 9 | Hậu cần: chuẩn bị khánh tiết, sắp xếp bàn ghế, trà nước,. . . | Các bạn Chiến, Hương, Nam |  |
| 10 | Viết báo cáo kết quả hoạt động và trình bày báo cáo. | Bạn Phong |  |
| 11 | Đánh giá kết quả hoạt động. | Cả nhóm |  |

**d. Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1. Lựa chọn và lập kế hoạch một hoạt động xây dựng truyền thống nhà trường***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập** - GV yêu cầu HS thảo luận và cả lớp cùng nhau lựa chọn và lập kế hoạch một hoạt động xây dựng truyền thống nhà trường  - Yêu cầu bản kế hoạch cần cu thể:  + Mục tiêu  + Nhóm (người) thực hiện  + Thời gian thực hiện  + Nội dung  + Phương tiện cần thiết  + Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận, phân công và thực hiện nhiệm vụ của bản thân.  - GV hỗ trợ HS trong quá trình lựa chọn và xây dựng kế hoạch  **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động** - GV tổ chức cho HS trình bày kết quả hoạt động nhóm. Nhắc HS trong lớp chú ý quan sát, lắng nghe bạn trình bày.  - Các HS khác có thể đặt câu hỏi để trao đổi, thảo luận. **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ** - GV nhận xét kết quả chia sẻ của các nhóm. | **1. Lựa chọn và lập kế hoạch một hoạt động xây dựng truyền thống nhà trường 2. Hợp tác cùng các bạn thực hiện kế hoạch hoạt động.** - Thực hiện tốt nhiệm vụ của mình được giao; phối hợp với các bạn có nhiệm vụ liên quan. - Quan tâm, giúp đỡ thành viên trong nhóm.  - Có trách nhiệm với sản phẩm chung của nhóm.  **3. Tổng kết, đánh giá và viết báo cáo kết quả hoạt động. \* Đánh giá quá trình tổ chức hoạt động:**  - Lập kế hoạch hoạt động và chuẩn bị hoạt động:  + Tính khoa học của kế hoạch (đầy đủ, rõ ràng, cụ thể, hợp lí).  + Tính khả thi của kế hoạch. + Sự hợp tác giữa các thành viên trong khi xây dựng kế hoạch. |

***20***

|  |  |
| --- | --- |
| - Thông qua bản kế hoạch  ***Nhiệm vụ 2. Hợp tác cùng các bạn thực hiện kế hoạch hoạt động***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập** - GV yêu cả lớp cùng nhau hợp tác cùng các bạn thực hiện kế hoạch hoạt động.  - Lưu ý HS ghi lại báo cáo của hoạt động  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS tiến hành cùng các bạn thực hiện kế hoạch hoạt động  - Ghi lại tiến trình thực hiện nhiệm vụ  - GV quan sát, hỗ trợ HS trong quá trình thực hiện kế hoạch  **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động** - GV mời đại diện báo cáo kết quả thực hiện - GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các nhóm và các cá nhân.  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ** - GV nhận xét đánh giá hoạt động  ***Nhiệm vụ 3. Tổng kết, đánh giá và viết báo cáo kết quả hoạt động.***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập** - GV yêu cầu HS đọc báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch đã xây dựng  - Lưu ý HS ghi lại báo cáo đầy đủ, chi tiết  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS chuẩn bị bản báo cáo  - Cử đại diện trình bày trước lớp  - GV quan sát, hỗ trợ HS trong quá trình thực hiện nhiệm vụ  **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động** - GV mời đại diện báo cáo kết quả thực hiện - GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các nhóm và các cá nhân.  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ** - GV nhận xét đánh giá hoạt động | +…  - Tiến hành hoạt động:  + Đảm bảo tiến độ thực hiện các công việc.  + Kết quả, sản phẩm các công việc.  + Sự hợp tác giữa các thành viên khi tiến hành hoạt động. + …  - Tổng kết, đánh giá hoạt động:  + Tiêu chí đánh giá các sản phẩm dự thi.  + Tính công khai, công bằng khi đánh giá.  + …  **\* Kết quả thi:**  - Về số lượng sản phẩm logo, khẩu hiệu tham gia dự thi. . . .  - Về chất lượng các sản phẩm dự thi:  + Nội dung sản phả̉m phản ánh nét đẹp truyền thống nhà trường.  + Tính sáng tạo:. . .  + Tính thẩm mĩ. . . .  + Tính hợp tác:. . .  - Về các giải thưởng:  **\* Một số bài học kinh nghiệm.** |

***Hoạt động 6: Đánh giá ý nghĩa của hoạt động phát triển các mối quan hệ và xây dựng truyền thống nhà trường đối với cá nhân và tập thể***

**a. Mục tiêu:**

**-** Thảo luận, đánh giá ý nghĩa của hoạt động phát triển các mối quan hệ - Thảo luận, đánh giá ý nghĩa của hoạt động xây dựng truyền thống nhà trường - HS có thể biết những tình huống mà em đã thể hiện tính trách nhiệm, sự trung thực khi tuân thủ những nội quy, quy định của pháp luật trong đời sống.

***21***

**b. Nội dung:** GV hướng dẫn học sinh thực hiện nhiệm vụ theo nhóm thảo luận hoàn thành yêu cầu dựa trên gợi ý của giáo viên

**c. Sản phẩm:**

- HS có thể hiểu và biết cách sống và làm việc theo pháp luật

**d. Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1. Thảo luận, đánh giá ý nghĩa của hoạt động phát triển các mối quan hệ* Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập** - GV chia lớp thành các nhóm 4 – 6 người và hướng dẫn:  + *Mỗi HS đưa ra ý kiến của mình về ý nghĩa của hoạt động phát triển các mối quan hệ + Cả nhóm trao đổi thảo luận đánh giá ý nghĩa của hoạt động phát triển các mối quan hệ + Chuẩn bị sản phẩm báo cáo trước lớp.* - GV đưa ra một số gợi ý:  \* Đối với cá nhân:  + Tạo sự đa dạng trong các mối quan hệ, học hỏi được nhiều kinh nghiệm trong học tập, lối sống.  + Phát triển các phẩm chất và năng lực. \* Đối với tập thể:  + Tăng cường tinh thần đoàn kết.  + Tạo một tập thể vững mạnh.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** - HS hình thành nhóm, phân công và thực hiện nhiệm vụ của bản thân.  **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động** - GV tổ chức cho HS trình bày kết quả hoạt động nhóm. Nhắc HS trong lớp chú ý quan sát, lắng nghe bạn trình bày.  - Các HS khác có thể đặt câu hỏi để trao đổi, thảo luận.  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét kết quả chia sẻ của các nhóm. GV hệ thống lại những điểm tốt và chưa tốt về ý tưởng của các nhóm.  - GV kết luận: Hoạt động phát triển các mối quan hệ đóng vai trò quan trọng trong cuộc sống của mỗi cá nhân và cộng đồng. Mọi người cần tích cực tham gia vào các hoạt động này để xây dựng những mối quan hệ tốt đẹp, góp phần | **1. Thảo luận, đánh giá ý nghĩa của hoạt động phát triển các mối quan hệ** \* Đối với cá nhân:  - Nâng cao chất lượng cuộc sống: Mối quan hệ tốt đẹp giúp con người cảm thấy hạnh phúc, vui vẻ và yêu đời hơn. - Mở rộng cơ hội: Mối quan hệ giúp con người kết nối với nhiều người hơn, từ đó mở ra nhiều cơ hội trong học tập, công việc và cuộc sống.  - Phát triển bản thân: Mối quan hệ giúp con người học hỏi những điều mới mẻ, trau dồi kỹ năng sống và phát triển bản thân toàn diện.  - Vượt qua khó khăn: Mối quan hệ giúp con người nhận được sự hỗ trợ, động viên và giúp đỡ khi gặp khó khăn trong cuộc sống.  - Tăng cường sức khỏe tinh thần: Mối quan hệ tốt đẹp giúp con người giảm stress, lo âu và cải thiện sức khỏe tinh thần.  \* Đối với cộng đồng:  - Xây dựng cộng đồng đoàn kết: Mối quan hệ tốt đẹp giữa các cá nhân góp phần xây dựng cộng đồng đoàn kết, gắn bó và yêu thương lẫn nhau.  - Giải quyết các vấn đề xã hội: Mối quan hệ giúp con người chung tay giải quyết các vấn đề xã hội như nghèo đói, bất bình đẳng, bạo lực,...  - Phát triển kinh tế - xã hội: Mối quan hệ tốt đẹp giữa các doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.  - Bảo vệ môi trường: Mối quan hệ giúp con người chung tay bảo vệ môi trường sống và xây dựng một môi trường sống xanh - sạch - đẹp. |

|  |  |
| --- | --- |
| xây dựng một xã hội văn minh, phát triển và thịnh vượng.  ***Nhiệm vụ 2. Thảo luận, đánh giá ý nghĩa của hoạt động xây dựng truyền thống nhà trường.* Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập** - GV chia lớp thành các nhóm 4 – 6 người và hướng dẫn:  + *Mỗi HS đưa ra ý kiến của mình về ý nghĩa của hoạt động xây dựng truyền thống nhà trường.*  *+ Cả nhóm trao đổi thảo luận đánh giá đánh giá ý nghĩa của hoạt động xây dựng truyền thống nhà trường.*  *+ Chuẩn bị sản phẩm báo cáo trước lớp.* - GV đưa ra một số gợi ý:  \* Đối với cá nhân:  + Thêm tự hào, yêu trường, yêu lớp, gắn bó với trường, lớp.  + Phát triển kĩ năng hợp tác.  + Tạo động lực phấn đấu cho bản thân trong học tập và tham gia hoạt động tập thể của trường, lớp.  - \* Đối với tập thể:  + Giúp cho công việc được hoàn thành nhanh chóng và hiệu quả.  + Gắn kết các thành viên trong lớp, trong trường.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** - HS hình thành nhóm, phân công và thực hiện nhiệm vụ của bản thân.  **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động** - GV tổ chức cho HS trình bày kết quả hoạt động nhóm. Nhắc HS trong lớp chú ý quan sát, lắng nghe bạn trình bày.  - Các HS khác có thể đặt câu hỏi để trao đổi, thảo luận.  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét kết quả chia sẻ của các nhóm. GV hệ thống lại những điểm tốt và chưa tốt về ý tưởng của các nhóm.  - GV kết luận: Hoạt động xây dựng truyền thống nhà trường là một hoạt động quan trọng và cần thiết, góp phần giáo dục học sinh toàn diện và phát triển nhà trường một cách bền | - Truyền tải giá trị văn hóa: Mối quan hệ giúp con người truyền tải và gìn giữ những giá trị văn hóa tốt đẹp của dân tộc.  **2. Thảo luận, đánh giá ý nghĩa của hoạt động xây dựng truyền thống nhà trường.**  - Đối với cá nhân:  + Thêm tự hào, yêu trường, yêu lớp, gắn bó với trường, lớp.  + Phát triển kĩ năng hợp tác.  + Tạo động lực phấn đấu cho bản thân trong học tập và tham gia hoạt động tập thể của trường, lớp.  + Phát triển tinh thần trách nhiệm của bản thân với tập thể.  + …  - Đối với tập thể:  + Giúp cho công việc được hoàn thành nhanh chóng và hiệu quả.  + Gắn kết các thành viên trong lớp, trong trường.  + Quảng bá hình ảnh của nhà trường trong cộng đồng.  + Xây dựng khối đoàn kết giữa nhiều thế hệ học sinh, tiếp tục phát huy truyền thống của nhà trường.  **3. Chia sẻ ý nghĩa của hoạt động phát triển các mối quan hệ và xây dựng truyền thống nhà trường đối với bản thân em.**  - Phát triển kỹ năng sống và giá trị đạo đức:  + Qua các hoạt động giao lưu, kết bạn, học sinh có cơ hội rèn luyện kỹ năng giao tiếp, ứng xử, hợp tác và làm việc nhóm.  + Tham gia vào các hoạt động tập thể, học sinh được giáo dục về tinh thần đoàn kết, trách nhiệm, ý thức cộng đồng và lòng yêu nước.  + Hoạt động tri ân thầy cô, tham gia các ngày lễ kỷ niệm truyền thống giúp học |

***23***

|  |  |
| --- | --- |
| vững. Mỗi cá nhân cần ý thức được trách nhiệm của mình và tích cực tham gia vào các hoạt động này để xây dựng truyền thống tốt đẹp cho nhà trường.  ***Nhiệm vụ 3. Chia sẻ ý nghĩa của hoạt động phát triển các mối quan hệ và xây dựng truyền thống nhà trường đối với bản thân em.* Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập** - GV cho HS chia sẻ ý nghĩa của hoạt động phát triển các mối quan hệ và xây dựng truyền thống nhà trường đối với bản thân em.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** - HS liên hệ bản thân, chia sẻ cùng cả lớp - GV quan sát, hỗ trợ HS trong quá trình chia sẻ  **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động** - GV mời đại diện HS chia sẻ  - GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các cá nhân.  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV tổng hợp nội dung các cá nhân trình bày và kết luận: Hoạt động phát triển các mối quan hệ và xây dựng truyền thống nhà trường đóng vai trò quan trọng trong quá trình phát triển của mỗi học sinh. Nhà trường cần tạo điều kiện và khuyến khích học sinh tham gia tích cực vào các hoạt động này để giúp các em hình thành và phát triển toàn diện nhân cách. | sinh bồi dưỡng lòng biết ơn, trân trọng những giá trị tốt đẹp của dân tộc. - Nâng cao nhận thức và hiểu biết về nhà trường:  + Học sinh được tìm hiểu về lịch sử hình thành, phát triển, truyền thống tốt đẹp của nhà trường, từ đó có ý thức gìn giữ và phát huy những giá trị tốt đẹp ấy.  + Hiểu rõ về những quy định, nội quy của nhà trường giúp học sinh rèn luyện tính kỷ luật, ý thức trách nhiệm và tuân thủ các quy định chung.  + Tham gia vào các hoạt động đóng góp cho nhà trường giúp học sinh có ý thức trách nhiệm với tập thể và cộng đồng. - Tạo môi trường giáo dục tích cực và hiệu quả:  + Khi học sinh có mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô, bạn bè và có ý thức gìn giữ, phát huy truyền thống nhà trường, các em sẽ cảm thấy thoải mái, vui vẻ và hứng thú hơn khi đến trường.  + Môi trường giáo dục tích cực giúp học sinh phát huy tiềm năng, năng lực học tập và rèn luyện tốt hơn.  + Giáo viên cũng có thể dễ dàng quản lý lớp học và tạo điều kiện tốt nhất cho học sinh học tập. |

**\* Hướng dẫn về nhà:**

● Hoàn thành các nhiệm vụ được giao

● Xem trước hoạt động 7,8 chủ đề 1

\* \* \* \* \*

**TUẦN 3: SHL**

**LẬP, THỰC HIỆN KẾ HOẠCH VÀ ĐÁNH GIÁ Ý NGHĨA HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG TRUYỀN THỐNG NHÀ TRƯỜNG VÀ HOẠT ĐỘNG THEO CHỦ ĐỀ CỦA ĐOÀN THANH NIÊN CỘNG SẢN HỒ CHÍ MINH.**

***Hoạt động 1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau***

***Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề “Lập, thực hiện kế hoạch và đánh giá ý nghĩa hoạt động xây dựng truyền thống nhà trường và hoạt động theo chủ đề của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh”***

**a. Mục tiêu:** HS lập, thực hiện kế hoạch và đánh giá ý nghĩa hoạt động xây dựng truyền thống nhà trường và hoạt động theo chủ đề của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh

***24***

**b. Nội dung – tổ chức thực hiện:**

- GV yêu cầu HS chia sẻ về:

*+ Ý nghĩa của hoạt động xây dựng truyền thống nhà trường và hoạt động theo chủ đề của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh*

*+ Những việc cần làm để xây dựng truyền thống nhà trường và hoạt động theo chủ đề của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh*

- GV biểu dương những HS đã thực hiện tốt việc hợp tác với các bạn trong việc thiết kế và thực hiện những hoạt động xây dựng, phát triển nhà trường

***25***

***Ngày soạn: Ngày dạy:* TUẦN 4: SHDC**

**VĂN NGHỆ “MÁI TRƯỜNG MẾN YÊU”**

**I. MỤC TIÊU**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

● Thể hiện được tình cảm của bản thân đối với trường;

● Có ý thức học tập và rèn luyện, phát huy truyền thống nhà trường; ● Phát triển năng lực cảm thụ, thẩm mĩ, thể hiện và sáng tạo cái hay, cái đẹp qua trình diễn các tiết mục biểu diễn văn nghệ;

● Hình thành và phát triển năng lực xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện và đánh giá.

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Đối với Bí thư Đoàn trường, BGH và GV**

- Xác định mục tiêu của buổi biểu diễn, thành lập ban tổ chức.

- Ban tổ chức xây dựng kế hoạch:

*+ Yêu cầu các lớp đăng ký các tiết mục văn nghệ xoay quanh chủ đề “Mái trường mến yêu”.*

*+ Duyệt các tiết mục đăng kí để lựa chọn.*

*+….*

- Ban tổ chức phối hợp với lớp trực tuần xây dựng kịch bản tổ chức chương trình biểu diễn văn nghệ ca ngợi mái trường thân yêu.

- Trang trí phông phù hợp với chương trình biểu diễn văn nghệ.

- Chuẩn bị phương tiện: âm li, loa đài, micro; đàn đệm cho các tiết mục văn nghệ. - Chuẩn bị phần thưởng cho các tiết mục xuất sắc.

**2. Đối với HS**

- Đăng kí các tiết mục văn nghệ tham gia và tập luyện.

- Chuẩn bị trang phục, đạo cụ phù hợp với các tiết mục đã được ban tổ chức lựa chọn. - Chuẩn bị hoa để tặng các bạn tham gia biểu diễn.

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

***Hoạt động 1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ để - Biểu diễn văn nghệ mái trường mến yêu* a) Mục tiêu**

- HS thể hiện và trải nghiệm những xúc cảm tích cực về nhà trường, từ đó phát triển tình cảm với nhà trưởng, cố gắng học tập và rèn luyện, phát huy truyền thống nhà trường. **b) Nội dung - Tổ chức thực hiện**

- NDCT thay mặt ban tổ chức giới thiệu mục tiêu và nội dung chương trình văn nghệ. - Các lớp trình bày các tiết mục đã được lựa chọn.

- Yêu cầu HS toàn trường ngồi đúng vị trí, lắng nghe và xem các tiết mục văn nghệ, cảm thụ cái hay của nội dung và giai điệu bài hát, điệu múa…trải nghiệm các cung bậc cảm xúc về trường, lớp, thầy cô, bạn bè.

- Sau mỗi tiết mục, HS các lớp có thể lên tặng hoa

- Bạn tổ chức hội ý xếp loại các tiết mục và công bố kết quả xếp loại, trao phần thưởng cho các tiết mục xuất sắc.

- Kết thúc chương trình, NDCT nói lời cảm ơn với các “diễn viên” và với toàn thể các bạn tham dự.

***26***

**ĐÁNH GIÁ**

Mời một số HS các lớp chia sẻ cảm xúc về buổi biểu diễn văn nghệ, về mái trường đang học **HOẠT ĐỘNG NỐI TIẾP**

Về lớp, HS tiếp tục chia sẻ cảm xúc và quyết tâm cố gắng học tập rèn luyện để phát huy truyền thống của nhà trường.

\* \* \* \* \*

**TUẦN 4: HĐGD – TÌM HIỂU HOẠT ĐỘNG 7,8 CHỦ ĐỀ 1.**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Kiến thức:**

- Thể hiện kĩ năng giải quyết mâu thuẫn và nuôi dưỡng, giữ gìn, mở rộng mối quan hệ tốt đẹp với bạn bè.

- Thực hiện các hoạt động phát triển các mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô và các bạn trong trường.

**2. Năng lực**

**a. Năng lực chung**

***- Năng lực giao tiếp, hợp tác***: Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.

***- Năng lực tự chủ, tự học***: xác định được nhiệm vụ học tập một cách tự giác, chủ động; tự đặt được mục tiêu học tập để đòi hỏi sự nỗ lực phấn đấu thực hiện; thực hiện các phương pháp học tập hiệu quả; điều chỉnh những sai sót, hạn chế của bản thân **b. Năng lực đặc thù môn học:**

***- Năng lực thích ứng với cuộc sống***: Từ các kiến thức đã học được HS vận dụng vào giải quyết mâu thuẫn và nuôi dưỡng, giữ gìn, mở rộng mối quan hệ tốt đẹp với bạn bè **3. Phẩm chất**

- Có thái độ hứng thú trong học tập.

- Có sự yêu thích tìm hiểu và liên hệ các vấn đề thực tế liên quan.

- Có thái độ khách quan trung thực, nghiêm túc học tập.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV:**

● Giáo án, SGK, SGV

● Biện pháp thu hút HS vào những hoạt động chung

● Máy chiếu, máy tính (nếu có)

**2. Đối với HS:**

● SGK, SBT hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 12

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hào hứng, phấn khởi cho HS trước khi vào bài học. **b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS nghe hát bài hát “Nụ cười 18 20”

**c. Sản phẩm học tập:** HS nghe hát theo, cảm nhận giai điệu ca từ, cảm nhận được trách nhiệm của thế hệ trẻ thanh niên ngày nay.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV mời cả lớp cùng lắng nghe bài hát: “Nụ cười 18 20”.

- GV đặt câu hỏi: *Bài hát nói về nội dung gì? Em có suy nghĩ gì sau khi nghe bài hát?*

***27***

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS cảm nhận ca từ bài hát, chia sẻ cảm xúc

**Bước 3, 4: Báo cáo, đánh giá kết quả hoạt động**

- GV mời đại diện HS chia sẻ, GV tiếp nhận câu trả lời, dẫn dắt HS vào tìm hiểu nội dung bài học.

**HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

***Hoạt động 6: Thể hiện kĩ năng giải quyết mâu thuẫn và nuôi dưỡng, giữ gìn, mở rộng mối quan hệ tốt đẹp với bạn bè***

**a. Mục tiêu:**

- Thể hiện kĩ năng giải quyết mâu thuẫn và kĩ năng nuôi dưỡng, giữ gìn, mở rộng quan hệ tốt đẹp với các bạn trong tình huống cụ thể

**b. Nội dung:**

GV hướng dẫn học sinh thực hiện nhiệm vụ theo nhóm thảo luận hoàn thành yêu cầu dựa trên gợi ý của giáo viên

- HS lựa chọn và lập kế hoạch

- Tiến hành khảo sát, đánh giá hiệu quả hoạt động theo kế hoạch đã xây dựng - Viết báo cáo kết quả đánh giá hoạt động

- Trình bày kết quả đánh giá hoạt động

**c. Sản phẩm:** HS xây dựng được kế hoạch hoàn chỉnh của nhóm để thực hiện cùng tổ chức sự kiện

**d. Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1. Sắm vai thể hiện kĩ năng giải quyết mâu thuẫn và kĩ năng nuôi dưỡng, giữ gìn, mở rộng quan hệ tốt đẹp với các bạn trong tình huống dưới đây***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS phân công nhiệm vụ trong nhóm, phân vai, tập kịch và xử lí các tình huống trong SGK  **+ TH1:** Tân và Mạnh là bạn cùng lớp. Do những hành động trêu chọc thái quá và những lời chê bai, nói xấu nhau đã khiến tình bạn giữa hai người rạn nứt. Xung đột đỉnh điểm là trong giờ ra chơi khi Tân liếc nhìn Mạnh, cái nhìn mà Mạnh cho là "nhìn đểu". Mạnh hẹn Tân sau giờ học gặp nhau để giải quyết dứt điểm. Nếu là Tân, em sẽ làm gì?  **+ TH2:** Nga đang cùng nhóm bạn thực hiện một dự án phát triển cộng đồng. Nhóm của Nga cần thêm thành | **1. Sắm vai thể hiện kĩ năng giải quyết mâu thuẫn và kĩ năng nuôi dưỡng, giữ gìn, mở rộng quan hệ tốt đẹp với các bạn trong tình huống dưới đây:**  **- TH1:**  ***Thể hiện sự xin lỗi và thừa nhận lỗi:***  Nếu Tân thấy mình đã làm Mạnh cảm thấy không thoải mái, hãy thể hiện sự xin lỗi một cách chân thành và thừa nhận lỗi nếu có.  ***Giải quyết xung đột bằng cách tích cực:*** Đề xuất giải pháp xung đột một cách tích cực và xây dựng lại mối quan hệ. Có thể đề xuất một cuộc trò chuyện trung thực và cởi mở để hiểu rõ hơn về nhau. Thể hiện sự hỗ trợ và quan tâm đến cảm xúc của đối phương.  ***Tạo không gian cho sự thay đổi:***  Chấp nhận và tạo không gian cho sự thay đổi trong tư duy và hành vi. Điều này có thể bao gồm việc tránh những hành động gây hiểu lầm và làm tổn thương đến tình bạn.  **- TH2:**  ***Tìm hiểu về Phương:*** |

***28***

|  |  |
| --- | --- |
| viên có kĩ năng về truyền thông. Nga được biết bạn Phương ở lớp bên cạnh có kinh nghiệm và năng lực về mặt này nhưng Nga không quen Phương. Nếu là Nga, em sẽ làm gì?  **- TH3:** Hết năm học này, Thanh sẽ đi du học. Thanh buồn vì phải xa các bạn trong lớp, đồng thời Thanh cũng hồi hộp, lo lắng vì chưa biết bắt đầu như thế nào với các mối quan hệ mới ở đất nước xa lạ. Nếu là Thanh, em sẽ làm gì để tiếp tục nuôi dưỡng, giữ gìn các mối quan hệ với bạn bè cũ và mở rộng quan hệ ở môi trường mới?  - Chú ý xử lí tình huống sao cho thực tế và hợp lí  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS tiếp nhận các nhiệm vụ của GV + phân vai  + Định hướng các xử lí tình huống + Chuẩn bị sản phẩm để trình bày trước lớp  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm lên sắm vai và xử lí tình huống  - GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các nhóm và các cá nhân.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.  - GV tổng hợp và nêu ra những cách xử lí tình huống hay và phù hợp ***Nhiệm vụ 2. Chia sẻ một số tình huống mà em đã thực hiện để giải quyết mẫu thuẫn và mở rộng mối quan hệ với các bạn.***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu chia sẻ một số tình huống mà em đã thực hiện để giải | Tìm hiểu thêm về kinh nghiệm và thành tựu của Phương trong lĩnh vực truyền thông. Điều này có thể giúp Nga chủ động và thông tin hơn khi tiếp cận Phương.  ***Tiếp cận một cách lịch sự:***  Gặp Phương một cách lịch sự và thân thiện. Nga có thể sử dụng cơ hội trong giờ học, giờ giải lao hoặc qua các sự kiện cộng đồng để chào hỏi và bắt đầu một cuộc trò chuyện.  ***Chia sẻ về dự án:***  Giới thiệu về dự án phát triển cộng đồng mà nhóm đang thực hiện và nêu rõ lợi ích của việc có Phương tham gia với kĩ năng truyền thông của cô ấy.  ***Tạo cơ hội gặp gỡ chi tiết hơn:***  Đề xuất một buổi gặp mặt chi tiết để thảo luận kế hoạch dự án, mục tiêu, và cách Phương có thể đóng góp.  ***Hỏi ý kiến và quan điểm của Phương:*** Hỏi ý kiến của Phương về dự án và những ý kiến đóng góp nào cô ấy có thể mang lại. Tạo cơ hội cho cô ấy chia sẻ ý kiến và ý tưởng của mình. ***Thể hiện sự biết ơn:***  Nếu Phương đồng ý tham gia, thể hiện sự biết ơn với quyết định của cô ấy.  ***Xây dựng mối quan hệ:***  Tiếp tục xây dựng mối quan hệ thông qua giao tiếp và sự hợp tác trong dự án. Cung cấp phản hồi tích cực và tạo không khí làm việc tích cực. **- TH3:**  ***Tổ chức buổi tiệc chia tay:***  Tổ chức một buổi tiệc chia tay với bạn bè trong lớp để tạo cơ hội cuối cùng để chia sẻ cảm xúc, tạo kỷ niệm và chụp ảnh.  ***Duy trì liên lạc:***  Đảm bảo duy trì liên lạc với bạn bè cũ qua các phương tiện truyền thông như điện thoại, mạng xã hội, hay email. Chia sẻ những trải nghiệm và cảm xúc mới của mình.  ***Kế hoạch gặp mặt tái ngộ:***  Lên kế hoạch cho việc gặp mặt lại với bạn bè cũ, có thể là những kỳ nghỉ hoặc dịp đặc biệt. Điều này giúp duy trì mối quan hệ và làm tươi mới tình bạn.  ***Mở lòng với môi trường mới:*** |

***29***

|  |  |
| --- | --- |
| quyết mẫu thuẫn và mở rộng mối quan hệ với các bạn.  - GV yêu cầu các cá nhân chia sẻ trung thực, thoải mái và mang tính xây dựng  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thực hiện việc chia sẻ kết quả thảo luận với lớp  - GV hỗ trợ HS trong quá trình hoạt động  **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**  - GV tổ chức cho HS trình bày kết quả hoạt động nhóm. Nhắc HS trong lớp chú ý quan sát, lắng nghe bạn trình bày.  - Các HS khác có thể đặt câu hỏi để trao đổi, thảo luận.  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét kết quả chia sẻ của các cá nhân.  - GV hệ thống lại những điểm tốt và chưa tốt về việc thực hiện thảo luận các các nhóm và cá nhân. | Tham gia vào các hoạt động cộng đồng, nhóm học tập hoặc câu lạc bộ để mở rộng mối quan hệ ở môi trường mới. Hãy mở lòng, làm quen và chia sẻ với những người mới gặp.  ***Tham gia các sự kiện xã hội:***  Tham gia các sự kiện xã hội, họp mặt sinh viên hoặc các hoạt động khác ở đất nước mới để tạo cơ hội gặp gỡ và kết nối với người mới.  ***Tạo mối quan hệ tại trường học:***  Kết bạn với các bạn cùng học và tham gia các nhóm nghiên cứu, dự án học tập để tạo mối quan hệ mới tại trường học.  **2. Chia sẻ một số tình huống mà em đã thực hiện để giải quyết mẫu thuẫn và mở rộng mối quan hệ với các bạn.**  **\* Mâu thuẫn với bạn bè:**  **- Tình huống:** Em và bạn thân xảy ra mâu thuẫn vì một hiểu lầm. Hai bạn không nói chuyện với nhau trong vài ngày.  **- Cách giải quyết:** Em chủ động nhắn tin hoặc gọi điện cho bạn để xin lỗi và giải thích sự hiểu lầm. Hai bạn cùng nhau giải quyết vấn đề và làm hòa.  **- Bài học kinh nghiệm:** Giao tiếp cởi mở và trung thực là chìa khóa để giải quyết mâu thuẫn. Hãy luôn lắng nghe quan điểm của nhau và tìm kiếm giải pháp mà cả hai đều chấp nhận được.  **\* Mở rộng mối quan hệ:**  **- Tình huống:** Em muốn tham gia một câu lạc bộ nhưng không biết ai hoặc làm thế nào để tham gia. **- Cách giải quyết:** Em có thể hỏi bạn bè, thầy cô hoặc tìm kiếm thông tin về các câu lạc bộ trên trang web của nhà trường. Em cũng có thể tham gia các hoạt động chung của trường để có cơ hội gặp gỡ và kết bạn với những người có cùng sở thích.  **- Bài học kinh nghiệm:** Hãy chủ động tham gia các hoạt động và giao lưu với mọi người. Đừng ngại bắt chuyện với những người mới và chia sẻ sở thích của bạn. |

***30***

***Hoạt động 8: Thực hiện các hoạt động phát triển các mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô và các bạn trong nhà trường***

**a. Mục tiêu:**

**-** Xây dựng kế hoạch để tham gia các hoạt động phát triển các mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô và các bạn trong nhà trường

- Thực hiện các hoạt động phát triển các mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô và các bạn trong nhà trường

**b. Nội dung:** GV hướng dẫn học sinh thực hiện nhiệm vụ theo nhóm thảo luận hoàn thành yêu cầu dựa trên gợi ý của giáo viên

**c. Sản phẩm:**

- HS có thể thực hiện các hoạt động phát triển các mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô và các bạn trong nhà trường

**d. Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1. Kể tên các hoạt động phát triển mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô và các bạn mà em có thể tham gia.***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập** - GV yêu cầu HS chia sẻ với các bạn trong lớp về các hoạt động phát triển mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô và các bạn mà em có thể tham gia  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS chia sẻ với GV và các bạn  - GV hỗ trợ HS trong quá trình chia sẻ  **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động** - GV mời đại diện 3-5HS chia sẻ.  - Nhắc HS trong lớp chú ý quan sát, lắng nghe bạn trình bày.  - Các HS khác có thể đặt câu hỏi để trao đổi, thảo luận. **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ** - GV nhận xét kết quả chia sẻ của các cá nhân ***Nhiệm vụ 2. Xây dựng kế hoạch để tham gia các hoạt động đó***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập** - GV chia lớp thành các nhóm 4 – 6 người và hướng dẫn:  + *Mỗi HS đưa ra ý kiến của mình xây dựng kế hoạch để tham gia các hoạt động phát triển mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô và các bạn*  *+ Cả nhóm cùn nhau thống nhất và xây dựng kế hoạch + Chuẩn bị sản phẩm báo cáo trước lớp.*  - GV đưa ra một số gợi ý:  + Mục đích tham gia.  + Thời gian tham gia.  + Công việc có thể tham gia. | **1. Kể tên các hoạt động phát triển mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô và các bạn mà em có thể tham gia.**  Các hoạt động phát triển mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô và các bạn mà em có thể tham gia: + Tham gia làm báo tường nhân dịp chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam 20/11  + Tham gia các hoạt động tập thể do trường, lớp đề ra.  + Tham gia các câu lạc bộ của trường để gặp gỡ và trao đổi, giao lưu nhiều hơn với thầy cô và bạn bè…  **2. Xây dựng kế hoạch để tham gia các hoạt động đó**  Hoạt động hội diễn văn nghề chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam 20/11  - Mục đích tham gia:  + Góp phần phát huy truyền thống “Tôn sự trọng đạo” trong nhà trường.  + Tạo cơ hội cho học sinh được bày tỏ tình cảm, sự yêu quý, tri ân với thầy cô.  + Tăng cường phát triển mối quan hệ hợp tác với các bạn |

|  |  |
| --- | --- |
| + Dự kiến sản phẩm.  + Các thành viên cùng tham gia.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS hình thành nhóm, phân công và thực hiện nhiệm vụ của bản thân.  - GV hỗ trợ HS nếu cần  **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động** - GV tổ chức cho HS trình bày kết quả hoạt động nhóm. Nhắc HS trong lớp chú ý quan sát, lắng nghe bạn trình bày.  - Các HS khác có thể đặt câu hỏi để trao đổi, thảo luận. **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ** - GV nhận xét kết quả chia sẻ của các nhóm. GV hệ thống lại những điểm tốt và chưa tốt về ý tưởng của các nhóm.  ***Nhiệm vụ 3. Thực hiện kế hoạch và báo cáo kết quả.* Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập** - GV yêu cầu các nhóm thực hiện kế hoạch mà nhóm đã xây dựng  - Yêu cầu các nhóm chuẩn bị phần báo cáo kêt quả **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thực hiện kế hoạch  - GV quan sát, hỗ trợ HS trong quá trình chia sẻ **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động** - GV mời đại diện HS chia sẻ kết quả đạt được, báo cáo kết quả  - GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các cá nhân.  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ** - GV tổng hợp nội dung các báo cáo  - Nhận xét ưu và nhực điểm  ***Nhiệm vụ 4. Chia sẻ cảm xúc, kinh nghiệm, những thuận lọi, khó khăn và biện pháp khắc phục khi tham gia các hoạt động.***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập** - GV cho HS chia sẻ ý nghĩa của hoạt động phát triển các mối quan hệ và xây dựng truyền thống nhà trường đối với bản thân em.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS liên hệ bản thân, chia sẻ cùng cả lớp  - GV quan sát, hỗ trợ HS trong quá trình chia sẻ **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động** - GV mời đại diện HS chia sẻ  - GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các cá nhân. | trong quá trình tập luyện và biểu diễn các tiết mục văn nghệ. - Thời gian tham gia: Từ 7 giờ 30 – 10 giờ 30 ngày 18/11/2024. - Công việc có thể tham gia: Góp ý, lên ý tưởng các động tác múa, tham gia biểu diễn múa… - Dự kiến sản phẩm: Tiết mục hát múa hoàn chỉnh chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam 20/11. - Các thành viên cùng tham gia: Các thành viên trong đội văn nghệ của lớp 12B1  **3. Thực hiện kế hoạch và báo cáo kết quả.**  - Từ kế hoạch đã vạch ra ở nhiệm vụ 2 hoạt động 8, học sinh thực hiện và báo cáo lại kết quả đã đạt được.  **4. Chia sẻ cảm xúc, kinh nghiệm, những thuận lọi, khó khăn và biện pháp khắc phục khi tham gia các hoạt động.**  Cảm xúc, kinh nghiệm, thuận lợi, khó khăn và cách khắc phục khi tham gia các hoạt động: - Cảm xúc: Hào hứng, vui vẻ, phấn khích.  - Kinh nghiệm: Làm việc nhóm, cách lên ý tưởng và triển khai ý tưởng…  - Thuận lợi: Biết được nhiều bài hát, nhiều động tác múa hay và hấp dẫn, mới lạ.  - Khó khăn: Lịch học thêm của các bạn khá dày nên thời gian tập luyện tiết mục văn nghệ không có nhiều.  - Cách khắc phục: Các thành viên sắp xếp lại thời gian, thống nhất thời gian tập vào thời gian rảnh của tất cả các thành viên. Ngoài ra, sau mỗi buổi học, các bạn ở lại luyện tập 30 phút. |

***32***

|  |  |
| --- | --- |
| **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ** - GV tổng hợp nội dung các cá nhân trình bày - GV đưa ra một số kinh nghiệm, những thuận lọi, khó khăn và biện pháp khắc phục khi tham gia các hoạt động. |  |

\* \* \* \* \*

**TUẦN 4: SHL**

**SINH HOẠT THEO CHỦ ĐỀ “ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ CỦA HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN CÁC MỐI QUAN HỆ TỐT ĐẸP VỚI THẦY CÔ VÀ CÁC BẠN” *Hoạt động 1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau***

***Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề “Đánh giá hiệu quả của hoạt động phát triển các mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô và các bạn”***

**a. Mục tiêu:** HS đánh giá hiệu quả của hoạt động phát triển các mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô và các bạn

**b. Nội dung – tổ chức thực hiện:**

- GV yêu cầu HS chia sẻ về:

*+ Đánh giá hiệu quả của hoạt động phát triển các mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô và các bạn*

*+ Hoạt động phát triển các mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô và các bạn đóng vai trò quan trọng trong quá trình phát triển toàn diện của học sinh. Việc đánh giá hiệu quả của hoạt động này giúp nhà trường, giáo viên và phụ huynh có những định hướng đúng đắn để tổ chức các hoạt động hiệu quả hơn, góp phần xây dựng môi trường giáo dục tích cực và hỗ trợ học sinh phát triển tốt nhất.*

- GV biểu dương những HS đã thực hiện tốt việc hợp tác với các bạn trong việc thiết kế và thực hiện những hoạt động xây dựng, phát triển nhà trường

**ĐÁNH GIÁ CUỐI CHỦ ĐỀ 1**

**1. Cá nhân tự đánh giá**

**PHIẾU TỰ ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Các tiêu chí** | **Cá nhân tự đánh giá** | | **Đánh giá**  **theo nhóm/tổ** | | **Đánh giá**  **chung của**  **GV** | |
| **Đạt** | **Chưa đạt** | **Đạt** | **Chưa đạt** | **Đạt** | **Chưa đạt** |
| - Nêu được các cách nuôi dưỡng, giữ gìn và mở rộng các mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô. |  |  |  |  |  |  |
| - Nêu được các cách nuôi dưỡng, giữ gìn và mở rộng các mối quan hệ tốt đẹp với bạn bè. |  |  |  |  |  |  |
| - Nêu được các cách hợp tác với mọi người trong hoạt động. |  |  |  |  |  |  |

***33***

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| - Thể hiện được cách nuôi dưỡng, giữ gìn và mở rộng các mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô, bạn bè. |  |  |  |  |  |  |
| - Thể hiện được lập trường, quan điểm phù hợp khi phân tích dư luận xã hội về quan hệ bạn bè trên mạng xã hội. |  |  |  |  |  |  |
| - Thực hiện được cách hợp tác với mọi người trong hoạt động. |  |  |  |  |  |  |
| - Thể hiện được cách giải quyết mâu thuẫn trong các mối quan hệ ban bè. |  |  |  |  |  |  |
| - Đánh giá được ý nghĩa của hoạt động phát triển các mối quan hệ đối với cá nhân và tập thể. |  |  |  |  |  |  |
| - Đánh giá được ý nghĩa của hoạt động xây dựng truyền thống nhà trường đối với cá nhân và tập thể. |  |  |  |  |  |  |
| - Lập được kế hoạch hoạt động xây dựng truyền thống nhà trường và hoạt động theo chủ đề của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh theo phương thức hợp tác. |  |  |  |  |  |  |
| - Thực hiện được kế hoạch hoạt động xây dựng truyền thống nhà trường và hoạt động theo chủ đề của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh theo phương thức hợp tác. |  |  |  |  |  |  |
| - Phát triển được các mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô và các bạn trong nhà trường. |  |  |  |  |  |  |

● **Đạt**: Đạt ít nhất 8 trong 12 tiêu chí;

● **Chưa đạt:** Chỉ đạt được từ 7 tiêu chí trở xuống.

**ĐẠT: CHƯA ĐẠT:**

**IV. ĐIỀU CHỈNH, THAY ĐỔI, BỔ SUNG (NẾU CÓ)**

.................................................................................................................................................. .................................................................................................................................................. .................................................................................................................................................. .................................................................................................................................................. .................................................................................................................................................. .................................................................................................................................................. .................................................................................................................................................. ..................................................................................................................................................

***34***

**CHỦ ĐỀ 2. TÔI TRƯỞNG THÀNH**

**I. MỤC TIÊU**

Sau chủ đề này, HS có khả năng:

- Nhận diện được sự trưởng thành của bản thân.

- Nhận diện được phẩm chấtý chí và sự đam mê của bản thân.

- Nhận diện được khả năng tư duy độc lập và khả năng thích ứng với sự thay đổi của bản thân.

- Xác định những biểu hiện trưởng thành của cá nhân.

- Tìm hiểu biểu hiện của phẩm chất ý chí và sự đam mê.

- Tìm hiểu biểu hiện của sự đam mê.

- Nhận diện đặc điểm của người có tư duy độc lập.

- Chỉ ra những biểu hiện và những việc làm để thích ứng với sự thay đổi trong cuộc sống. - Thể hiện sự trưởng thành của bản thân qua những việc làm thực hiện các vai trò trong gia đình và trong xã hội.

- Giới thiệu đam mê của bản thân và quá trình thực hiện đam mê.

- Thể hiện ý chí của bản thân trong một số tình huống.

- Thể hiện khả năng tư duy độc lập khi giải quyết vấn đề và trình bày quan điểm trong cuộc sống.

- Thực hiện những việc làm nhằm thích ứng với sự thay đổi trong cuộc sống. - Lập và thực hiện kế hoạch rèn luyện phẩm chất ý chí, sự đam mê, tư duy độc lập và khả năng thích ứng của bản thân.

**TUẦN 1:**

**XEM KỊCH CÂM – ĐOÁN TÍNH CÁCH NHÂN VẬT**

**I. MỤC TIÊU**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Nhận diện được một số nét tính cách qua các hành động không lời;

- Có tâm thế tích cực để chuẩn bị tham gia hoạt động giáo dục theo chủ để về xác định tính cách của bản thân.

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Đối với Bí thư Đoàn trường, BGH và GV**

- Phân công một số nhóm HS xây dựng kịch bản và trình diễn 2 - 3 vở kịch câm ngắn trong đó bao gồm các nhân vật có những nét tính cách như: vui vẻ, lạc quan, cởi mở, giản dị, cẩn thận, chu đáo, quan tâm đến mọi người, nóng nảy, hay cáu giận, ưa bạo lực....

- Phần thưởng cho những HS đoán đúng và nhanh các nét tính cách (nếu có điều kiện).

- Phân công HS làm người điều khiển trò chơi.

**2. Đối với HS:**

- Đối với những nhóm HS được phân công diễn kịch câm: xây dựng kịch bản, phân công vai diễn và tập luyện diễn kịch câm.

- Đối với những HS khác: Nghiên cứu trước về một số nét tính cách và biểu hiện của tính cách.

**II. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

***1***

***Hoạt động 1. Chào cờ, báo cáo theo dõi thi đua tuần cũ***

***Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề - Xem kịch câm – đoán tính cách nhân vật a) Mục tiêu:*** HS nhận diện được một số nét tính cách biểu hiện qua các hành động không lời; nhận thức được: Mỗi cá nhân có những đặc điểm tính cách riêng. ***b) Nội dung - Tổ chức thực hiện****:*

- NDCT phổ biến yêu cầu quan sát kịch câm và đoán tính cách của các nhân vật trong vở kịch.

- HS lần lượt xem các vở kịch câm ngắn do các nhóm trình bày.

- Sau mỗi vở kịch, NDCT tổ chức cho HS đoán tính cách của các nhân vật trong vở kịch dựa trên sự quan sát của bản thân. Ưu tiên những HS giơ tay xung phong. - Ai đoán đúng và nhanh nhất sẽ được phần thưởng (nếu nhà trường có điều kiện). - Thảo luận chung: Qua hoạt động này, bạn rút ra được điều gì?

**ĐÁNH GIÁ**

Một số HS chia sẻ những điều các em rút ra được sau khi tham gia hoạt động. **HOẠT ĐỘNG TIẾP NỔI**

HS suy nghĩ, xác định một số nét tính cách của bản thân trong: học tập, công việc, sinh hoạt hằng ngày, thiết lập quan hệ với người khác,... để chuẩn bị tham gia hoạt động giáo dục theo chủ đề.

\* \* \* \* \*

**TUẦN 1: HĐGD – TÌM HIỂU HOẠT ĐỘNG 1, 2 CHỦ ĐỀ 2**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Kiến thức:**

- Xác định những biểu hiện trưởng thành của cá nhân.

- Tìm hiểu biểu hiện của phẩm chất ý chí và sự đam mê

**2. Năng lực**

**a. Năng lực chung**

***- Năng lực giao tiếp, hợp tác***: Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.

***- Năng lực tự chủ, tự học***: khám phá ra đam mê của bản thân và có thể biết cách nhận diện biểu hiện ý chí của bản thân

**b. Năng lực đặc thù môn học:**

***- Năng lực thích ứng với cuộc sống***: khám phá ra đam mê của bản thân và có thể biết cách nhận diện biểu hiện ý chí của bản thân biết cách định hướng nghề nghiệp trong tương lai để phù hợp với điểm mạnh của bản thân.

**3. Phẩm chất**

- Có thái độ hứng thú trong học tập.

- Có sự yêu thích tìm hiểu và liên hệ các vấn đề thực tế liên quan.

- Có thái độ khách quan trung thực, nghiêm túc học tập.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV:**

● Giáo án, SGK, SGV

● Máy tính, máy chiếu (nếu có)

● Biện pháp thu hút HS vào những hoạt động chung

**2. Đối với HS:**

● SGK, SBT hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 12

***2***

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:** Kích thích sự tò mò và nhận biết được tầm quan trọng về vấn đề thể hiện sự trưởng thành của bản thân thông qua trò chơi “Hiểu ý đồng đội”

**b. Nội dung:** Học sinh tiếp nhận vấn đề từ giáo viên

**c. Sản phẩm:** Nhận thức được vấn đề cần nghiên cứu của HS

**d. Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “***Tìm từ khoá***“ - GV phổ biến cách chơi và luật chơi:  *+ Gợi ý: Có 5 từ khoá trong ô chữ thể hiện những nội dung chính cho bài học hôm nay*  *+ Nhóm tìm được 5 từ khoá nhanh nhất sẽ chiến thắng trò chơi.*  - Nếu HS không tìm ra từ khoá, GV có thể gợi ý các hàng **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS lắng nghe và tham gia chơi trò chơi dưới sự hướng dẫn của GV  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận** - GV nhận xét, đánh giá, tuyên dương đội dành chiến thắng. **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập** - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.  - Đặt vấn đề vào chủ đề mới: Cuộc sống không ngừng thay đổi và quá trình trưởng thành của chúng, ta là 1 hành trình đầy thách thức và khám phá. Trong bài học này, chúng ta không chỉ nói về những thay đổi tất yếu trong cuộc sống mà còn tìm hiểu cách để chúng ta có thể thích ứng với những thay đổi đó, cách để chúng ta chủ động hơn và sẵn sàng đối mặt với những thách thức trong, tương lai, giúp chúng ta trưởng thành hơn trong cuộc sống. | Từ khoá:  Thích ứng, chủ động, tự lập, trưởng thành, thay đổi |

**HOẠT ĐỘNG KHÁM PHÁ – KẾT NỐI**

***Hoạt động 1: Xác định những biểu hiện trưởng thành của cá nhân***

**a. Mục tiêu:**

- Nhận diện những biểu hiện trường thành của cá nhân.

- Chia sẻ những biểu hiện thể hiện sự trưởng thành

**b. Nội dung:** GV hướng dẫn học sinh thực hiện nhiệm vụ theo nhóm thảo luận hoàn thành yêu cầu dựa trên gợi ý của giáo viên.

**c. Sản phẩm:** HS có thể khám xác định những biểu hiện trưởng thành của cá nhân **d. Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1*: *Chơi trò chơi "Đoán xem người đó là ai".* Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV hướng dẫn HS tham gia trò chơi: | **1. Chơi trò chơi "Đoán xem người đó là ai".**  HS tham gia trò chơi |

***3***

|  |  |
| --- | --- |
| + Mỗi nhóm bí mật chọn một bạn học trong lớp và mô tả 5 biểu hiện của sự trưởng thành.  + GV gợi ý cách mô tả:  • Có giọng đọc thơ rất hay, thường xuyên phát biểu ý kiến trong giờ học môn Ngữ văn.  • So với năm trước đã cao vọt.  • Trước kia thường nghe theo ý kiến của bạn bè, ít khi thể hiện suy nghĩ của mình.  • Hiện tại đã biết trình bày và bảo vệ quan điểm của bản thân trước người khác.  • Tự tin khi giao tiếp ở nơi công cộng.  • Hiểu và chủ động thực hiện các quy định ở ngoài cộng đồng.  • Tích cực tham gia các hoạt động tập thể của nhà trường và Đoàn Thanh niên.  + Các nhóm khác lắng nghe mô tả của nhóm bạn và đoán tên người được mô tả  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS làm việc nhóm, lựa chọn và mô tả một bạn trong nhóm - Các nhóm lần lượt trình bày những mô tả về bạn, để các nhóm còn lại đoán tên  **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động** - GV tổ chức trò chơi, các nhóm tích cực tham gia - Nhắc HS trong lớp chú ý quan sát, lắng nghe bạn trình bày.  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ** - GV nhận xét kết quả trò chơi và kết luận  ***Nhiệm vụ 2. Nhận diện những biểu hiện trường thành của cá nhân***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm chỉ ra những đặc điểm để nhận diện những biểu hiện trường thành của cá nhân - Yêu cầu HS liệt kê theo các mục:  + Trưởng thành về thể chất  + Trưởng thành về tâm lí  + Trưởng thành về xã hội  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận nhóm thực hiện nhiệm vụ  - GV quan sát, hỗ trợ HS trong quá trình chia sẻ **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động** - GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận - GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các nhóm  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ** | **2. Nhận diện những biểu hiện trường thành của cá nhân**  - Trưởng thành về thể chất: + Tăng chiều cao.  + Thay đổi cân nặng.  + Thay đổi giọng nói.  - Trưởng thành về tâm lí: + Có ý chí và kiên định với mục tiêu đề ra.  + Có đam mê riêng của cá nhân và quyết tâm theo đuổi đam mê.  + Có khả năng tư duy độc lập.  + Có khả năng linh hoạt thích ứng với sự thay đổi của cuộc sống.  - Trưởng thành về xã hội: + Nhận biết quyền và trách nhiệm công dân.  + Có ý thức thực hiện quyền và trách nhiệm công dân của bản thân.  + Chủ động thiết lập và duy trì các mối quan hệ xã hội. + Thực hiện việc làm thể hiện quyền và trách nhiệm của bản thân trong gia đình. + Có khả năng tổ chức cuộc sống cá nhân, công việc và quản lí bản thân. |

***4***

|  |  |
| --- | --- |
| - GV tổng hợp nội dung các nhóm trình bày và kết luận - GV bổ sung thêm: **Ngoài ra, những biểu hiện trường thành của cá nhân còn có thể bao gồm:**  • **Có lòng tin vào bản thân:** Cá nhân tin tưởng vào khả năng của bản thân và có thể đạt được mục tiêu của mình.  • **Có lòng biết ơn:** Cá nhân biết ơn những gì mình đang có và trân trọng những người xung quanh. • **Có lòng vị tha:** Cá nhân sẵn sàng giúp đỡ người khác mà không mong đợi.  • **Có tinh thần trách nhiệm:** Cá nhân ý thức được trách nhiệm của bản thân đối với cộng đồng và xã hội. |  |

***Hoạt động 2***: ***Tìm hiểu biểu hiện của phẩm chất ý chí và sự đam mê* a. Mục tiêu:**

- Thảo luận xác định những biểu hiện của phẩm chất ý chí, sự đam mê của cá nhân. - Chỉ ra những biểu hiện của phẩm chất ý chí, sự đam mê của cá nhân **b. Nội dung:** GV hướng dẫn học sinh thực hiện nhiệm vụ theo nhóm thảo luận hoàn thành yêu cầu dựa trên gợi ý của giáo viên

**c. Sản phẩm:**

HS thảo luận, chia sẻ để có thể nhận diện biểu hiện thể hiện ý chí của bản thân **d. Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1. Thảo luận xác định những biểu hiện của phẩm chất ý chí, sự đam mê của cá nhân.* Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập** - GV yêu cầu HS thảo luận xác định những biểu hiện của phẩm chất ý chí, sự đam mê của cá nhân, thông qua tình huống cụ thể:  *Khánh mong muốn trở thành cầu thủ bóng rổ chuyên nghiệp. Bạn chơi bóng rổ từ năm học lớp 8 và là thành viên Câu lạc bộ Bóng rổ của trường. Khánh tìm đọc sách báo, thường xuyên xem các video quay những trận đấu bóng rổ đỉnh cao, tìm hiểu về những vận động viên và câu lạc bộ bóng rổ nổi tiếng trên thế giới, tìm hiểu về kĩ thuật, về chiến thuật chơi bóng rổ. Khánh tự tạo cho mình một chỗ chơi bóng rổ ngay cạnh nhà, bất cứ lúc nào rảnh rỗi là bạn lại luyện tập. Khánh tham gia đều đặn các buổi tập bóng rổ dù đôi khi bạn thấy mệt mỏi, thiếu thời gian nghỉ ngơi vì việc học tập năm cuối cấp rất bận rộn.*  *-* Các nhóm chú ý chỉ rõ, cụ thể các biểu hiện và giải thích lí do vì sao lại có những biểu hiện như vậy **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** - HS tiếp nhận các nhiệm vụ và thảo luận nhóm | **1. Thảo luận xác định những biểu hiện của phẩm chất ý chí, sự đam mê của cá nhân.**  - Tìm hiểu sâu rộng về bóng rổ: Khánh không chỉ chơi bóng rổ mà còn tích cực đọc sách báo, xem video về các trận đấu và tìm hiểu về các vận động viên, câu lạc bộ nổi tiếng. Điều này cho thấy sự nghiên cứu sâu rộng về môn thể thao mà Khánh đam mê.  - Tự tạo cơ hội luyện tập: Khánh không chờ đợi buổi tập chính thức mà tự tạo cơ hội luyện tập bằng cách có một chỗ chơi bóng rổ ngay cạnh nhà. Điều này thể hiện sự tự chủ và sẵn sàng đầu tư thời gian và công sức cho đam mê của mình.  - Tham gia đều đặn các buổi tập: Mặc dù bận rộn với việc học tập, nhưng Khánh vẫn tham gia đều đặn các buổi tập bóng rổ. Sự kiên |

***5***

|  |  |
| --- | --- |
| + Chia sẻ thảo luận với các thành viên trong nhóm - GV hỗ trợ HS trong quá trình thảo luận  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận** - GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả - GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các nhóm  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. - GV tổng hợp những biểu hiện cụ thể của phẩm chất ý chí, sự đam mê của cá nhân.  ***Nhiệm vụ 2. Nêu những biểu hiện của phẩm chất ý chí, sự đam mê của cá nhân.***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập** - GV yêu cầu HS làm nhiệm vụ cá nhân:  *+ Ghi ra giấy những những biểu hiện của phẩm chất ý chí, sự đam mê của cá nhân.*  *- GV gợi ý:*  + Biểu hiện của phẩm chất ý chí  + Biểu hiện của sự đam mê  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** - HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân  - GV quan sát, hỗ trợ HS trong quá trình thực hiện nhiệm vụ  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận** - GV mời đại HS trình bày kết quả.  - Các nhóm bạn sau chỉ bổ sung ý kiến khác với các bạn đã trình bày trước.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV cùng HS phân tích, tổng hợp và khái quát, bổ sung các cách xử lý và giải quyết mà HS đưa ra. - GV mở rộng thêm những kiến thức: ngoài ra, một số biểu hiện khác của sự đam mê của cá nhân có thể kể đến:  + Luôn tìm kiếm những cách thức mới để sáng tạo và đổi mới.  + Có khả năng tập trung cao độ và đạt được trạng thái "hòa nhập" khi thực hiện công việc liên quan đến đam mê.  + Cảm thấy hạnh phúc và thỏa mãn khi được theo đuổi đam mê của mình.  + Có ảnh hưởng tích cực đến cộng đồng thông qua việc chia sẻ đam mê và truyền cảm hứng cho người khác. | nhẫn và cam kết này là biểu hiện của ý chí và đam mê.  - Vượt qua khó khăn: Thậm chí khi mệt mỏi và bận rộn với việc học tập, Khánh vẫn duy trì sự tham gia vào các buổi tập. Điều này cho thấy sự quyết tâm và khả năng vượt qua khó khăn để theo đuổi đam mê. Tính quyết đoán  **2. Nêu những biểu hiện của phẩm chất ý chí, sự đam mê của cá nhân.**  - Biểu hiện của phẩm chất ý chí: + Xác định mục đích rõ ràng. + Độc lập ra quyết định và hành động theo quyết định.  + Hành động quyết đoán, kiên định thực hiện mục đích.  + Kiên trì tìm cách vượt qua khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ. + Kiên định từ chối những hành vi trái với mục đích của bản thân. + Tự chủ, kiểm soát các hành vi, cảm xúc của bản thân.  - Biểu hiện của sự đam mê:  + Luôn nghĩ về điều yêu thích, hứng thú.  + Có niềm vui, sự phấn khích, hào hứng và thường xuyên nói về điều yêu thích.  + Hào hứng trao đổi, bàn luận về vấn đề quan tâm.  + Dành nhiều thời gian và công sức cho việc mình yêu thích.  + Luôn cố gắng, quyết tâm vượt qua những khó khăn, rào cản để thực hiện.  **3. Chia sẻ những biểu hiện của ý chí và đam mê của em**  Những biểu hiện của phẩm chất ý chí và sự đam mê của em là: - Xác định được mục đích của bản thân và đề ra mục tiêu để theo đuổi và hoàn thành |

***6***

|  |  |
| --- | --- |
| - Mức độ biểu hiện của ý chí có thể khác nhau ở mỗi cá nhân, tùy thuộc vào tính cách, hoàn cảnh và trải nghiệm sống của họ.  Tuy nhiên, những biểu hiện chung nêu trên có thể giúp bạn nhận diện được ý chí của bản thân và những người xung quanh.  ***Nhiệm vụ 3. Chia sẻ những biểu hiện của ý chí và đam mê của em***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập** - GV yêu cầu cá nhân HS chia sẻ những biểu hiện của ý chí và đam mê của em  - Hướng dẫn HS chia sẻ  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** - HS tiến hành chia sẻ về những biểu hiện của ý chí và đam mê của em  **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động** - GV mời đại diện 3-5 HS chia sẻ  - GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các cá nhân.  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ** - GV tổng hợp nội dung các nhóm trình bày và kết luận | - Kiên định trong hành động và suy nghĩ khi thực hiện mục đích - Luôn nỗ lực, cố gắng, quyết tâm vượt qua những khó khăn  - Có suy nghĩ tích cực, niềm vui, hào hứng khi nghĩ và nói về điều yêu thích |

**\* Hướng dẫn về nhà:**

● Tiếp tục tìm hiểu về khám phá sự đam mê của bản thân và nhận diện biểu hiện ý chí của bản thân

● Xem trước nội dung hoạt động 3, 4 chủ đề 2

\* \* \* \* \*

**TUẦN 1: SHL**

**SINH HOẠT THEO CHỦ ĐỀ “CHIA SẺ VỀ CÁCH THỂ HIỆN SỰ TRƯỞNG THÀNH CỦA BẢN THÂN”**

**a. Mục tiêu:**

- Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau

- Chia sẻ về cách thể hiện sự trưởng thành của bản thân

**b. Nội dung – Tổ chức thực hiện**:

**1. Sơ kết tuần. Chia sẻ về đam mê của bản thân**

- GV yêu cầu HS đại diện các tổ báo cáo tình hình các mặt nề nếp – học tập và hoạt động phong trào của lớp trong tuần

- GV nhận xét chung tình học của lớp trong tuần và thông qua các kế hoạch cho tuần sau - Đại diện một số HS chia sẻ về cách thể hiện sự trưởng thành của bản thân: Một số biểu hiện khác của sự trưởng thành có thể kể đến:

• Biết cách tha thứ cho bản thân và người khác.

• Biết cách học hỏi từ những sai lầm của bản thân.

• Biết cách chấp nhận những điều không thể thay đổi.

***7***

• Biết cách trân trọng những gì mình đang có.

• Biết cách sống một cuộc sống trọn vẹn và hạnh phúc.

- Các tổ khác lắng nghe để cùng chia sẻ và góp ý cho bạn

- Cả lớp thảo luận và kết luận về những việc phải làm để rèn luyện ý chí để vượt qua chính mình tiến tới theo đuổi đam mê của bản thân

**2. Thảo luận về biện pháp thực hiện**

- GV khích lệ HS chia sẻ về cách thể hiện sự trưởng thành của bản thân ***8***

**TUẦN 2: SHDC**

**CHỦ ĐỀ “TRAO ĐỔI VỀ ĐẶC ĐIỂM CỦA GIỚI TRẺ HIỆN NAY VÀ NHỮNG YÊU CẦU, THÁCH THỨC MÀ XÃ HỘI HIỆN ĐẠI ĐẶT RA CHO NHỮNG NGƯỜI TRẺ TUỔI”**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

● Trình bày trước mọi người về đặc điểm của giới trẻ hiện nay và những yêu cầu, thách thức trong xã hội.

● Tranh luận, biện luận và biết cách bảo vệ quan điểm của mình;

● Có ý thức về sự thích ứng với sự thay đổi của bản thân;

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Đối với Bí thư Đoàn trường, BGH và GV**

- Phối hợp với lớp trực tuần xây dựng kịch bản tổ chức chương trình buổi trao đổi về đặc điểm của giới trẻ hiện nay và những yêu cầu, thách thức mà xã hội hiện đại đặt ra cho những người trẻ tuổi

- Phối hợp với lớp trực tuần xây dựng kế hoạch: thành lập ban tổ chức, biên soạn câu hỏi và đáp án, thể lệ tham gia, cách tính điểm cho những câu trả lời đúng,... Các câu hỏi được biên soạn xoay quanh nội dung về đặc điểm của giới trẻ hiện nay và những yêu cầu, thách thức mà xã hội hiện đại đặt ra cho những người trẻ tuổi

- Phân công các lớp chuẩn bị các tiết mục văn nghệ thể hiện xen kẽ trong quá trình trả lời câu hỏi.

- Chuẩn bị phương tiện: âm li, loa đài, micro; đàn đệm cho các tiết mục văn nghệ. - Chuẩn bị phần thưởng cho lớp có số điểm cao nhất (nếu có điều kiện). **2. Đối với HS**

- Tìm hiểu về vấn đề sẽ tranh biện trong buổi sinh hoạt

- Chuẩn bị các tiết mục văn nghệ tham gia trình diễn.

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

***Hoạt động 1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề - " Trao đổi về đặc điểm của giới trẻ hiện nay và những yêu cầu, thách thức mà xã hội hiện đại đặt ra cho những người trẻ tuổi” a) Mục liêu:***

- Trình bày trước mọi người về đặc điểm của giới trẻ hiện nay và những yêu cầu, thách thức trong xã hội.

- Tranh luận, biện luận và biết cách bảo vệ quan điểm của mình;

***b) Nội dung - Tổ chức thực hiện***

- Tổ chức buổi trao đổi về đặc điểm của giới trẻ hiện nay và những yêu cầu, thách thức trong xã hội.

+ HS cùng hát bài văn nghệ xen giữa chương trình

+ Tuyên bố lí do, mục đích diễn đàn, nội dung chủ đề buổi trao đổi

+ Hs chia sẻ ý kiến, có thể dùng tranh, ảnh, video

+ HS khác lắng nghe

• Lựa chọn một tình huống về những yêu cầu, thách thức trong xã hội mà giơi trẻ gặp phải

• Liệt kê các vấn đề có thể phát sinh trong tình huống đó.

• Thảo luận và xác định cách ứng phó với từng vấn đề.

***9***

• Xác định các nhân vật tham gia và xây dựng lời thoại để thể hiện các cách ứng phó. - Chuẩn bị một số câu hỏi để trao đổi:

*+ Bạn nhận định như thế nào về giới trẻ trong giai đoạn hiện nay? Theo bạn, trong giai đoạn khó khăn này, đâu là thách thức của người trẻ và họ phải làm gì? + Nếu đặt vị trí mình là một người trẻ mới bước vào đời, bạn sẽ hành xử như thế nào trong bối cảnh hiện nay?*

*+ Theo bạn, người trẻ phải chuẩn bị gì để không bị đốn ngã?*

*+ Bạn có nói rằng người trẻ cần phải đi tìm cho mình những năng lực mới. Vậy họ có thể tìm ở đâu?*

**ĐÁNH GIÁ**

Mời một số HS chia sẻ thu hoạch sau khi tham gia trả lời và lắng nghe các bạn trả lời các câu hỏi.

**HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI**

Về lớp, HS chia sẻ cảm xúc về buổi trao đổi về đặc điểm của giới trẻ hiện nay và những yêu cầu, thách thức với giới trẻ trong xã hội

\* \* \* \* \*

**TUẦN 2: HĐGD – TÌM HIỂU HOẠT ĐỘNG 3,4,5 CHỦ ĐỀ 2**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Kiến thức:**

- Nhận diện đặc điểm của người có tư duy độc lập

- Nhận diện khả năng thích ứng với sự thay đổi

- Thể hiện sự trưởng thành của bản thân trong cuộc sống

**2. Năng lực**

**a. Năng lực chung**

***- Năng lực giao tiếp, hợp tác***: Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.

***- Năng lực tự chủ, tự học***: xác định được nhiệm vụ học tập một cách tự giác, chủ động; tự đặt được mục tiêu học tập để đòi hỏi sự nỗ lực phấn đấu thực hiện; thực hiện các phương pháp học tập hiệu quả; điều chỉnh những sai sót, hạn chế của bản thân **b. Năng lực đặc thù môn học:**

***- Năng lực thích ứng với cuộc sống***: từ bài học biết cách nhận diện đặc điểm của người có tư duy độc lập từu đó biết cách thích ứng với sự thay đổi và trưởng thành hơn trong cuộc sống

**3. Phẩm chất**

- Có thái độ hứng thú trong học tập.

- Có sự yêu thích tìm hiểu và liên hệ các vấn đề thực tế liên quan.

- Có thái độ khách quan trung thực, nghiêm túc học tập.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV:**

● Giáo án, SGK, SGV

● File bài hát chơi trò chơi khởi động

● Máy tính, máy chiếu sử dụng trong các hoạt động.

**2. Đối với HS:**

***10***

● SGK, SBT hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 12

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hào hứng và phấn khởi cho HS trước khi vào nội dung bài học thông qua trò chơi.

**b. Nội dung:** GV mời 6 bạn tham gia chơi trò chơi, HS còn lại cổ vũ cho các bạn **c. Sản phẩm học tập:** HS nêu tên được các bài hát nói về trường học **d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV chia lớp thành 4 tổ tham gia trò chơi ***“Ai nhanh nhất”.***

- Lần lượt các đội kể tên những đặc điểm chỉ ra một người có tư duy độc lập, yêu cầu những đặc điểm của nhóm sau không trùng với nhóm trước đó.

- Đội nào kể tê được nhiều nhất các đặc điểm, đội đó dành chiến thắng **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS hào hứng, chăm chú, tích cực tham gia trò chơi

**Bước 3, 4: Báo cáo, đánh giá kết quả hoạt động**

**-** GV tổng kết điểm của hai đội, tuyên bố đội dành chiến thắng, dẫn dắt HS vào nội dung bài học hôm nay.

**HÌHH THÀNH KIẾN THỨC**

***Hoạt động 3: Nhận diện đặc điểm của người có tư duy độc lập***

**a. Mục tiêu:**

- Tranh biện về các ý kiến dưới đây và đưa ra những ví dụ cụ thể làm minh chứng. - Thảo luận, xác định những biểu hiện của tư duy độc lập.

**b. Nội dung:** GV hướng dẫn học sinh thực hiện nhiệm vụ theo nhóm thảo luận hoàn thành yêu cầu dựa trên gợi ý của giáo viên

**c. Sản phẩm:** HS có thể nhận diện đặc điểm của người có tư duy độc lập **d. Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1. Tranh biện về các ý kiến dưới đây và đưa ra những ví dụ cụ thể làm minh chứng.* Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập** - GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm, lựa chọn ý kiến và tranh biện về các ý kiến dưới đây và đưa ra những ví dụ cụ thể làm minh chứng: + Người tư duy độc lập là người luôn giữ ý kiến của mình trong bất cứ hoàn cảnh nào.  + Người có tư duy độc lập là người luôn có cách nhìn riêng, biết thu thập, phân tích thông tin đa chiều trước khi đưa ra kết luận.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** - HS thực hiện nhiệm vu theo nhóm  - Chuẩn bị sản phẩm để tranh biện trước lớp **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận** - GV mời đại diện các nhóm cùng tranh biện | **1. Tranh biện về các ý kiến dưới đây và đưa ra những ví dụ cụ thể làm minh chứng.**  - Người tư duy độc lập là người luôn giữ ý kiến của mình trong bất cứ hoàn cảnh nào  => Không đúng vì người có tư duy độc lập sẽ có cái nhìn đa chiều, lắng nghe và ghi nhận ý kiến của người khác từ đó đánh giá dựa trên quan điểm cá nhân chứ không phải là người bảo thủ, luôn giữ ý kiến của mình mà không đổi  => Ví dụ: Khi có tranh cãi xảy ra, nên lắng nghe mọi ý kiến và phân tích, suy xét xem ý kiến của mình là đúng hay sai để có cách giải quyết kịp thời. |

***11***

|  |  |
| --- | --- |
| - GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các nhóm  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. ***Nhiệm vụ 2. Thảo luận, xác định những biểu hiện của tư duy độc lập***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập** - GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm, xác định những biểu hiện của tư duy độc lập  - GV gợi ý:  + Không lệ thuộc vào ý kiến của người khác. + Biết tự đánh giá, tự kiểm chứng thông tin trước khi đưa ra ý kiến.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** - HS thực hiện nhiệm vu theo nhóm  - Chuẩn bị sản phẩm để tranh biện trước lớp **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận** - GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận  - GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các nhóm  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. - GV mở rộng:  + Có khả năng tự mình học hỏi và tiếp thu kiến thức  + Có khả năng tự mình phân tích và đánh giá vấn đề  + Có khả năng tự mình đưa ra quyết định + Có khả năng sáng tạo và đổi mới  + Có khả năng thích nghi với những thay đổi | Nếu biết bản thân mình sai mà vẫn giữ nguyên ý kiến không chịu thay đổi thì đấy là người có tính bảo thủ chứ không phải tư duy độc lập  - Người có tư duy độc lập là người luôn có cách nhìn riêng, biết thu thập, phân tích thông tin đa chiều trước khi đưa ra kết luận”  => Đúng vì đấy là đặc điểm của người có tư duy độc lập  => Ví dụ: Khi một cuộc họp diễn ra, có quá nhiều ý kiến và quan điểm của nhân viên được nêu ra, lúc này người lãnh đạo sẽ phải là người thu thập, phân tích ý kiến của mọi người rồi sau đó sẽ đưa ra kết luận mang tính khách quan nhất  **2. Thảo luận, xác định những biểu hiện của tư duy độc lập**  - Không lệ thuộc vào ý kiến của người khác.  - Biết lắng nghe ý kiến hợp lí của người khác.  - Có cách nhìn riêng dựa trên quan sát và kinh nghiệm của cá nhân.  - Biết tự đánh giá, tự kiểm chứng thông tin trước khi đưa ra ý kiến. - Có thái độ bình tĩnh, không vội vàng nghe theo ý kiến của người khác . - Có kĩ năng thu thập thông tin từ nhiều nguồn khác nhau.  - Phân tích, xác định những dấu hiệu bản chất của sự vật. |

***Hoạt động 4: Nhận diện khả năng thích ứng với sự thay đổi***

**a. Mục tiêu:**

- Chia sẻ về những tình huống thích ứng với sự thay đổi mà em đã trải qua hoặc đã biết. - Xác định những biểu hiện của người có khả năng thích ứng với sự thay đổi. **b. Nội dung:** GV hướng dẫn học sinh thực hiện nhiệm vụ theo nhóm thảo luận hoàn thành yêu cầu dựa trên gợi ý của giáo viên

**c. Sản phẩm:**

HS biết cách thể nhận diện khả năng thích ứng với sự thay đổi

**d. Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |

***12***

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nhiệm vụ 1. Chia sẻ về những tình huống thích ứng với sự thay đổi mà em đã trải qua hoặc đã biết.***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập** - GV yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân chia sẻ về những tình huống thích ứng với sự thay đổi mà em đã trải qua hoặc đã biết. + Thay đổi về môi trường sống  + Thay đổi môi trường học tập  + Thay đổi trong quan hệ gia đình  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** - HS tiếp nhận các nhiệm vụ của GV  + Chuẩn bị giấy A4  + Chia sẻ về những tình huống thích ứng với sự thay đổi mà mình đã trải qua hoặc đã biết. - GV hỗ trợ HS trong quá trình hoạt động **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện 3-5HS trình bày kết quả - GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các cá nhân.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. - GV tổng hợp những chia sẻ về những tình huống thích ứng với sự thay đổi mà HS đã trải qua hoặc đã biết.  ***Nhiệm vụ 2. Chỉ ra những biểu hiện thích ứng với sự thay đổi của Quân trong trường hợp dưới đây***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập** - GV yêu cầu HS làm nhiệm vụ theo nhóm + Chỉ ra những biểu hiện thích ứng với sự thay đổi của Quân trong trường hợp dưới đây: + TH: Quân chuyển đến một trường học mới, đường đi đến trường cũng xa hơn. Bố mẹ đi làm cả ngày, không về nhà buổi trưa như trước kia. Lớp của Quân có nhiều bạn học giỏi, đặc biệt là môn Tiếng Anh. Quân tìm hiểu đường giao thông để kịp đưa em đi học và đến trường đúng giờ. Bạn sắp xếp thời gian, phân công em cùng làm việc nhà. Bạn chủ động hỏi thầy cô và các bạn khi chưa hiểu bài, tự đọc và nghe thêm các video để rèn luyện khả năng nghe, nói tiếng Anh. Quân tích cực tham gia các hoạt động tập thể ở | **1. Chia sẻ về những tình huống thích ứng với sự thay đổi mà em đã trải qua hoặc đã biết.**  Thay đổi môi trường học tập cách thích ứng:  - Chủ động tìm hiểu thông tin về trường mới, tham gia các hoạt động chào đón tân sinh viên để làm quen với môi trường mới.  - Tìm kiếm bạn bè mới, tham gia các câu lạc bộ, hoạt động ngoại khóa để hòa nhập với cộng đồng học sinh. - Tích cực giao tiếp với thầy cô, trao đổi về những khó khăn bạn gặp phải để được hỗ trợ.  **2. Chỉ ra những biểu hiện thích ứng với sự thay đổi của Quân trong trường hợp dưới đây**  - Tìm hiểu và chuẩn bị cho thay đổi đường đi: Quân tìm hiểu đường giao thông để kịp đưa em đi học và đến trường đúng giờ. Điều này thể hiện sự chuẩn bị và linh hoạt đối với thay đổi trong hành trình hàng ngày.  - Tổ chức thời gian và phân công công việc nhà: Quân sắp xếp thời gian và phân công công việc nhà, cho thấy khả năng tự quản lí và tự chủ trong cuộc sống hàng ngày.  - Tích cực học môn Tiếng Anh: Bạn chủ động hỏi thầy cô và các bạn khi chưa hiểu bài, tự đọc và nghe thêm các video để rèn luyện khả năng nghe, nói tiếng Anh. Điều này thể hiện sự chủ động và quyết tâm trong việc học môn Tiếng Anh, đặc biệt khi lớp có nhiều bạn học giỏi.  - Tham gia các hoạt động tập thể: Quân tích cực tham gia các hoạt động tập thể ở lớp, trường và khu dân cư. Hành động này không chỉ giúp Quân làm quen với môi trường mới mà còn tạo |

|  |  |
| --- | --- |
| lớp, trường, ở khu dân cư để làm quen với các bạn trong lớp và nơi cư trú.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** - HS thực hiện nhiệm vụ theo nhóm, Chỉ ra những biểu hiện thích ứng với sự thay đổi của Quân  - GV hỗ trợ HS trong quá trình hoạt động **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại các nhóm lên đóng kịch và xử lí tình huống  - Các nhóm bạn sau chỉ bổ sung ý kiến khác với các bạn đã trình bày trước.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV cùng HS phân tích hình huống của Quân và chỉ ra những biểu hiện thích ứng với sự thay đổi của Quân  ***Nhiệm vu 3. Thảo luận xác định những biểu hiện của người có khả năng thích ứng với sự thay đổi.***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập** - GV yêu cầu HS làm nhiệm vụ theo nhóm thảo luận xác định những biểu hiện của người có khả năng thích ứng với sự thay đổi.  - GV đưa ra một số gợi ý:  + Nhận biết được những đặc điểm mới, khác biệt so với trước kia qua quan sát và giao tiếp. + Bình tĩnh chấp nhận sự thay đổi.  + Sẵn sàng học hỏi và thay đổi quan điểm, thói quen cũ của bản thân để phù hợp với hoàn cảnh. **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** - HS thực hiện nhiệm vụ theo nhóm, xác định những biểu hiện của người có khả năng thích ứng với sự thay đổi.  - GV hỗ trợ HS trong quá trình hoạt động **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại các nhóm trình bày  - Các nhóm bạn sau chỉ bổ sung ý kiến khác với các nhóm đã trình bày trước.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV tổng kết hoạt động | cơ hội để xây dựng mối quan hệ và sự thích ứng với cộng đồng mới.  - Tìm kiếm sự giúp đỡ và cải thiện kĩ năng học tập: Hỏi thầy cô và các bạn khi chưa hiểu bài, tự đọc và nghe thêm các video là biểu hiện của việc tìm kiếm sự giúp đỡ và cố gắng cải thiện kĩ năng học tập của Quân  **3. Thảo luận xác định những biểu hiện của người có khả năng thích ứng với sự thay đổi.**  - Nhận biết được những đặc điểm mới, khác biệt so với trước kia qua quan sát và giao tiếp.  - Bình tĩnh chấp nhận sự thay đổi. - Sẵn sàng học hỏi và thay đổi quan điểm, thói quen cũ của bản thân để phù hợp với hoàn cảnh.  - Dự đoán tình huống có thể xảy ra nếu không thay đổi hành vi.  - Xác định những điều cần điều chỉnh hoặc bổ sung trong hành vi, trong nhận thức của bản thân.  - Lựa chọn những điều cần ưu tiên thay đổi.  - Tìm cách điều chỉnh hoặc thay đổi hành vi phù hợp với yêu cầu mới. - Chủ động tham gia các hoạt động cộng đồng và thiết lập quan hệ thân thiện với người xung quanh.  - Chủ động học hỏi và tìm hiểu những điều mới để tìm cách ứng xử, thích nghi với sự thay đổi.  - Thể hiện thái độ và suy nghĩ tích cực về những điều khác biệt đó.  - Đánh giá sự điều chỉnh xem đã phù hợp/chưa phù hợp với sự thay đổi. |

***14***

***Hoạt động 5***: ***Thể hiện sự trưởng thành của bản thân trong cuộc sống* a. Mục tiêu:**

- Đề xuất và lập kế hoạch thực hiện những việc em dự định làm để thể hiện sự trưởng thành **b. Nội dung:** GV hướng dẫn học sinh thực hiện nhiệm vụ theo nhóm thảo luận hoàn thành yêu cầu dựa trên gợi ý của giáo viên

**c. Sản phẩm:**

HS biết cách thể hiện sự trưởng thành của bản thân trong cuộc sống

**d. Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1. Sắm vai thể hiện cách ứng xử của người trưởng thành trong các tình huống dưới đây***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu các nhóm lựa chọn 1 trong 2 tình huống sắm vai và giải quyết tình huống  + TH1: Em vi phạm luật giao thông. Công an yêu cầu dừng xe và lập biên bản. Em sẽ ứng xử như thế nào? + TH2: Em nhận nhiệm vụ tổ chức hoạt động thiện nguyện tại địa phương. Các bạn trong nhóm nghi ngờ khả năng tổ chức và điều hành nhóm của em, không cảm thấy thoải mái khi hợp tác cùng em. Em sẽ làm gì để thể hiện sự trưởng thành của bản thân?  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - Thảo luận lựa chọn tình huống và phân vai tập luyện  - HS tiến hành thảo luận và thống nhất cách xử lí tình huống  - GV quan sát, hỗ trợ HS trong quá trình thảo luận, đưa ra gợi ý cho HS về cách xử lí tình huống sao cho hiệu quả nhất.  **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**  - GV mời các nhóm đại diện trình bày kết quả  - GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các nhóm và các nhóm | **1. Sắm vai thể hiện cách ứng xử của người trưởng thành trong các tình huống dưới đây - TH1:**  + Dừng xe và tôn trọng yêu cầu: Ngay lập tức dừng xe khi công an yêu cầu và tuân thủ theo hướng dẫn của họ. Việc này thể hiện sự tôn trọng đối với quy định và người làm nhiệm vụ.  + Giữ bình tĩnh và lịch sự: Giữ bình tĩnh trong tình huống này là quan trọng. Không thể tránh khỏi những tình huống không dễ dàng nhưng việc giữ cho tâm trạng bình tĩnh sẽ giúp tránh tình trạng xung đột không cần thiết.  + Hiểu rõ về vi phạm: Nếu công an cung cấp thông tin về vi phạm, hãy lắng nghe và hiểu rõ về tình huống. Điều này giúp tạo cơ hội để giải quyết một cách hòa bình và công bằng.  + Không tranh cãi trực tiếp: Tránh tranh cãi trực tiếp với công an. Nếu có ý kiến hoặc phản đối, hãy diễn đạt một cách lịch sự và chờ đến khi có cơ hội thích hợp để bày tỏ.  + Cung cấp giấy tờ và thông tin: Hợp tác bằng cách cung cấp giấy tờ và thông tin cá nhân một cách nhanh chóng và chính xác khi được yêu cầu. Việc này giúp quá trình kiểm tra và lập biên bản diễn ra suôn sẻ hơn.  + Nhận lỗi và chấp nhận hậu quả: Nếu em thực sự đã vi phạm, hãy nhận lỗi và chấp nhận hậu quả của hành động của mình. Điều này thể hiện trách nhiệm và tư duy trưởng thành.  + Bảo vệ quyền lợi bằng cách pháp lí nếu cần: Nếu em cảm thấy bị xử lí không công bằng, hãy lưu lại thông tin liên quan và đề xuất thủ tục pháp lí phù hợp để bảo vệ quyền lợi của mình.  **- TH2:**  + Tạo cơ hội gặp mặt và trò chuyện: |

***15***

|  |  |
| --- | --- |
| **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV tổng hợp nội dung các nhóm trình bày và kết luận  ***Nhiệm vụ 2. Đề xuất và lập kế hoạch thực hiện những việc em dự định làm để thể hiện sự trưởng thành.***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân đề xuất và lập kế hoạch thực hiện những việc em dự định làm để thể hiện sự trưởng thành.  Gợi ý:  - Chăm sóc và day em nhỏ trong gia đình.  - Tổ chức hoạt động tập thể của lớp. - Tổ chức sinh nhật cho thiếu niên, nhi đồng trong dịp hè.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân đề xuất và lập kế hoạch thực hiện những việc mình dự định làm để thể hiện sự trưởng thành  - GV hỗ trợ HS trong quá trình hoạt động  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại 3-5HS trình bày kế hoạch của mình  - Các nhóm bạn sau chỉ bổ sung ý kiến khác với các nhóm đã trình bày trước. **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV tổng kết hoạt động | Tìm cơ hội để gặp mặt các thành viên trong nhóm và trò chuyện với họ. Gặp trực tiếp sẽ tạo ra sự gần gũi và cơ hội để diễn đạt ý kiến một cách trực tiếp.  + Lắng nghe ý kiến và lo lắng: Lắng nghe ý kiến và lo lắng của các thành viên. Tạo không gian để họ có thể chia sẻ những suy nghĩ và cảm xúc của mình về dự án.  + Trình bày kế hoạch chi tiết: Trình bày một kế hoạch chi tiết cho hoạt động thiện nguyện, bao gồm mục tiêu, lịch trình, và cách thức thực hiện. Mô tả rõ ràng về kế hoạch của em có thể giúp giảm sự nghi ngờ.  + Chia sẻ kinh nghiệm và kiến thức:  Chia sẻ những kinh nghiệm và kiến thức của em về tổ chức sự kiện hoặc hoạt động tương tự từ quá khứ. Điều này có thể tạo ra niềm tin từ phía nhóm.  + Mở lòng cho sự hợp tác và góp ý:  Khuyến khích sự hợp tác bằng cách mở lòng cho sự đóng góp ý kiến và góp ý từ các thành viên. Họ có thể cảm thấy thoải mái hơn khi có cơ hội tham gia vào quá trình quyết định.  + Thể hiện sự tự tin và quyết tâm: Thể hiện sự tự tin trong khả năng của em và quyết tâm để đạt được mục tiêu. Sự tự tin có thể làm tăng động lực và niềm tin từ phía nhóm.  + Đề xuất cơ hội học hỏi: Đề xuất cơ hội học hỏi và phát triển chung cho toàn nhóm. Điều này có thể bao gồm việc tham gia các khóa đào tạo về quản lí nhóm, tổ chức sự kiện, hoặc kĩ năng lãnh đạo.  **2. Đề xuất và lập kế hoạch thực hiện những việc em dự định làm để thể hiện sự trưởng thành.**  - Chăm sóc và day em nhỏ trong gia đình. - Tổ chức hoạt động tập thể của lớp.  - Tổ chức sinh nhật cho thiếu niên, nhi đồng trong dịp hè. |

**\* Hướng dẫn về nhà:**

● Thực hiện tốt việc thực hiện kế hoạch mình đã xây dựng ● Xem trước nội dung hoạt động 6,7,8 chủ đề 2. \* \* \* \* \*

***16***

**TUẦN 2: SHL –**

**SINH HOẠT THEO CHỦ ĐỀ “CHIA SẺ VỀ CÁCH ĐIỀU CHỈNH BẢN THÂN ĐỂ THÍCH ỨNG VỚI SỰ THAY ĐỔI CỦA XÃ HỘI”**

***Hoạt động 1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau***

***Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề “Chia sẻ về cách điều chỉnh bản thân để thích ứng với sự thay đổi của xã hội”***

**a) Mục tiêu**: HS chia sẻ về cách điều chỉnh bản thân để thích ứng với sự thay đổi của xã hội

**b) Nội dung - Tổ chức thực hiện:**

- GV yêu cầu HS chia sẻ theo tổ hoặc trước lớp về:

*+ Cách điều chỉnh bản thân để thích ứng với sự thay đổi của xã hội*

*+ Chia sẻ về cách điều chỉnh bản thân để thích ứng với sự thay đổi của xã hội* - GV biểu dương những HS đã thực hiện tốt việc chia sẻ chia sẻ về cách điều chỉnh bản thân để thích ứng với sự thay đổi của xã hội

- GV để nghị HS chia sẻ về những điều học tập được từ bạn.

***17***

***Ngày soạn: Ngày dạy:* TUẦN 3: SHDC**

**DIỄN ĐÀN TRAO ĐỔI VỀ ẢNH HƯỞNG CỦA HỨNG THÚ, SỞ TRƯỜNG ĐẾN ĐỊNH HƯỚNG NGHỀ NGHIỆP TRONG TƯƠNG LAI CỦA GIỚI TRẺ I. MỤC TIÊU**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Xác định những ảnh hưởng của hứng thú, sở trường đến định hướng nghề nghiệp trong tương lai của giới trẻ

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Đối với Bí thư Đoàn trường, BGH và GV**

- Phối hợp với lớp trực tuần xây dựng kịch bản chương trình tổ chức diễn đàn - Mời một số tấm gương trong khởi nghiệp thành công ở trong và ngoài nhà trường để HS giao lưu. Công bố danh sách khách mời đến các lớp.

- Chuẩn bị một số câu hỏi cốt lõi dành cho khách mời, ví dụ:

*+ Theo anh/ chị/ bạn hứng thú và sở thích có mối quan hệ như thế nào đến lựa chọn nghề nghiệp*

*+ Khi lựa chọn nghề nghiệp mà không dựa trên sở thích và hứng thú thì có thể thành công hay không?*

*+ Ngoài tâm huyết của bản thân, anh/ chị/ bạn đã nỗ lực như thế nào khi khởi nghiệp? + Anh/ chị/ bạn đã bao giờ cảm thấy công việc hiện tại không phù hợp với sở thích của mình không?*

*+ Anh/ chị/ bạn cho biết hiệu quả của công việc lựa chọn nghề nghiệp không dựa trên năng lực, sở trường và hứng thú?*

*+ …*

- Tư vấn cho lớp trực tuần hoặc HS được chọn làm NDCT cách đặt câu hỏi để dẫn cho các khách mời và khích lệ các bạn tham gia giao lưu (nếu NDCT không phải là Bí thư Đoàn trường).

- Trang trí phông buổi giao lưu, chuẩn bị bàn ghế ngồi cho các khách mời trên sân khấu. - Yêu cầu HS các lớp chuẩn bị câu hỏi tham gia giao lưu với khách mời. - Phân công các lớp chuẩn bị các tiết mục văn nghệ thể hiện xen kẽ trong giao lưu. - Chuẩn bị phương tiện, hệ thống âm thanh phục vụ hoạt động.

- Chuẩn bị hoa hoặc quà lưu niệm cho các khách mời.

**2. Đối với HS**

- Chuẩn bị câu hỏi/ ý kiến tham gia giao lưu.

- Chuẩn bị các tiết mục văn nghệ tham gia trình diễn

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

***Hoạt động 1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới Hoạt động 2. Sinh hoạt chủ đề thảo luận về cách thực hiện công việc theo kế hoạch a) Mục tiêu:***

- HS nhận thức được tầm quan trọng của việc thực hiện công việc theo kế hoạch - Có ý thức tự giác, tích cực tham gia các hoạt động chung.

***b) Nội dung - Tổ chức thực hiện***

- NDCT lần lượt giới thiệu các đội tham luận để trao đổi trong diễn đàn - NDCT giới thiệu khách mời của diễn đàn

- NDCT đặt từng câu hỏi cho các khách mời theo nội dung đã chuẩn bị.

***18***

- NDCT quan tâm khai thác khách mời là HS trong trường (nếu có) vì HS sẽ có tác dụng giáo dục đồng đẳng đến HS trong toàn trường.

- Yêu cầu HS toàn trường lắng nghe và suy ngẫm về trách nhiệm của mình, đồng thời đặt thêm các câu hỏi để hiểu rõ hơn ý nghĩa của những hoạt động chung.

- NDCT giới thiệu xen kẽ các tiết mục văn nghệ để thay đổi không khí của chương trình - Sau khi khách mời và HS trong trường hết ý kiến trao đổi và thảo luận, NDCT chốt lại bài học kinh nghiệm

- NDCT cảm ơn các thầy cô và các bạn trong trường đã tham gia diễn đàn **ĐÁNH GIÁ**

Khích lệ một vài HS chia sẻ thu hoạch và cảm hứng nhận được sau diễn đàn **HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI**

Về lớp, HS tiếp tục chia sẻ cảm xúc khi tham gia diễn đàn trao đổi về ảnh hưởng của hứng thú, sở trường đến định hướng nghề nghiệp trong tương lai của giới trẻ

\* \* \* \* \*

**TUẦN 3: HĐGD – TÌM HIỂU HOẠT ĐỘNG 6,7,8 CHỦ ĐỀ 2**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Kiến thức:**

- Giới thiệu đam mê của bản thân

- Rèn luyện ý chí của bản thân

- Rèn luyện khả năng tư duy độc lập

**2. Năng lực**

**a. Năng lực chung**

***- Năng lực giao tiếp, hợp tác***: Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.

***- Năng lực tự chủ, tự học***: xác định được nhiệm vụ học tập một cách tự giác, chủ động; tự đặt được mục tiêu học tập để đòi hỏi sự nỗ lực phấn đấu thực hiện; thực hiện các phương pháp học tập hiệu quả; điều chỉnh những sai sót, hạn chế của bản thân **b. Năng lực đặc thù môn học:**

***- Năng lực thích ứng với cuộc sống***: Thể hiện sự tự tin theo đuổi đam mê của bản thân và rèn luyện khả năng tư duy độc lập

**3. Phẩm chất**

- Có thái độ hứng thú trong học tập.

- Có sự yêu thích tìm hiểu và liên hệ các vấn đề thực tế liên quan.

- Có thái độ khách quan trung thực, nghiêm túc học tập.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV:**

● Giáo án, SGK, SGV

● Video phim hoạt hình phần khởi động

**2. Đối với HS:**

● SGK, SBT hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 12

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hào hứng và phấn khởi cho HS trước khi vào nội dung bài học thông qua xem video.

***19***

**b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS xem video và trả lời câu hỏi

**c. Sản phẩm học tập:** HS nhắc được truyền thống tôn sư trọng đạo của câu chuyện và nêu lên chia sẻ của mình.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV chiếu cho HS xem video: https://www.youtube.com/watch?v=v7ApViKmh3g - GV đặt câu hỏi: *Video nói về vấn đề gì? Em thấy vấn đề video nói đến có tầm quan trọng như thế nào trong bối cảnh hiện nay?*

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS chăm chú xem nội dung video, suy nghĩ câu trả lời

**Bước 3, 4: Báo cáo, đánh giá kết quả hoạt động**

- GV mời một số HS đứng dậy chia sẻ câu trả lời của mình

**-** GV ghi nhận câu trả lời của HS, dẫn dắt HS vào nội dung bài học:

Bối rối trước thông tin ngành học khi bằng đại học chưa thể quyết định việc làm đã trở thành nội dung chủ điểm, đứng đầu xu hướng bàn luận của giới trẻ. Ngay tại Việt Nam, không ít học sinh cuối cấp tỏ ra bối rối khi đây là thời gian cao điểm chọn trường chọn ngành để theo học với mong muốn một công việc phù hợp trong tương lai.

**HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM KẾT NỐI**

***Hoạt động 6: Giới thiệu đam mê của bản thân***

**a. Mục tiêu:**

**-** Giới thiệu đam mê của bản thân và quá trình theo đuổi đam mê

- HS biết cách kết nối với những bạn có cùng đam mê để chia sẻ, hỗ trợ nhau **b. Nội dung:** GV hướng dẫn học sinh thực hiện nhiệm vụ theo nhóm thảo luận hoàn thành yêu cầu dựa trên gợi ý của giáo viên

**c. Sản phẩm:**

- HS có thể giới thiệu đam mê của bản thân

**d. Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1. Giới thiệu đam mê của bản thân* Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập** - GV yêu cầu HS làm việc cá nhân Giới thiệu đam mê của bản thân.  - GV yêu cầu HS liệt kê ra giấy để trình bày trước lớp  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** - HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân giới thiệu đam mê của bản thân  - GV hỗ trợ HS trong quá trình hoạt động **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động** - GV mời 3-5HS chia sẻ trước lớp. Nhắc HS trong lớp chú ý quan sát, lắng nghe bạn trình bày. - Các HS khác có thể đặt câu hỏi để trao đổi, thảo luận.  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ** | **1. Giới thiệu đam mê của bản thân** - Hình thức: thuyết trình, đoạn phim ngắn,.  - Nội dung:  + Lĩnh vực đam mê.  + Lí do đam mê.  + Những việc đã và đang làm để thực hiện đam mê.  + Những thay đổi của bản thân khi theo đuổi đam mê.  **2. Kết nối với những bạn có cùng đam mê để chia sẻ, hỗ trợ nhau** - Chia sẻ kiến thức và kinh nghiệm: Khi kết nối với những người có cùng đam mê, bạn có thể chia sẻ kiến thức và kinh nghiệm của mình với họ, và ngược lại. Điều này có thể giúp bạn |

***20***

|  |  |
| --- | --- |
| - GV nhận xét kết quả chia sẻ của các nhóm. GV hệ thống lại những biểu hiện của sự tự tin về bản thân.  ***Nhiệm vụ 2. Kết nối với những bạn có cùng đam mê để chia sẻ, hỗ trợ nhau***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập** - GV yêu HS sau khi chia sẻ lắng nghe các bạn và kết nối với những bạn có cùng đam mê để chia sẻ, hỗ trợ nhau  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** - HS kết nối với các bạn có cùng đam mê để chia sẻ và cùng nhau tìm hiểu và hỗ trợ nhau trong quá trình hoạt động  - GV quan sát, hỗ trợ HS trong quá trình thảo luận, đưa ra gợi ý cho HS về cách xử lí tình huống sao cho hiệu quả nhất.  **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động** - GV mời các nhóm đại diện trình bày kết quả - GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các nhóm và các cá nhân. **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ** - GV tổng hợp nội dung các nhóm trình bày và kết luận: Kết nối với những người có cùng đam mê là một cách tuyệt vời để chia sẻ kiến thức, nhận được sự hỗ trợ, tạo dựng cộng đồng, tìm kiếm cơ hội mới và vui chơi giải trí. Bằng cách tham gia vào các câu lạc bộ, hiệp hội, khóa học, hội thảo, hoạt động tình nguyện, mạng xã hội và sự kiện, bạn có thể kết nối với những người có cùng đam mê và nâng cao trải nghiệm theo đuổi đam mê của mình. | học hỏi những điều mới, cải thiện kỹ năng của mình và đạt được mục tiêu của mình.  - Nhận được sự hỗ trợ và động viên: Khi bạn theo đuổi đam mê của mình, sẽ có lúc bạn gặp khó khăn và thử thách. Những người có cùng đam mê có thể cung cấp cho bạn sự hỗ trợ và động viên mà bạn cần để tiếp tục tiến lên.  - Tạo dựng cộng đồng: Kết nối với những người có cùng đam mê có thể giúp bạn tạo dựng một cộng đồng những người có chung sở thích và mục tiêu.  - Tìm kiếm cơ hội mới: Khi bạn kết nối với những người có cùng đam mê, bạn có thể khám phá những cơ hội mới mà bạn có thể không biết đến.  - Vui chơi và giải trí: Theo đuổi đam mê của bạn có thể rất vui và thú vị. Kết nối với những người có cùng đam mê có thể giúp bạn tận hưởng sở thích của mình nhiều hơn và tạo ra những kỷ niệm lâu dài. |

***Hoạt động 7: Rèn luyện ý chí của bản thân***

**a. Mục tiêu:**

**-** Lựa chọn một việc cần thể hiện ý chí, lập kế hoạch và thực hiện công việc đó. - HS biết cách duy trì ý chí của bản thân khi thực hiện công việc.

**b. Nội dung:** GV hướng dẫn học sinh thực hiện nhiệm vụ theo nhóm thảo luận hoàn thành yêu cầu dựa trên gợi ý của giáo viên

**c. Sản phẩm:**

- HS biết cách rèn luyện ý chí của bản thân

**d. Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1. Sắm vai thể hiện ý chí của bản thân trong những trường hợp dưới đây*** | **1. Sắm vai thể hiện ý chí của bản thân trong những trường hợp dưới đây - TH1:** |

|  |  |
| --- | --- |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu các nhóm lựa chọn 1 trong 2 tình huống sắm vai và giải quyết tình huống  + TH1: Tiến đặt mục tiêu điểm thi tốt nghiệp môn Ngữ văn phải đạt tối thiểu là 7 điểm. Tuy nhiên, kết quả học tập hiện tại môn này của Tiến lại không như mong muốn.  + TH2: Ngọc là thành viên đội tuyển điền kinh của trường. Việc tập luyện trong đội tuyển được tổ chức hằng tuần và duy trì chạy trên đoạn đường dài thường xuyên. Ngoài lịch học khá dày, Ngọc còn phải làm việc nhà. Bố mẹ Ngọc không đồng ý việc tham gia đội tuyển điền kinh của bạn.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** - Thảo luận lựa chọn tình huống và phân vai tập luyện  - HS tiến hành thảo luận và thống nhất cách xử lí tình huống  - GV quan sát, hỗ trợ HS trong quá trình thảo luận, đưa ra gợi ý cho HS về cách xử lí tình huống sao cho hiệu quả nhất. **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**  - GV mời các nhóm đại diện trình bày kết quả  - GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các nhóm và các nhóm  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV tổng hợp nội dung các nhóm trình bày và kết luận  ***Nhiệm vụ 2. Lựa chọn một việc cần thể hiện ý chí, lập kế hoạch và thực hiện công việc đó***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu cá nhân HS lựa chọn một việc cần thể hiện ý chí, lập kế hoạch và thực hiện công việc đó | + Xem xét và phân tích điểm: Xem xét kĩ lưỡng các bài kiểm tra và bài làm của mình để hiểu rõ hơn về những điểm mạnh và điểm yếu. Phân tích kết quả sẽ giúp Tiến tìm ra những điểm cần cải thiện.  + Lập kế hoạch học tập: Tạo ra một kế hoạch học tập chi tiết, bao gồm việc xác định thời gian học, nội dung cần ôn tập, và cách tiếp cận mỗi chủ điểm.  + Hỏi ý kiến giáo viên: Tìm hiểu ý kiến của giáo viên về bài làm và cách cải thiện. Hỏi về những điểm cần chú ý và nhận xét để có hướng học tốt hơn.  + Tham gia lớp học thêm hoặc nhóm ôn tập: Nếu có khả năng, tham gia lớp học thêm hoặc nhóm ôn tập để có cơ hội học hỏi từ các bạn cùng lớp và giáo viên.  + Tìm kiếm tài liệu và nguồn học bổ sung: Tìm kiếm sách, bài giảng, hoặc tài liệu ôn tập trực tuyến để nâng cao kiến thức và kĩ năng về môn Ngữ văn.  + Thực hành viết và làm bài tập: Thực hành viết các đoạn văn, làm bài tập trắc nghiệm, và thực hiện các bài tập thảo luận để củng cố kiến thức và kĩ năng.  + Tổ chức thời gian hiệu quả: Quản lí thời gian học tập một cách hiệu quả, tập trung vào việc ôn tập và làm bài tập mỗi ngày thay vì tập trung vào việc học trong thời gian dài mà không có kế hoạch cụ thể.  + Kiên trì và đều đặn: Giữ lòng kiên trì và đều đặn trong quá trình học tập. Cải thiện kết quả không xảy ra ngay lập tức, mà cần sự cam kết và nỗ lực từ Tiến.  **- TH2:**  + Thảo luận với bố mẹ: Tìm cơ hội để thảo luận với bố mẹ về quyết định tham gia đội tuyển. Trình bày lợi ích của việc tham gia thể thao đối với sức khỏe và phát triển cá nhân, cũng như cách Ngọc sẽ quản lí thời gian để không ảnh hưởng đến việc học và công việc nhà. Các thành tích cũng có thể làm bố mẹ hiểu rõ hơn về giá trị của việc tham gia đội tuyển điền kinh. |

***22***

|  |  |
| --- | --- |
| - Hướng dẫn HS lựa chọn những việc thiết thực và là những điều bản thân cần rèn luyện  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** - HS tiến hành lựa chọn một việc cần thể hiện ý chí, lập kế hoạch và thực hiện công việc đó  - GV hỗ trợ HS trong quá trình hoạt động **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**  - GV mời đại diện 3-5 HS chia sẻ  - GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các cá nhân. **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV tổng hợp nội dung các nhóm trình bày và kết luận  ***Nhiệm vụ 3. Chia sẻ những cách duy trì ý chí của bản thân khi thực hiện công việc* Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân chia sẻ những cách duy trì ý chí của bản thân khi thực hiện công việc  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** - HS tiếp nhận các nhiệm vụ của GV + Chuẩn bị giấy A4  + chia sẻ những cách duy trì ý chí của bản thân khi thực hiện công việc  - GV hỗ trợ HS trong quá trình hoạt động **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện 3-5HS trình bày kết quả - GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các cá nhân. **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. - GV tổng hợp những chia sẻ những cách duy trì ý chí của bản thân khi thực hiện công việc | + Xây dựng kế hoạch thời gian linh hoạt: Tạo ra một kế hoạch thời gian linh hoạt, bao gồm việc xác định những khoảng thời gian cố định cho việc học, tập luyện, và làm việc nhà. Kế hoạch này có thể giúp bố mẹ thấy rõ cách Ngọc sẽ quản lí và phân chia thời gian hiệu quả.  + Tham gia cùng gia đình: Nếu có thể, thảo luận về việc mời bố mẹ tham gia hoạt động thể thao cùng Ngọc. Điều này có thể làm cho gia đình trở nên chặt chẽ hơn và tạo điểm kết nối tích cực.  + Thảo luận với HLV hoặc giáo viên: Nếu có sự hỗ trợ từ HLV hoặc giáo viên, họ có thể cung cấp thông tin về những lợi ích mà hoạt động thể thao mang lại cho phát triển toàn diện của Ngọc.  + Đề xuất thử nghiệm thời gian ngắn: Đề xuất cho bố mẹ thử nghiệm tham gia đội tuyển trong một khoảng thời gian ngắn. Sau đó, có thể thảo luận lại về cảm nhận và quyết định tiếp tục hay không.  **2. Lựa chọn một việc cần thể hiện ý chí, lập kế hoạch và thực hiện công việc đó** - Mục tiêu: giảm 5 cân  - Thời hạn: trong vòng 1 tháng  - Những việc phải làm để đạt được mục tiêu đề ra:  + Mỗi ngày chạy bộ 30 phút, kết hợp các môn thể thao khác như: nhảy dây, cầu lông,…  + Giảm lượng thịt và tinh bột trong chế độ ăn hằng ngày, tăng cường ăn rau, củ quả + Bữa tối sẽ không ăn cơm mà chỉ ăn thức ăn  **3. Chia sẻ những cách duy trì ý chí của bản thân khi thực hiện công việc**  - Xây dựng những thói quen tốt thông qua một quá trình nỗ lực với ý chí bền bỉ - Tự khen thưởng nỗ lực của mình khi hoàn thành một mục tiêu hoặc vượt qua một thử thách  - Suy nghĩ tích cực về bản thân mình, tự tin rằng bản thân mình làm được |

***23***

|  |  |
| --- | --- |
|  | - Dành thời gian nghỉ ngơi để phục hồi năng lượng, giải tỏa căng thẳng và duy trì sức khỏe |

***Hoạt động 8: Thể hiện khả năng tư duy độc lập***

**a. Mục tiêu:**

**-** HS biết cách thể hiện khả năng tư duy độc lập của bản thân

**b. Nội dung:** GV hướng dẫn học sinh thực hiện nhiệm vụ theo nhóm thảo luận hoàn thành yêu cầu dựa trên gợi ý của giáo viên

**c. Sản phẩm:**

- HS biết cách thể hiện khả năng tư duy độc lập của bản thân

**d. Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1***. ***Tranh biện về những nhận định dưới đây.***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm, lựa chọn ý kiến và tranh biện về các ý kiến dưới đây và đưa ra những ví dụ cụ thể làm minh chứng:  + Nên chọn nghề nghiệp theo lời khuyên của bố mẹ hơn là theo sở thích, khả năng của bản thân. + Chỉ nên chơi với những bạn giỏi hơn mình vì "gần mực thì đen, gần đèn thì rạng".  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thực hiện nhiệm vu theo nhóm  - Chuẩn bị sản phẩm để tranh biện trước lớp  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm cùng tranh biện  - GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các nhóm  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. | **1. Tranh biện về những nhận định dưới đây. \* Vấn đề 1:** Lựa chọn theo lời khuyên của bố mẹ: - Ưu điểm:  + Kinh nghiệm dày dặn: Bố mẹ đã trải qua nhiều thăng trầm trong cuộc sống, họ có cái nhìn tổng quan về thị trường lao động và có thể đưa ra lời khuyên dựa trên kinh nghiệm của bản thân.  + Hiểu rõ con cái: Bố mẹ hiểu rõ điểm mạnh, điểm yếu, tính cách và khả năng của con cái, từ đó có thể định hướng nghề nghiệp phù hợp.  + Hỗ trợ từ gia đình: Khi bạn chọn theo lời khuyên của bố mẹ, bạn sẽ nhận được sự ủng hộ và hỗ trợ từ gia đình, cả về vật chất lẫn tinh thần.  - Nhược điểm:  + Thiếu đam mê: Nếu bạn chọn nghề nghiệp mà bản thân không có đam mê, bạn sẽ dễ cảm thấy nhàm chán, thiếu động lực và không thể phát huy hết tiềm năng của bản thân.  + Áp lực từ gia đình: Việc không đáp ứng được kỳ vọng của bố mẹ có thể khiến bạn cảm thấy áp lực và ảnh hưởng đến tâm lý.  Thay đổi thị trường lao động: Thị trường lao động luôn thay đổi, có thể lời khuyên của bố mẹ không còn phù hợp với thực tế hiện nay.  **\* Vấn đề 2:**  - Những lập luận ủng hộ quan điểm này:  + Học hỏi từ những người giỏi hơn: Khi chơi với những bạn giỏi hơn, bạn có cơ hội học hỏi từ họ về kiến thức, kỹ năng và cách cư xử. Điều này có thể giúp bạn nâng cao bản thân và đạt được thành công trong cuộc sống. |

***24***

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nhiệm vụ 2. Sắm vai xử lí các tình huống dưới đây thể hiện là người có tư duy độc lập***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu các nhóm lựa chọn 1 trong 3 tình huống sắm vai và giải quyết tình huống  + TH1: Phúc và Nhân là bạn của Thanh. Hai bạn có mâu thuẫn và không chơi với nhau. Phúc nói rằng Nhân ích kỉ, đề nghị Thanh cắt đứt tình bạn với Nhân. Nếu Thanh không đồng ý thì Phúc cũng sẽ chấm dứt tình bạn với Thanh.  + TH2: Gia đình Liên có hoàn cảnh khó khăn. Hàng xóm nhà Liên giới thiệu cho bạn một công việc làm thêm qua mạng được hưởng lương cao. Bố mẹ Liên rất mừng và hối thúc bạn nhanh nhận lời để giảm bớt khó khăn cho gia đình. Nhưng Liên đọc báo và được biết có nhiều người bị lừa khi tìm kiếm việc làm thêm.  + TH3: Mai rủ Hùng tham gia câu lạc bộ ngoại khoá vì phù hợp với đam mê của Hùng. Nhưng Tuấn lại rủ Hùng đi làm thêm để có tiền mua đồ yêu thích. Các bạn chỉ ra những lợi ích và hứng thú khi tham gia câu lạc bộ hay lao động kiếm tiền để thuyết phục Hùng.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - Thảo luận lựa chọn tình huống và phân vai tập luyện  - HS tiến hành thảo luận và thống nhất cách xử lí tình huống  - GV quan sát, hỗ trợ HS trong quá trình thảo luận, đưa ra gợi ý cho HS về cách xử lí tình huống sao cho hiệu quả nhất.  **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động** | + Có động lực để tiến bộ: Khi chơi với những bạn giỏi hơn, bạn sẽ có động lực để cố gắng học tập và rèn luyện bản thân để không bị tụt hậu.  + Mở rộng mối quan hệ: Chơi với những bạn giỏi hơn có thể giúp bạn mở rộng mối quan hệ và kết nối với những người thành công trong tương lai. - Tuy nhiên, quan điểm này cũng có những mặt hạn chế:  + Có thể tạo ra áp lực: Việc chơi với những bạn giỏi hơn có thể tạo ra áp lực cho bạn, khiến bạn cảm thấy tự ti và lo lắng về bản thân.  + Có thể dẫn đến sự so sánh: Khi chơi với những bạn giỏi hơn, bạn có thể có xu hướng so sánh bản thân với họ và cảm thấy mình không tốt bằng họ. Điều này có thể dẫn đến sự tự ti và ảnh hưởng đến lòng tự trọng của bạn.  + Có thể bỏ lỡ những tình bạn tốt đẹp: Việc chỉ tập trung chơi với những bạn giỏi hơn có thể khiến bạn bỏ lỡ những tình bạn tốt đẹp với những người bạn bằng cấp hoặc kém hơn bạn.  **2. Sắm vai xử lí các tình huống dưới đây thể hiện là người có tư duy độc lập**  **- TH1:**  + Tìm hiểu rõ nguyên nhân mâu thuẫn: Thanh nên tìm hiểu rõ về nguyên nhân mâu thuẫn giữa Phúc và Nhân. Điều này có thể giúp Thanh hiểu rõ hơn về tình hình và có cơ hội giải quyết mâu thuẫn một cách hiệu quả.  + Hỏi ý kiến và quan điểm của mỗi bạn: Trò chuyện với cả Phúc và Nhân để lắng nghe ý kiến và quan điểm của họ. Điều này có thể giúp Thanh có cái nhìn toàn diện và đồng thời khuyến khích sự trò chuyện mở lòng.  + Thể hiện sự trung lập: Thanh nên thể hiện sự trung lập và không thiên vị bên nào. Tránh đánh giá hay phê phán bất kỳ ai, mà hãy cố gắng giữ cho cuộc trò chuyện công bằng và xây dựng.  + Đề xuất giải pháp hòa bình: Nếu có thể, Thanh có thể đề xuất các giải pháp để giải quyết mâu thuẫn một cách hòa bình và làm cho cả hai bên hài lòng. + Khuyến khích sự thấu hiểu và tha thứ:  Khuyến khích sự thấu hiểu giữa Phúc và Nhân về cảm xúc và quan điểm của đối phương. Đôi khi, sự tha thứ và sự hiểu biết có thể giúp giải quyết những mâu thuẫn nhỏ. |

|  |  |
| --- | --- |
| - GV mời các nhóm đại diện trình bày kết quả  - GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các nhóm và các nhóm  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV tổng hợp nội dung các nhóm trình bày và kết luận | + Gợi ý giữ lại tình bạn với cả hai: Nếu mâu thuẫn không quá lớn, Thanh có thể gợi ý giữ lại tình bạn với cả Phúc và Nhân. Đôi khi, sự đồng thuận và lòng bao dung có thể làm mềm lòng những tình huống khó khăn.  + Nếu không thành công, chấp nhận và tiếp tục: Nếu sau tất cả những nỗ lực, mâu thuẫn vẫn không giải quyết được, Thanh có thể chấp nhận và tiếp tục cuộc sống của mình mà không phải làm mất hòa bình hoặc làm tổn thương mối quan hệ với cả Phúc và Nhân.  **- TH2:**  + Nghiên cứu công ty hoặc người tuyển dụng: Trước khi chấp nhận bất kỳ công việc nào, Liên nên nghiên cứu về công ty hoặc người tuyển dụng. Kiểm tra đánh giá từ người làm việc trước, đọc thông tin trên trang web của công ty, và tìm hiểu xem có thông tin tiêu cực hay không.  + Kiểm tra thông tin liên lạc: Liên nên kiểm tra thông tin liên lạc của công ty hoặc người tuyển dụng để đảm bảo rằng nó là địa chỉ thực tế và có thể liên hệ được. Tránh chấp nhận công việc từ những người yêu cầu thanh toán qua các phương thức không an toàn.  + Không nên thanh toán trước: Nếu công ty yêu cầu thanh toán trước hoặc yêu cầu thông tin tài khoản ngân hàng mà không có lợi ích cụ thể, Liên nên tỏ ra cảnh giác và tránh những yêu cầu này.  + Kiểm tra hợp đồng làm việc: Nếu có bất kỳ hợp đồng làm việc nào, Liên nên đọc kĩ và hiểu rõ các điều khoản. Tránh ký hợp đồng nếu nó có những điều khoản mơ hồ hoặc đòi hỏi thông tin cá nhân quá mức.  + Sử dụng các trang web uy tín: Chọn các trang web uy tín trong việc cung cấp thông tin về việc làm. Các trang web uy tín thường có chính sách bảo vệ người tìm việc và kiểm duyệt công ty đãng tuyển dụng.  + Thận trọng với lương quá cao: Nếu mức lương được cung cấp quá cao so với thị trường lao động, Liên nên thận trọng và kiểm tra xem có thông tin đáng tin cậy về công ty và công việc này hay không. + Thảo luận với bố mẹ: Chia sẻ thông tin với bố mẹ và thảo luận với họ về quyết định của mình. Họ có thể có góp ý hay chia sẻ thông tin hữu ích.  + Tìm hiểu về chiến lược bảo vệ người tìm việc: Nắm rõ những chiến lược và bảo vệ mà người tìm việc có |

|  |  |
| --- | --- |
|  | thể sử dụng để tránh bị lừa đảo, ví dụ như không chia sẻ thông tin tài khoản ngân hàng hay không thanh toán trước.  **- TH3:**  + Phát triển kĩ năng và sở thích: Câu lạc bộ có thể giúp Hùng phát triển và rèn luyện các kĩ năng mới, đồng thời tạo cơ hội cho việc thực hiện sở thích và đam mê cá nhân.  + Xây dựng mối quan hệ: Tham gia câu lạc bộ giúp Hùng gặp gỡ và kết nối với những người có sở thích chung, xây dựng mối quan hệ cá nhân và mở rộng mạng lưới xã hội.  + Giảm căng thẳng và giải trí: Hoạt động ngoại khoá giúp giảm căng thẳng, tạo ra không khí tích cực và giải trí cho Hùng.  + Tạo ảnh hưởng tích cực trong hồ sơ học thuật: Việc tham gia câu lạc bộ ngoại khoá có thể làm cho hồ sơ học thuật của Hùng trở nên đa dạng và phong phú, điều này có thể hỗ trợ trong việc xin học bổng hoặc tìm kiếm cơ hội nghề nghiệp sau này.  \* Làm thêm để kiếm tiền:  + Tự chủ tài chính: Việc làm thêm giúp Hùng trở nên tự chủ tài chính và có thêm thu nhập cá nhân để chi tiêu cho những đồ yêu thích hoặc tiết kiệm cho tương lai.  + Học được kĩ năng nghề nghiệp: Làm thêm cung cấp cơ hội cho Hùng học được những kĩ năng nghề nghiệp và trải nghiệm thực tế trong môi trường làm việc.  + Phát triển trách nhiệm và quản lí thời gian: Công việc làm thêm giúp Hùng phát triển trách nhiệm và khả năng quản lí thời gian, kĩ năng quan trọng cho sự thành công trong cuộc sống. + Tiếp cận thị trường lao động: Làm thêm mang lại cơ hội tiếp cận thị trường lao động, giúp Hùng tìm hiểu về ngành nghề và xây dựng kinh nghiệm làm việc.  **3. Chia sẻ những cách duy trì ý chí của bản thân khi thực hiện công việc**  - Xây dựng những thói quen tốt thông qua một quá trình nỗ lực với ý chí bền bỉ  - Tự khen thưởng nỗ lực của mình khi hoàn thành một mục tiêu hoặc vượt qua một thử thách - Suy nghĩ tích cực về bản thân mình, tự tin rằng bản thân mình làm được |

***27***

|  |  |
| --- | --- |
|  | - Dành thời gian nghỉ ngơi để phục hồi năng lượng, giải tỏa căng thẳng và duy trì sức khỏe |

**\* Hướng dẫn về nhà:**

● Hoàn thành các nhiệm vụ được giao

● Xem trước hoạt động 9,10 chủ đề 2

\* \* \* \* \*

**TUẦN 3: SHL**

**SINH HOẠT THEO CHỦ ĐỀ “GIỚI THIỆU ĐAM MÊ CỦA BẢN THÂN THỂ HIỆN Ý CHÍ, KHẢ NĂNG TƯ DUY ĐỘC LẬP ĐỊNH HƯỚNG THEO ĐUỔI ĐAM MÊ”**

***Hoạt động 1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau***

***Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề “Giới thiệu đam mê của bản thân thể hiện ý chí, khả năng tư duy độc lập định hướng theo đuổi đam mê”***

**a. Mục tiêu:** HS có thể giới thiệu đam mê của bản thân thể hiện ý chí, khả năng tư duy độc lập định hướng theo đuổi đam mê

**b. Nội dung – tổ chức thực hiện:**

- GV yêu cầu HS các yêu cầu khi chia sẻ:

- Hình thức: thuyết trình, đoạn phim ngắn,...

- Nội dung:

+ Lĩnh vực đam mê.

+ Lí do đam mê.

+ Những việc đã và đang làm để thực hiện đam mê.

+ Những thay đổi của bản thân khi theo đuổi đam mê.

- GV biểu dương những HS đã thực hiện tốt việc giới thiệu đam mê của bản thân thể hiện ý chí, khả năng tư duy độc lập định hướng theo đuổi đam mê

***28***

***Ngày soạn: Ngày dạy:* TUẦN 4: SHDC**

**GIAO LƯU CHỦ ĐỀ “TÔI TỰ TIN”**

**I. MỤC TIÊU**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng: thể hiện sự tự tin của mình trước mọi người

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Đối với Bí thư Đoàn trường, BGH và GV**

- Xác định mục tiêu của buổi biểu diễn, thành lập ban tổ chức.

- Ban tổ chức xây dựng kế hoạch:

*+ Yêu cầu các lớp đăng ký các tiết mục văn nghệ xoay quanh chủ đề sự tự tin + Duyệt các tiết mục đăng kí để lựa chọn.*

*+….*

- Ban tổ chức phối hợp với lớp trực tuần xây dựng kịch bản tổ chức chương trình biểu diễn văn nghệ để các bạn HS tự tin thể hiện năng khiếu của mình.

- Trang trí phông phù hợp với chương trình biểu diễn văn nghệ.

- Chuẩn bị phương tiện: âm li, loa đài, micro; đàn đệm cho các tiết mục văn nghệ. - Chuẩn bị phần thưởng cho các tiết mục xuất sắc.

**2. Đối với HS**

- Đăng kí các tiết mục văn nghệ tham gia và tập luyện.

- Chuẩn bị trang phục, đạo cụ phù hợp với các tiết mục đã được ban tổ chức lựa chọn. - Chuẩn bị hoa để tặng các bạn tham gia biểu diễn.

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

***Hoạt động 1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ để - Giao lưu chủ đề “Tôi tự tin”***

**a) Mục tiêu**

- HS có thể nhận diện khả năng tư duy độc lập qua các tình huống và chia sẻ kinh nghiệm cá nhân trong tư duy độc lập khi giải quyết vấn đề.

- HS thể hiện sự tự tin của mình trước đám đông

**b) Nội dung - Tổ chức thực hiện**

- NDCT thay mặt ban tổ chức giới thiệu mục tiêu và nội dung chương trình văn nghệ. - Các lớp trình bày các tiết mục đã được lựa chọn.

- Yêu cầu HS toàn trường ngồi đúng vị trí, lắng nghe và xem các tiết mục văn nghệ, cảm thụ cái hay của nội dung và giai điệu bài hát, điệu múa…trải nghiệm các cung bậc cảm xúc về trường, lớp, thầy cô, bạn bè.

- Sau mỗi tiết mục, HS các lớp có thể lên tặng hoa

- Bạn tổ chức hội ý xếp loại các tiết mục và công bố kết quả xếp loại, trao phần thưởng cho các tiết mục xuất sắc.

- Kết thúc chương trình, NDCT nói lời cảm ơn với các “diễn viên” và với toàn thể các bạn tham dự.

**ĐÁNH GIÁ**

Mời một số HS các lớp chia sẻ cảm xúc về buổi giao lưu

**HOẠT ĐỘNG NỐI TIẾP**

Về lớp, HS tiếp tục chia sẻ cảm xúc và rèn luyện khả năng thể hiện sự tự tin của mình \* \* \* \* \*

***29***

**TUẦN 4: HĐGD – TÌM HIỂU HOẠT ĐỘNG 9,10 CHỦ ĐỀ 2.**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Kiến thức:**

- Thể hiện khả năng thích ứng trước sự thay đổi.

- Lập và thực hiện kế hoạch rèn luyện phẩm chất ý chí, sự đam mê, tư duy độc lập và khả năng thích ứng của bản thân.

**2. Năng lực**

**a. Năng lực chung**

***- Năng lực giao tiếp, hợp tác***: Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.

***- Năng lực tự chủ, tự học***: xác định được nhiệm vụ học tập một cách tự giác, chủ động; tự đặt được mục tiêu học tập để đòi hỏi sự nỗ lực phấn đấu thực hiện; thực hiện các phương pháp học tập hiệu quả; điều chỉnh những sai sót, hạn chế của bản thân **b. Năng lực đặc thù môn học:**

***- Năng lực thích ứng với cuộc sống***: từ những kiến thức đã tiếp thu HS có thể lập và thực hiện kế hoạch rèn luyện phẩm chất ý chí, sự đam mê, tư duy độc lập và khả năng thích ứng của bản thân.

**3. Phẩm chất**

- Có thái độ hứng thú trong học tập.

- Có sự yêu thích tìm hiểu và liên hệ các vấn đề thực tế liên quan.

- Có thái độ khách quan trung thực, nghiêm túc học tập.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV:**

● Giáo án, SGK, SGV

● Biện pháp thu hút HS vào những hoạt động chung

● Máy chiếu, máy tính (nếu có)

**2. Đối với HS:**

● SGK, SBT hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 12

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

***Hoạt động 9: Thể hiện khả năng thích ứng trước sự thay đổi***

**a. Mục tiêu:**

- HS nêu được những việc cần làm để thích ứng trong những trường hợp cụ thể - HS biết cách thích ứng với những thay đổi có thể xảy ra với bản thân **b. Nội dung:**

GV hướng dẫn học sinh lựa chọn và lập kế hoạch

- Tiến hành khảo sát, đánh giá hiệu quả hoạt động theo kế hoạch đã xây dựng - Viết báo cáo kết quả đánh giá hoạt động

- Trình bày kết quả đánh giá hoạt động

**c. Sản phẩm:** HS thể hiện khả năng thích ứng trước sự thay đổi

**d. Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1. Nêu những việc cần làm để thích ứng trong những trường hợp dưới đây*** | **1. Nêu những việc cần làm để thích ứng trong những trường hợp dưới đây**  **- TH1:** |

***30***

|  |  |
| --- | --- |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu các nhóm lựa chọn 1 trong 2 tình huống sắm vai và giải quyết tình huống  + TH1: Minh thay đổi nguyện vọng ngành học nên cần thay đổi một số môn học thêm để kịp chuẩn bị cho kì thi vào đại học. Thời gian còn lại đến kì thi không còn nhiều, chỉ còn vài tháng.  + TH2: Gia đình Liên có hoàn cảnh khó khăn. Hàng xóm nhà Liên giới thiệu cho bạn một công việc làm thêm qua mạng được hưởng lương cao. Bố mẹ Liên rất mừng và hối thúc bạn nhanh nhận lời để giảm bớt khó khăn cho gia đình. Nhưng Liên đọc báo và được biết có nhiều người bị lừa khi tìm kiếm việc làm thêm.  + TH3: Chiến chuẩn bị thi đại học và có thể sẽ sống xa gia đình. Chiến biết rằng môi trường học tập ở trường đại học có nhiều thay đổi, khác so với trường trung học phổ thông. Cuộc sống khi xa gia đình sẽ là một thách thức đối với Chiến khi bạn phải tự làm mọi việc.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - Thảo luận lựa chọn tình huống và phân vai tập luyện  - HS tiến hành thảo luận và thống nhất cách xử lí tình huống  - GV quan sát, hỗ trợ HS trong quá trình thảo luận, đưa ra gợi ý cho HS về cách xử lí tình huống sao cho hiệu quả nhất.  **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**  - GV mời các nhóm đại diện trình bày kết quả  - GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các nhóm và các nhóm | + Xác định mục tiêu cụ thể:  Đặt ra mục tiêu học tập cụ thể và hiểu rõ về những kiến thức cần thiết cho ngành học mới. Điều này giúp Minh tập trung vào việc học những môn quan trọng.  + Ưu tiên học những môn quan trọng: Ưu tiên học những môn quan trọng và có liên quan đến ngành học mới. Điều này giúp tối ưu hóa thời gian và năng lực học tập.  + Lập lịch học tập hiệu quả: Tạo ra một lịch học tập chi tiết và hiệu quả, phân chia thời gian cho từng môn học và ôn tập.  + Học theo nhóm: Hợp tác với bạn bè hoặc nhóm ôn tập để trao đổi kiến thức, giải đáp những khúc mắc, và tận dụng lợi ích từ việc học nhóm. + Chăm sóc sức khỏe và giữ tin thần lạc quan  • Duy trì chế độ ăn uống và giấc ngủ lành mạnh để tăng cường sức khỏe và tâm lí cho quá trình học tập.  • Giữ tinh thần lạc quan và tự tin trong quá trình học tập, hiểu rằng sự nỗ lực và tập trung sẽ đem lại kết quả tích cực.  + Tìm kiếm sự hỗ trợ: Nếu gặp khó khăn, Minh có thể tìm sự hỗ trợ từ giáo viên, bạn bè hoặc người hướng dẫn để có sự giúp đỡ và định hướng đúng đắn.  **- TH2:**  + Lên lịch học linh hoạt: Tùng có thể thiết lập lịch học linh hoạt sao cho phù hợp với đường đi xa hơn và tình hình gia đình.  + Sử dụng tài nguyên trực tuyến có sẵn: Tìm kiếm tài nguyên trực tuyến như video hướng dẫn, bài giảng, và tài liệu ôn tập để hỗ trợ quá trình học tập, đặc biệt khi mạng internet ở nhà ông bà không ổn định.  + Chăm sóc bản thân: Đảm bảo Tùng có thời gian nghỉ ngơi đủ, duy trì chế độ ăn uống và tập thể dục để giữ gìn sức khỏe.  + Hỗ trợ ông bà khi cần thiết: Tùng có thể giúp đỡ ông bà trong các công việc nhỏ, đồng thời kiên nhẫn và chia sẻ cùng họ để giảm gánh nặng tinh thần. + Chăm sóc bản thân: Đảm bảo Tùng có thời gian nghỉ ngơi đủ, duy trì chế độ ăn uống và tập thể dục để giữ gìn sức khỏe.  **- TH3:** |

|  |  |
| --- | --- |
| **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV tổng hợp nội dung các nhóm trình bày và kết luận  ***Nhiệm vụ 2. Liệt kê những thay đổi đang và sẽ diễn ra trong cuộc sống của em***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV giáo viên yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân liệt kê những thay đổi đang và sẽ diễn ra trong cuộc sống của em  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân - Ghi lại kế quả của mình đã đạt được  **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**  - GV mời 3-5HS chia sẻ  - GV yêu cầu HS chú ý lắng nghe bạn chia sẻ và cùng trao đổi, thảo luận  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV tổng hợp những chia sẻ với GV - GV nhận xét, tổng kết hoạt động*.* ***Nhiệm vụ 3. Chỉ ra những việc cần làm để thích ứng với những thay đổi***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV giáo viên yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân chỉ ra những việc cần làm để thích ứng với những thay đổi  - GV gợi ý: Sống xa gia đình + Tập nấu các món ăn đơn giản, đủ dinh dưỡng và phù hợp khả năng tài chính.  + Biết cách chăm sóc bản thân: đảm bảo dinh dưỡng, sử dụng đúng thuốc khi đau ốm…  + Tập thể dục để nâng cao sức khoẻ. | + Tìm hiểu về môi trường đại học: Nắm vững thông tin về trường đại học, chương trình học, và cơ sở vật chất để đảm bảo sự thích ứng nhanh chóng. + Xây dựng kĩ năng tự quản lí: Học cách quản lí thời gian, tài chính, và công việc hàng ngày để tự chủ và tự lập khi sống xa gia đình.  + Tạo mối quan hệ xã hội mới: Tìm kiếm bạn bè mới và tham gia các hoạt động xã hội để xây dựng mạng lưới hỗ trợ và giúp đỡ.  + Thực hành kĩ năng tự chăm sóc: Học cách nấu ăn, giặt giũ, và duy trì cuộc sống hàng ngày một cách tự lập.  + Chuẩn bị tâm lí cho sự thay đổi: Đối mặt với sự thay đổi tâm lí và tìm hiểu cách xử lí cảm xúc, cô đơn, và áp lực học tập.  + Giao tiếp với gia đình:  Thảo luận với gia đình về dự định và mong muốn của mình, chia sẻ những lo ngại và kế hoạch để họ có thể hỗ trợ từ xa.  + Tìm hiểu về văn hóa địa phương: Hiểu rõ về văn hóa và xã hội tại địa phương đại học để dễ dàng thích ứng vào môi trường mới.  + Thực hành giải quyết vấn đề: Phát triển kĩ năng giải quyết vấn đề để có khả năng xử lí những thách thức xuất hiện.  **2. Liệt kê những thay đổi đang và sẽ diễn ra trong cuộc sống của em**  - Em ngày càng lớn lên và trưởng thành, sau này sẽ phải sống tự lập và tự lo cho bản thân mình - Cuộc sống ngày càng hiện đại và phát triển **3. Chỉ ra những việc cần làm để thích ứng với những thay đổi**  \* Những việc cần làm để thích ứng với việc thay đổi môi trường học tập:  - Chuẩn bị tâm lý:  + Tâm lý sẵn sàng: Hiểu rằng việc thay đổi môi trường học tập là điều bình thường và cần thiết, đây là cơ hội để bạn học hỏi và phát triển bản thân. + Giảm bớt lo lắng: Chia sẻ những lo lắng của bạn với gia đình, bạn bè hoặc chuyên gia tư vấn tâm lý để được hỗ trợ.  + Tạo động lực: Suy nghĩ về những điều tích cực mà bạn có thể mong đợi trong môi trường học tập mới, chẳng hạn như những người bạn mới, kiến thức mới, cơ hội mới. |

|  |  |
| --- | --- |
| + Lập kế hoạch chi tiêu phù hợp với số tiền mình có.  + Biết sử dụng tài khoản ngân hàng. + Học kỹ năng quản lý thời gian **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân - Ghi lại kế quả của mình đã đạt được  **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**  - GV mời 3-5HS chia sẻ  - GV yêu cầu HS chú ý lắng nghe bạn chia sẻ và cùng trao đổi, thảo luận  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV tổng hợp những chia sẻ với GV - GV nhận xét, tổng kết hoạt động*.* | - Tìm hiểu về môi trường học tập mới:  + Tìm hiểu thông tin: Tham khảo website của trường, hỏi đàn anh, chị em hoặc tham gia các buổi giới thiệu để tìm hiểu về môi trường học tập mới, bao gồm quy định, chương trình học, cơ sở vật chất, hoạt động ngoại khóa, v.v.  + Tham quan môi trường mới: Nếu có thể, hãy dành thời gian tham quan trường học mới, thư viện, phòng học, ký túc xá,... để làm quen với môi trường xung quanh.  + Kết nối với những người khác: Tham gia các nhóm sinh viên trực tuyến hoặc gặp gỡ những người bạn mới trong môi trường học tập mới để xây dựng mối quan hệ và hỗ trợ lẫn nhau.  - Tạo thói quen học tập hiệu quả:  + Lập kế hoạch học tập: Lập kế hoạch học tập cụ thể cho từng môn học, bao gồm thời gian học, phương pháp học tập và mục tiêu học tập. + Tìm kiếm nguồn tài liệu học tập: Tìm kiếm các nguồn tài liệu học tập phù hợp, bao gồm sách giáo khoa, giáo trình, bài giảng, tài liệu tham khảo,... + Rèn luyện kỹ năng học tập: Rèn luyện các kỹ năng học tập hiệu quả, bao gồm kỹ năng ghi chép, kỹ năng tư duy phản biện, kỹ năng quản lý thời gian,...  + Tìm kiếm sự giúp đỡ khi cần thiết: Nếu bạn gặp khó khăn trong việc học tập, hãy tìm kiếm sự giúp đỡ từ giáo viên, trợ giảng hoặc bạn bè.  - Chăm sóc sức khỏe bản thân:  + Ăn uống đầy đủ và lành mạnh: Ăn uống đầy đủ các chất dinh dưỡng để cung cấp năng lượng cho cơ thể và trí não.  + Ngủ đủ giấc: Ngủ đủ giấc để giúp bạn tập trung và ghi nhớ tốt hơn.  + Tập thể dục thường xuyên: Tập thể dục thường xuyên để tăng cường sức khỏe thể chất và tinh thần. + Giảm căng thẳng: Tìm kiếm các cách để giảm căng thẳng, chẳng hạn như yoga, thiền, nghe nhạc,...  - Tham gia các hoạt động ngoại khóa:  + Tham gia các câu lạc bộ hoặc hội nhóm: Tham gia các câu lạc bộ hoặc hội nhóm phù hợp với sở thích của bạn để kết bạn mới, học hỏi những điều mới và phát triển bản thân. |

***33***

|  |  |
| --- | --- |
|  | + Tham gia các hoạt động tình nguyện: Tham gia các hoạt động tình nguyện để giúp đỡ cộng đồng và tạo ra sự khác biệt.  + Tham gia các sự kiện: Tham gia các sự kiện do trường tổ chức để giao lưu, kết bạn và học hỏi những điều mới. |

***Hoạt động 10: Lập và thực hiện kế hoạch rèn luyện phẩm chất ý chí, sự đam mê, tư duy độc lập và khả năng thích ứng của bản thân***

**a. Mục tiêu:**

- HS có thể lập kế hoạch rèn luyện phẩm chất ý chí, sự đam mê, tư duy độc lập và khả năng thích ứng của bản thân.

- HS thực hiện kế hoạch rèn luyện phẩm chất ý chí, sự đam mê, tư duy độc lập và khả năng thích ứng của bản thân.

- Phân tích và báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch rèn luyện phẩm chất ý chí, sự đam mê, tư duy độc lập và khả năng thích ứng của bản thân với sự thay đổi trong cuộc sống. **b. Nội dung:**

GV hướng dẫn học sinh lựa chọn và lập kế hoạch

- Tiến hành khảo sát, đánh giá hiệu quả hoạt động theo kế hoạch đã xây dựng - Viết báo cáo kết quả đánh giá hoạt động

- Trình bày kết quả đánh giá hoạt động

**c. Sản phẩm:** HS có thể lập và thực hiện kế hoạch rèn luyện phẩm chất ý chí, sự đam mê, tư duy độc lập và khả năng thích ứng của bản thân

**d. Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1. Lập kế hoạch rèn luyện phẩm chất ý chí, sự đam mê, tư duy độc lập và khả năng thích ứng của bản thân.***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập** - GV yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân lập kế hoạch rèn luyện phẩm chất ý chí, sự đam mê, tư duy độc lập và khả năng thích ứng của bản thân. - GV yêu cầu HS lập kế hoạch có tính khả thi, thực tế có thể hoạch rèn luyện phẩm chất ý chí, sự đam mê, tư duy độc lập và khả năng thích ứng của bản thân. **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS lập kế hoạch rèn luyện phẩm chất ý chí, sự đam mê, tư duy độc lập và khả năng thích ứng của bản thân. - GV quan sát, hỗ trợ HS trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.  **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động** - GV mời các nhóm đại diện trình bày kết quả. - GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các nhóm và các nhóm.  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ** | **1. Lập kế hoạch rèn luyện phẩm chất ý chí, sự đam mê, tư duy độc lập và khả năng thích ứng của bản thân.**  - Xác định những mục tiêu cần đạt của bản thân trong thời gian tới (ngắn hạn và dài hạn) và sắp xếp theo thứ tự ưu tiên.  - Liệt kê những vấn đề cần ưu tiên khi rèn luyện phẩm chất ý chí, sự đam mê, tư duy độc lập và khả năng thích ứng của bản thân.  - Dự kiến kết quả cần đạt sau từng khoảng thời gian.  **2. Thực hiện kế hoạch rèn luyện phẩm chất ý chí, sự đam mê, tư duy độc lập và khả năng thích ứng của bản thân.**  - HS thực hiện kế hoạch |

***34***

|  |  |
| --- | --- |
| - GV tổng hợp nội dung các nhóm trình bày và kết luận. ***Nhiệm vụ 2. Thực hiện kế hoạch rèn luyện phẩm chất ý chí, sự đam mê, tư duy độc lập và khả năng thích ứng của bản thân.***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập** - GV giáo viên yêu cầu HS thực hiện kế hoạch rèn luyện phẩm chất ý chí, sự đam mê, tư duy độc lập và khả năng thích ứng của bản thân.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân  - Ghi lại kế quả của mình đã đạt được  **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động** - GV mời 3-5HS chia sẻ kết quả thực hiện kế hoạch - GV yêu cầu HS chú ý lắng nghe bạn chia sẻ và cùng trao đổi, thảo luận  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ** - GV tổng hợp những chia sẻ với GV  - GV nhận xét, tổng kết hoạt động*.*  ***Nhiệm vụ 3. Ghi chép theo dõi quá trình thực hiện và sự thay đổi của bản thân theo thời gian thực hiện kế hoạch.***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập** - GV giáo viên yêu cầu HS ghi chép theo dõi quá trình thực hiện và sự thay đổi của bản thân theo thời gian thực hiện kế hoạch.  - GV yêu cầu HS ghi chép cẩn thận chu đáo **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân  - Ghi lại kế quả của mình đã đạt được  **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động** - GV mời 3-5HS chia sẻ  - GV yêu cầu HS chú ý lắng nghe bạn chia sẻ và cùng trao đổi, thảo luận  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ** - GV tổng hợp những chia sẻ với GV  - GV nhận xét, tổng kết hoạt động*.*  ***Nhiệm vụ 4. Phân tích và báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch rèn luyện phẩm chất ý chí, sự đam mê, tư duy độc lập và khả năng thích ứng của bản thân với sự thay đổi trong cuộc sống.***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập** - GV giáo viên yêu cầu HS báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch rèn luyện phẩm chất ý chí, sự đam mê, tư duy độc lập và khả năng thích ứng của bản thân với sự thay đổi trong cuộc sống | **3. Ghi chép theo dõi quá trình thực hiện và sự thay đổi của bản thân theo thời gian thực hiện kế hoạch.**  - HS thực hiện ghi chép  **4. Phân tích và báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch rèn luyện phẩm chất ý chí, sự đam mê, tư duy độc lập và khả năng thích ứng của bản thân với sự thay đổi trong cuộc sống.** |

***35***

|  |  |
| --- | --- |
| - Từ những báo cáo của các cá nhân cả lớp cùng nhau phân tích về những ưu và nhực điểm trong quá trình thực hiện, từ đó rút ra bà học kinh nghiệm  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân, báo cáo trước lớp. Cả lớp cùng phân tích thảo luận  - Ghi lại kế quả của mình đã đạt được  **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động** - GV mời 3-5HS chia sẻ  - GV yêu cầu HS chú ý lắng nghe bạn chia sẻ và cùng trao đổi, thảo luận  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ** - GV tổng hợp những chia sẻ với GV  - GV nhận xét, tổng kết hoạt động*.* |  |

\* \* \* \* \* 

**TUẦN 4: SHL**

**ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN SỞ TRƯỜNG HƯỚNG TỚI NGHỀ NGHIỆP TƯƠNG LAI.**

***Hoạt động 1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau***

***Hoạt động 2. Đánh giá việc thực hiện kế hoạch kế hoạch phát triển sở trường hướng tới nghề nghiệp tương lai.***

**a. Mục tiêu:** HS đánh giá việc thực hiện kế hoạch kế hoạch phát triển sở trường hướng tới nghề nghiệp tương lai.

**b. Nội dung – tổ chức thực hiện:**

- GV yêu cầu HS các yêu cầu khi chia sẻ:

- Hình thức: thuyết trình, đoạn phim ngắn,...

- Nội dung: đánh giá việc thực hiện kế hoạch kế hoạch phát triển sở trường hướng tới nghề nghiệp tương lai.

- GV biểu dương những HS đã thực hiện tốt kế hoạch kế hoạch phát triển sở trường hướng tới nghề nghiệp tương lai.

**ĐÁNH GIÁ CUỐI CHỦ ĐỀ 2**

**1. Cá nhân tự đánh giá**

**PHIẾU TỰ ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Các tiêu chí** | **Cá nhân tự đánh giá** | | **Đánh giá**  **theo nhóm/tổ** | | **Đánh giá**  **chung của**  **GV** | |
| **Đạt** | **Chưa đạt** | **Đạt** | **Chưa đạt** | **Đạt** | **Chưa đạt** |
| - Nêu được các biểu hiện và việc làm thể hiện sự trưởng thành của cá nhân. |  |  |  |  |  |  |
| - Trình bày được các biểu hiện phẩm chất ý chí và sự đam mê của cá nhân. |  |  |  |  |  |  |

***36***

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| - Chỉ ra được các đặc điểm của người có tư duy độc lập. |  |  |  |  |  |  |
| - Kể được các hành động thể hiện khả năng thích ứng của cá nhân với sự thay đổi. |  |  |  |  |  |  |
| - Giới thiệu được đam mê của bản thân và quá trình thực hiện đam mê đó. |  |  |  |  |  |  |
| - Thể hiện được việc làm chứng tỏ sự trưởng thành của bản thân. |  |  |  |  |  |  |
| - Thể hiện được ý chí của bản thân trong cuộc sống. |  |  |  |  |  |  |
| - Thể hiện được tư duy độc lập khi trình bày quan điểm của bản thân. |  |  |  |  |  |  |
| - Thực hiện được kế hoạch rèn luyện sự trưởng thành, phẩm chất ý chí, đam mê và tư duy độc lập của bản thân và nhận xét được kết quả rèn luyện theo kết hoạch. |  |  |  |  |  |  |

● **Đạt**: Đạt ít nhất 5 trong 9 tiêu chí;

● **Chưa đạt:** Chỉ đạt được từ 4 tiêu chí trở xuống.

**ĐẠT: CHƯA ĐẠT:**

**IV. ĐIỀU CHỈNH, THAY ĐỔI, BỔ SUNG (NẾU CÓ)**

.................................................................................................................................................. .................................................................................................................................................. .................................................................................................................................................. .................................................................................................................................................. .................................................................................................................................................. .................................................................................................................................................. .................................................................................................................................................. .................................................................................................................................................. ..................................................................................................................................................

**CHỦ ĐỀ 3. HOÀN THIỆN BẢN THÂN**

**I. MỤC TIÊU**

Sau chủ đề này, HS có khả năng:

- Thể hiện được tinh thần trách nhiệm, sự trung thực, tuân thủ nội quy, quy định của pháp luật trong đời sống.

- Thực hiện được công việc theo kế hoạch, tuân thủ thời gian và thực hiện cam kết đề ra.

- Điểu chỉnh được cảm xúc của bản thân và ứng xử hợp lí trong những tình huống giao tiếp khác nhau.

- Lập và thực hiện được kế hoạch phát triển tài chính cho bản thân trong điêu kiện phù hợp.

**TUẦN 1:**

**TRANH BIỆN VỀ VẤN ĐỀ “TẦM QUAN TRỌNG CỦA TUÂN THỦ KỈ LUẬT, QUY ĐỊNH CỦA NHÓM, LỚP, TẬP THỂ TRƯỜNG, CỘNG ĐỒNG” I. MỤC TIÊU**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Nâng cao nhận thức của học sinh về tầm quan trọng của việc tuân thủ kỉ luật, quy định của nhóm, lớp, tập thể trường, cộng đồng.

- Rèn luyện kỹ năng tranh biện, tư duy phản biện và lập luận cho học sinh. - Tạo môi trường học tập và sinh hoạt lành mạnh, đoàn kết trong tập thể. **II. CHUẨN BỊ**

**1. Đối với Bí thư Đoàn trường, BGH và GV**

- Ban tổ chức:

• 2 học sinh phụ trách dẫn dắt chương trình.

• 1 học sinh ghi chép ý kiến tranh biện.

• 1 thầy/cô giáo giám sát.

- Hai đội tranh biện:

• Mỗi đội gồm 5 học sinh.

• Mỗi đội cử ra 1 đội trưởng và 1 thư ký.

**2. Đối với HS:**

- Chuẩn bị nội dung tranh biện

**II. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

***Hoạt động 1. Chào cờ, báo cáo theo dõi thi đua tuần cũ***

***Hoạt động 2. Tranh biện về vấn đề “Tầm quan trọng của tuân thủ kỉ luật, quy định của nhóm, lớp, tập thể trường, cộng đồng”***

***a) Mục tiêu:*** HS nâng cao nhận thức của học sinh về tầm quan trọng của việc tuân thủ kỉ luật, quy định của nhóm, lớp, tập thể trường, cộng đồng.

***b) Nội dung - Tổ chức thực hiện****:*

\* Giới thiệu và khởi động (5 phút):

- Ban tổ chức giới thiệu các thành viên hai đội tranh biện và ban giám khảo.

Nêu ra các quy tắc tranh biện.

- Khởi động bằng một câu hỏi ngắn gọn liên quan đến chủ đề tranh biện để thu hút sự chú ý của học sinh.

\* Trình bày quan điểm (20 phút):

- Mỗi đội lần lượt trình bày quan điểm của mình về vấn đề tranh biện trong 5 phút. - Đội chính phủ: Khẳng định tầm quan trọng của việc tuân thủ kỉ luật, quy định. - Đội phản biện: Nêu ra những hạn chế và thách thức của việc tuân thủ kỉ luật, quy định. - Sau mỗi phần trình bày, ban giám khảo có 2 phút để đặt câu hỏi cho đội trình bày. \* Tranh biện (25 phút):

- Hai đội lần lượt tranh biện dựa trên các câu hỏi của ban giám khảo và đưa ra phản biện cho quan điểm của nhau.

- Mỗi học sinh được phép trình bày ý kiến trong tối đa 2 phút.

- Ban tổ chức điều phối trật tự và đảm bảo cho mỗi học sinh có cơ hội tham gia tranh biện. - Ban giám khảo ghi nhận lại những ý kiến tranh biện của hai đội.

\* Tóm tắt và kết luận (10 phút):

- Mỗi đội cử đại diện tóm tắt lại những quan điểm chính của đội mình trong 2 phút. - Thư ký của ban tổ chức tóm tắt lại những ý kiến chính được đưa ra trong buổi tranh biện. - Ban giám khảo đưa ra nhận xét và kết luận về vấn đề tranh biện.

\* Khen thưởng: Ban tổ chức trao giấy khen cho đội tranh biện có phần trình bày và lập luận tốt nhất.

**ĐÁNH GIÁ**

Một số HS chia sẻ những điều các em rút ra được sau khi tham gia hoạt động. **HOẠT ĐỘNG TIẾP NỔI**

HS hiểu được tầm quan trọng của tuân thủ kỉ luật, quy định của nhóm, lớp, tập thể trường, cộng đồng.

\* \* \* \* \*

**TUẦN 1: HĐGD – TÌM HIỂU HOẠT ĐỘNG 1, 2 CHỦ ĐỀ 3**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Kiến thức:**

- Xác định những biểu hiện về tinh thần trách nhiệm, sự trung thực, tuân thủ nội quy, quy định của pháp luật trong đời sống

- Tìm hiểu cách thực hiện công việc theo kế hoạch, tuân thủ thời gian và thực hiện cam kết đề ra

**2. Năng lực**

**a. Năng lực chung**

***- Năng lực giao tiếp, hợp tác***: Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.

***- Năng lực tự chủ, tự học***: khám phá cách làm thể hiện sự phát triển mối quan hệ với thầy cô, thể hiện sự hợp tác và phát triển môi quan hệ với các bạn

**b. Năng lực đặc thù môn học:**

***- Năng lực thích ứng với cuộc sống***: từ những kiến thức tìm hiểu được HS biết cách thực hiện công việc theo kế hoạch, tuân thủ thời gian và thực hiện cam kết đề ra **3. Phẩm chất**

- Có thái độ hứng thú trong học tập.

***-*** Có sự yêu thích tìm hiểu và liên hệ các vấn đề thực tế liên quan.

- Có thái độ khách quan trung thực, nghiêm túc học tập.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV:**

● Giáo án, SGK, SGV

● Máy tính, máy chiếu (nếu có)

● Biện pháp thu hút HS vào những hoạt động chung

**2. Đối với HS:**

● SGK, SBT hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 12

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:** Kích thích sự tò mò và nhận biết được tầm quan trọng về vấn đề thể hiện sự trưởng thành của bản thân thông qua trò chơi “Đối đầu thử thách”

**b. Nội dung:** Học sinh tiếp nhận vấn đề từ giáo viên

**c. Sản phẩm:** Nhận thức được vấn đề cần nghiên cứu của HS

**d. Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “***Đối đầu thử thách***“ - GV phổ biến cách chơi và luật chơi:  *+ Mỗi nhóm được phát 1 bộ hình vẽ các trở ngại*  *+ Các nhóm sẽ dán các ảnh trên giấy những áp lực mình gặp trong cuộc sống và trình bày cách giải quyết các vấn đề đó bên cạnh*  *+ Các nhóm trình bày trước lớp*  *+ Đội thắng cuộc là đội được các đội khác đánh giá cao nhất cách giải quyết vấn đề*  *+ Áp lực học hành, Định hướng nghề nghiệp; Tài chính hạn hẹp; Xây dựng mqh gia đình; Xây dựng mqh xã hội; Mất cân bằng gđ và xh; Vấn đề sức khoẻ; Quản kí thời gian; Áp lực dư luận xã hội*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS lắng nghe và tham gia chơi trò chơi dưới sự hướng dẫn của GV  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận** - GV nhận xét, đánh giá, tuyên dương đội dành chiến thắng. **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập** - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.  - Đặt vấn đề vào chủ đề mới: Trong hành trình cuộc sống, chúng ta đều là những nhân vật chính trong câu chuyện của mình. Làm thế nào để làm chủ bản thân, vượt qua những trở ngại, theo đuổi ước mơ, dệt nên 1 câu chuyện cuộc đời mình thật đẹp! Chúng ta sẽ cùng vạch định những điều đó qua bài học hôm nay | Nhận thấy mình đnag gặp thử tháchv ới những vấn đề gì và có ý thức giải quyết vấn đề đó. |

**HOẠT ĐỘNG KHÁM PHÁ – KẾT NỐI**

***Hoạt động 1: Xác định những biểu hiện về tinh thần trách nhiệm, sựtrung thực, tuân thủ nội quy, quy định của pháp luật trong đời sống***

**a. Mục tiêu:**

- HS nhận biết những biểu hiện về tinh thần trách nhiệm, sự trung thực, tuân thủ nội quy, quy định của pháp luật trong đời sống.

- Xác định những biểu hiện của tinh thần trách nhiệm, sự trung thực, tuân thủ nội quy, quy định của pháp luật trong đời sống.

**b. Nội dung:** GV hướng dẫn học sinh thực hiện nhiệm vụ theo nhóm thảo luận hoàn thành yêu cầu dựa trên gợi ý của giáo viên.

**c. Sản phẩm:** HS có thể xác định những biểu hiện về tinh thần trách nhiệm, sựtrung thực, tuân thủ nội quy, quy định của pháp luật trong đời sống

**d. Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1*: *Xác định những biểu hiện về tinh thần trách nhiệm, sự trung thực, tuân thủ nội quy, quy định của pháp luật trong đời sống* Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập** - GV yêu cầu HS làm việc nhóm xác định những biểu hiện về tinh thần trách nhiệm, sự trung thực, tuân thủ nội quy, quy định của pháp luật trong đời sống, thông qua các tình huống cụ thể  **+ TH1:** Chỉ ra hành động thể hiện tinh thần trách nhiệm, sự trung thực của bạn An trong trường hợp dưới đây:Trên đường đi học, bạn An đã vô tình làm vỡ gương xe ô tô đang đỗ ven đường. Bạn tìm chủ nhân của chiếc xe nhưng không thấy. Để kịp giờ học, bạn đã để lại mẩu giấy với lời nhắn: Cháu rất xin lỗi về việc đã làm vỡ gương xe ô tô. Xin liên hệ với cháu qua số điện thoại 090…, cháu sẽ đền bù thiệt hại này.  **+ TH2:** Chỉ ra ý thức tuân thủ nội quy, quy định của pháp luật trong đời sống của bạn Bích trong trường hợp dưới đây: Bích thường chở Cúc đi học bằng xe đạp điện. Sáng nay, trên đường đi học, hai bạn gặp Hồng đang sửa xe. Vì sợ muộn học, nên Hồng nhờ Bích cho đi cùng. Bích lo Hồng bị muộn học, nhưng vẫn phải từ chối bạn. Đến ngã tư, gặp đèn đỏ, khi đó rất ít xe qua lại nên Cúc giục Bích vượt đèn đỏ, vì sợ bị ghi tên nếu đến trường muộn. Bích vẫn kiên nhẫn chờ đèn xanh.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** | **1. Xác định những biểu hiện về tinh thần trách nhiệm, sựtrung thực, tuân thủ nội quy, quy định của pháp luật trong đời sống**  **- TH1:**  + An không chỉ để lại lời nhắn xin lỗi mà còn cung cấp thông tin liên lạc để chủ nhân của xe có thể liên hệ và An sẽ đền bù thiệt hại. Điều này cho thấy sự chịu trách nhiệm và mong muốn giải quyết vấn đề một cách trung thực và công bằng.  **- TH2:** Ý thức tuân thủ nội quy, quy định của pháp luật trong đời sống của bạn Bích:  - Từ chối vi phạm quy tắc giao thông: Bích đã từ chối yêu cầu của Hồng để chở đi vì sợ muộn học. Điều này cho thấy Bích không muốn vi phạm quy tắc giao thông và duy trì trật tự trên đường.  - Tuân thủ đèn đỏ: Bích đã kiên nhẫn chờ đèn xanh tại ngã tư, mặc dù Cúc giục vượt đèn đỏ. Hành động này thể hiện sự tuân thủ nghiêm túc đối với quy tắc giao thông và tôn trọng đối với luật lệ đường sá.  - Chia sẻ về những trường hợp thể hiện tinh thần trách nhiệm, sự trung thực, tuân thủ nội quy, quy định của pháp luật trong đời sống của bản thân hoặc của người khác mà em biết. |
| - HS làm việc cá nhân chia sẻ với thầy cô và các bạn về kinh nghiệm phát triển mối quan hệ với thầy cô và chỉ ra thuận lợi, khó khăn của mình khi phát triển mối quan hệ đó.  **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động** - GV mời 3-5 HS chia sẻ trước lớp  - Nhắc HS trong lớp chú ý quan sát, lắng nghe bạn trình bày.  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét kết quả chia sẻ của một số cá nhân. GV hệ thống lại một số kinh nghiệm phát triển mối quan hệ với thầy cô và chỉ ra thuận lợi, khó khăn khi phát triển mối quan hệ đó  ***Nhiệm vụ 2. Xác định những biểu hiện của tinh thần trách nhiệm, sự trung thực, tuân thủ nội quy, quy định của pháp luật trong đời sống.***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập** - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm và xác định những biểu hiện của tinh thần trách nhiệm, sự trung thực, tuân thủ nội quy, quy định của pháp luật trong đời sống.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** - HS thực hiện nhiệm vụ theo nhóm  - GV quan sát, hỗ trợ HS trong quá trình thực hiện nhiệm vụ  **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động** - GV mời đại diện các nhóm chia sẻ  - GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các nhóm.  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV tổng hợp nội dung các nhóm trình bày và kết luận | **2. Xác định những biểu hiện của tinh thần trách nhiệm, sự trung thực, tuân thủ nội quy, quy định của pháp luật trong đời sống.**  - Những biểu hiện của tinh thần trách nhiệm:  + Luôn chủ động trong thực hiện những công việc đảm nhận.  + Luôn nỗ lực, cố gắng thực hiện các nhiệm vụ của mình.  + Biết lập kế hoạch thực hiện công việc. + Không viện cớ, bao biện để né tránh trách nhiệm.  + Sẵn sàng chịu trách nhiệm về những việc mình làm.  + Luôn giữ lời hứa.  - Những biểu hiện của sự trung thực: + Luôn tôn trọng sự thật và lẽ phải. + Khách quan trong tự đánh giá bản thân và người khác.  + Dũng cảm nhận lỗi, khuyết điểm, sai lầm của bản thân.  + Lời nói và hành động thống nhất với nhau.  - Những biểu hiện của tuân thủ nội quy, quy định của pháp luật trong đời sống: + Biết rõ các quy định của nội quy và pháp luật về các lĩnh vực của đời sống. + Thực hiện những điều đã quy định trong nội quy và pháp luật.  + Không thực hiện những hành vi mà pháp luật không cho phép.  + Tự giác tuân thủ nội quy, quy định của pháp luật. |

***Hoạt động 2***: ***Tìm hiểu cách thực hiện công việc theo kế hoạch, tuân thủ thời gian và thực hiện cam kết đề ra***

**a. Mục tiêu:**

- Nhận diện những biểu hiện thực hiện công việc theo kế hoạch, tuân thủ thời gian và thực hiện cam kết.

- Thảo luận cách thực hiện công việc theo kế hoạch, tuân thủ thời gian và thực hiện cam kết đề ra.

**b. Nội dung:** GV hướng dẫn học sinh thực hiện nhiệm vụ theo nhóm thảo luận hoàn thành yêu cầu dựa trên gợi ý của giáo viên

**c. Sản phẩm:** HS cso thể tìm hiểu cách thực hiện công việc theo kế hoạch, tuân thủ thời gian và thực hiện cam kết đề ra

**d. Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1. Nhận diện những biểu hiện thực hiện công việc theo kế hoạch, tuân thủ thời gian và thực hiện cam kết.***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập** - GV yêu cầu HS làm việc nhóm chỉ ra những biểu hiện thực hiện công việc theo kế hoạch, tuân thủ thời gian và thực hiện cam kết trong trường hợp dưới đây:  + Hiếu đã xây dựng kế hoạch hoạt động của từng tuần trong đó bao gồm cả thời gian cho học tập, rèn luyện sức khoẻ và lao động giúp đỡ gia đình. Hiếu cam kết với bố mẹ sẽ thực hiện được và không lãng phí thời gian vào những việc không cần thiết. Hiếu luôn cố gắng hoàn thành các công việc trong thời gian đã dự định. Nếu có việc gì phát sinh, Hiếu đều làm bù vào thời gian thích hợp để thực hiện đúng kế hoạch.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** - HS làm việc nhóm thực hiện nhiệm vụ. - GV quan sát, hỗ trợ HS trong quá trình hoạt động.  **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động** - GV mời các nhóm chia sẻ trước lớp  - Nhắc HS trong lớp chú ý quan sát, lắng nghe bạn trình bày.  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ** - GV nhận xét kết quả chia sẻ của một số cá nhân. GV hệ thống lại một số kinh nghiệm phát triển mối quan hệ với các bạn và chỉ ra thuận lợi, khó khăn khi phát triển mối quan hệ đó  - GV yêu cầu HS chia sẻ những tình huống em đã cố gắng thực hiện công việc theo kế hoạch, tuân thủ thời gian và thực hiện cam kết đề ra. ***Nhiệm vụ 2. Thảo luận cách thực hiện công việc theo kế hoạch, tuân thủ thời gian và thực hiện cam kết đề ra.***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập** - GV yêu cầu HS ghi ra giấy cách thực hiện công việc theo kế hoạch, tuân thủ thời gian và thực hiện cam kết đề ra.  - Tiếp tục thảo luận nhóm cùng nhau trao đổi | **1. Nhận diện những biểu hiện thực hiện công việc theo kế hoạch, tuân thủ thời gian và thực hiện cam kết.** Những biểu hiện thực hiện công việc theo kế hoạch, tuân thủ thời gian và thực hiện cam kết:  - Xây dựng kế hoạch hoạt động: Hiếu đã xây dựng kế hoạch hoạt động cho từng tuần, bao gồm thời gian dành cho học tập, rèn luyện sức khoẻ và công việc giúp đỡ gia đình. Điều này thể hiện sự tổ chức và chi tiết trong quản lí thời gian.  - Cam kết và không lãng phí thời gian: Hiếu đã cam kết với bố mẹ và không lãng phí thời gian vào những việc không cần thiết. Điều này cho thấy sự chủ động và trách nhiệm đối với việc sử dụng thời gian.  - Hoàn thành công việc đúng thời gian: Hiếu luôn cố gắng hoàn thành các công việc trong thời gian đã dự định. Điều này thể hiện sự kỷ luật và sự quyết tâm để duy trì lịch trình.  - Bù vào thời gian thích hợp: Nếu có việc gì phát sinh, Hiếu đều làm bù vào thời gian thích hợp để đảm bảo thực hiện đúng kế hoạch. Điều này thể hiện sự linh hoạt và khả năng điều chỉnh kế hoạch khi cần thiết.  **2. Thảo luận cách thực hiện công việc theo kế hoạch, tuân thủ thời gian và thực hiện cam kết đề ra.** \* Hình dung khối lượng công việc và thời gian có thể hoàn thành công việc. - Xác định mục tiêu cụ thể cho công việc cần thực hiện.  - Phân chia công việc thành các bước nhỏ hơn và xác định thời gian cần thiết cho mỗi bước. |

|  |  |
| --- | --- |
| - GV gợi ý:  + Xác định mục tiêu cụ thể cho công việc cần thực hiện.  + Phân chia công việc thành các bước nhỏ hơn và xác định thời gian cần thiết cho mỗi bước. **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** - HS thực hiện nhiệm vụ theo nhóm  - GV quan sát, hỗ trợ HS trong quá trình thực hiện nhiệm vụ  **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động** - GV mời đại diện các nhóm chia sẻ  - GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các nhóm  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ** - GV tổng hợp nội dung các nhóm trình bày và kết luận | - Sắp xếp công việc theo trật tự ưu tiên thực hiện.  - Đặt ra một khoảng thời gian phù hợp cho từng việc và tập trung cao độ để thực hiện các việc trong khoảng thời gian đó.  - Tính đến những yếu tố bất thường có thể xảy ra ảnh hưởng đến việc thực hiện kế hoạch.  - Có phương án xử lí khi có những vấn đề nảy sinh.  - Xem xét lại kế hoạch và tiến độ công việc định kỳ để đảm bảo rằng bạn đang trên đúng hướng.  - Điều chỉnh kế hoạch hoặc ưu tiên công việc nếu cần thiết để đảm bảo hoàn thành công việc theo thời gian và chất lượng mong muốn. |

**\* Hướng dẫn về nhà:**

● Tiếp tục tìm hiểu về khám phá sự đam mê của bản thân và nhận diện biểu hiện ý chí của bản thân

● Chuẩn bị kiểm tra đánh giá giữa kì I

\* \* \* \* \*

**TUẦN 1: SHL**

**SINH HOẠT THEO CHỦ ĐỀ “CHIA SẺ KẾT QUẢ CÔNG VIỆC THEO KẾ HOẠCH, TUÂN THỦ THỜI GIAN VÀ THỰC HIỆN CAM KẾT ĐỀ RA VÀ KẾT QUẢ VẬN DỤNG BIỆN PHÁP TUÂN THỦ NỘI QUY, QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT TRONG ĐỜI SỐNG”**

**a. Mục tiêu:**

- Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau.

- Chia sẻ kết quả công việc theo kế hoạch, tuân thủ thời gian và thực hiện cam kết đề ra. - Chia sẻ kết quả vận dụng biện pháp tuân thủ nội quy, quy định của pháp luật trong đời sống.

**b. Nội dung – Tổ chức thực hiện**:

**1. Chia sẻ kết quả công việc theo kế hoạch, tuân thủ thời gian và thực hiện cam kết đề ra.**

- GV yêu cầu HS đại diện các tổ báo cáo tình hình các mặt nề nếp – học tập và hoạt động phong trào của lớp trong tuần

- GV nhận xét chung tình học của lớp trong tuần và thông qua các kế hoạch cho tuần sau - Đại diện một số HS chia sẻ kết quả công việc theo kế hoạch, tuân thủ thời gian và thực hiện cam kết đề ra.

- Các tổ khác lắng nghe để cùng chia sẻ và góp ý cho bạn

- Cả lớp thảo luận và kết luận về những công việc theo kế hoạch, tuân thủ thời gian và thực hiện cam kết đề ra.

**2. Chia sẻ kết quả vận dụng biện pháp tuân thủ nội quy, quy định của pháp luật trong đời sống.**

- Đại diện một số HS chia sẻ quả vận dụng biện pháp tuân thủ nội quy, quy định của pháp luật trong đời sống.

- Các tổ khác lắng nghe để cùng chia sẻ và góp ý cho bạn.

- Cả lớp thảo luận và kết luận về vận dụng biện pháp tuân thủ nội quy, quy định của pháp luật trong đời sống.

**2. Thảo luận về biện pháp thực hiện**

- GV khích lệ HS chia sẻ kết quả công việc theo kế hoạch, tuân thủ thời gian và thực hiện cam kết đề ra và kết quả vận dụng biện pháp tuân thủ nội quy, quy định của pháp luật trong đời sống.

***Ngày soạn: Ngày dạy:* TUẦN 2: SHDC**

**TOẠ ĐÀM VỀ TỰ HOÀN THIỆN BẢN THÂN VÀ THU HÚT CÁC BẠN CÙNG PHẦN ĐẤU HOÀN THIỆN**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Nâng cao nhận thức của người tham dự về tầm quan trọng của việc tự hoàn thiện bản thân. - Chia sẻ những kiến thức, kinh nghiệm và bí quyết để tự hoàn thiện bản thân hiệu quả. **II. CHUẨN BỊ**

**1. Đối với Bí thư Đoàn trường, BGH và GV**

- Phối hợp với lớp trực tuần xây dựng kịch bản tổ chức chương trình buổi Toạ đàm về tự hoàn thiện bản thân và thu hút các bạn cùng phần đấu hoàn thiện.

- Phối hợp với lớp trực tuần xây dựng kế hoạch: thành lập ban tổ chức, biên soạn câu hỏi và đáp án, thể lệ tham gia, cách tính điểm cho những câu trả lời đúng,... Các câu hỏi được biên soạn xoay quanh nội dung về buổi trao đổi về tự hoàn thiện bản thân và thu hút các bạn cùng phần đấu hoàn thiện.

- Phân công các lớp chuẩn bị các tiết mục văn nghệ thể hiện xen kẽ trong quá trình trả lời câu hỏi.

- Chuẩn bị phương tiện: âm li, loa đài, micro; đàn đệm cho các tiết mục văn nghệ. - Chuẩn bị phần thưởng cho lớp có số điểm cao nhất (nếu có điều kiện). **2. Đối với HS**

- Tìm hiểu về vấn đề sẽ tranh biện trong buổi sinh hoạt

- Chuẩn bị các tiết mục văn nghệ tham gia trình diễn.

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

***Hoạt động 1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề - Toạ đàm về tự hoàn thiện bản thân và thu hút các bạn cùng phần đấu hoàn thiện.***

***a) Mục liêu:***

- Nâng cao nhận thức của người tham dự về tầm quan trọng của việc tự hoàn thiện bản thân.

- Chia sẻ những kiến thức, kinh nghiệm và bí quyết để tự hoàn thiện bản thân hiệu quả. ***b) Nội dung - Tổ chức thực hiện***

- Tổ chức buổi toạ đàm về tự hoàn thiện bản thân và thu hút các bạn cùng phần đấu hoàn thiện.

+ HS cùng hát bài văn nghệ xen giữa chương trình

+ Tuyên bố lí do, mục đích diễn đàn, nội dung chủ đề buổi toạ đàm

+ Hs chia sẻ ý kiến, có thể dùng tranh, ảnh, video

+ HS khác lắng nghe

• Lựa chọn một tình huống biểu hiện của việc tự hoàn thiện bản thân • Liệt kê các vấn đề có thể phát sinh trong tình huống đó.

• Thảo luận và xác định cách ứng phó với từng vấn đề.

• Xác định các nhân vật tham gia và xây dựng lời thoại để thể hiện các cách ứng phó. - Chuẩn bị một số nội dung để trao đổi:

+ Giới thiệu về khái niệm tự hoàn thiện bản thân.

+ Tầm quan trọng của việc tự hoàn thiện bản thân.

+ Lợi ích của việc tự hoàn thiện bản thân.

***9***

- Diễn giả chia sẻ nội dung:

+ Chia sẻ những bí quyết để tự hoàn thiện bản thân hiệu quả.

+ Kinh nghiệm vượt qua những thách thức trong quá trình tự hoàn thiện bản thân. **ĐÁNH GIÁ**

Mời một số HS chia sẻ thu hoạch sau khi tham gia trả lời và lắng nghe các bạn trả lời các câu hỏi.

**HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI**

Về lớp, HS chia sẻ cảm xúc về buổi toạ đàm về tự hoàn thiện bản thân và thu hút các bạn cùng phần đấu hoàn thiện.

\* \* \* \* \*

**KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ 1**

\* \* \* \* \*

**TUẦN 2: SHL –**

**CHIA SẺ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH HOÀN THIỆN BẢN THÂN VÀ THU HÚT CÁC BẠN CÙNG PHẤN ĐẤU HOÀN THIỆN**

***Hoạt động 1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau***

***Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề “Chia sẻ kết quả thực hiện kế hoạch hoàn thiện bản thân và thu hút các bạn cùng phấn đấu hoàn thiện”***

**a) Mục tiêu**: HS biết cách chia sẻ kết quả thực hiện kế hoạch hoàn thiện bản thân và thu hút các bạn cùng phấn đấu hoàn thiện

**b) Nội dung - Tổ chức thực hiện:**

- GV yêu cầu HS chia sẻ theo tổ hoặc trước lớp về:

*+ Chia sẻ kế hoạch hoàn thiện bản thân và thu hút các bạn cùng phấn đấu hoàn thiện + Chia sẻ kết quả thực hiện kế hoạch hoàn thiện bản thân và thu hút các bạn cùng phấn đấu hoàn thiện*

- GV biểu dương những HS đã thực hiện tốt việc chia sẻ kết quả thực hiện kế hoạch hoàn thiện bản thân và thu hút các bạn cùng phấn đấu hoàn thiện

- GV để nghị HS chia sẻ về những điều học tập được từ bạn.

***10***

***Ngày soạn: Ngày dạy:* TUẦN 3: SHDC**

**TRAO ĐỔI VỀ CÁCH QUẢN LÍ CẢM XÚC VÀ ỨNG XỬ HỢP LÍ TRONG CÁC TÌNH HUỐNG GIAO TIẾP KHÁC NHAU**

**I. MỤC TIÊU**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Nâng cao nhận thức của HS về tầm quan trọng của việc quản lý cảm xúc và ứng xử hợp lý trong giao tiếp.

- Chia sẻ những kiến thức, kỹ năng và kinh nghiệm để quản lý cảm xúc và ứng xử hợp lý trong giao tiếp hiệu quả.

- Cung cấp cho người tham dự những công cụ và phương pháp để áp dụng vào thực tế. **II. CHUẨN BỊ**

**1. Đối với Bí thư Đoàn trường, BGH và GV**

- Phối hợp với lớp trực tuần xây dựng kịch bản chương trình tổ chức diễn đàn - Cử một số lớp xây dựng kịch ngắn và luyện tập, chủ đề liên quan đến tình bạn Phụ trách chung về công tác tổ chức chương trình.

Phân công nhiệm vụ cho các thành viên ban tổ chức.

• Chuẩn bị nội dung cho chương trình.

• Liên hệ với diễn giả.

• Thiết kế backdrop và banner.

• Chuẩn bị tài liệu cho người tham dự.

• Hỗ trợ công tác hậu cần.

- Tư vấn cho lớp trực tuần hoặc HS được chọn làm NDCT cách đặt câu hỏi để khích lệ các bạn tham gia giao lưu (nếu NDCT không phải là Bí thư Đoàn trường). - Yêu cầu HS các lớp chuẩn bị câu hỏi tham gia giao diễn đàn

- Phân công các lớp chuẩn bị các tiết mục văn nghệ thể hiện xen kẽ trong chương trình - Chuẩn bị phương tiện, hệ thống âm thanh phục vụ hoạt động.

- Chuẩn bị hoa hoặc quà lưu niệm cho các khách mời.

**2. Đối với HS**

- Chuẩn bị câu hỏi/ ý kiến tham gia giao lưu.

- Chuẩn bị các tiết mục văn nghệ tham gia trình diễn

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

***Hoạt động 1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới Hoạt động 2. Sinh hoạt chủ đề thảo luận về cách thực hiện công việc theo kế hoạch a) Mục tiêu:***

- HS nhận thức được tầm quan trọng của việc thực hiện công việc theo kế hoạch - Có ý thức tự giác, tích cực tham gia các hoạt động chung.

***b) Nội dung - Tổ chức thực hiện***

- NDCT lần lượt giới thiệu các đội tham luận để trao đổi trong diễn đàn - NDCT giới thiệu khách mời của diễn đàn (Nêu có)

- Mời các lớp chuẩn bị kịch ngắn lên thể hiện

- NDCT đặt từng câu hỏi cho các khách mời theo nội dung đã chuẩn bị. - NDCT quan tâm khai thác khách mời là HS trong trường (nếu có) vì HS sẽ có tác dụng giáo dục đồng đẳng đến HS trong toàn trường.

- Yêu cầu HS toàn trường lắng nghe diễn giả trình bày về nội dụng:

***11***

• Giới thiệu về khái niệm quản lý cảm xúc và ứng xử hợp lý trong giao tiếp. • Tầm quan trọng của việc quản lý cảm xúc và ứng xử hợp lý trong giao tiếp. • Hậu quả của việc không quản lý tốt cảm xúc và ứng xử trong giao tiếp. • Chia sẻ những kỹ năng để quản lý cảm xúc hiệu quả.

• Bí quyết ứng xử hợp lý trong các tình huống giao tiếp khác nhau.

• Kỹ năng lắng nghe hiệu quả.

• Kỹ năng giao tiếp phi ngôn ngữ.

• Kỹ năng giải quyết mâu thuẫn.

- NDCT giới thiệu xen kẽ các tiết mục văn nghệ để thay đổi không khí của chương trình - Sau khi khách mời và HS trong trường hết ý kiến trao đổi và thảo luận, NDCT chốt lại bài học kinh nghiệm: giao tiếp hiệu quả là một kỹ năng cần được rèn luyện thường xuyên. Bằng cách áp dụng những lời khuyên trên, bạn có thể học cách quản lý cảm xúc và ứng xử hợp lý trong các tình huống giao tiếp khác nhau, từ đó xây dựng những mối quan hệ tốt đẹp và thành công trong cuộc sống.

- NDCT cảm ơn các thầy cô và các bạn trong trường đã tham gia diễn đàn **ĐÁNH GIÁ**

Khích lệ một vài HS chia sẻ thu hoạch và cảm hứng nhận được sau diễn đàn **HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI**

Về lớp, HS tiếp tục chia sẻ cảm xúc sau khi tham gia buổi trao đổi về cách quản lí cảm xúc và ứng xử hợp lí trong các tình huống giao tiếp khác nhau.

\* \* \* \* \*

**TUẦN 3: HĐGD – TÌM HIỂU HOẠT ĐỘNG 3,4,5 CHỦ ĐỀ 3**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Kiến thức:**

- Xác định cách điều chỉnh cảm xúc và ứng xử hợp lí trong những tình huống giao tiếp khác nhau

- Tìm hiểu về kế hoạch phát triển tài chính phù hợp cho bản thân

- Thể hiện sự trung thực, tinh thần trách nhiệm trong đời sống.

**2. Năng lực**

**a. Năng lực chung**

***- Năng lực giao tiếp, hợp tác***: Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.

***- Năng lực tự chủ, tự học***: xác định được nhiệm vụ học tập một cách tự giác, chủ động; tự đặt được mục tiêu học tập để đòi hỏi sự nỗ lực phấn đấu thực hiện; thực hiện các phương pháp học tập hiệu quả; điều chỉnh những sai sót, hạn chế của bản thân **b. Năng lực đặc thù môn học:**

***- Năng lực thích ứng với cuộc sống***: HS có thể biết cách điều chỉnh cảm xúc và ứng xử hợp lí trong những tình huống giao tiếp khác nhau từ đó có thể tự tin thể hiện sự trung thực, tinh thần trách nhiệm trong đời sống.

**3. Phẩm chất**

- Có thái độ hứng thú trong học tập.

- Có sự yêu thích tìm hiểu và liên hệ các vấn đề thực tế liên quan.

- Có thái độ khách quan trung thực, nghiêm túc học tập.

**HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV:**

● Giáo án, SGK, SGV

● Video phim hoạt hình phần khởi động

**2. Đối với HS:**

● SGK, SBT hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 12

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hào hứng và phấn khởi cho HS trước khi vào nội dung bài học thông qua xem video.

**b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS xem video và trả lời câu hỏi

**c. Sản phẩm học tập:** HS nhắc được truyền thống tôn sư trọng đạo của câu chuyện và nêu lên chia sẻ của mình.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV chiếu cho HS xem video:

https://www.youtube.com/watch?v=mClBkFwKcZs&pp=ygUgaOG7jWMgc2luaCBxdeG 6o24gbMOtIGPhuqNtIHjDumM%3D

- GV đặt câu hỏi: *Video nói về vấn đề gì? Em thấy vấn đề video nói đến có phải một vấn đề quan trọng và cần được lên tiếng hay không?*

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS chăm chú xem nội dung video, suy nghĩ câu trả lời

**Bước 3, 4: Báo cáo, đánh giá kết quả hoạt động**

- GV mời một số HS đứng dậy chia sẻ câu trả lời của mình

**-** GV ghi nhận câu trả lời của HS, dẫn dắt HS vào nội dung bài học: Cảm xúc là một phần thiết yếu của con người, đóng vai trò quan trọng trong cuộc sống của chúng ta. Tuy nhiên, không phải lúc nào chúng ta cũng có thể kiểm soát được cảm xúc của mình. Việc để cảm xúc tiêu cực chi phối có thể dẫn đến những hậu quả không mong muốn, ảnh hưởng đến các mối quan hệ và công việc của bạn

**HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM – KẾT NỐI**

***Hoạt động 3***: ***Xác định cách điều chỉnh cảm xúc và ứng xử hợp lí trong những tình huống giao tiếp khác nhau***

**a. Mục tiêu:**

- HS biết cách điều chỉnh cảm xúc và ứng xử hợp lí trong một tình huống giao tiếp cụ thể.

- HS được chia sẻ cảm xúc của mình khi thực hiện được những việc làm nuôi dưỡng, giữ gìn, mở rộng mối quan hệ tốt đẹp với thẩy cô.

**b. Nội dung:** GV hướng dẫn học sinh thực hiện nhiệm vụ theo nhóm thảo luận hoàn thành yêu cầu dựa trên gợi ý của giáo viên

**c. Sản phẩm:** HS có thể xác định cách điều chỉnh cảm xúc và ứng xử hợp lí trong những tình huống giao tiếp khác nhau

**d. Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nhiệm vụ 1. Kể lại cách em đã điều chỉnh cảm xúc và ứng xử hợp lí trong một tình huống giao tiếp cụ thể.* Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập** - GV yêu cầu HS làm việc cá nhân kể lại cách em đã điều chỉnh cảm xúc và ứng xử hợp lí trong một tình huống giao tiếp cụ thể.  - GV yêu cầu HS chia sẻ trung thực và thoải mái với các bạn  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS làm nhiệm vụ cá nhân kể lại cách bản thân đã điều chỉnh cảm xúc và ứng xử hợp lí trong một tình huống giao tiếp cụ thể.  - GV hỗ trợ HS trong quá trình hoạt động  **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động** - GV mời đại diện 3-5HS trình bày, chia sẻ trước lớp - Nhắc HS trong lớp chú ý quan sát, lắng nghe bạn trình bày.  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ** - GV nhận xét kết quả chia sẻ của các nhóm - GV hệ thống lại những việc tình huống HS đã chia sẻ tình huống đã điều chỉnh cảm xúc và ứng xử hợp lí trong giao tiếp.  ***Nhiệm vụ 2. Thảo luận về cách điều chỉnh cảm xúc và ứng xử hợp lí trong những tình huống giao tiếp khác nhau.***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập** - GV yêu cầu HS làm việc nhóm thảo luận về cách điều chỉnh cảm xúc và ứng xử hợp lí trong những tình huống giao tiếp khác nhau.  - Yêu cầu HS đưa ra những cách điều chỉnh cảm xúc có thể thực hiện phù hợp với thực tế.  - GV gợi ý:  + Lựa chọn cách ứng xử phù hợp theo nguyên tắc tôn trọng người cùng giao tiếp.  + Chú ý đến đặc điểm của người cùng giao tiếp và bối cảnh giao tiếp.  + Đặt mình vào vị trí của người cùng giao tiếp để hiểu cảm xúc của họ và có ứng xử phù hợp.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS làm việc cá nhóm thực hiện nhiệm vụ  - GV hỗ trợ các HS trong quá trình thổ lộ cảm xúc **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động** - GV mời đại diện các nhóm chia sẻ trước lớp - Nhắc HS trong lớp chú ý quan sát, lắng nghe bạn trình bày. | **1. Kể lại cách em đã điều chỉnh cảm xúc và ứng xử hợp lí trong một tình huống giao tiếp cụ thể.**  - Trong cuộc thảo luận bài tập nhóm ở lớp, các bạn và em đều có những quan điểm khác nhau, và những cuộc tranh luận nảy lửa đã diễn ra. Sau đó em nhận ra rằng em cũng đang bị cuốn vào cuộc tranh cãi quá sâu, bị ảnh hưởng bởi những suy nghĩ tiêu cực nên em đã bình tĩnh lại và cố gắng hòa giải với bạn mình  **2. Thảo luận về cách điều chỉnh cảm xúc và ứng xử hợp lí trong những tình huống giao tiếp khác nhau.**  Cách điều chỉnh cảm xúc và ứng xử hợp lí trong những tình huống giao tiếp khác nhau là: - Nhận biết được cảm xúc của bản thân trong tình huống. - Điều chỉnh cảm xúc, không để cảm xúc của bản thân vượt ra khỏi tầm kiểm soát.  - Giữ lại cảm xúc tích cực, chuyển hoá và loại trừ cảm xúc tiêu cực, không để những cảm xúc tiêu cực chi phối hành động, lời nói của bản thân.  - Lựa chọn cách ứng xử phù hợp theo nguyên tắc tôn trọng người cùng giao tiếp.  - Chú ý đến đặc điểm của người cùng giao tiếp và bối cảnh giao tiếp.  - Đặt mình vào vị trí của người cùng giao tiếp để hiểu cảm xúc của họ và có ứng xử phù hợp. - Thể hiện thái độ, lời nói, hành vi giao tiếp đúng mực. |

***14***

|  |  |
| --- | --- |
| **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ** - GV nhận xét kết quả chia sẻ của các nhóm. - GV tổng kết hoạt động | - Quan tâm đến việc đem lại cảm xúc tích cực cho người cùng giao tiếp. |

***Hoạt động 4: Tìm hiểu về kế hoạch phát triển tài chính phù hợp cho bản thân* a. Mục tiêu:**

**-** Biết cách lập kế hoạch phát triển tài chính phù hợp cho bản thân

**b. Nội dung:** GV hướng dẫn học sinh thực hiện nhiệm vụ theo nhóm thảo luận hoàn thành yêu cầu dựa trên gợi ý của giáo viên

**c. Sản phẩm:** HS có thể lập được kế hoạch phát triển tài chính phù hợp cho bản thân **KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TÀl CHÍNH CÁ NHÂN**

(Đơn vị: Triệu đồng)

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Mục tiêu** | **Biện pháp** | **Kết quả** | | | | | | | | | | | | |
| T1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | Tổng |
| Gia tăng  5 triệu  đồng/năm | Tiền thu  được từ  làm thêm |  |  |  |  |  |  | 1,7 | 2,0 |  |  |  |  | 3,7 |
| Tiền lãi từ kinh doanh | 0,3 | 0,3 | 0,3 |  |  |  |  |  |  | 0,3 |  |  | 1,2 |
| Tiền lãi  gửi tiết  kiệm |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | 0,15 | 0,15 |
| Số tiền gia tăng trong 12 tháng | | 0,3 | 0,3 | 0,3 |  |  |  | 1,7 | 2,0 |  | 0,3 |  | 0,15 | 5,05 |

**d. Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1. Tìm hiểu kế hoạch phát triển tài chính của bạn Hồng dưới đây***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập** - GV yêu cầu HS làm việc nhóm phân tích kế hoạch tài chính của bạn Hồng  - Chú ý HS phân tích theo các mực:  + Tài sản ban đầu  + Mục tiêu tài chính  + Biện pháp để đạt được mục tiêu  + Năm 2022, Hồng đã có 5.000.000 đồng, sang năm 2023, Hồng mong muốn tài sản của mình tăng lên thành 10.000.000 đồng. Để gia tăng thêm được 5.000.000 đồng trong một năm, Hồng đã lựa chọn các biện pháp phù hợp với mình như: làm thêm, kinh doanh, gửi tiết kiệm số tiền nhàn rỗi. Hồng dự định trong số tài sản gốc 5.000.000 đồng sẽ gửi tiết kiệm 2.000.000 đò̀ng kì hạn một năm, tại thời điểm đó lãi | **1. Tìm hiểu kế hoạch phát triển tài chính của bạn Hồng dưới đây**  Kế hoạch phát triển tài chính của bạn Hồng:  \* Tài sản ban đầu: Năm 2022, Hồng có tổng tài sản là 5.000.000 đồng.  \* Mục tiêu tài chính: Hồng đặt ra mục tiêu tăng tài sản lên thành 10.000.000 đồng trong năm 2023. \* Biện pháp để đạt được mục tiêu:  + Gửi tiết kiệm: Hồng quyết định gửi 2.000.000 đồng vào tài khoản tiết kiệm với lãi suất 7,5%/năm và kỳ hạn một năm. Điều này giúp |

|  |  |
| --- | --- |
| suất 7,5\%/năm, còn 3.000.000 đồng để kinh doanh hoa trong dịp lễ, Tết, đồng thời Hồng sẽ làm thêm trong dịp nghỉ hè.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** - HS thực hiện phân tích kế hoạch tài chính của Hồng - GV hỗ trợ HS trong quá trình hoạt động  **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động** - GV mời đại diện các nhóm trình bày những gì mình phân tích được từ kế hoạch  - Nhắc HS trong lớp chú ý quan sát, lắng nghe các vở kịch và cách các nhóm thể hiện sự sự phát triển mối quan hệ tốt đẹp với các bạn  - Các HS khác có thể đặt câu hỏi để trao đổi, thảo luận.  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ** - GV nhận xét kết quả chia sẻ của các nhóm. ***Nhiệm vụ 2. Thảo luận về cách lập kế hoạch phát triển tài chính phù hợp cho bản thân***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập** - GV yêu cầu HS làm việc nhóm thảo luận về cách lập kế hoạch phát triển tài chính phù hợp cho bản thân. - Chuẩn bị sản phẩm chia sẻ với các bạn trong lớp. **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** - HS tiến hành ghi ra giấy cùng nhau thảo luận về cách lập kế hoạch phát triển tài chính phù hợp cho bản thân.  - GV quan sát, hỗ trợ HS trong quá trình hoạt động. **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động** - GV mời đại diện các nhóm thảo luận  - GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các nhóm  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ** - GV tổng hợp nội dung các cá nhâ trình bày và kết luận | Hồng có cơ hội nhận lãi và bảo toàn một phần số tiền.  + Kinh doanh hoa: Hồng dùng 3.000.000 đồng để kinh doanh hoa trong các dịp lễ, Tết. Đây có thể là một nguồn thu nhập từ hoạt động kinh doanh cá nhân.  + Làm thêm: Hồng cũng dự định làm thêm trong dịp nghỉ hè để tăng thu nhập.  => Tổng kết: Tổng cộng, Hồng kết hợp nhiều biện pháp như gửi tiết kiệm, kinh doanh cá nhân và làm thêm để đạt được mục tiêu tăng tài sản. Việc này cho thấy sự đa dạng hóa trong việc quản lí và phát triển tài chính, cũng như khả năng kế hoạch hóa chi tiêu và thu nhập.  **2. Thảo luận về cách lập kế hoạch phát triển tài chính phù hợp cho bản thân**  - Xác định mục tiêu phát triển tài chính/số tiền cần gia tăng.  - Xác định thời hạn hoàn thành mục tiêu phát triển tài chính. - Xác định biện pháp phát triển tài chính phù hợp với điều kiện của bản thân.  - Tính toán, cân đối các nguồn gia tăng tài sản dự kiến có được từ thực hiện các biện pháp để đạt được mục tiêu phát triển tài chính. - Rà soát, điều chỉnh. |

***Hoạt động 5: Thể hiện sự trung thực, tinh thần trách nhiệm trong đời sống* a. Mục tiêu:**

**-** HS biết cách thể hiện sự trung thực, tinh thần trách nhiệm trong đời sống thông qua những tình huống thực tiễn

**b. Nội dung:** GV hướng dẫn học sinh thực hiện nhiệm vụ theo nhóm thảo luận hoàn thành yêu cầu dựa trên gợi ý của giáo viên

**c. Sản phẩm:** HS có thể xây dựng kịch bản, sắm vai vào tình huống và xử lí tình huống thể hiện sự trung thực, tinh thần trách nhiệm trong đời sống.

**d. Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |

***16***

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nhiệm vụ 1. Xây dựng kịch tương tác theo tình huống dưới đây***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập** - GV yêu cầu các nhóm xây dựng kịch bản và sắm vai cho tình huống sau: Sinh và các bạn lên xe buýt ở bến đầu, vừa ngồi vào ghế, hai bạn phát hiện một thẻ ngân hàng loại tiêu trước, trả sau của ai đó đánh rơi. Loại thẻ này có thể tiêu mà không cần bất cứ một minh chứng nào là chủ sở hữu thẻ. Sinh cầm thẻ định đưa cho người phụ xe.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** - HS tiến hành xây dựng kịch bản, đóng vai giải quyết vấn đề theo hướng mà nhóm đã thống nhất - GV hỗ trợ HS trong quá trình thực hiện  **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động** - GV mời đại diện các nhóm đóng vai và xử lí tình huống  - GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần xử lí tình huống của các nhóm  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ** - GV tổng hợp nội dung các nhóm trình bày và kết luận  ***Nhiệm vụ 2. Chuẩn bị ý kiến để tham gia kịch tương tác thể hiện tinh thần trách nhiệm, sự trung thực của em trong tình huống trên.***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập** - GV yêu cầu các cá nhân chuẩn bị ý kiến để tham gia kịch tương tác thể hiện tinh thần trách nhiệm, sự trung thực của em trong tình huống trên khi các nhóm diễn kịch và xử lí tình huống  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** - HS chuẩn bị ý kiến của cá nhân  - GV hỗ trợ HS trong quá trình lựa chọn  **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động** - GV mời đại diện các cá nhân trình bày ý kiến tham gia thảo luận.  - GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần xử lí tình huống của các cá nhân  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ** - GV tổng hợp nội dung các nhóm trình bày và kết luận | **1. Xây dựng kịch tương tác theo tình huống dưới đây**  - Học sinh 1: Đồng thuận với Sinh, đưa thẻ cho người phụ xe để trả lại cho người đánh mất.  - Học sinh 2: Ngăn cản Sinh, vì nếu người phụ xe không tìm được người đánh rơi thì cũng không có kết quả.  - Học sinh 3: Đồng thuận với học sinh 2, vì nếu người phụ xe tranh thủ sử dụng thẻ đó để chi tiêu khi chủ thẻ chưa biết để khoá thẻ̉, thì chúng ta dù động cơ là trung thực nhưng lại thành người thiếu trách nhiệm.  - Học sinh 4: không đồng thuận và sẽ cầm thẻ đến cơ quan công an để tìm và trao lại cho người mất **2. Chuẩn bị ý kiến để tham gia kịch tương tác thể hiện tinh thần trách nhiệm, sự trung thực của em trong tình huống trên.** |

**\* Hướng dẫn về nhà:**

● Hoàn thành các nhiệm vụ được giao

● Xem trước hoạt động 6,7,8 chủ đề 3

\* \* \* \* \*

***17***

**TUẦN 3: SHL**

**SINH HOẠT THEO CHỦ ĐỀ “CHIA SẺ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN KĨ NĂNG QUẢN LÍ CẢM XÚC VÀ ỨNG XỬ HỢP LÍ TRONG CÁC TÌNH HUỐNG VÀ CHIA SẺ KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TÀI CHÍNH PHÙ HỢP CHO BẢN THÂN” *Hoạt động 1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau***

***Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề “Chia sẻ kết quả rèn luyện kĩ năng quản lí cảm xúc và ứng xử hợp lí trong các tình huống và chia sẻ kế hoạch phát triển tài chính phù hợp cho bản thân”***

**a. Mục tiêu:**

- HS có thể chia sẻ kết quả rèn luyện kĩ năng quản lí cảm xúc và ứng xử hợp lí trong các tình huống

- Chia sẻ kế hoạch phát triển tài chính phù hợp cho bản thân

**b. Nội dung – tổ chức thực hiện:**

- GV yêu cầu HS chia sẻ kết quả rèn luyện kĩ năng quản lí cảm xúc và ứng xử hợp lí trong các tình huống. Gợi ý:

- Chia sẻ kế hoạch phát triển tài chính phù hợp cho bản thân

- GV biểu dương những HS đã thực hiện tốt việc hợp tác với mọi người trong hoạt động và giải quyết mâu thuẫn trong mối quan hệ với các bạn

***Ngày soạn: Ngày dạy:* TUẦN 4: SHDC**

**THẢO LUẬN VỀ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH CÁ NHÂN HỢP LÍ. I. MỤC TIÊU**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Nâng cao nhận thức của HS về tầm quan trọng của việc lập kế hoạch tài chính cá nhân. - Chia sẻ những kiến thức, kinh nghiệm và bí quyết để thực hiện kế hoạch tài chính cá nhân hiệu quả.

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Đối với Bí thư Đoàn trường, BGH và GV**

- Xác định mục tiêu của buổi biểu diễn, thành lập ban tổ chức.

- Ban tổ chức xây dựng kế hoạch:

*+ Giới thiệu về khái niệm kế hoạch tài chính cá nhân.*

*+ Lợi ích của việc lập kế hoạch tài chính cá nhân.*

*+ Ví dụ về những người thành công nhờ lập kế hoạch tài chính cá nhân hiệu quả.* - Ban tổ chức phối hợp với lớp trực tuần xây dựng kịch bản tổ chức chương trình buổi thảo luận về thực hiện kế hoạch tài chính cá nhân hợp lí.

- Trang trí phông phù hợp với chương trình buổi thảo luận.

- Chuẩn bị phương tiện: âm li, loa đài, micro; đàn đệm cho các tiết mục văn nghệ. - Chuẩn bị phần thưởng cho các tiết mục xuất sắc.

**2. Đối với HS**

- Đăng kí các tiết mục văn nghệ tham gia và tập luyện.

- Chuẩn bị trang phục, đạo cụ phù hợp với các tiết mục đã được ban tổ chức lựa chọn. - Chuẩn bị hoa để tặng các bạn tham gia biểu diễn.

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

***Hoạt động 1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ để - Thảo luận về thực hiện kế hoạch tài chính cá nhân hợp lí.***

**a) Mục tiêu**

- HS cùng nhau Thảo luận về thực hiện kế hoạch tài chính cá nhân hợp lí. - HS thể hiện sự tự tin của mình trước đám đông

**b) Nội dung - Tổ chức thực hiện**

- NDCT thay mặt ban tổ chức giới thiệu mục tiêu và nội dung chương trình buổi thảo luận về thực hiện kế hoạch tài chính cá nhân hợp lí.

- Các lớp trình bày các tiết mục đã được lựa chọn.

- Yêu cầu HS toàn trường ngồi đúng vị trí, lắng nghe và xem các phần trao đổi về cách thực hiện kế hoạch tài chính

- NDCT đưa ra các câu hỏi để các bạn HS cùng nhau thảo luận. Gợi ý: + Các bước xây dựng kế hoạch tài chính cá nhân.

• Xác định mục tiêu tài chính.

• Lập ngân sách thu chi.

• Lập kế hoạch tiết kiệm và đầu tư.

• Quản lý rủi ro tài chính.

- NDCT kết luận:

***19***

+ Bắt đầu từ những điều nhỏ: Hãy bắt đầu bằng việc tiết kiệm những khoản tiền nhỏ mỗi ngày. Khi bạn đã quen với việc tiết kiệm, bạn có thể dần dần tăng số tiền tiết kiệm lên. + Tìm kiếm những nguồn thu nhập khác: Nếu bạn muốn tăng tốc độ đạt được mục tiêu tài chính, hãy tìm kiếm những nguồn thu nhập khác ngoài lương chính. Ví dụ: làm thêm, kinh doanh online,...

+ Hạn chế chi tiêu cho những thứ không cần thiết: Cắt giảm chi tiêu cho những thứ không cần thiết như mua sắm, giải trí,... để có thêm tiền tiết kiệm và đầu tư.

+ Tự học hỏi về tài chính: Đọc sách, tham gia các khóa học hoặc hội thảo về tài chính để nâng cao kiến thức và kỹ năng quản lý tài chính cá nhân.

+ Kiên trì và không ngừng nỗ lực: Đạt được mục tiêu tài chính cần có thời gian và sự kiên - Kết thúc chương trình, NDCT nói lời cảm ơn toàn thể các bạn tham dự. **ĐÁNH GIÁ**

Mời một số HS các lớp chia sẻ cảm xúc về buổi giao lưu

**HOẠT ĐỘNG NỐI TIẾP**

Về lớp, HS tiếp tục cùng nhau thảo luận về thực hiện kế hoạch tài chính cá nhân hợp lí. \* \* \* \* \*

**TUẦN 4: HĐGD – TÌM HIỂU HOẠT ĐỘNG 6, 7, 8 CHỦ ĐỀ 3.**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Kiến thức:**

- Rèn luyện thói quen tuân thủ nội quy, quy định của pháp luật trong đời sống. - Thực hiện công việc theo kế hoạch, tuân thủ thời gian và cam kết đề ra. - Thực hành điều chỉnh cảm xúc và ứng xử hợp lí trong các tình huống giao tiếp khác nhau **2. Năng lực**

**a. Năng lực chung**

***- Năng lực giao tiếp, hợp tác***: Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.

***- Năng lực tự chủ, tự học***: xác định được nhiệm vụ học tập một cách tự giác, chủ động; tự đặt được mục tiêu học tập để đòi hỏi sự nỗ lực phấn đấu thực hiện; thực hiện các phương pháp học tập hiệu quả; điều chỉnh những sai sót, hạn chế của bản thân **b. Năng lực đặc thù môn học:**

***- Năng lực thích ứng với cuộc sống***: Từ các kiến thức đã tìm hiểu rèn luyện thói quen tuân thủ nội quy, quy định của pháp luật trong đời sống và biết cách điều chỉnh cảm xúc và ứng xử hợp lí trong các tình huống giao tiếp khác nhau

**3. Phẩm chất**

- Có thái độ hứng thú trong học tập.

- Có sự yêu thích tìm hiểu và liên hệ các vấn đề thực tế liên quan.

- Có thái độ khách quan trung thực, nghiêm túc học tập.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV:**

● Giáo án, SGK, SGV

● Biện pháp thu hút HS vào những hoạt động chung

● Máy chiếu, máy tính (nếu có)

**2. Đối với HS:**

● SGK, SBT hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 12

***20***

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

***Hoạt động 6: Rèn luyện thói quen tuân thủ nội quy, quy định của pháp luật trong đời sống***

**a. Mục tiêu:**

- HS có thể xác định những điều còn hạn chế của bản thân ảnh hường đến việc tuân thủ nội quy, quy định của pháp luật trong đời sống.

- HS biết cách xác định các biện pháp khắc phục hạn chế của bản thân để tuân thủ nội quy, quy định của pháp luật trong đời sống

**b. Nội dung:** HS thực hiện theo nhóm hoàn thành nhiệm vụ của GV

**c. Sản phẩm:** HS có thể rèn luyện thói quen tuân thủ nội quy, quy định của pháp luật trong đời sống

**d. Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1. Xác định những điều còn hạn chế của bản thân ảnh hường đến việc tuân thủ nội quy, quy định của pháp luật trong đời sống.***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập** - GV yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân xác định những điều còn hạn chế của bản thân ảnh hường đến việc tuân thủ nội quy, quy định của pháp luật trong đời sống.  - GV đưa ra một số gợi ý:  + Hiểu biết còn hạn chế về các quy định của pháp luật trong đời sống.  + Ý thức tuân thủ nội quy, pháp luật trong đời sống chưa tốt.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** - HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân, sau đó thảo luận nhóm để cùng trao đổi  - GV quan sát, hỗ trợ HS trong quá trình hoạt động **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận** - GV đại diện 3-5HS trình bày chia sẻ trước lớp. - Các bạn khác chú ý lắng nghe và nhận xét, sửa đổi, bổ sung nếu có  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV đánh giá, nhận xét, tổng kết nhiệm vụ. - GV thống kê lại những điều còn hạn chế của HS đã chia sẻ về ảnh hưởng đến việc tuân thủ nội quy, quy định của pháp luật trong đời sống.  ***Nhiệm vụ 2. Thảo luận, xác định các biện pháp khắc phục hạn chế của bản thân để tuân thủ nội quy, quy định của pháp luật trong đời sống***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập** | **1. Xác định những điều còn hạn chế của bản thân ảnh hường đến việc tuân thủ nội quy, quy định của pháp luật trong đời sống.**  - Hiểu biết còn hạn chế về các quy định của pháp luật trong đời sống. - Ý thức tuân thủ nội quy, pháp luật trong đời sống chưa tốt.  - Thói quen tiêu cực.  - Lòng ích kỷ: Suy nghĩ chỉ quan tâm đến lợi ích bản thân, coi thường lợi ích cộng đồng, sẵn sàng vi phạm pháp luật để trục lợi cá nhân.  - Thiếu tinh thần trách nhiệm: Không nhận thức được hậu quả của việc vi phạm pháp luật đối với bản thân, gia đình và xã hội, dẫn đến hành vi thiếu trách nhiệm.  - Kỹ năng giải quyết mâu thuẫn: Khi gặp mâu thuẫn hoặc bất đồng, một số người sử dụng bạo lực hoặc hành vi vi phạm pháp luật để giải quyết vấn đề thay vì tìm kiếm giải pháp hòa bình.  - Kỹ năng kiểm soát bản thân: Khó khăn trong việc kiểm soát cảm xúc và hành vi, dễ bị kích động và dẫn đến hành vi vi phạm pháp luật. |

***21***

|  |  |
| --- | --- |
| - GV giao nhiệm vụ, các nhóm thảo luận, xác định các biện pháp khắc phục hạn chế của bản thân để tuân thủ nội quy, quy định của pháp luật trong đời sống - GV trình bày: Việc tuân thủ nội quy, quy định của pháp luật là trách nhiệm và nghĩa vụ của mỗi công dân. Tuy nhiên, trong thực tế, vẫn còn một số cá nhân chưa thực hiện tốt điều này do những hạn chế của bản thân  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** - HS tiến hành thực hiện nhiệm vụ theo nhóm - GV hỗ trợ HS trong quá trình thảo luận  **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động** - GV mời đại diện các nhóm trình bày  - Yêu cầu các nhóm khác chú ý lắng nghe, bổ sung hoặc đặt câu hỏi nếu có  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ** - GV tổng hợp nội dung các nhóm trình bày - GV tổng kết:  + Nâng cao nhận thức:  • Tìm hiểu về tầm quan trọng của việc tuân thủ pháp luật.  • Tham gia các khóa học giáo dục pháp luật. • Đọc sách, báo, tài liệu về pháp luật.  + Rèn luyện ý thức:  • Luôn đặt lợi ích cộng đồng lên trên lợi ích cá nhân. • Có ý thức trách nhiệm với bản thân, gia đình và xã hội.  • Luôn tự giác chấp hành pháp luật.  + Rèn luyện kỹ năng sống:  • Học cách giải quyết mâu thuẫn một cách hòa bình. • Rèn luyện khả năng kiểm soát bản thân. • Nâng cao kỹ năng giao tiếp.  + Tránh xa môi trường có nhiều vi phạm pháp luật: • Hạn chế giao lưu với những người có hành vi vi phạm pháp luật.  • Tham gia các hoạt động lành mạnh, bổ ích. + Chống lại các tệ nạn xã hội:  • Nói không với ma túy, cờ bạc, mại dâm. • Tránh xa các tổ chức tội phạm.  ***Nhiệm vụ 3. Chia sẻ một tình huống cụ thể mà em đã tuân thủ nội quy, quy định của pháp luật.* Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập** | **2. Thảo luận, xác định các biện pháp khắc phục hạn chế của bản thân để tuân thủ nội quy, quy định của pháp luật trong đời sống**  - Nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của việc tuân thủ pháp luật. - Rèn luyện ý thức trách nhiệm và tính tự giác.  - Rèn luyện kỹ năng sống, đặc biệt là kỹ năng giải quyết mâu thuẫn, kỹ năng kiểm soát bản thân và kỹ năng giao tiếp.  - Tránh xa môi trường có nhiều vi phạm pháp luật.  - Tham gia các hoạt động giáo dục, tuyên truyền về pháp luật. - Có lối sống lành mạnh, tránh xa các tệ nạn xã hội.  **3. Chia sẻ một tình huống cụ thể mà em đã tuân thủ nội quy, quy định của pháp luật**  - Trên đường đi học về, em đã chứng kiến một vụ tai nạn giao thông.  + Lúc đó, em đang đi xe đạp điện trên đường về nhà. Khi đến ngã tư đường, em dừng lại để chờ đèn đỏ. Khi đèn xanh bật sáng, em bắt đầu đi tiếp. Bỗng nhiên, một người phụ nữ không đội mũ bảo hiểm điều khiển xe tốc độ cao va chạm vòng xuyến.  + Vụ tai nạn xảy ra rất nhanh và bất ngờ. Người phụ nữ ngã xuống đất, máu chảy. Em vội vàng dừng xe lại và chạy đến hiện trường để giúp đỡ. Một số người khác cũng đã có mặt và cùng nhau đưa người phụ nữ vào bệnh viện.  + Tại bệnh viện, Gia đình người phụ nữ cũng đã có mặt và đang rất lo lắng.  Sau vụ tai nạn đó, em càng ý thức được tầm quan trọng của việc tuân |

***22***

|  |  |
| --- | --- |
| - GV giao nhiệm vụ, cá nhân HS chia sẻ một tình huống cụ thể mà em đã tuân thủ nội quy, quy định của pháp luật  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** - HS tiến hành thực hiện chia sẻ với GV và cả lớp - GV hỗ trợ HS trong quá trình thực hiện nhiệm vụ **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động** - Đại diện 3-5HS chia sẻ tình huống cụ thể mà HS đã tuân thủ nội quy, quy định của pháp luật  - Các bạn trong lớp chú ý lắng nghe và cùng nhau trao đổi về tình huống  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ** - GV tổng hợp nội dung các nhóm trình bày - GV nhận xét, tổng kết hoạt động*.* | thủ nội quy, quy định của pháp luật.  • Luôn đội mũ bảo hiểm khi đi xe máy.  • Tuân thủ luật giao thông, đi đúng phần đường, đúng tốc độ. • Không phóng nhanh vượt ẩu,  không lạng lách, đánh võng. • Chú ý quan sát xung quanh khi tham gia giao thông. |

***Hoạt động 7: Thực hiện công việc theo kế hoạch, tuân thủ thời gian và cam kết đề ra* a. Mục tiêu:**

- HS biết cách thực hiện công việc theo kế hoạch, tuân thủ thời gian và cam kết đề ra - HS hiểu được ý nghĩa của việc thực hiện công việc theo kế hoạch, tuân thủ thời gian và cam kết đề ra.

**b. Nội dung:** HS thực hiện nhiệm vụ theo nhóm và cá nhân thực hoàn thành yêu cầu của GV

**c. Sản phẩm:** HS có thể thực hiện công việc theo kế hoạch, tuân thủ thời gian và cam kết đề ra

**d. Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1. Thảo luận xác định cách xử lí trong các tình huống dưới đây:* Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm và xác định cách xử lí trong các tình huống dưới đây:  + Tình huống 1: Sơn đã có thời gian biểu cho ngày nghỉ cuối tuần, theo đó Sơn sẽ thức dậy lúc 6 giờ để chạy bộ. Sáng Chủ nhật, nghe chuông báo thức Sơn đã ngồi dậy, rồi lại nằm ngủ tiếp. Sau đó bố gọi, Sơn đã tỉnh ngủ, nhưng lại nghe thấy mẹ bảo bố "ngày cuối tuần cứ để cho con ngủ thêm". Nếu là Sơn, em sẽ quyết định như thế nào?  + Tình huống 2: Theo kế hoạch, chiều nay Long phải phác thảo kế hoạch phát triển tài chính của bản thân để chuẩn bị cho tiết | **1. Thảo luận xác định cách xử lí trong các tình huống dưới đây:**  **\* Giải quyết tình huống 1:**  ***- Thực hiện theo kế hoạch ban đầu:*** + Ưu điểm: Sơn có thể giữ ổn định thói quen tập luyện và hưởng lợi từ việc thức dậy sớm. + Nhược điểm: Có thể Sơn sẽ cảm thấy mệt mỏi nếu thiếu giấc ngủ, và sự thiếu ngủ có thể ảnh hưởng đến hiệu suất và tinh thần. ***- Ngủ thêm như mẹ đề xuất:***  + Ưu điểm: Sơn có thể nghỉ ngơi và tái tạo năng lượng, giúp cơ thể và tâm trạng tốt hơn. + Nhược điểm: Có thể làm thay đổi thói quen tập luyện và tạo ra sự khác biệt so với kế hoạch ban đầu.  ***- Thảo luận với gia đình:*** Sơn có thể nói chuyện với bố và mẹ để thảo luận về quyết định. Nếu cảm thấy quan trọng, Sơn có thể đề xuất giữ nguyên kế hoạch ban đầu nhưng đảm |

***23***

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp vào ngày mai. Nhưng Long vừa được lớp trưởng thông báo tiết Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp tuần này sẽ chuyển sang tuần sau. Nếu là Long, em sẽ quyết định như thế nào?  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** - HS thảo luận nhóm và xác định cách xử lí trong các tình huống  - GV hỗ trợ HS trong quá trình thảo luận **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**  - GV mời đại diện các nhóm chia sẻ - GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các nhóm **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV tổng hợp nội dung các nhóm trình bày và kết luận  ***Nhiệm vụ 2. Trao đổi về ý nghĩa của việc thực hiện công việc theo kế hoạch, tuân thủ thời gian và cam kết đề ra***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV cho HS đưa ra ý kiến về ý nghĩa của việc thực hiện công việc theo kế hoạch, tuân thủ thời gian và cam kết đề ra - GV giao nhiệm vụ, các nhóm thảo luận về ý nghĩa của việc thực hiện công việc theo kế hoạch, tuân thủ thời gian và cam kết đề ra  - Gợi ý một số ý nghĩa  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** - HS tiến hành thực hiện nhiệm vụ theo nhóm  - GV hỗ trợ HS trong quá trình thảo luận **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**  - Đại diện các nhóm chia sẻ về nội dung thảo luận  - Ccas nhóm khác chú ý lắng nghe và bổ sung nếu có  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ** | bảo đảm thực hiện giấc ngủ đầy đủ vào các ngày khác.  ***- Điều chỉnh kế hoạch tập luyện:*** Sơn có thể điều chỉnh kế hoạch tập luyện của mình, chẳng hạn bằng cách chạy vào buổi chiều hoặc chọn một ngày khác trong tuần để thực hiện bài tập.  **\* Giải quyết tình huống 2:**  ***- Tiếp tục theo kế hoạch ban đầu:***  + Ưu điểm: Long có thể sử dụng thời gian chiều nay để phác thảo kế hoạch phát triển tài chính, giúp chuẩn bị cho tương lai.  + Nhược điểm: Có thể Long sẽ cảm thấy không hiệu quả nếu công việc được dời sang tuần sau và không có sự chuẩn bị nghiêm túc cho buổi Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.  ***- Dành thời gian cho hoạt động khác:*** Long có thể sử dụng thời gian chiều nay cho một hoạt động khác mà anh ấy đang quan tâm hoặc cần hoàn thành.  ***- Nghỉ ngơi và giải trí:***  Long cũng có thể quyết định sử dụng thời gian này để nghỉ ngơi và giải trí, đặc biệt nếu anh ấy cảm thấy mệt mỏi hoặc cần một thời gian nghỉ đầu để làm mới tinh thần.  ***- Thảo luận với lớp trưởng hoặc giáo viên:*** Long có thể liên hệ với lớp trưởng hoặc giáo viên để xác nhận thông tin về việc dời tiết Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và xem liệu có cơ hội nào để tiếp tục với kế hoạch ban đầu hay không.  **2. Trao đổi về ý nghĩa của việc thực hiện công việc theo kế hoạch, tuân thủ thời gian và cam kết đề ra**  ***- Sử dụng hiệu quả thời gian:*** Lập kế hoạch giúp phân bổ thời gian hợp lý cho từng nhiệm vụ, tránh lãng phí thời gian vào những việc không quan trọng.  ***- Tăng năng suất làm việc:*** Khi có kế hoạch cụ thể, bạn sẽ tập trung cao độ, giảm xao nhãng và hoàn thành công việc nhanh chóng, hiệu quả hơn. |

***24***

|  |  |
| --- | --- |
| - GV tổng hợp nội dung các nhóm trình bày  - GV nhận xét, tổng kết hoạt động: Việc thực hiện công việc theo kế hoạch, tuân thủ thời gian và cam kết đề ra mang lại nhiều ý nghĩa quan trọng đối với cá nhân và tổ chức, góp phần nâng cao hiệu quả công việc và chất lượng cuộc sống | ***- Gây dựng uy tín:*** Hoàn thành công việc đúng hạn, đúng chất lượng giúp bạn xây dựng uy tín và tạo ấn tượng tốt đẹp với mọi người. ***- Tăng cường sự tự tin:*** Hoàn thành công việc đúng hạn, đúng cam kết giúp bạn tự tin hơn vào bản thân.  ***- Có thêm thời gian cho bản thân:*** Sử dụng thời gian hiệu quả giúp bạn có thêm thời gian để nghỉ ngơi, thư giãn và tận hưởng cuộc sống. |

***Hoạt động 8: Thực hành điều chỉnh cảm xúc và ứng xử hợp lí trong các tình huống giao tiếp khác nhau***

**a. Mục tiêu:**

- HS biết cách điều chỉnh cảm xúc và ứng xử hợp lí trong các tình huống giao tiếp khác nhau **b. Nội dung:** HS thực hiện nhiệm vụ theo nhóm và cá nhân thực hoàn thành yêu cầu của GV

**c. Sản phẩm:** HS có thể xử lí tình huống thể hiện cách điều chỉnh cảm xúc và ứng xử hợp lí

**d. Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm và sắm vai thể hiện cách xử lí các tình huống dưới đây:  + Tình huống 1: Nam và Ngọc thầm có tình cảm với nhau. Hôm nay, Nam tình cờ nhìn thấy Ngọc đi cùng với Tuấn (học ở lớp khác), cả hai cười nói với nhau có vẻ rất tình cảm. Nam cảm thấy rất bực bội. Nếu là Nam, em sẽ điều chỉnh cảm xúc và ứng xử như thế nào?  + Tình huống 2: Hôm nay, Hạnh bị cảm cúm và thấy rất mệt nên chưa nấu được cơm tối. Em trai đi học về thấy chị chưa chuả̉n bị gì cho bữa tối, không tìm hiểu nguyên nhân, đã lớn tiếng với chị. Hạnh cảm thấy tủi thân và đã quát em. Nếu là Hạnh, em sẽ điều chỉnh cảm xúc và ứng xử như thế nào với em trai?  + Tình huống 3: Giờ ra chơi, các bạn đang ngồi bày tỏ sự cảm thông, chia | **8. Thực hành điều chỉnh cảm xúc và ứng xử hợp lí trong các tình huống giao tiếp khác nhau \* Giải quyết tình huống 1:**  *- Kiểm soát cảm xúc:* Thay vì tức giận, trước hết Nam cần cố gắng kiểm soát cảm xúc của mình. Điều này có thể bao gồm việc hít thở sâu, tập trung vào những suy nghĩ tích cực, và tránh đưa ra những kết luận vội vã.  *- Tìm hiểu thêm về tình huống:* Thay vì đánh giá ngay từ cái nhìn đầu tiên, Nam có thể cố gắng hiểu rõ hơn về tình huống. Việc này có thể bao gồm việc quan sát thêm, tìm hiểu xem liệu có thể có lí do gì khác đằng sau hình ảnh đó hay không.  *- Trò chuyện mở lòng:* Nam có thể quyết định mở lời trò chuyện với Ngọc. Thay vì giữ lại cảm xúc và giữ nguyên sự hiểu lầm, Nam có thể hỏi Ngọc một cách trực tiếp để hiểu rõ hơn về tình hình.  *- Tìm hiểu từ cảm xúc:* Nam có thể xem xét cảm xúc của mình là cơ hội để tự thấy rõ hơn về tình cảm của mình đối với Ngọc và quyết định liệu Nam có muốn diễn đạt cảm xúc và tình cảm của mình hay không.  *- Đánh giá lại quan hệ:* Nam có thể sử dụng tình huống này như một cơ hội để đánh giá lại quan hệ |

***25***

|  |  |
| --- | --- |
| sẻ với bạn Huyền vì mẹ bạn bị ung thư. Cùng lúc đó, Minh chạy vào, không để ý đến mọi người và hét to "tớ thành công rồi" vì biết tin mình đã đoạt giải Nhất trong kì thi chọn học sinh giỏi cấp Tỉnh môn Ngữ văn. Nếu là Minh, em sẽ điều chỉnh cảm xúc và ứng xử như thế nào?  - GV lưu ý mỗi nhóm chọn 1 tình huống va sắm vai xử lí  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận nhóm sắm vai xử lí tình huống  - GV hỗ trợ HS trong quá trình thảo luận  **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**  - GV mời đại diện các nhóm lên diễn kịch và xử lí tình huống  - GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các nhóm  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV tổng hợp nội dung các nhóm trình bày và kết luận | của mình với Ngọc và xác định liệu có những nguyên nhân nào đằng sau cảm giác bực bội hay không.  **\* Giải quyết tình huống 2:**  *- Kiểm soát cảm xúc:* Trước hết, Hạnh nên cố gắng kiểm soát cảm xúc của mình. Cảm giác mệt mỏi và cảm cúm có thể gây ra cảm xúc khó chịu, nhưng quan trọng là giữ bình tĩnh trước khi đưa ra phản ứng.  *- Hiểu rõ nguyên nhân:* Hạnh có thể chia sẻ với em trai về tình trạng sức khỏe của mình và giải thích tại sao không thể chuẩn bị bữa tối. Điều này giúp em trai hiểu rõ hơn về tình huống.  *- Trò chuyện mở lòng:* Hạnh có thể mở lòng trò chuyện với em trai một cách nhẹ nhàng và thấu hiểu. Việc trò chuyện có thể giúp giảm căng thẳng và giúp em trai hiểu rõ hơn về tình hình.  *- Thể hiện cảm xúc một cách khôn ngoan:* Thay vì quát mắng, Hạnh có thể thể hiện cảm xúc một cách khôn ngoan, bày tỏ tình trạng sức khỏe của mình và nhấn mạnh vào việc cần sự hỗ trợ và thông cảm từ em trai.  **\* Giải quyết tình huống 3:**  *- Nhận ra cảm xúc của người khác:* Minh nên nhận ra rằng mọi người xung quanh đang chia sẻ với Huyền trong tình huống khó khăn và nhạy cảm, liên quan đến việc mẹ của Huyền mắc bệnh ung thư. Minh cần thể hiện sự tôn trọng và sự lắng nghe đối với cảm xúc của người khác.  *- Chia sẻ một cách nhẹ nhàng:* Minh có thể chọn cách thông báo về thành tích của mình một cách nhẹ nhàng hơn, có sự tôn trọng đối với tình hình hiện tại và cảm xúc của người khác. Việc này giúp duy trì một không khí tích cực và không làm mất đi tâm trạng của người khác.  *- Chờ thích hợp để chia sẻ:* Minh có thể chờ một khoảnh khắc thích hợp hơn để chia sẻ với mọi người về thành tích của mình, có thể sau khi mọi người đã hoàn tất việc thể hiện sự chia sẻ và sự quan tâm đối với Huyền.  *- Tạo không gian cho cảm xúc của người khác:* Minh có thể tỏ ra nhận thức và tạo không gian cho cảm xúc của người khác, bằng cách không làm cho tin vui của mình trở thành trọng tâm khi mọi người vẫn đang ở trong tâm trạng khó khăn. |

***26***

\* \* \* \* \*

**TUẦN 4: SHL**

**CHIA SẺ KẾT QUẢ THÓI QUEN TUÂN THỦ NỘI QUY, QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT TRONG ĐỜI SỐNG.**

***Hoạt động 1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau***

***Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề “Chia sẻ kết quả thói quen tuân thủ nội quy, quy định của pháp luật trong đời sống”***

**a. Mục tiêu:** HS chia sẻ kết quả thói quen tuân thủ nội quy, quy định của pháp luật trong đời sống.

**b. Nội dung – tổ chức thực hiện:**

- GV yêu cầu HS chia sẻ kết quả thói quen tuân thủ nội quy, quy định của pháp luật trong đời sống.

**Đối với cá nhân:**

• **Bảo vệ bản thân và người khác:** Nội quy, quy định của pháp luật thường được xây dựng dựa trên những giá trị đạo đức, chuẩn mực xã hội và những quy luật khoa học, nhằm đảm bảo an toàn cho bản thân và người khác trong mọi hoạt động. Ví dụ, luật giao thông quy định tốc độ cho phép, cấm lái xe khi say rượu,... để bảo vệ an toàn cho người tham gia giao thông.

• **Phát triển bản thân:** Tuân thủ nội quy, quy định giúp ta rèn luyện tính kỷ luật, ý thức trách nhiệm, nâng cao phẩm chất đạo đức và lối sống văn minh.

• **Tạo dựng môi trường sống an toàn, lành mạnh:** Khi mọi người đều ý thức và chấp hành nội quy, quy định, xã hội sẽ trở nên an toàn, văn minh và mọi người có thể dễ dàng hòa nhập, phát triển bản thân.

**Đối với cộng đồng:**

• **Đảm bảo trật tự xã hội:** Nội quy, quy định của pháp luật giúp điều chỉnh hành vi của con người, tạo nên trật tự chung cho xã hội. Khi mọi người đều tuân thủ, xã hội sẽ giảm thiểu được những hành vi vi phạm, góp phần xây dựng một xã hội văn minh, phát triển.

• **Thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội:** Một môi trường an toàn, lành mạnh và trật tự sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho việc thu hút đầu tư, phát triển kinh tế - xã hội. • **Bảo vệ môi trường sống:** Nhiều nội quy, quy định của pháp luật được ban hành nhằm bảo vệ môi trường sống như luật bảo vệ rừng, luật ô nhiễm môi trường,... Việc tuân thủ những quy định này góp phần bảo vệ môi trường sống cho chính bản thân, con cháu và thế hệ mai sau.

- GV biểu dương những HS đã thực hiện tốt nhiện vụ đã tìm hiểu qua chủ đề

***27***

***Ngày soạn: Ngày dạy:* TUẦN 5: SHDC**

**DIỄN ĐÀN “TÔI HOÀN HẢO”**

**I. MỤC TIÊU**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng: Tổ chức sự kiện đánh dấu sự trưởng thành. **II. CHUẨN BỊ**

**1. Đối với Bí thư Đoàn trường, BGH và GV**

- Xác định mục tiêu của buổi biểu diễn, thành lập ban tổ chức.

- Ban tổ chức xây dựng kế hoạch:

*+ Yêu cầu các lớp đăng ký các tiết mục văn nghệ xoay quanh chủ đề diễn đàn “tôi hoàn hảo”*

*+ Duyệt các tiết mục đăng kí để lựa chọn.*

*+….*

- Ban tổ chức phối hợp với lớp trực tuần xây dựng kịch bản tổ chức chương trình biểu diễn văn nghệ ca ngợi mái trường thân yêu.

- Trang trí phông phù hợp với chương trình biểu diễn văn nghệ.

- Chuẩn bị phương tiện: âm li, loa đài, micro; đàn đệm cho các tiết mục văn nghệ. - Chuẩn bị phần thưởng cho các tiết mục xuất sắc.

**2. Đối với HS**

- Đăng kí các tiết mục văn nghệ tham gia và tập luyện.

- Chuẩn bị trang phục, đạo cụ phù hợp với các tiết mục đã được ban tổ chức lựa chọn. - Chuẩn bị hoa để tặng các bạn tham gia biểu diễn.

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

***Hoạt động 1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ để - Diễn đàn “tôi hoàn hảo”***

**a) Mục tiêu**

- HS có thể nhận diện khả năng tư duy độc lập qua các tình huống và chia sẻ kinh nghiệm cá nhân trong tư duy độc lập khi giải quyết vấn đề.

- HS thể hiện tinh thần trách nhiệm, sự trung thực, tuân thủ nội quy, quy định của pháp luật trong đời sống và thể hiện các cách này trong một số tình huống.

**b) Nội dung - Tổ chức thực hiện**

- NDCT thay mặt ban tổ chức giới thiệu mục tiêu và nội dung chương trình văn nghệ. - Các lớp trình bày các tiết mục đã được lựa chọn.

- Yêu cầu HS toàn trường ngồi đúng vị trí, lắng nghe và xem các tiết mục văn nghệ, cảm thụ cái hay của nội dung và giai điệu bài hát, điệu múa…trải nghiệm các cung bậc cảm xúc về trường, lớp, thầy cô, bạn bè.

- Sau mỗi tiết mục, HS các lớp có thể lên tặng hoa

- Bạn tổ chức hội ý xếp loại các tiết mục và công bố kết quả xếp loại, trao phần thưởng cho các tiết mục xuất sắc.

- Kết thúc chương trình, NDCT nói lời cảm ơn với các “diễn viên” và với toàn thể các bạn tham dự.

**ĐÁNH GIÁ**

Mời một số HS các lớp chia sẻ cảm xúc về buổi biểu diễn văn nghệ, về mái trường đang học **HOẠT ĐỘNG NỐI TIẾP**

***28***

Về lớp, HS tiếp tục chia sẻ cảm xúc và quyết tâm cố gắng học tập rèn luyện để phát huy truyền thống của nhà trường.

\* \* \* \* \*

**TUẦN 5: HĐGD – TÌM HIỂU HOẠT ĐỘNG 9, 10 CHỦ ĐỀ 3.**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Kiến thức:**

- Lập và thực hiện kế hoạch phát triển tài chính của bản thân

- Tự hoàn thiện bản thân

**2. Năng lực**

**a. Năng lực chung**

***- Năng lực giao tiếp, hợp tác***: Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.

***- Năng lực tự chủ, tự học***: xác định được nhiệm vụ học tập một cách tự giác, chủ động; tự đặt được mục tiêu học tập để đòi hỏi sự nỗ lực phấn đấu thực hiện; thực hiện các phương pháp học tập hiệu quả; điều chỉnh những sai sót, hạn chế của bản thân. **b. Năng lực đặc thù môn học:**

***- Năng lực thích ứng với cuộc sống***: Từ các kiến thức đã tìm hiểu lập và thực hiện kế hoạch phát triển tài chính của bản thân

**3. Phẩm chất**

- Có thái độ hứng thú trong học tập.

- Có sự yêu thích tìm hiểu và liên hệ các vấn đề thực tế liên quan.

- Có thái độ khách quan trung thực, nghiêm túc học tập.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV:**

● Giáo án, SGK, SGV

● Biện pháp thu hút HS vào những hoạt động chung

● Máy chiếu, máy tính (nếu có)

**2. Đối với HS:**

● SGK, SBT hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 12

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

***Hoạt động 8: Lập và thực hiện kế hoạch phát triển tài chính của bản thân* a. Mục tiêu:**

- HS tự nhận xét sự phù hợp/chưa phù hợp trong việc thực hiện phát triển tài chính của bản thân trong thời gian qua

- HS lập kế hoạch phát triển tài chính của bản thân trong điều kiện phù hợp **b. Nội dung:** HS thực hiện theo nhóm hoàn thành nhiệm vụ của GV

**c. Sản phẩm:** Lập và thực hiện kế hoạch phát triển tài chính của bản thân **VD1**

***29***

**VD2**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **KẾ HOẠCH TIẾT KIỆM TIỀN** | | |
| **Thời gian thực hiện** | **Cách tiết kiệm tiền** | **Kết quả** |
| Tháng 1 | Hạn chế không ăn quà vặt sau mỗi giờ tan học | Em đã tiết kiệm được 20 nghìn đồng |
| Tháng 2 | Đi mua đồ dùng học tập giảm giá siêu thị cùng với mẹ | Em đã tiết kiệm được 30 nghìn đồng |
| Tháng 3 | Không mua đồ chơi linh tinh | Em đã tiết kiệm được 40 nghìn đồng |

**d. Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1. Nhận xét sự phù hợp/chưa phù hợp trong việc thực hiện phát triển tài chính của bản thân trong thời gian qua.***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập** - GV yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân nhận xét sự phù hợp/chưa phù hợp trong việc thực hiện phát triển tài chính của bản thân trong thời gian qua.  - GV đưa ra một số gợi ý về nội dung:  + Mục tiêu.  + Biện pháp thực hiện.  + Thời gian thực hiện mục tiêu.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân, sau đó thảo luận nhóm để cùng trao đổi với cả lớp  - GV quan sát, hỗ trợ HS trong quá trình hoạt động **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận** - GV đại diện 3-5HS chia sẻ trước lớp | **1. Nhận xét sự phù hợp/chưa phù hợp trong việc thực hiện phát triển tài chính của bản thân trong thời gian qua.**  VD: Sự phù hợp trong việc thực hiện phát triển tài chính của bản thân trong thời gian qua:  - Mục tiêu: tiết kiệm được 200.000đ mỗi tháng  - Biện pháp thực hiện:  + Trích một nửa tiền ăn sáng mỗi ngày để nhét lợn tiết kiệm + Hạn chế ăn quà vặt, mua đồ linh tinh không sử dụng đến - Thời gian thực hiện mục tiêu: trong vòng 1 tháng, tổng số tiền |

***30***

|  |  |
| --- | --- |
| - Các bạn khác chú ý lắng nghe và nhận xét, sửa đổi, bổ sung nếu có  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV đánh giá, nhận xét, tổng kết nhiệm vụ. ***Nhiệm vụ 2. Lập kế hoạch phát triển tài chính của bản thân trong điều kiện phù hợp***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập** - GV giao nhiệm vụ cá nhân HS tự lập kế hoạch phát triển tài chính của bản thân trong điều kiện phù hợp - Chú ý cần lập kế hoạch theo gợi ý:  + Mục tiêu  + Biện pháp  + Kết quả theo từng tháng  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS tiến hành lập kế hoạch phát triển tài chính của bản thân trong điều kiện phù hợp  - GV hỗ trợ HS trong quá trình xây dựng kế hoạch **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động** - HS báo cáo trước lớp về kế hoạch đã xây dựng - Các bạn khác chú ý lắng nghe và góp ý cho bản kế hoạch của bạn  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ** - GV tổng hợp nội dung các kế hoạch mà HS xây dựng - GV nhận xét, tổng kết hoạt động  ***Nhiệm vụ 3. Chia sẻ kế hoạch phát triển tài chính cá nhân với các bạn và hoàn thiện kế hoạch.* Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập** - GV giao nhiệm vụ cá nhân HS chia sẻ kế hoạch phát triển tài chính cá nhân với các bạn và hoàn thiện kế hoạch.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS tiến hành chia sẻ kế hoạch phát triển tài chính cá nhân với các bạn và hoàn thiện kế hoạch.  - GV hỗ trợ HS trong quá trình chia sẻ, trình bày **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động** - HS báo cáo trước lớp về kế hoạch đã xây dựng  - Các bạn khác chú ý lắng nghe và góp ý cho bản kế hoạch của bạn  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ** - GV tổng hợp nội dung các kế hoạch mà HS xây dựng - GV nhận xét, tổng kết hoạt động  ***Nhiệm vụ 4. Thực hiện kế hoạch và theo dõi kết quả thực hiện.***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập** | tích luỹ được sẽ trong vòng 1 năm  - Kết quả: hoàn thành tốt  **2. Lập kế hoạch phát triển tài chính của bản thân trong điều kiện phù hợp theo gợi ý dưới đây:**  - Xây dựng kế hoạch  - Báo cáo kết quả trước lớp **3. Chia sẻ kế hoạch phát triển tài chính cá nhân với các bạn và hoàn thiện kế hoạch. 4. Thực hiện kế hoạch và theo dõi kết quả thực hiện.** |

***31***

|  |  |
| --- | --- |
| - GV giao nhiệm vụ cá nhân HS thực hiện kế hoạch và theo dõi kết quả thực hiện.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS tiến hành thực hiện kế hoạch và theo dõi kết quả thực hiện.  - GV hỗ trợ HS trong quá trình thực hiện  **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động** - HS báo cáo trước lớp về kết quả đạt được khi thực hiện kế hoạch  - Các bạn khác chú ý lắng nghe và góp ý cho bạn về kết quả đtạ được  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ** - GV tổng hợp nội dung về ưu và nhực điểm kết quả thực hiện kế hoạch của HS  - GV nhận xét, tổng kết hoạt động |  |

***Hoạt động 10: Tự hoàn thiện bản thân***

**a. Mục tiêu:**

- HS thực hiện các hoạt động để phát triển bản thân.

**b. Nội dung:** HS thực hiện nhiệm vụ theo nhóm và cá nhân thực hoàn thành yêu cầu của GV

**c. Sản phẩm:** HS tự hoàn thiện bản thân

**d. Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1. Thực hiện các hoạt động để phát triển bản thân.***  **Bước 1: Thực hiện các hoạt động để phát triển bản thân**  - GV yêu cầu HS liệt kê và thực hiện các hoạt động để phát triển bản thân  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS tiến hành Thực hiện các hoạt động để phát triển bản thân trong cuộc sống hàng ngày  **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động** - GV mời đại diện 3-5HS báo cáo về kết quả thực hiện các hoạt động để phát triển bản thân  - GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các cá nhân.  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ** - GV tổng hợp nội dung các cá nhân trình bày và kết luận:  + Mỗi người có những điểm mạnh, điểm yếu và mục tiêu riêng. Hãy lựa chọn những hoạt động phù hợp với bản thân để đạt được hiệu quả tốt nhất. | **1. Thực hiện các hoạt động để phát triển bản thân**  - Tuân thủ được nội quy, quy định của pháp luật, thể hiện được tinh thần trách nhiệm, sự trung thực trong các tình huống của đời sống.  - Thực hiện công việc theo kế hoạch, tuân thủ thời gian và thực hiện cam kết đề ra để sử dụng thời gian hữu ích.  - Điều chỉnh cảm xúc, ứng xử hợp lí trong các tình huống hằng ngày để giao tiếp  hiệu quả.  - Thực hiện kế hoạch phát triển tài chính cá nhân và điều chỉnh biện pháp phát triển  tài chính để đạt mục tiêu. **2. Báo cáo kết quả và chia sẻ kinh nghiệm.** |

***32***

|  |  |
| --- | --- |
| + Phát triển bản thân là một quá trình lâu dài và cần sự kiên trì. Hãy kiên nhẫn và đừng nản lòng nếu bạn không thấy kết quả ngay lập tức.  - GV chú ý để thực hiện được các kế hoạch cần: **\* Lập kế hoạch hành động:**  • Chia nhỏ mục tiêu thành các bước nhỏ hơn, dễ thực hiện.  • Xác định thời gian hoàn thành từng bước. • Lựa chọn phương pháp thực hiện phù hợp. • Chuẩn bị các nguồn lực cần thiết.  **\* Hành động và theo dõi:**  • Bắt đầu thực hiện kế hoạch ngay lập tức.  • Theo dõi tiến độ thường xuyên và điều chỉnh kế hoạch khi cần thiết.  • Ghi chép lại những thành tựu đạt được để có thêm động lực.  **\* Học hỏi và phát triển:**  • Đọc sách, tham gia các khóa học, hội thảo để nâng cao kiến thức và kỹ năng.  • Trau dồi các thói quen tốt như tập thể dục, ăn uống lành mạnh, ngủ đủ giấc,...  • Tìm kiếm cơ hội để thử thách bản thân và học hỏi những điều mới.  • Giao lưu với những người thành công và học hỏi từ kinh nghiệm của họ.  ***Nhiệm vụ 2. Báo cáo kết quả và chia sẻ kinh nghiệm.* Bước 1: Thực hiện các hoạt động để phát triển bản thân**  - GV yêu cầu HS báo cáo kết quả và chia sẻ kinh nghiệm.  - GV lưu ý HS báo cáo trung thực kết quả đạt được **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS tiến hành báo cáo kết quả và chia sẻ kinh nghiệm. **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động** - GV mời đại diện 3-5HS báo cáo về kết quả thực hiện các hoạt động để phát triển bản thân  - GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các cá nhân.  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ** - GV tổng hợp nội dung các cá nhân trình bày và kết luận, tổng kết hoạt động:  Hoàn thiện bản thân là một hành trình dài đòi hỏi sự kiên trì và nỗ lực không ngừng. Tuy nhiên, bạn hoàn toàn có thể bắt đầu từ những việc nhỏ nhất trong cuộc sống hàng ngày để từng bước tiến bộ. | - Gợi ý nội dung:  + Trình bày sản phẩm tự hoàn thiện bản thân.  + Chia sẻ cảm xúc khi thực hiện thành công, những khó khăn và cách vượt qua những khó khăn đó, những bài học kinh nghiệm được rút ra.  - Gợi ý hình thức tổ chức: Diễn đàn hoặc triển lãm theo quy mô lớp/khối/trường. |

***33***

|  |  |
| --- | --- |
| - GV tuyên dương các bạn đã thực hiện tốt kế hoạch tài chính của mình |  |

\* \* \* \* \*

**TUẦN 5: SHL**

**SINH HOẠT THEO CHỦ ĐỀ “CHIA SẺ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH TỰ HOÀN THIỆN BẢN THÂN, KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐÃ XÂY DỰNG”**

***Hoạt động 1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau***

***Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề “Chia sẻ kết quả thực hiện kế hoạch tự hoàn thiện bản thân, kết quả thực hiện kế hoạch đã xây dựng”***

**a. Mục tiêu:** HS chia sẻ kết quả thực hiện kế hoạch tự hoàn thiện bản thân, kết quả thực hiện kế hoạch đã xây dựng.

**b. Nội dung – tổ chức thực hiện:**

- GV yêu cầu HS chia sẻ kết quả thực hiện kế hoạch tự hoàn thiện bản thân, kết quả thực hiện kế hoạch đã xây dựng.

+ Đối với cá nhân đã thực hiện những gì và rút ra kinh nghiệm gì

+ Đối với tập thể có ý nghĩa như thế nào và cần rút kinh nghiệm gì trong quá trình thực hiện kế hoạch

- GV biểu dương những HS đã thực hiện tốt kế hoạch đã xây dựng của lớp

**ĐÁNH GIÁ CUỐI CHỦ ĐỀ 3**

**1. Cá nhân tự đánh giá**

**PHIẾU TỰ ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Các tiêu chí** | **Cá nhân tự đánh giá** | | **Đánh giá**  **theo nhóm/tổ** | | **Đánh giá**  **chung của**  **GV** | |
| **Đạt** | **Chưa đạt** | **Đạt** | **Chưa đạt** | **Đạt** | **Chưa đạt** |
| - Nêu được các biểu hiện trách nhiệm, trung thực, tuân thủ nội quy, quy định của pháp luật trong đời sống. |  |  |  |  |  |  |
| - Nêu được cách thực hiện công việc theo kế hoạch, tuân thủ thời gian và thực hiện cam kết. |  |  |  |  |  |  |
| - Nêu được cách điều chỉnh cảm xúc và ứng xử hợp lí trong những tình huống giao tiếp khác nhau. |  |  |  |  |  |  |
| - Nêu được những việc cần làm khi lập kế hoạch phát triển tài chính cá nhân |  |  |  |  |  |  |
| - Thể hiện được tinh thần trách nhiệm trong các nhiệm vụ được giao. |  |  |  |  |  |  |

***34***

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| - Thể hiện được sự trung thực trong đời sống hằng ngày. |  |  |  |  |  |  |
| - Rèn luyện được thói quen tuân thủ nội quy, quy định của pháp luật trong đời sống. |  |  |  |  |  |  |
| - Thực hiện được công việc theo kế hoạch, tuân thủ thời gian và thực hiện cam kết. |  |  |  |  |  |  |
| - Điều chỉnh được cảm xúc và ứng xử hợp lí trong những tình huống giao tiếp khác nhau. |  |  |  |  |  |  |
| - Lập được kế hoạch phát triển tài chính của bản thân trong điều kiện phù hợp. |  |  |  |  |  |  |
| - Thực hiện được kế hoạch phát triển tài chính của bản thân trong điều kiện phù hợp |  |  |  |  |  |  |
| - Có sản phẩm thể hiện sự thay đổi bản thân sau khi tự hoàn thiện. |  |  |  |  |  |  |

● **Đạt**: Đạt ít nhất 8 trong 13 tiêu chí;

● **Chưa đạt:** Chỉ đạt được từ 7 tiêu chí trở xuống.

**ĐẠT: CHƯA ĐẠT:**

**IV. ĐIỀU CHỈNH, THAY ĐỔI, BỔ SUNG (NẾU CÓ)**

.................................................................................................................................................. .................................................................................................................................................. .................................................................................................................................................. .................................................................................................................................................. ..................................................................................................................................................

***35***

**CHỦ ĐỀ 4: TRÁCH NHIỆM VỚI GIA ĐÌNH**

**I. MỤC TIÊU**

Sau chủ đề này, HS có khả năng:

- Thể hiện sự chăm sóc chu đáo đến các thành viên trong gia đình.

- Thể hiện sự chủ động tham gia giải quyết những vấn để nảy sinh trong gia đỉnh. - Thực hiện được vai trò, trách nhiệm của bản thân trong việc tổ chức cuộc sống gia đỉnh và thấy được giá trị gia đình đối với cá nhân và xã hội.

- Phân tích được chi phí sinh hoạt trong gia đình có thểbịa ảnh hưởng bởi thu nhập thực tế, quyết định chi tiêu và lối sống.

**TUẦN 1**

**SHDC - DIỄN ĐÀN VỀ QUAN TÂM, CHĂM SÓC NGƯỜI THÂN VÀ HOÁ GIẢI MÂU THUẪN, XUNG ĐỘT TRONG GIA ĐÌNH.**

**I. MỤC TIÊU**

**Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:**

**-** Nhận thức được trách nhiệm của bản thân với gia đình;

- Mong muốn thể hiện được trách nhiệm với gia đình;

- Góp phần hình thành và phát triển phẩm chất yêu thương, trách nhiệm; - Tham gia trao đỏi về quan tâm, chăm sóc người thân và hoá giải mâu thuẫn, xung đột trong gia đình.

**II. CHUẨN BỊ**

**1. BT Đoàn trường, BGH, GV**

- Phối hợp với lớp trực tuần xây dựng kịch bản chương trình tổ chức diễn đàn “Quan tâm, chăm sóc người thân và hoá giải mâu thuẫn, xung đột trong gia đình”. - Trang trí phông diễn đàn, bục nơi đứng cho người diễn thuyết

- Phân công các lớp chuẩn bị tham luận xoay quanh chủ đề

- Phân công lớp trực ban chuẩn bị tiết mục văn nghệ về gia đình xen kẽ trong buổi tọa đàm

- Chuẩn bị phương tiện âm li, loa đài

**2. Với HS**

- HS chuẩn bị tham luận theo sự phân công.

- HS chuẩn bị ý kiến tham gia diễn đàn

- HS chuẩn bị tiết mục văn nghệ tham gia diễn đàn

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG**

**1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới**

- Chào cờ, nhận xét thi đua

- GV trực tuần/BT Đoàn/ đại diện BGH bổ sung nhận xét.

- BT Đoàn/ đại diện BGH phổ biến công việc tuần mới

**2. Sinh hoạt theo chủ đề**

**- Hoạt động: Diễn đàn diễn đàn “Quan tâm, chăm sóc người thân và hoá giải mâu thuẫn, xung đột trong gia đình”.**

**a.Mục tiêu:** HS trình bày và chia sẻ được quan điểm, suy nghĩ về giá trị của tình cảm gia đình và trách nhiệm xây dựng gia đình thành tổ ấm của mỗi thành viên. **b. Nội dung – Tổ chức thực hiện.**

- NDCT giới thiệu mục tiêu, ý nghĩa của diễn đàn

- NDCT yêu cầu lần lượt đại diện lớp lên tham gia tham luận về nội dung được phân công

- Yêu cầu những HS khác lắng nghe và phát biểu ý kiến về chủ đề của diễn đàn hoặc đặt câu hỏi cho tác giả tham luận.

- NDCT giới thiệu lần lượt các tiết mục văn nghệ biểu diễn xen lẫn các ý kiến tham luận, các ý kiến phát biểu để không khí diễn đàn sôi nổi, hấp dẫn

- Bí thu đoàn trường chốt lại những điểm quan trọng trong các tham luận và ý kiến trao đổi

**\* Đánh giá:** HS các lớp chia sẻ thu hoạch và cảm xúc về diễn đàn

**\* Hoạt động tiếp nối:** HS về lớp bàn kế hoạch, biện pháp phát triển kinh tế gia đình. **\* \* \* \* \***

**TUẦN 1**

**HĐGD – TÌM HIỂU HOẠT ĐỘNG 1, 2, 3 CHỦ ĐỀ 4**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

- Tìm hiểu những việc làm thể hiện sự chủ động tham gia giải quyết những vấn đề nảy sinh trong gia đình

- Tìm hiểu vai trò, trách nhiệm của bản thân trong việc tổ chức cuộc sống gia đình và thấy được giá trị gia đình đối với cá nhân và xã hội.

- Tìm hiểu ảnh hưởng của thu nhập thực tế, quyết định chi tiêu và lối sống đến chi phí sinh hoạt trong gia đình.

**2. Năng lực**

**a. Năng lực chung**

***- Năng lực giao tiếp, hợp tác***: Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.

***- Năng lực tự chủ, tự học***: xác định được nhiệm vụ học tập một cách tự giác, chủ động; tự đặt được mục tiêu học tập để đòi hỏi sự nỗ lực phấn đấu thực hiện; thực hiện các phương pháp học tập hiệu quả; điều chỉnh những sai sót, hạn chế của bản thân **b. Năng lực đặc thù môn học:**

***- Năng lực thích ứng với cuộc sống***: từ những kiến thức tìm hiểu qua chủ đề ứng dụng vào những việc làm thể hiện sự chủ động tham gia giải quyết những vấn đề nảy sinh trong gia đình

**3. Phẩm chất**

- Có thái độ hứng thú trong học tập.

- Có sự yêu thích tìm hiểu và liên hệ các vấn đề thực tế liên quan.

- Có thái độ khách quan trung thực, nghiêm túc học tập.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV:**

● Giáo án, SGK, SGV

● Máy tính, máy chiếu (nếu có)

● Biện pháp thu hút HS vào những hoạt động chung

***2***

**2. Đối với HS:**

● SGK, SBT hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 12

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:** Kích thích sự tò mò và nhận biết được tầm quan trọng về vấn đề xây dựng văn hoá nhà trường thông qua trò chơi “Nói thật”

**b. Nội dung:** Học sinh tiếp nhận vấn đề từ giáo viên

**c. Sản phẩm:** Nhận thức được vấn đề cần nghiên cứu của HS

**d. Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “ Nói thật”  - GV phổ biến cách chơi và luật chơi: *Tất cả các thành viên tham gia sẽ ngồi thành một vòng tròn, chai sành sẽ được đặt ở giữa sẽ được quay bởi một người trong vòng tròn. Khi mũi chai dừng lại quay trúng về phía của người nào thì người đó bắt buộc sẽ phải trả lời thật lòng 1 câu hỏi bởi người có vị trí trúng vời phía đuôi của chai sành. Và người chơi đã trả lời xong thì sẽ tiếp tục quay chai. Trường hợp không trả lời được thì sẽ phải chịu một hình phạt mà các thành viên trong gia đình đưa ra.*  - Lưu ý HS: Chỉ sử dụng những câu hỏi có gắn với chủ đề gia đình:  - Ví dụ:  *+ gia đình bạn gồm mấy thành viên?*  *+ trong gia đình bạn thương ai nhất?*  *+ bạn đã làm gì để giúp đỡ bố mẹ trong công việc?*  *+ bạn đã làm gì để chăm sóc gia đình của mình?*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS lắng nghe và tham gia chơi trò chơi dưới sự hướng dẫn của GV  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV nhận xét, đánh giá, tuyên dương đội dành chiến thắng. **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập** - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.  - Đặt vấn đề vào chủ đề mới: **“***Mỗi chúng ta ai cũng có cội nguồn nơi mình sinh ra lớn lên và đặc biệt là mỗi người ai cũng có một gia đình….Gia đình là trường học đầu tiên của mỗi người và trong suốt cuộc đời gia đình mãi là nơi nương tựa vững chắc, dù là lúc ta thành công hay thất bại. Vậy nên mỗi người đều phải có trách nhiệm với gia đình, với người thân của chúng ta, và bài bài học hôm nay cô(thầy) và các em sẽ cùng tìm hiểu về trách nhiệm của mình trong việc chăm sóc gia đình* | - HS nhận thức được vấn đề bài học |

**HOẠT ĐỘNG KHÁM PHÁ – KẾT NỐI**

***3***

***Hoạt động 1: Tìm hiểu những việc làm thể hiện sự chủ động tham gia giải quyết những vấn để nảy sinh trong gia đình***

**a. Mục tiêu:**

- Chỉ ra những việc cần làm thể hiện sự chủ động tham gia giải quyết những vấn đề nảy sinh trong gia đình.

- Biết cách thể hiện sự chủ động tham gia giải quyết những vấn để nảy sinh trong gia đình **b. Nội dung:** GV hướng dẫn học sinh thực hiện nhiệm vụ theo nhóm thảo luận hoàn thành yêu cầu dựa trên gợi ý của giáo viên: Chia sẻ về gia đình của mình. Khuyến khích HS chia sẻ kinh nghiệm thể hiện sự quan tâm chăm sóc tới gia đình của mình. **c. Sản phẩm:** HS đưa ra được những việc làm thể hiện sự chủ động tham gia giải quyết những vấn để nảy sinh trong gia đình

**d. Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Nhiệm vụ 1: Dựa vào những trải nghiệm cá nhân, em hãy thảo luận về những việc cần làm thể hiện sự chủ động tham gia giải quyết những vấn đề nảy sinh trong gia đình. Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia lớp thành các nhóm 4 – 6 người và hướng dẫn: *Dựa vào những trải nghiệm cá nhân, em hãy thảo luận về những việc cần làm thể hiện sự chủ động tham gia giải quyết những vấn đề nảy sinh trong gia đình*  - GV yêu cầu đặt tên cho sản phẩm của nhóm mình  - Các thành viên trong nhóm chia sẻ với nhau sau khi đã viết xong quan điểm cá nhân. - Tổng hợp lại ý kiến và viết lên bảng phụ. - GV gợi ý:  + Tham gia bàn bạc sắp xếp, trang trí nhà không cần phải nhắc nhở.  + Tự nguyện tham gia bàn cách khắc phục rủi ro gặp phải về kinh tế gia đình.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** - HS hình thành nhóm, phân công và thực hiện nhiệm vụ của bản thân.  **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**  - GV tổ chức cho HS trình bày kết quả hoạt động nhóm. Nhắc HS trong lớp chú ý quan sát, lắng nghe bạn trình bày.  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét kết quả chia sẻ của các nhóm. | **1. Dựa vào những trải nghiệm cá nhân, em hãy thảo luận về những việc cần làm thể hiện sự chủ động tham gia giải quyết những vấn đề nảy sinh trong gia đình.**  Những việc cần làm thể hiện sự chủ động tham gia giải quyết những vấn đề nảy sinh trong gia đình:  - Thể hiện thái độ quan tâm và chia sẻ: + Lắng nghe cởi mở và thấu hiểu những khó khăn, mâu thuẫn đang xảy ra trong gia đình.  + Thể hiện sự quan tâm đến cảm xúc của các thành viên trong gia đình.  + Chia sẻ suy nghĩ, quan điểm của bản thân một cách chân thành và tôn trọng. - Tham gia thảo luận và đưa ra giải pháp: + Cùng các thành viên trong gia đình thảo luận về vấn đề đang xảy ra một cách bình tĩnh và cởi mở.  + Đưa ra những giải pháp phù hợp, thể hiện sự tôn trọng ý kiến của các thành viên khác.  + Sẵn sàng lắng nghe và tiếp thu ý kiến đóng góp để cùng nhau tìm ra giải pháp tốt nhất.  - Hành động cụ thể để giải quyết vấn đề: + Tự giác thực hiện những công việc được giao hoặc chủ động đề xuất hỗ trợ các thành viên khác trong gia đình. |

***4***

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nhiệm vụ 2. Chỉ ra những việc làm thể hiện sự chủ động tham gia giải quyết những vấn đề nảy sinh trong gia đình Chi ở trường hợp dưới đây:***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập** - GV cho HS thảo luận nhóm, trả lời câu hỏi: *Chỉ ra những việc làm thể hiện sự chủ động tham gia giải quyết những vấn đề nảy sinh trong gia đình Chi ở trường hợp dưới đây:* + Chi tình cờ nghe thấy bố mẹ bàn về việc mời bà nội về ở cùng gia đình và đang băn khoăn là nhà chưa có phòng riêng cho bà thì bà sẽ ngủ ở đâu? Hơn nữa, bà hay đau ốm thì làm thế nào có thể chăm sóc bà chu đáo khi bố mẹ còn đang phải đi làm và chị em Chi phải đi học? Nghe thấy vậy, Chi đã đề xuất với bố mẹ: "Bà có thể ngủ cùng với con, lúc bà mệt hay ốm con và em có thể tham gia chăm sóc bà cùng với bố mẹ".  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** - HS nghiên cứu tình huống, thảo luận tìm ra đáp án  - GV quan sát, hỗ trợ HS trong quá trình thảo luận  **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**  - GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả - GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các nhóm và các cá nhân.  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV tổng hợp nội dung các nhóm trình bày và kết luận. | + Tham gia trực tiếp vào việc giải quyết vấn đề, thể hiện tinh thần trách nhiệm và sự hợp tác.  + Luôn giữ thái độ tích cực và kiên nhẫn trong quá trình giải quyết vấn đề. **2. Chỉ ra những việc làm thể hiện sự chủ động tham gia giải quyết những vấn đề nảy sinh trong gia đình Chi ở trường hợp dưới đây:**  Những việc làm thể hiện sự chủ động tham gia giải quyết những vấn đề nảy sinh trong gia đình Chi:  - Đề xuất giải pháp: Chi đã chủ động đề xuất một giải pháp cụ thể là để bà nội ngủ cùng với mình và sẵn sàng tham gia chăm sóc bà cùng với bố mẹ. Điều này thể hiện tinh thần tích cực và sự chu đáo đối với vấn đề gia đình.  - Thể hiện sự chủ động: Chi không chỉ là người lắng nghe, mà còn là người đề xuất giải pháp, thể hiện sự chủ động trong việc đối mặt với thách thức gia đình.  - Hiểu và tận dụng không gian gia đình: Chi đã nhận ra rằng, dù gia đình chưa có phòng riêng cho bà nội, nhưng có thể tận dụng không gian chung để chăm sóc bà. Việc này thể hiện sự sáng tạo và khả năng tận dụng không trong gia đình.  - Tham gia chăm sóc bà: Chi không chỉ đề xuất giải pháp mà còn tự cam kết tham gia chăm sóc bà cùng với bố mẹ. Hành động này thể hiện sự trách nhiệm và tình thần gia đình. |

***Hoạt động 2: Tìm hiểu vai trò, trách nhiệm của bản thân trong việc tổ chức cuộc sống gia đình và thấy được giá trị gia đình đối với cá nhân và xã hội***

**a. Mục tiêu:**

- HS chia sẻ về vai trò, trách nhiệm mà em đã tham gia vào tổ chức cuộc sống gia đình. - Có thể ra vai trò, trách nhiệm của bản thân trong việc tổ chức cuộc sống gia đình. - Nhận biết được giá trị gia đình đối với cá nhân và xã hội.

**b. Nội dung:** GV hướng dẫn học sinh thực hiện nhiệm vụ theo nhóm thảo luận hoàn thành yêu cầu dựa trên gợi ý của giáo viên

**c. Sản phẩm:**

***5***

HS nêu được vai trò, trách nhiệm của bản thân trong việc tổ chức cuộc sống gia đình và thấy được giá trị gia đình đối với cá nhân và xã hội

**d. Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1. Chia sẻ về vai trò, trách nhiệm mà em đã tham gia vào tổ chức cuộc sống gia đình.***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ cá nhâ: chia sẻ về vai trò, trách nhiệm mà em đã tham gia vào tổ chức cuộc sống gia đình.  - GV gợi ý HS có thể chia sẻ thông qua những ví dụ cụ thể để các bạn dễ liên tưởng  - Ví dụ:  + Tham gia tổ chức đời sống tinh thần trong gia đình. + Tham gia tổ chức đời sống kinh tế gia đình.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS tiếp nhận các nhiệm vụ của GV  + Chia sẻ về tình huống mình từng trải qua thể hiện vai trò, trách nhiệm mà mình đã tham gia vào tổ chức cuộc sống gia đình.  + Chia sẻ với bạn bên cạnh và cả lớp  - GV hỗ trợ HS trong quá trình hoạt động  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận** - GV mời đại diện 5-10 HS trình bày kết quả  - GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các cá nhân.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập** - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.  - GV tổng hợp những chia sẻ về vai trò, trách nhiệm mà HS đã tham gia vào tổ chức cuộc sống gia đình  ***Nhiệm vụ 2. Thảo luận về vai trò, trách nhiệm của bản thân trong việc tổ chức cuộc sống gia đình.***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia lớp thành các nhóm, yêu cầu các nhóm thực hiện nhiệm vụ: thảo luận về vai trò, trách nhiệm của bản thân trong việc tổ chức cuộc sống gia đình.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS hình thành nhóm, tiếp nhận nhiệm vụ, phân công công việc cho các thành viên, tổ chức thảo luận.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận** - GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận. - Các nhóm sau chỉ bổ sung ý kiến khác với các nhóm đã trình bày trước.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập** | **1. Chia sẻ về vai trò, trách nhiệm mà em đã tham gia vào tổ chức cuộc sống gia đình.**  - Tham gia tổ chức đời sống tinh thần trong gia đình.  - Tham gia tổ chức đời sống kinh tế gia đình. - Tham gia tổ chức sắp xếp, trang trí phòng và các hoạt động sinh hoạt chung hằng ngày của gia đình.  **2. Thảo luận về vai trò, trách nhiệm của bản thân trong việc tổ chức cuộc sống gia đình.**  - Trang trí nhà cửa, sắp xếp ngăn nắp đồ dùng, vật dụng trong gia đình. - Tham gia xây dựng kế hoạch chi tiêu và thực hiện mục tiêu tiết kiệm trong gia đình.  - Tham gia đề xuất các cách thức phát triển kinh tế gia đình.  - Chăm sóc người thân trong gia đình.  - Tham gia xây dựng kế hoạch và tổ chức các sự kiện trong gia đình.  - Tham gia xây dựng kế hoạch và tổ chức đi tham quan, du lịch của gia đình.  - Tham gia tổ chức các hoạt động vui chơi và giải trí lành mạnh hoăc đi thăm họ hàng. |

|  |  |
| --- | --- |
| - GV cùng HS phân tích, tổng hợp và khái quát, bổ sung các cách xử lý và giải quyết mà HS đưa ra.  - GV hệ thống lại kiến thức: Vai trò và trách nhiệm của bản thân trong việc tổ chức cuộc sống gia đình:  **Vai trò:**  **+ Thành viên:** Mỗi thành viên trong gia đình đều đóng vai trò quan trọng trong việc xây dựng và duy trì một tổ chức gia đình hạnh phúc.  **+ Người đóng góp:** Mỗi thành viên đều có những khả năng và thế mạnh riêng, cần đóng góp vào việc tổ chức cuộc sống gia đình theo khả năng của bản thân.  **+ Cộng tác viên:** Các thành viên trong gia đình cần hợp tác với nhau, cùng chia sẻ trách nhiệm để tổ chức cuộc sống gia đình hiệu quả.  **Trách nhiệm:**  **+** Góp phần tạo dựng bầu không khí đầm ấm, yêu thương trong gia đình.  + Tham gia vào các hoạt động chung của gia đình như: dọn dẹp nhà cửa, nấu ăn, chăm sóc con cái,...  + Giữ gìn và phát huy truyền thống tốt đẹp của gia đình. ***Nhiệm vụ 3. Thảo luận về giá trị gia đình đối với cá nhân và xã hội.***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia lớp thành các nhóm, yêu cầu các nhóm thực hiện nhiệm vụ: thảo luận về giá trị gia đình đối với cá nhân và xã hội.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS hình thành nhóm, tiếp nhận nhiệm vụ, phân công công việc cho các thành viên, tổ chức thảo luận.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận** - GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận. - Các nhóm sau chỉ bổ sung ý kiến khác với các nhóm đã trình bày trước.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập** - GV cùng HS phân tích, tổng hợp và khái quát, bổ sung các cách xử lý và giải quyết mà HS đưa ra.  - GV hệ thống lại kiến thức: giá trị gia đình đối với cá nhân và xã hội.  **\* Đối với cá nhân:**  + Gia đình là nơi nuôi dưỡng và hình thành nhân cách con người.  + Gia đình là chỗ dựa tinh thần vững chắc.  + Gia đình là môi trường để ta học hỏi và phát triển. **\* Đối với xã hội:** | **3. Thảo luận về giá trị gia đình đối với cá nhân và xã hội.**  - Gia đình là môi trường nuôi dưỡng và giáo dục mỗi người.  - Gia đình giúp cá nhân thoả mãn nhu cầu tinh thần, tình cảm và chăm sóc sức khoẻ.  - Gia đình là tế bào của xã hội, góp phần phát triển kinh tế cho đất nước. |

***7***

|  |  |
| --- | --- |
| + Gia đình là tế bào của xã hội: Gia đình là đơn vị cấu thành cơ bản của xã hội. Một xã hội được hình thành từ những gia đình hạnh phúc, văn minh.  + Gia đình là nơi giáo dục thế hệ tương lai: Gia đình có vai trò quan trọng trong việc giáo dục thế hệ tương lai. . + Gia đình góp phần bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống: Gia đình là nơi lưu giữ và truyền bá những giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc. Gia đình đóng vai trò quan trọng trong việc bảo tồn và phát huy những giá trị văn hóa truyền thống. |  |

***Hoạt động 3: Tìm hiểu ảnh hưởng của thu nhập thực tế, quyết định chỉ tiêu và lối sống đến chỉ phí sinh hoạt trong gia đình***

**a. Mục tiêu:**

- HS nếu được ảnh hưởng của thu nhập thực tế, quyết định chi tiêu và lối sống đến chi phí sinh hoạt của gia đình

- Nhận biết được ý nghĩa của việc chi tiêu phù hợp trong gia đình

**b. Nội dung:** GV hướng dẫn học sinh thực hiện nhiệm vụ theo nhóm thảo luận hoàn thành yêu cầu dựa trên gợi ý của giáo viên

**c. Sản phẩm:**

HS nêu được ảnh hưởng của thu nhập thực tế, quyết định chỉ tiêu và lối sống đến chỉ phí sinh hoạt trong gia đình

**d. Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1. Tìm hiểu ảnh hưởng của thu nhập thực tế, quyết định chi tiêu và lối sống đến chi phí sinh hoạt của gia đình trong các trường hợp dưới đây:***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS:  + Nghiên cứu SGK và xử lí các tình huống  **Tình huống 1:**  Gia đình bạn Tuấn sử dụng các biện pháp phát triển kinh tế gia đình phù hợp nên có thu nhập tương đối cao và ổn định. Bố mẹ Tuấn quan tâm, chăm lo nhiều đến sức khoẻ và đời sống tinh thần cho các thành viên trong gia đình nên quyết định chi phí | **1. Tìm hiểu ảnh hưởng của thu nhập thực tế, quyết định chi tiêu và lối sống đến chi phí sinh hoạt của gia đình trong các trường hợp dưới đây: *- TH1:***  ***+ Thu nhập tương đối cao và ổn định:*** Gia đình có thu nhập tương đối cao và ổn định, điều này mang lại an ninh tài chính và khả năng chi trả chi phí sinh hoạt mà không gặp khó khăn.  ***+ Quyết định chi tiêu và ảnh hưởng đến chi phí sinh hoạt:*** Quyết định chi tiêu của bố mẹ Tuấn, với việc chiếm 90% thu nhập cho chi phí sinh hoạt, cho thấy họ đặt sự quan tâm và ưu tiên cao vào chất lượng cuộc sống gia đình. Sự quan tâm đặc biệt đến sức khỏe và đời sống tinh thần cũng có thể phản ánh trong cách họ phân bổ chi phí.  ***+ Lối sống hướng đến sức khỏe và tinh thần:*** Việc chăm sóc sức khỏe và tinh thần của các thành viên gia đình có thể tạo ra một môi trường sống tích cực và ảnh hưởng đến lối sống của gia đình.  ***+ Khả năng đảm bảo an sinh xã hội và giáo dục:*** Thu nhập cao giúp gia đình có khả năng đảm bảo an sinh xã |

***8***

|  |  |
| --- | --- |
| sinh hoạt hằng tháng chiếm 90% thu nhập.  **Tình huống 2:**  Ngoài lương tháng ổn định, bố mẹ Huệ không có nguồn thu nào thêm nên gia đình bạn đã hình thành lối sống tiết kiệm, mọi quyết định chi tiêu đều được cân nhắc thận trọng. Chi phí sinh hoạt hằng tháng của gia đình chỉ chiếm 70% thu nhập.  **Tình huống 3:**  Thu nhập của gia đình Sâm không ổn định và không có biện pháp phát triển kinh tế để tăng thu nhập. Bố mẹ Sâm thường có bao nhiêu, chi bấy nhiêu  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS lần lượt tiếp nhận các nhiệm vụ của GV  + Chia nhóm và thảo luận  + Cá nhân mỗi thành viên trong nhóm đưa ra quan điểm và cách xử lí tình huống của mình  + Thống kê và phân loại những ý kiến giống – khác nhau  + Trao đổi thống nhất và đưa ra các xử lí phù hợp nhất  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận (các nhóm sau chỉ bổ sung ý kiến khác với các nhóm đã trình bày trước).  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập** - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.  ***Nhiệm vụ 2. Trao đổi về ý nghĩa của việc chi tiêu phù hợp trong gia đình***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập** | hội và chi trả các chi phí giáo dục, từ đó tạo ra một môi trường học tập và phát triển tích cực cho các thành viên.  ***+ Chi phí sinh hoạt chiếm tỷ lệ cao:*** Việc chi phí sinh hoạt chiếm tỷ lệ cao trong thu nhập có thể ảnh hưởng đến khả năng tiết kiệm và đầu tư cho mục tiêu dài hạn khác ngoài chi phí hàng ngày.  **- TH2:**  ***+ Lối sống tiết kiệm:*** Gia đình Huệ đã hình thành lối sống tiết kiệm, điều này có thể bao gồm việc giữ chặt ngân sách, tìm kiếm các cách tiết kiệm trong mọi khía cạnh của cuộc sống hàng ngày.  ***+ Cân nhắc chi tiêu thận trọng:*** Quyết định chi tiêu được thực hiện sau sự cân nhắc thận trọng, đặt sự ưu tiên vào việc chỉ chi trả những chi phí cần thiết và quan trọng nhất.  ***+ Mức chi phí sinh hoạt hợp lí:*** Việc chi phí sinh hoạt chỉ chiếm 70% thu nhập cho thấy gia đình đang duy trì một mức sống hợp lí và có khả năng tiết kiệm một phần thu nhập để đầu tư hoặc dành cho mục tiêu dài hạn khác.  ***+ Khả năng quản lí nguồn thu nhập hạn chế:*** Với việc bố mẹ Huệ không có nguồn thu nhập nào thêm ngoài lương tháng ổn định, khả năng quản lí nguồn thu nhập hạn chế trở nên quan trọng. Điều này có thể đòi hỏi sự kỷ luật và quản lí tài chính tốt.  ***+ Tiết kiệm để dành cho mục tiêu dài hạn:*** Việc tiết kiệm một phần thu nhập có thể tạo ra cơ hội để đầu tư hoặc dành cho mục tiêu dài hạn, như mua nhà, học vụ của con cái, hoặc tạo dựng dự trữ tài chính.  **- TH3:**  ***+ Thu nhập không ổn định:*** Việc thu nhập không ổn định có thể làm gia đình Sâm gặp khó khăn trong việc dự đoán và quản lí chi phí sinh hoạt hàng tháng. Điều này có thể tạo ra tình hình tài chính không ổn định và không dự đoán được.  ***+ Chi theo thu nhập:*** Bố mẹ Sâm quyết định chi tiêu dựa trên mức thu nhập hiện tại, là có bao nhiêu chi tiêu bấy nhiêu. Điều này có thể là một chiến lược để giữ cho chi phí sinh hoạt không vượt quá khả năng chi trả. ***+ Thiếu biện pháp phát triển kinh tế:*** Thiếu biện pháp phát triển kinh tế có thể làm gia đình khó khăn trong việc tăng thu nhập. Việc tìm kiếm cơ hội để phát triển kĩ năng, tham gia các hoạt động kinh doanh nhỏ, hoặc |

***9***

|  |  |
| --- | --- |
| - GV chia lớp thành các nhóm, yêu cầu các nhóm thực hiện nhiệm vụ: Trao đổi về ý nghĩa của việc chi tiêu phù hợp trong gia đình  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS hình thành nhóm, tiếp nhận nhiệm vụ, phân công công việc cho các thành viên, tổ chức thảo luận.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận. - Các nhóm sau chỉ bổ sung ý kiến khác với các nhóm đã trình bày trước.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập** - GV cùng HS phân tích, tổng hợp và khái quát, bổ sung các cách xử lý và giải quyết mà HS đưa ra.  - GV hệ thống lại kiến thức: Chi tiêu hợp lý là một việc làm vô cùng quan trọng đối với mỗi gia đình. Việc chi tiêu hợp lý giúp đảm bảo an ninh tài chính, nâng cao chất lượng cuộc sống, tăng cường sự gắn kết giữa các thành viên trong gia đình, góp phần bảo vệ môi trường và thể hiện sự trưởng thành và trách nhiệm của mỗi thành viên trong gia đình. | tìm kiếm nguồn thu nhập thêm có thể là các biện pháp cần thiết.  ***+ Quản lí chi phí cẩn thận:*** Gia đình Sâm có thể phải chú ý quản lí chi phí cẩn thận để đảm bảo rằng mọi chi phí đều được đưa vào tầm kiểm soát và không tạo ra gánh nặng tài chính quá mức.  ***+ Tìm kiếm giải pháp tài chính sáng tạo:*** Trong tình cảnh thu nhập không ổn định, gia đình Sâm có thể cần tìm kiếm giải pháp tài chính sáng tạo, chẳng hạn như tìm cách tiết kiệm chi phí, tham gia các chương trình hỗ trợ xã hội, hoặc xem xét các cách tăng thu nhập từ các nguồn khác.  **2. Trao đổi về ý nghĩa của việc chi tiêu phù hợp trong gia đình**  Chi tiêu hợp lý giúp gia đình bạn có đủ tiền để trang trải cho các nhu cầu thiết yếu như ăn uống, nhà ở, giáo dục, y tế,...  Tạo dựng quỹ dự phòng cho những trường hợp khẩn cấp như ốm đau, tai nạn, thất nghiệp,...  Giúp gia đình bạn có khả năng tiết kiệm để thực hiện những dự định tương lai như mua nhà, mua xe,... Khi có kế hoạch chi tiêu rõ ràng, bạn có thể dành tiền cho những khoản chi tiêu giúp nâng cao chất lượng cuộc sống như: du lịch, giải trí, học tập,...  Giúp gia đình bạn có điều kiện sống tốt hơn, đầy đủ tiện nghi hơn.  Góp phần tạo nên một cuộc sống vui vẻ, hạnh phúc và viên mãn cho các thành viên trong gia đình. Biết cách quản lý tài chính là một kỹ năng cần thiết cho mỗi người trưởng thành.  Việc chi tiêu hợp lý thể hiện sự trưởng thành và trách nhiệm của mỗi thành viên trong gia đình đối với bản thân và gia đình.  Góp phần xây dựng một gia đình văn minh và hạnh phúc. |

**\* Hướng dẫn về nhà:**

● Tiếp tục tìm hiểu những nội dung đã học trong chủ đề

● Xem trước nội dung hoạt động 4, 5 chủ đề 4

\* \* \* \* \*

**TUẦN 1: SHL**

**SINH HOẠT THEO CHỦ ĐỀ “CHIA SẺ KẾT TÌM HIỂU VỀ NHỮNG VIỆC CẦN LÀM THỂ HIỆN SỰ QUAN TÂM, CHĂM SÓC THƯỜNG XUYÊN ĐẾN NGƯỜI**

***10***

**THÂN TRONG GIA ĐÌNH VÀ CÁCH HOÁ GIẢI MÂU THUẪN, XUNG ĐỘT TRONG GIA ĐÌNH”**

**a. Mục tiêu:**

- Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần học tiếp theo

- Cùng chia sẻ kết tìm hiểu về những việc cần làm thể hiện sự quan tâm, chăm sóc thường xuyên đến người thân trong gia đình và cách hoá giải mâu thuẫn, xung đột trong gia đình.

**b. Nội dung – Tổ chức thực hiện**

**1. HS chia sẻ:**

- GV yêu cầu hs chia sẻ về cách thể hiện sự tự tin đối với những đặc điểm riêng của bản thân.

- HS chia sẻ.

- HS khác lắng nghe, góp ý.

**2. Thảo luận về biện pháp thực hiện**

- GV khích lệ HS đưa ra các ý kiến về về những việc cần làm thể hiện sự quan tâm, chăm sóc thường xuyên đến người thân trong gia đình và cách hoá giải mâu thuẫn, xung đột trong gia đình.

+ Quan tâm, lắng nghe, chăm sóc bố mẹ, người thân

+ Cùng thực hiện các công việc gia đình

+ Đóng góp ý kiến trong các vấn đề của gia đình

+ Cùng bố mẹ phát triển kinh tế gia đình

+ Chia sẻ những khó khăn với bố mẹ, người thân

***11***

***Ngày soạn: Ngày dạy:***

**TUẦN 2: SHDC**

**KỊCH TƯƠNG TÁC “HOÁ GIẢI MÂU THUẪN GIA ĐÌNH”**

**I. MỤC TIÊU**

**Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:**

- HS được tham gia và chứng kiến những mâu thuần gia đình thường gặp thông qua việc sân khấu hoá. Từ đó biết cách hoá giải những mâu thuẫn gặp phải trong gia đình. **II. CHUẨN BỊ**

**1. BT Đoàn trường, BGH, GV**

- Phối hợp với lớp trực tuần xây dựng kịch bản, chọn HS tập kịch. Xây dựng ít nhất 2 kịch bản về mâu thuần gia đình và bạo lực gia đình.

- Phối hợp với lớp trực tuần xây dựng kế hoạch: thành lập ban tổ chức, biên soạn câu hỏi và đáp án trong sau khi xem kịch và trao đổi, cách tính điểm cho những câu trả lời đúng,... Các câu hỏi được biên soạn xoay quanh nội dung về hoá giải mâu thuẫn gia đình.

- Phân công các lớp chuẩn bị các tiết mục văn nghệ thể hiện xen kẽ các tiết mục kịch. - Chuẩn bị phương tiện: âm li, loa đài, micro; đàn đệm cho các tiết mục văn nghệ và diễn kịch.

- Chuẩn bị phần thưởng cho đội kịch được bình chọn yêu thích nhất (nếu có điều kiện). **2. Với HS**

- Đăng kí tham gia diễn đàn. Chuẩn bị các tiết mục văn nghệ

- Chuẩn bị những câu hỏi hoặc ý kiến về vấn đề bạo lực gia đình.

- Tham gia tập kịch.

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG**

**1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới**

- Chào cờ, nhận xét thi đua

- GV trực tuần/BT Đoàn/ đại diện BGH bổ sung nhận xét.

- BT Đoàn/ đại diện BGH phổ biến công việc tuần mới

**2. Sinh hoạt theo chủ đề - kịch tương tác “hoá giải mâu thuẫn gia đình” a. Mục tiêu**

- HS xem các tiết mục kịch do các bạn biểu diễn

- Bước đầu có hiểu biết về mẫu thuân gia đình và bạo lực gia đình để định hướng được các giải quyết và háo giải.

**b. Nội dung – Tổ chức thực hiện.**

- HS thể hiện các tiết mục văn nghệ đã chuẩn bị.

- Tuyên bố lí do, mục đích buổi sinh hoạt, nội dung.

- NDCT giới thiệu tiểu phẩm, những người tham gia tiểu phẩm và yêu cầu HS toàn trường theo dõi, nhận xét về các nội dung của tiểu phẩm.

- NDCT mời một số HS tham gia kịch tương tác, để xuất cách giải quyết vấn để của các nhân vật trong vở kịch. Nếu là bạn bạn sẽ giải quyết vấn đề đó như thế nào? - Sau khi kết thúc các vở kịch, HS toàn trường cùng trao đổi và tìm ra những cách hoá giải mâu thuần gia đình sao cho phù hợp và hiệu quả với hoàn cảnh của từng gia đình. - MC mời các bạn tham gia giờ Sinh hoạt dưới cờ nhận xét về tiểu phẩm.

***12***

KL: Cần bình tĩnh, và suy xét kỹ khi giải quyết các mâu thuẫn trong gia đình đặc biệt là bạo lực gia đình, để đạt hiệu quả cao cần chia sẻ với người lớn, những người tin tưởng và có kinh nghiệm, không nên tự mình giải quyết bạo lực gia đình.

**\* Đánh giá:** Mỗi hs chia sẻ cảm nhận

**\* Hoạt động tiếp nối:** HS tìm hiểu sắp xếp hợp lí công việc và tự giác tham gia lao động trong gia đình.

\* \* \* \* \*

**TUẦN 2**

**HĐGD - TÌM HIỂU HOẠT ĐỘNG 4, 5, 6 CHỦ ĐỀ 4**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Kiến thức:**

- Thể hiện sự chăm sóc chu đáo đến các thành viên trong gia đình.

- Thể hiện sự chủ động tham gia giải quyết những vấn đề nảy sinh trong gia đình. - Thể hiện vai trò, trách nhiệm của bản thân trong việc tổ chức cuộc sống gia đình. **2. Năng lực**

**a. Năng lực chung**

***- Năng lực giao tiếp, hợp tác***: Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.

***- Năng lực tự chủ, tự học***: xác định được nhiệm vụ học tập một cách tự giác, chủ động; tự đặt được mục tiêu học tập để đòi hỏi sự nỗ lực phấn đấu thực hiện; thực hiện các phương pháp học tập hiệu quả; điều chỉnh những sai sót, hạn chế của bản thân **b. Năng lực đặc thù môn học:**

***- Năng lực thích ứng với cuộc sống***: biết cách chăm sóc chu đáo đến các thành viên trong gia đình, chủ động tham gia giải quyết những vấn đề nảy sinh trong gia đình từ đó khẳng định vai trò, trách nhiệm của bản thân trong việc tổ chức cuộc sống gia đình. **3. Phẩm chất**

- Có thái độ hứng thú trong học tập.

- Có sự yêu thích tìm hiểu và liên hệ các vấn đề thực tế liên quan.

- Có thái độ khách quan trung thực, nghiêm túc học tập.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV:**

● Giáo án, SGK, SGV

● File bài hát chơi trò chơi khởi động

● Máy tính, máy chiếu sử dụng trong các hoạt động.

**2. Đối với HS:**

● SGK, SBT hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 12

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế thoải mái, hứng thú, từng bước bước vào nội dung hoạt động. **b. Nội dung:** GV trình bày vấn đề, HS trả lời câu hỏi.

**c. Sản phẩm học tập:** HS lắng nghe và bày tỏ quan điểm cá nhân.

**d. Tổ chức thực hiện:**

- GV cho HS xem một số video clip về tình huống mâu thuẫn gia đình và ý nghĩa của việc quan tâm chăm sóc các thành viên trong gia đình.

***13***

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ.

- GV dẫn dắt vào hoạt động: *Gia đình là nơi cuộc sống bắt đầu và tình yêu không bao giờ kết thúc. Đó là món quà tuyệt vời nhất, là điểm tựa vững chắc nhất, là bến đỗ bình yên nhất đối với mỗi con người. Thật tuyệt vời nếu chúng ta có một mái ấm gia đình mà nơi đó ngập tràn tình yêu thương. Việc xây dựng gia đình hạnh phúc là một việc làm vô cùng quan trọng, đó là trách nhiệm của mỗi chúng ta, đặc biệt là thế hệ trẻ – những nền tảng của gia đình, của xã hội tương lai.*

**HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

***Hoạt động 4: Thể hiện sự chăm sóc chu đáo đến các thành viên trong gia đình* a. Mục tiêu:**

- HS có thể thể hiện sự chăm sóc chu đáo đến các thành viên trong gia đình **b. Nội dung:** GV hướng dẫn học sinh thực hiện nhiệm vụ theo nhóm thảo luận hoàn thành yêu cầu dựa trên gợi ý của giáo viên

**c. Sản phẩm:** HS có thể sắm vai thể hiện sự chăm sóc chu đáo đến các thành viên trong gia đình ở các tình huống cụ thể

**d. Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1. Xác định cách xử lí các tình huống dưới đây:***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập** - GV yêu cầu HS làm việc nhóm, cùng thảo luận và xác định cách xử lí các tình huống dưới đây: **- TH 1:** Mẹ An bị sốt phải nằm viện để truyền nước và tiêm kháng sinh, cần người nhà trực chiều tối nay để theo dõi thêm. Bố An cũng không khoẻ, em của An thì còn nhỏ, nên cả hai đều không thể vào viện chăm mẹ được. Ngày mai, An có bài kiểm tra, vì có thói quen tuân thủ thời gian theo kế hoạch nên bạn cũng đã ôn bài, dù chưa kĩ. Vì lo cho bài kiểm tra của con nên mẹ bảo An không cần ở lại bệnh viện với mẹ. Nếu là An, em sẽ làm gì để thể hiện sự chăm sóc mẹ chu đáo?  **- TH 2:** Cuối tuần, bà nội Phương phải về quê vì có đám giỗ. Phương đã có dự định cùng nhóm sưu tầm tư liệu cho dự án về môi trường. Bố mẹ Phương lại có việc bất khả kháng. Vì thế, bố mẹ dự định thuê xe chở bà về quê nhưng lại rất lo lắng khi bà về một mình mà không có ai đi cùng. Nếu là Phương, em sẽ làm gì để có thể chăm sóc bà chu đáo?  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** - HS thực hiện nhiệm vụ nhóm, phân tích và xử lí tình huống | **1. Xác định cách xử lí các tình huống dưới đây:**  **\*Giải quyết tình huống 1:**  ***- Thông báo về bài kiểm tra:***  An nên thông báo với mẹ về bài kiểm tra ngày mai và sự quan trọng của nó đối với quá trình học tập của An. Việc này giúp mẹ hiểu rõ tại sao An muốn trở về nhà để ôn bài.  ***- Đề xuất giải pháp thay thế:***  An có thể đề xuất một giải pháp thay thế như việc mời người thân hoặc bạn bè khác trong gia đình đến viện chăm sóc mẹ vào buổi tối, để An có thể về nhà ôn bài và mẹ vẫn được chăm sóc đúng cách.  ***- Cam kết sẽ quay lại sớm:***  An có thể cam kết với mẹ rằng sau khi ôn bài, An sẽ quay lại bệnh viện để chăm sóc mẹ. Điều này cho thấy sự trách nhiệm và lo lắng của An đối với mẹ.  ***- Liên lạc thường xuyên:***  An có thể hứa cam kết liên lạc thường xuyên với mẹ trong quá trình ôn bài, để mẹ yên tâm và An cũng có thể theo dõi tình hình sức khỏe của mẹ từ xa. |

***14***

|  |  |
| --- | --- |
| - GV hỗ trợ HS trong quá trình thực hiện **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm trình bày về những phân tích của mình  - GV mời các bạn khác cùng chia sẻ và đặt câu hỏi nếu có  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV đánh giá, nhận xét các phân tích của HS ***Nhiệm vụ 2. Sắm vai thể hiện sự chăm sóc chu đáo đến các thành viên trong gia đình ở các tình huống trên.***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập** - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm và lựa chọn 1 trong hai tình huống sau đó sắm vai thể hiện sự chăm sóc chu đáo đến các thành viên trong gia đình ở các tình huống trên.  - Lưu ý đảm bảo các tình huống đều được lựa chọn sắm vai  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** - HS thực hiện nhiệm vụ theo nhóm, sắm vai và chuẩn bị diễn trước lớp  - GV hỗ trợ HS trong quá trình thực hiện **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm sắm vai thể hiện sự chăm sóc chu đáo đến các thành viên trong gia đình ở các tình huống trên.  - GV mời các bạn khác chú ý theo dõi để cùng trao đổi  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV đánh giá, nhận xét cách diễn xuất và các phân tích, xử lí tình huống của HS  ***Nhiệm vụ 3. Chia sẻ những việc làm của em thể hiện sự chăm sóc chu đáo đến các thành viên trong gia đình.***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập** - GV yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân: chia sẻ những việc làm của em thể hiện sự chăm sóc chu đáo đến các thành viên trong gia đình. **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** - HS tiếp nhận các nhiệm vụ của GV | ***- Xác nhận sự đồng ý của mẹ:*** An nên đảm bảo rằng mẹ đồng ý với quyết định của An và không có lo lắng gì về việc An không ở lại bệnh viện cùng mẹ vào buổi tối này.  **\*Giải quyết tình huống 2:**  ***- Đề xuất giải pháp an toàn:***  Phương có thể đề xuất một giải pháp an toàn để bà nội về quê một mình. Có thể nghĩ đến việc sắp xếp cho người lái xe có kinh nghiệm và đáng tin cậy, hoặc sử dụng dịch vụ vận chuyển có uy tín.  ***- Liên hệ với đội sưu tầm tư liệu:*** Phương có thể liên hệ với đội sưu tầm tư liệu và giải thích tình hình cho họ. Họ có thể sắp xếp lại lịch trình hoặc tìm giải pháp thay thế để Phương có thể tham gia dự án mà không làm ảnh hưởng đến kế hoạch của nhóm. ***- Xác nhận sự đồng ý của bà nội:*** Phương nên thảo luận với bà nội về kế hoạch và đảm bảo rằng bà nội đồng ý và cảm thấy thoải mái với cách giải quyết được đề xuất.  ***- Liên tục liên lạc:***  Phương có thể cam kết liên tục liên lạc với bà nội trong suốt chuyến đi để đảm bảo rằng mọi thứ diễn ra suôn sẻ và bà nội an toàn.  ***- Lên kế hoạch chăm sóc sau giỗ:*** Nếu thời gian cho phép, Phương có thể lên kế hoạch để chăm sóc bà nội sau khi giỗ xong, để bà có thể quay trở lại nhà một cách thoải mái và an tâm. **2. Sắm vai thể hiện sự chăm sóc chu đáo đến các thành viên trong gia đình ở các tình huống trên.**  **3. Chia sẻ những việc làm của em thể hiện sự chăm sóc chu đáo đến các thành viên trong gia đình.**  - Hỏi han, trò chuyện và động viên khi các thành viên trong gia đình ốm đau. - Giúp đỡ bố mẹ làm việc nhà, chăm sóc ông bà, con nhỏ. |

***15***

|  |  |
| --- | --- |
| + Chia sẻ những việc làm của mình thể hiện sự chăm sóc chu đáo đến các thành viên trong gia đình.  + Chia sẻ với bạn bên cạnh và cả lớp  - GV hỗ trợ HS trong quá trình hoạt động **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện 5-10 HS trình bày kết quả - GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các cá nhân.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. - GV tổng hợp chia sẻ những việc làm của HS thể hiện sự chăm sóc chu đáo đến các thành viên trong gia đình. | - Nhắc nhở các thành viên trong gia đình ăn uống đầy đủ, tập thể dục thường xuyên và giữ gìn vệ sinh cá nhân.  - Tự giác dọn dẹp phòng ngủ, khu vực học tập và chỗ chơi của bản thân. - Giúp đỡ bố mẹ làm việc nhà như: quét nhà, lau nhà, rửa bát, nấu ăn,...  - Tham gia các hoạt động chung của gia đình như: đi chợ, đi chơi, dã ngoại,. - Luôn sẵn sàng lắng nghe khi các thành viên trong gia đình muốn tâm sự. - Chia sẻ những niềm vui, nỗi buồn với các thành viên trong gia đình.  - Giữ bí mật và tôn trọng sự riêng tư của các thành viên trong gia đình. |

***Hoạt động 5: Thể hiện sự chủ động tham gia giải quyết những vấn đề nảy sinh trong gia đình***

**a. Mục tiêu:** HS có thể thể hiện sự chủ động tham gia giải quyết những vấn đề nảy sinh trong gia đình

**b. Nội dung:** GV hướng dẫn học sinh thực hiện nhiệm vụ theo nhóm thảo luận hoàn thành yêu cầu dựa trên gợi ý của giáo viên

**c. Sản phẩm:** HS có thể sắm vai và xử lí tình huống hiệu quả

**d. Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1. Xây dựng kịch bản tương tác theo trường hợp dưới đây***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm xây dựng kịch bản tương tác theo trường hợp dưới đây và xử lí các tình huống  **Tình huống:** Ông nội của Hiền bị ốm và phải nằm viện. Gia đình Hiền lúc này cần tiền đóng viện phí, bồi dưỡng cho ông, đồng thời cần người chăm sóc ông. Khi bàn các giải quyết những vấn đề trên đã nảy sinh bất đồng ý kiến giữa bố và mẹ: bố muốn rút trước hạn sổ tiết kiệm để lấy tiền lo chi phí cho ông, mẹ lại muốn đi vay không muốn bị mất phần lãi suất tiết kiệm trong gần một năm; bố muốn mọi người trong nhà luân phiên chăm ông ở bệnh viện, mẹ cho rằng còn có những phương án | **1. Xây dựng kịch bản tương tác theo trường hợp dưới đây**  Kịch bản kịch tương tác cho tình huống gia đình Hiền  **Nhân vật:**  • Hiền (học sinh lớp 12)  • Em Hiền (học sinh tiểu học)  • Bố Hiền  • Mẹ Hiền  • Ông nội Hiền (bệnh nhân)  **Bối cảnh:**  • Trong nhà Hiền, sau bữa cơm tối. **Cảnh 1:**  **Hiền:** Bố ơi, mẹ ơi! Ông nội vẫn đang yếu ạ? Bao giờ ông được xuất viện?  **Mẹ Hiền:** Ông vẫn còn yếu, con ạ. Chắc phải vài tuần nữa mới được về nhà. |

***16***

|  |  |
| --- | --- |
| khác, tuỳ thuộc vào tình hình sức khoẻ cụ thể của ông. Hiền muốn tham gia ý kiến với bố mẹ, còn em Hiền lại cho rằng đấy là việc riêng của bố mẹ. .  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** - HS lần lượt tiếp nhận các nhiệm vụ của GV  + Chia nhóm và thảo luận và xây dựng lịch bản  + Cá nhân mỗi thành viên trong nhóm đưa ra quan điểm và cách xử lí tình huống của mình  + Thống kê và phân loại những ý kiến giống – khác nhau  + Trao đổi thống nhất và đưa ra các xử lí phù hợp nhất  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận (các nhóm sau chỉ bổ sung ý kiến khác với các nhóm đã trình bày trước). **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV đánh giá, nhận xét, kịch bản xây dựng của các nhóm  - yêu cầu các nhóm chuẩn bị tập luyện, nhập vai và diễn kịch trước lớp  ***Nhiệm vụ 2. Chuẩn bị ý kiến để tham gia kịch tương tác thể hiện sự chủ động tham gia giải quyết những vấn đề nảy sinh trong gia đình của Hiền ở trường hợp trên.***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV mời các nhóm lần lượt diễn kịch ngắn đã chuẩn bị tập luyện từu kịch bản của nhóm  - GV lưu ý các đội kịch nghiêm túc, các bạn khác chu ý theo dõi và phân tích cách xử lí của nhóm bạn  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** - HS cử đại diện các nhóm lên diễn lịch - GV hỗ trợ HS trong quá trình hoạt động **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận** | **Hiền:** Bố ơi, chi phí chữa trị cho ông đắt đỏ quá. Gia đình mình lấy tiền ở đâu ra để lo cho ông ạ?  **Bố Hiền:** Bố đang tính rút một phần tiền tiết kiệm để lo cho ông.  **Mẹ Hiền:** Em không đồng ý đâu! Tiền tiết kiệm là của cả gia đình mình, sao lại rút vội vàng như vậy? Hơn nữa, nếu rút trước hạn, mình sẽ mất đi một khoản lãi suất lớn.  **Bố Hiền:** Nhưng mà ông nội đang cần tiền gấp, con ạ! Chẳng lẽ con không thương ông nội à?  **Mẹ Hiền:** Em thương ông nội lắm chứ! Nhưng em nghĩ còn có những cách khác để lo cho ông mà không cần phải rút tiền tiết kiệm. Ví dụ như mình có thể vay mượn người thân, bạn bè hoặc tìm kiếm các quỹ hỗ trợ cho người bệnh.  **Hiền:** Em cũng nghĩ như mẹ. Gia đình mình nên bàn bạc kỹ hơn để tìm ra giải pháp tốt nhất cho ông nội.  **Em Hiền:** Bố mẹ ơi, con cũng muốn giúp ông nội! Con có thể làm gì ạ?  **Bố Hiền:** Con ngoan ngoãn học tập, nghe lời bố mẹ là giúp ông nội nhiều nhất rồi. **Mẹ Hiền:** Ngoài ra, con có thể giúp mẹ làm một số việc nhà để mẹ có thời gian chăm sóc ông nội hơn.  **Hiền:** Vâng ạ! Con sẽ cố gắng giúp đỡ bố mẹ và ông nội.  **Cảnh 2:**  **Hiền:** Bố ơi, mẹ ơi! Con có thể tham gia ý kiến về việc chăm sóc ông nội được không ạ?  **Bố Hiền:** Tất nhiên rồi! Con có ý kiến gì nào?  **Hiền:** Con nghĩ thay vì cho mọi người trong nhà luân phiên nhau chăm sóc ông nội ở bệnh viện, mình nên thuê một người hộ lý. Như vậy, ông nội sẽ được chăm sóc tốt hơn và mọi người trong nhà cũng có thời gian để làm việc và học tập.  **Mẹ Hiền:** Ý kiến của con cũng hay đấy! Tuy nhiên, chi phí thuê hộ lý cũng khá cao. Gia đình mình cần cân nhắc kỹ. |

***17***

|  |  |
| --- | --- |
| - GV mời đại diện các nhóm lần lượt nhận xét, chia sẻ về cách xử lí của nhóm bạn - Các nhóm sau chỉ bổ sung ý kiến khác với các nhóm đã trình bày trước.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV đánh giá, nhận xét  - Tổng kết hoạt động:  + Các em có thể thay đổi hoặc bổ sung thêm các tình tiết, lời thoại cho phù hợp với hoàn cảnh thực tế của gia đình Hiền. + Khi tham gia diễn xuất, các em cần chú ý thể hiện cảm xúc và suy nghĩ của nhân vật một cách tự nhiên và chân thực.  + Kịch bản này có thể được sử dụng như một bài học giáo dục cho các em học sinh về tầm quan trọng của sự quan tâm, chia sẻ và trách nhiệm trong gia đình. | **Bố Hiền:** Đúng vậy! Cần phải xem xét tình hình sức khỏe cụ thể của ông nội và khả năng tài chính của gia đình mình trước khi đưa ra quyết định.  **Em Hiền:** Bố mẹ ơi, con nghĩ con không nên tham gia vào việc của bố mẹ. Đó là việc riêng của bố mẹ ạ.  **Bố Hiền:** Con nói cũng đúng. Tuy nhiên, bố mẹ rất vui khi con quan tâm và muốn chia sẻ với bố mẹ những suy nghĩ của mình. **Mẹ Hiền:** Bố mẹ luôn mong muốn con cái được tham gia vào các quyết định quan trọng của gia đình. Điều đó giúp các con trưởng thành và có trách nhiệm hơn.  **Hiền:** Cảm ơn bố mẹ đã lắng nghe ý kiến của con ạ! Con sẽ luôn cố gắng học tập và rèn luyện để trở thành một người con ngoan ngoãn, hiếu thảo, biết chia sẻ với gia đình.  **(Kết thúc)**  **2. Chuẩn bị ý kiến để tham gia kịch tương tác thể hiện sự chủ động tham gia giải quyết những vấn đề nảy sinh trong gia đình của Hiền ở trường hợp trên.** |

***Hoạt động 6: Thể hiện vai trò, trách nhiệm của bản thân trong việc tổ chức cuộc sống gia đình***

**a. Mục tiêu:**

- HS biết cách thể hiện vai trò, trách nhiệm của bản thân trong việc tổ chức cuộc sống gia đình

**b. Nội dung:** GV hướng dẫn học sinh thực hiện nhiệm vụ theo nhóm thảo luận hoàn thành yêu cầu dựa trên gợi ý của giáo viên

**c. Sản phẩm:** HS có thể thực hiện hoạt động thể hiện vai trò, trách nhiệm của bản thân trong việc tổ chức cuộc sống gia đình

**d. Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1. Lựa chọn và thực hiện một hoạt động thể hiện vai trò, trách nhiệm của bản thân trong tổ chức cuộc sống gia đình.***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS làm việc cá nhân lựa chọn và thực hiện một hoạt động thể hiện vai trò, trách nhiệm của bản thân trong tổ chức cuộc sống gia đình.  Gợi ý:  - Trang trí, dọn dẹp nhà cửa, sắp xếp đồ dùng, vật dụng trong gia đình. | **1. Lựa chọn và thực hiện một hoạt động thể hiện vai trò, trách nhiệm của bản thân trong tổ chức cuộc sống gia đình.**  Lựa chọn và thực hiện một hoạt động thể hiện vai trò, trách nhiệm của |

|  |  |
| --- | --- |
| - Tổ chức sinh nhật cho người thân trong gia đình. - Thực hiện kế hoạch chi tiêu và mục tiêu tiết kiệm trong gia đình.  - Tổ chức và thực hiện chăm sóc chu đáo người thân trong gia đình.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân tại nhà  - GV hỗ trợ HS trong quá trình thực hiện nếu cần thiết **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận** - GV mời đại diện 3-5HS trình bày về những lựa chọn và thực hiện một hoạt động thể hiện vai trò, trách nhiệm của bản thân trong tổ chức cuộc sống gia đình của mình  - GV mời các bạn khác cùng chia sẻ và đặt câu hỏi nếu có **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập** - GV đánh giá, nhận xét, tổng kết nhiệm vụ  ***Nhiệm vụ 2. Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động.* Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS báo cáo kết quả thực hiện hoạt động. - GV Gợi ý cách thức báo cáo:  + Bài viết về cảm xúc của bản thân và các thành viên trong gia đình.  + Thuyết trình có các hình ảnh minh hoạ về hoạt động. + Video về hoạt động đã tổ chức thực hiện.  + Trưng bày sản phẩm của hoạt động.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân báo cáo kết quả thực hiện hoạt động.  - GV hỗ trợ HS trong quá trình thực hiện  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận** - GV mời đại diện 3-5HS trình bày báo cáo kết quả thực hiện hoạt động.  - GV mời các bạn khác cùng chia sẻ và đặt câu hỏi nếu có, nhận xét về kết quả báo cáo của các bạn  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập** - GV đánh giá, nhận xét các kết quả mà HS đã đạt được - GV kết luận: Là một thành viên trong gia đình, mỗi cá nhân đều có vai trò và trách nhiệm riêng trong việc tổ chức cuộc sống gia đình:  + Luôn tôn trọng ý kiến của các thành viên trong gia đình: Hãy lắng nghe ý kiến của các thành viên trong gia đình và chia sẻ ý kiến của bản thân một cách chân thành.  + Góp ý xây dựng gia đình một cách tế nhị: Khi nhận thấy có điều gì chưa tốt trong gia đình, hãy góp ý một cách tế nhị để tránh làm tổn thương đến các thành viên khác. | bản thân trong tổ chức cuộc sống gia đình.  **2. Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động.** |

***19***

|  |  |
| --- | --- |
| + Cùng nhau xây dựng một gia đình hạnh phúc: Mỗi thành viên trong gia đình đều có vai trò quan trọng trong việc xây dựng một gia đình hạnh phúc. Hãy cùng nhau chung tay góp sức để xây dựng một gia đình đầm ấm, yêu thương và hạnh phúc. |  |

**\* Hướng dẫn về nhà:**

● Thực hiện tốt cách nội dung đã học qua chủ đề

● Xem trước nội dung hoạt động 7, 8 chủ đề 1.

\* \* \* \* \*

**TUẦN 2**

**SHL – CHIA SẺ KẾT QUẢ: THỂ HIỆN SỰ QUAN TÂM, CHĂM SÓC NGƯỜI THÂN VÀ HOÁ GIẢI MÂU THUẪN, XUNG ĐỘT TRONG GIA ĐÌNH *Hoạt động 1.* Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau**

***Hoạt động 2.* Sinh hoạt theo chủ đề “Chia sẻ kết quả: Thể hiện sự quan tâm, chăm sóc người thân và hoá giải mâu thuẫn, xung đột trong gia đình”**

**a) Mục tiêu**: HS chia sẻ được về cách điều chỉnh bản thân để thích ứng với sự thay đổi của xã hội.

**b) Nội dung - Tổ chức thực hiện:**

- GV yêu cầu HS chia sẻ theo tổ hoặc trước lớp về những công việc đã làm thể hiện sự quan tâm, chăm sóc người thân và hoá giải mâu thuẫn, xung đột trong gia đình: • Chăm sóc bố mẹ ốm

• Chia sẻ niềm vui với bố mẹ

• An ủi khi em bị trách mắng, bị điểm thấp hoặc chăm em khi em còn bé giúp bố mẹ • Học nấu ăn một số món ăn ngon để nấu cho các thành viên trong gia đình. • Cùng các thành viên trong gia đình trồng hoa, cây cảnh để tô điểm cho ngôi nhà. • Dành thời gian chơi đùa, trò chuyện với các thành viên trong gia đình. • Đi du lịch cùng gia đình vào những dịp lễ, Tết.

• Luôn giữ thái độ vui vẻ, hòa đồng và tôn trọng các thành viên trong gia đình • Tránh tranh cãi, mâu thuẫn với các thành viên trong gia đình.

• Biết cách tha thứ và bỏ qua những lỗi lầm của người khác.

• Luôn giữ thái độ tích cực và lạc quan trong cuộc sống.

- GV biểu dương những HS đã thực hiện tốt về những công việc đã làm thể hiện sự quan tâm, chăm sóc người thân và hoá giải mâu thuẫn, xung đột trong gia đình - GV để nghị HS chia sẻ về những điều học tập được từ bạn.

***20***

***Ngày soạn: Ngày dạy:* TUẦN 3**

**THẢO LUẬN VỀ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH CHI TIÊU PHÙ HỢP TRONG GIA ĐÌNH VÀ TIẾT KIỆM TÀI CHÍNH.**

**I. MỤC TIÊU**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- HS cùng nhau thảo luận để biết cách thực hiện kế hoạch chi tiêu phù hợp trong gia đình và tiết kiệm tài chính.

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Đối với Bí thư Đoàn trường, BGH và GV**

- Phân công một số nhóm HS xây dựng kịch bản chương trình buổi thảo luận về thực hiện kế hoạch chi tiêu phù hợp trong gia đình và tiết kiệm tài chính.

- Phần thưởng cho những HS đưa ra những ý tưởng hay và được đnáh giá cao - Phân công HS làm người dẫn chương trình

**2. Đối với HS:**

- Đối với những nhóm HS được phân công chuẩn bị nội dung buổi thảo luận - Đối với những HS khác: Nghiên cứu trước về một cách chi tiêu phù hợp trong gia đình và tiết kiệm tài chính.

**II. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

***Hoạt động 1. Chào cờ, báo cáo theo dõi thi đua tuần cũ***

***Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề - Thảo luận để biết cách thực hiện kế hoạch chi tiêu phù hợp trong gia đình và tiết kiệm tài chính.***

***a) Mục tiêu:*** HS nhận diện được một số nét tính cách biểu hiện qua các hành động không lời; nhận thức được: Mỗi cá nhân có những đặc điểm tính cách riêng.

***b) Nội dung - Tổ chức thực hiện****:*

- NDCT thông qua chương trình của buổi thảo luận

- HS lần lượt các nhóm chuẩn bị lên trình bày về nội và quan điểm của mình về cách thực hiện kế hoạch chi tiêu phù hợp trong gia đình và tiết kiệm tài chính.

+ Các bước lập kế hoạch chi tiêu phù hợp:

• Xác định thu nhập: Ghi chép lại tất cả các khoản thu nhập của gia đình như lương, thưởng, tiền kinh doanh,...

• Xác định các khoản chi: Ghi chép lại tất cả các khoản chi của gia đình như ăn uống, nhà ở, giáo dục, y tế,...

• Phân loại các khoản chi: Chia các khoản chi thành hai nhóm: chi phí thiết yếu và chi phí không thiết yếu.

• Lập ngân sách chi tiêu: Dựa trên thu nhập và các khoản chi, lập ngân sách chi tiêu cho từng khoản chi cụ thể.

• Theo dõi và điều chỉnh ngân sách chi tiêu: Thường xuyên theo dõi và điều chỉnh ngân sách chi tiêu khi có thay đổi về thu nhập hoặc chi phí.

- Sau mỗi phần trình bày NDCT mời các bạn cùng thảo luận và cho ý kiến đồng tình hay phản đối, đưa tra lí do để thuyết phục

- Thảo luận chung: Qua hoạt động này, bạn rút ra được điều gì?

⇒ Lập kế hoạch chi tiêu và tiết kiệm tài chính là một việc làm vô cùng quan trọng đối với mỗi gia đình. Việc lập kế hoạch chi tiêu giúp đảm bảo an ninh tài chính, nâng cao chất lượng cuộc sống, tăng cường sự gắn kết giữa các thành viên trong gia đình, góp phần bảo vệ môi

***21***

trường và thể hiện sự trưởng thành và trách nhiệm của mỗi thành viên trong gia đình. Hãy cùng nhau xây dựng thói quen lập kế hoạch chi tiêu và tiết kiệm tài chính để có một cuộc sống tốt đẹp hơn!

**ĐÁNH GIÁ**

Một số HS chia sẻ những điều các em rút ra được sau khi tham gia hoạt động. **HOẠT ĐỘNG TIẾP NỔI**

HS suy nghĩ, xác định một số nét tính cách của bản thân trong thực hiện kế hoạch chi tiêu phù hợp trong gia đình và tiết kiệm tài chính.

\* \* \* \* \*

**TUẦN 3: HĐGD – TÌM HIỂU HOẠT ĐỘNG 7, 8 CHỦ ĐỀ 4**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Kiến thức:**

- Phân tích ảnh hưởng của thu nhập thực tế, quyết định chi tiêu và lối sống đến chi phí sinh hoạt trong gia đình em.

- Thể hiện trách nhiệm đối với gia đình.

**2. Năng lực**

**a. Năng lực chung**

***- Năng lực giao tiếp, hợp tác***: Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.

***- Năng lực tự chủ, tự học***: xác định được nhiệm vụ học tập một cách tự giác, chủ động; tự đặt được mục tiêu học tập để đòi hỏi sự nỗ lực phấn đấu thực hiện; thực hiện các phương pháp học tập hiệu quả; điều chỉnh những sai sót, hạn chế của bản thân **b. Năng lực đặc thù môn học:**

***- Năng lực thích ứng với cuộc sống***: Từ các kế hoạch và kiến thức tìm hiểu được có thể phân tích ảnh hưởng của thu nhập thực tế, quyết định chi tiêu và lối sống đến chi phí sinh hoạt trong gia đình mình

**3. Phẩm chất**

- Có thái độ hứng thú trong học tập.

- Có sự yêu thích tìm hiểu và liên hệ các vấn đề thực tế liên quan.

- Có thái độ khách quan trung thực, nghiêm túc học tập.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV:**

● Giáo án, SGK, SGV

● Video phim hoạt hình phần khởi động

**2. Đối với HS:**

● SGK, SBT hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 12

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hào hứng và phấn khởi cho HS trước khi vào nội dung bài học thông qua xem video.

**b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS xem video và trả lời câu hỏi

**c. Sản phẩm học tập:** HS nhắc được sự tự tin sắp xếp hợp lí công việc và có trách nhiệm, tự giác tham gia các hoạt động lao động trong gia đình và tổ chức, sắp xếp hợp lí công việc gia đình; tự giác, có trách nhiệm tham gia các hoạt động lao động trong gia đình là rất quan trọng.

***22***

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV chiếu cho HS xem video:

https://www.youtube.com/watch?v=WohdAHlFg4M

- GV đặt câu hỏi:

+ *Video nói về nội dung gì?*

*+ Em hãy nêu ra ý nghĩa của việc sắp xếp hợp lí công việc và có trách nhiệm, tự giác tham gia các hoạt động lao động trong gia đình*

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS chăm chú xem nội dung video, suy nghĩ câu trả lời

**Bước 3, 4: Báo cáo, đánh giá kết quả hoạt động**

- GV mời một số HS đứng dậy chia sẻ câu trả lời của mình

**-** GV ghi nhận câu trả lời của HS, dẫn dắt HS vào nội dung bài học.

**HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

***Hoạt động 7: Phân tích ảnh hưởng của thu nhập thực tế, quyết định chỉ tiêu và lối sống đến chỉ phí sinh hoạt trong gia đình em***

**a. Mục tiêu:**

- Phân tích ảnh hưởng của thu nhập thực tế, quyết định chi tiêu và lối sống đến chi phí sinh hoạt trong gia đình

**b. Nội dung:** GV hướng dẫn học sinh thực hiện nhiệm vụ theo nhóm thảo luận hoàn thành yêu cầu dựa trên gợi ý của giáo viên

**c. Sản phẩm:** HS có thể trình bày về những điều đã phân tích được ảnh hưởng của thu nhập thực tế, quyết định chỉ tiêu và lối sống đến chỉ phí sinh hoạt trong gia đình **d. Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1. Phân tích ảnh hưởng của thu nhập thực tế, quyết định chi tiêu và lối sống đến chi phí sinh hoạt trong gia đình em.***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập** - GV yêu cầu HS làm việc cá nhân tự phân tích ảnh hưởng của thu nhập thực tế, quyết định chi tiêu và lối sống đến chi phí sinh hoạt trong gia đình mình.  - GV đưa ra một số gợi ý:  + Xác định thu nhập thực tế của gia đình; lối sống và các quyết định chi tiêu của gia đình em. + Tìm ra ảnh hưởng của các yếu tố này đến chi phí sinh hoạt trong gia đình em.  + Xác định những vấn đề cần điều chỉnh để chi phí sinh hoạt của gia đình em hợp lí hơn.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** - HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân  - GV hỗ trợ HS trong quá trình thực hiện **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận** | **1. Phân tích ảnh hưởng của thu nhập thực tế, quyết định chi tiêu và lối sống đến chi phí sinh hoạt trong gia đình em.**  - Thu nhập thực tế:  + Thu nhập thực tế là thu nhập sau khi đã trừ đi các khoản thuế, phí, bảo hiểm,...  + Thu nhập thực tế ảnh hưởng trực tiếp đến chi phí sinh hoạt của gia đình.  + Khi thu nhập thực tế cao, gia đình có nhiều khả năng chi trả cho các nhu cầu thiết yếu và nâng cao chất lượng cuộc sống.  + Ngược lại, khi thu nhập thực tế thấp, gia đình sẽ gặp khó khăn trong việc đáp ứng các nhu cầu cơ bản và buộc phải cắt giảm chi tiêu. |

***23***

|  |  |
| --- | --- |
| - GV mời đại diện 3-5HS trình bày về những phân tích của mình  - GV mời các bạn khác cùng chia sẻ và đặt câu hỏi nếu có  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV đánh giá, nhận xét các phân tích của HS ***Nhiệm vụ 2. Trình bày kết quả phân tích ảnh hưởng của thu nhập thực tế, quyết định chi tiêu và lối sống của gia đình em đến chi phí sinh hoạt trong gia đình và những điều chình cần thiết.* Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập** - GV yêu cầu HS trình bày phân tích ảnh hưởng của thu nhập thực tế, quyết định chi tiêu và lối sống đến chi phí sinh hoạt trong gia đình mình. **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** - HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân  - GV hỗ trợ HS trong quá trình thực hiện **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận** - GV mời đại diện 3-5HS trình bày về những phân tích của mình  - GV mời các bạn khác cùng chia sẻ và đặt câu hỏi nếu có  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV đánh giá, nhận xét các phân tích của HS - GV bổ sung ngoài ra, một số yếu tố khác cũng có thể ảnh hưởng đến chi phí sinh hoạt trong gia đình như:  + Giá cả hàng hóa và dịch vụ: Khi giá cả tăng cao, chi phí sinh hoạt của gia đình cũng sẽ tăng. + Chính sách thuế, phí: Chính sách thuế, phí cao có thể ảnh hưởng đến thu nhập thực tế của gia đình và từ đó ảnh hưởng đến chi phí sinh hoạt. + Điều kiện kinh tế - xã hội: Gia đình sống ở khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội cao thường có chi phí sinh hoạt cao hơn so với gia đình sống ở khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội thấp.  - Đưa ra kết luận: Thu nhập thực tế, quyết định chi tiêu và lối sống là ba yếu tố chính ảnh hưởng đến chi phí sinh hoạt trong gia đình. Để có một cuộc sống ổn định và hạnh phúc, gia đình cần quản lý tài chính hợp lý, tiết kiệm tiền và có ý thức trong việc chi tiêu. | - Quyết định chi tiêu:  + Quyết định chi tiêu của gia đình dựa trên nhiều yếu tố, bao gồm: + Mục tiêu tài chính: Gia đình muốn tiết kiệm bao nhiêu? Muốn đầu tư vào gì?  + Nhu cầu thiết yếu: Gia đình cần chi trả cho những khoản nào như ăn uống, nhà ở, giáo dục, y tế,...  + Mong muốn: Gia đình muốn mua sắm những gì để nâng cao chất lượng cuộc sống?  + Khả năng tài chính: Gia đình có bao nhiêu tiền để chi tiêu?  - Lối sống:  + Lối sống của gia đình cũng ảnh hưởng đến chi phí sinh hoạt.  + Lối sống tiết kiệm giúp gia đình giảm thiểu chi tiêu cho những khoản không cần thiết.  + Lối sống xa hoa có thể dẫn đến tình trạng tiêu xài hoang phí, nợ nần và ảnh hưởng đến tình hình tài chính của gia đình.  **2. Trình bày kết quả phân tích ảnh hưởng của thu nhập thực tế, quyết định chi tiêu và lối sống của gia đình em đến chi phí sinh hoạt trong gia đình và những điều chình cần thiết.**  Ngoài ra, một số yếu tố khác cũng có thể ảnh hưởng đến chi phí sinh hoạt trong gia đình như:  + Giá cả hàng hóa và dịch vụ: Khi giá cả tăng cao, chi phí sinh hoạt của gia đình cũng sẽ tăng.  + Chính sách thuế, phí: Chính sách thuế, phí cao có thể ảnh hưởng đến thu nhập thực tế của gia đình và từ đó ảnh hưởng đến chi phí sinh hoạt.  + Điều kiện kinh tế - xã hội: Gia đình sống ở khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội cao thường có chi phí sinh hoạt cao hơn so với gia đình sống ở khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội thấp. |

***24***

***Hoạt động 8: Thể hiện trách nhiệm đối với gia đình***

**a. Mục tiêu:**

- HS đề xuất ý tưởng mình muốn thể hiện là người con có trách nhiệm trong gia đình và thực hiện ý tưởng.

**b. Nội dung:** GV hướng dẫn học sinh thực hiện nhiệm vụ theo nhóm thảo luận hoàn thành yêu cầu dựa trên gợi ý của giáo viên

**c. Sản phẩm:** Ý tưởng mà HS đưa ra

**d. Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Hoạt động 1: Suy ngẫm, đề xuất ý tưởng em muốn thể hiện là người con có trách nhiệm trong gia đình.***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân: Suy ngẫm, đề xuất ý tưởng em muốn thể hiện là người con có trách nhiệm trong gia đình. Ví dụ:  - Tổ chức sinh nhật cho người thân.  - Tổ chức kỉ niệm ngày cưới của bố mẹ.  - Tổ chức mừng thọ cho ông bà.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS tiếp nhận các nhiệm vụ của GV  + Suy ngẫm, đề xuất ý tưởng mình muốn thể hiện là người con có trách nhiệm trong gia đình.  + Cùng nhau trao đổi, thảo luận về các ý tưởng của bạn muốn thể hiện là người con có trách nhiệm trong gia đình. **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận** - GV mời đại diện 5-10 HS trình bày kết quả  - GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các cá nhân.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập** - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.  - GV tổng hợp những ý tưởng HS muốn thể hiện là người con có trách nhiệm trong gia đình.  ***Nhiệm vụ 2: Trình bày với gia đình về những dự định thể hiện là người con có trách nhiệm.***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  GV yêu cầu HS về nhà trình bày với gia đình về những dự định thể hiện là người con có trách nhiệm.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - sau khi đã trao đổi với gia đình về dự định của mình bắt đầu chuẩn bị thực hiện dự định  - Có thể nhờ sự trợ giúp của các thành viên trong gia đình **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận** - GV yêu cầu HS chuẩn bị để báo cáo trước lớp về kết quả thực hiện dự định  - GV gợi ý cách báo cáo: | **1: Suy ngẫm, đề xuất ý tưởng em muốn thể hiện là người con có trách nhiệm trong gia đình.**  **+** Học nấu ăn một số món ăn ngon để nấu cho các thành viên trong gia đình.  + Cùng các thành viên trong gia đình trồng hoa, cây cảnh để tô điểm cho ngôi nhà.  + Dành thời gian chơi đùa, trò chuyện với các thành viên trong gia đình.  + Đi du lịch cùng gia đình vào những dịp lễ, Tết.  **2: Trình bày với gia đình về những dự định thể hiện là người con có trách nhiệm.**  **3. Thực hiện ý tưởng và báo cáo kết quả** |

|  |  |
| --- | --- |
| + Bài viết về cảm xúc của bản thân và các thành viên trong gia đình.  + Thuyết trình có các hình ảnh minh hoạ về hoạt động. + Video về hoạt động đã tổ chức thực hiện.  + Trưng bày sản phẩm của hoạt động.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập** - GV đánh giá, nhận xét hoạt động của HS  ***Nhiệm vụ 3. Thực hiện ý tưởng và báo cáo kết quả.* Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  GV yêu cầu HS về nhà thực hiện ý tưởng và báo cáo kết quả **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thực hiện ý tưởng và báo cáo kết quả  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận** - GV yêu cầu HS báo cáo trước lớp về kết quả thực hiện dự định  - GV gợi ý cách báo cáo:  + Bài viết về cảm xúc của bản thân và các thành viên trong gia đình.  + Thuyết trình có các hình ảnh minh hoạ về hoạt động. + Video về hoạt động đã tổ chức thực hiện.  + Trưng bày sản phẩm của hoạt động.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập** - GV đánh giá, nhận xét hoạt động của HS |  |

\* \* \* \* \*

**TUẦN 3: SHL**

**SINH HOẠT THEO CHỦ ĐỀ “CHIA SẺ KẾT QUẢ PHÂN TÍCH ẢNH HƯỞNG CỦA THU NHẬP THỰC TẾ, QUYẾT ĐỊNH CHI TIÊU VÀ LỐI SỐNG ĐẾN CHI PHÍ SINH HOẠT TRONG GIA ĐÌNH EM”**

***Hoạt động 1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau***

***Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề “Chia sẻ kết quả phân tích ảnh hưởng của thu nhập thực tế, quyết định chi tiêu và lối sống đến chi phí sinh hoạt trong gia đình em.”* a. Mục tiêu**: HS chia sẻ kết quả phân tích ảnh hưởng của thu nhập thực tế, quyết định chi tiêu và lối sống đến chi phí sinh hoạt trong gia đình em.

**b. Nội dung – tổ chức thực hiện:**

- GV yêu cầu HS chia sẻ về:

*+ Kết quả phân tích ảnh hưởng của thu nhập thực tế, quyết định chi tiêu và lối sống đến chi phí sinh hoạt trong gia đình em.*

*+ Những việc cần làm để hoàn thiện những phân tích ảnh hưởng của thu nhập thực tế, quyết định chi tiêu và lối sống đến chi phí sinh hoạt trong gia đình em. + Cảm nhận của em khi phân tích ảnh hưởng của thu nhập thực tế, quyết định chi tiêu và lối sống đến chi phí sinh hoạt trong gia đình em.*

- GV biểu dương những HS đã thực hiện tốt việc phân tích ảnh hưởng của thu nhập thực tế, quyết định chi tiêu và lối sống đến chi phí sinh hoạt trong gia đình.

***Ngày soạn: Ngày dạy:***

**TUẦN 4**

**SHDC - GIAO LƯU VĂN NGHỆ CHỦ ĐỀ “GIA ĐÌNH”**

**I. MỤC TIÊU**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Bồi dưỡng thêm lòng yêu thương, quan tâm chăm sóc gia đình của HS. Từ đó có những hành vi ứng xử phù hợp với các thành viên trong gia đình

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Đối với Bí thư Đoàn trường, BGH và GV**

- Xác định mục tiêu của buổi biểu diễn, thành lập ban tổ chức.

- Ban tổ chức xây dựng kế hoạch:

*+ Yêu cầu các lớp đăng ký các tiết mục văn nghệ xoay quanh chủ đề “Gia đình”. + Duyệt các tiết mục đăng kí để lựa chọn.*

*+….*

- Ban tổ chức phối hợp với lớp trực tuần xây dựng kịch bản tổ chức chương trình biểu diễn văn nghệ chủ đề xoay quanh gia đình.

- Trang trí phông phù hợp với chương trình biểu diễn văn nghệ.

- Chuẩn bị phương tiện: âm li, loa đài, micro; đàn đệm cho các tiết mục văn nghệ. - Chuẩn bị phần thưởng cho các tiết mục xuất sắc.

**2. Đối với HS**

- Đăng kí các tiết mục văn nghệ tham gia và tập luyện.

- Chuẩn bị trang phục, đạo cụ phù hợp với các tiết mục đã được ban tổ chức lựa chọn. - Chuẩn bị hoa để tặng các bạn tham gia biểu diễn.

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

***Hoạt động 1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ để - Biểu diễn văn nghệ chủ đề gia đình* a) Mục tiêu**

- HS thể hiện và trải nghiệm những xúc cảm tích cực về gia đình, từ đó phát triển tình cảm với các thành viên trong gia đình, biết cách thể hiện tình cảm, yêu thương, chăm sóc gia đình.

**b) Nội dung - Tổ chức thực hiện**

- NDCT thay mặt ban tổ chức giới thiệu mục tiêu và nội dung chương trình văn nghệ. - Các lớp trình bày các tiết mục đã được lựa chọn.

- Yêu cầu HS toàn trường ngồi đúng vị trí, lắng nghe và xem các tiết mục văn nghệ, cảm thụ cái hay của nội dung và giai điệu bài hát, điệu múa…trải nghiệm các cung bậc cảm xúc về trường, lớp, thầy cô, bạn bè.

- Sau mỗi tiết mục, HS các lớp có thể lên tặng hoa

- Bạn tổ chức hội ý xếp loại các tiết mục và công bố kết quả xếp loại, trao phần thưởng cho các tiết mục xuất sắc.

- Kết thúc chương trình, NDCT nói lời cảm ơn với các “diễn viên” và với toàn thể các bạn tham dự.

**ĐÁNH GIÁ**

Mời một số HS các lớp chia sẻ cảm xúc về buổi biểu diễn văn nghệ về chủ đề gia đình. **HOẠT ĐỘNG NỐI TIẾP**

***28***

Về lớp, HS tiếp tục chia sẻ cảm xúc và quyết tâm cố gắng học tập rèn luyện để bố mẹ vui lòng, biết cách thể hiện tình cảm và yêu thương chăm sóc gia đình

\* \* \* \* \*

**TUẦN 4: HĐGD – KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I**

\* \* \* \* \*

**TUẦN 4: SHL**

**CHIA SẺ KẾT QUẢ CẢM NHẬN VÀ RÚT KINH NGHIỆM HỌC KÌ I *Hoạt động 1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau***

***Hoạt động 2. Sinh hoạt chia sẻ kết quả cảm nhận và rút kinh nghiệm học kì I* a. Mục tiêu**: HS chia sẻ kết quả cảm nhận và rút kinh nghiệm học kì I **b. Nội dung – tổ chức thực hiện:**

- GV yêu cầu HS chia sẻ về:

*+ Những thuận lợi và khó khăn trong việc tiếp cận các kiến thức của bộ môn HĐTN 12?*

*+ Những việc cần làm để hoàn thành các nhiệm vụ của bộ môn?*

*+ Bài học kinh nghiệm khi tiếp cận các kiến thức bộ môn HĐTN khối 12 là gì? Làm thế nào để khắc phục những khó khăn gặp phải?*

- GV biểu dương những HS đã có thành tích tốt trong học kì I. Động viên, cổ vũ HS cố gắng tích cực hơn nữa trong học kì II.

**ĐÁNH GIÁ CUỐI CHỦ ĐỀ**

**1. Cá nhân tự đánh giá**

**Tiêu chí:**

Dựa vào các tiêu chí đánh giá chủ đề, GV HD HS đánh giá theo các mức độ **2. Đánh giá theo nhóm/tổ**

GV HD tổ trưởng/nhóm trưởng điều hành việc đánh giá lẫn nhau dựa vào: - Sự chuẩn bị cho hoạt động của các chủ đề.

- Thái độ khi tham gia hoạt động: tự giác, lắng nghe, tích cực…

- Trách nhiệm và hợp tác khi thực hiện nhiệm vụ

**3. Đánh giá chung của giáo viên**

GV dựa vào quan sát, đánh giá từng cá nhân, tổ/nhóm kết hợp đánh giá gia đình ( nếu có) để đưa ra nhận xét chung, biểu dương những cá nhân tự giác, tích cực và nhiều tiến bộ so với trước.

**ĐÁNH GIÁ CUỐI CHỦ ĐỀ 4**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Các tiêu chí** | **Cá nhân tự đánh giá** | | **Đánh giá**  **theo nhóm/tổ** | | **Đánh giá**  **chung của**  **GV** | |
| **Đạt** | **Chưa đạt** | **Đạt** | **Chưa đạt** | **Đạt** | **Chưa đạt** |
| - Nêu được các việc làm thể hiện sự chủ động tham gia giải quyết những vấn đề nảy sinh trong gia đình. |  |  |  |  |  |  |
| - Nêu được những việc làm thể hiện vai trò, trách nhiệm của bản thân trong việc tổ chức cuộc sống gia đình. |  |  |  |  |  |  |
| - Nêu được các giá trị gia đình đối với cá nhân và xã hội. |  |  |  |  |  |  |
| - Phân tích được ảnh hưởng của thu nhập thực tế, quyết định chi tiêu và lối sống đối với chi phí sinh hoạt trong gia đình. |  |  |  |  |  |  |
| - Thể hiện được sự chủ động tham gia giải quyết những vấn đề nảy sinh trong gia đình. |  |  |  |  |  |  |
| - Thể hiện sự chăm sóc chu đáo đến các thành viên trong gia đình. |  |  |  |  |  |  |
| - Thực hiện vai trò, trách nhiệm của bản thân trong việc tổ chức cuộc sống gia đình. |  |  |  |  |  |  |
| - Phân tích được ảnh hưởng của thu nhập thực tế, quyết định chi tiêu và lối sống đến chi phí sinh hoạt trong gia |  |  |  |  |  |  |

***30***

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| đình mình và điều chỉnh nếu chưa phù hợp. |  |  |  |  |  |  |
| - Thực hiện được trách nhiệm của người con đối với gia đình. |  |  |  |  |  |  |

● **Đạt**: Đạt ít nhất 6 trong 9 tiêu chí;

● **Chưa đạt:** Chỉ đạt được từ 5 tiêu chí trở xuống.

**ĐẠT: CHƯA ĐẠT:**

**IV. ĐIỀU CHỈNH, THAY ĐỔI, BỔ SUNG (NẾU CÓ)**

.................................................................................................................................................. .................................................................................................................................................. .................................................................................................................................................. .................................................................................................................................................. ..................................................................................................................................................

***31***

**CHỦ ĐỀ 5: XÂY DỰNG CỘNG ĐỒNG**

**I. MỤC TIÊU**

Sau chủ đề này, HS có khả năng:

- Thể hiện được sự chủ động và tự tin trong thiết lập các mối quan hệ xã hội, sẵn sàng chia sẻ giúp đỡ cộng đồng.

- Thực hiện được các hoạt động giáo dục tinh thần đoàn kết dân tộc, hoà bình, hữu nghị. - Thể hiện được sự hứng thú, ham hiểu biết khi khám phá các nền văn hoá khác nhau; thể hiện được thái độ tôn trọng sự khác biệt giữa các nền văn hoá.

- Xây dựng và triển khai được dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo và quản lí dự án hiệu quả.

- Đánh giá được ý nghĩa của hoạt động xã hội.

**TUẦN 1:**

**SHDC – TRAO ĐỔI VỀ TRÁCH NHIỆM CỦA THANH NIÊN HỌC SINH TRONG VIỆC THAM GIA XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CỘNG ĐỒNG. I. MỤC TIÊU**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

+ Chia sẻ hiểu biết về các mối quan hệ cộng đồng

+ Làm nổi bật lên ý nghĩa của việc tham gia xây dựng và phát triển cộng đồng. + Tham gia về trách nhiệm của thanh niên học sinh trong việc tham gia xây dựng và phát triển cộng đồng.

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Đối với Bí thư Đoàn trường, BGH và GV**

- Phối hợp với lớp trực tuần xây dựng kịch bản tổ chức diễn đàn “Trao đổi về trách nhiệm của thanh niên học sinh trong việc tham gia xây dựng và phát triển cộng đồng.” - Phối hợp với lớp trực tuần xây dựng kế hoạch: thành lập ban tổ chức, biên soạn câu hỏi và đáp án, thể lệ tham gia, cách tính điểm cho những câu trả lời đúng,... Các câu hỏi được biên soạn xoay quanh nội dung về diễn đàn “Trao đổi về trách nhiệm của thanh niên học sinh trong việc tham gia xây dựng và phát triển cộng đồng.”

- Phân công các lớp chuẩn bị các tiết mục văn nghệ thể hiện xen kẽ trong quá trình trả lời câu hỏi.

- Chuẩn bị phương tiện: âm li, loa đài, micro; đàn đệm cho các tiết mục văn nghệ. - Chuẩn bị phần thưởng cho lớp có số điểm cao nhất (nếu có điều kiện). **2. Đối với HS**

- Tìm hiểu về các mối quan hệ xã hội và ý nghĩa của việc xây dựng, phát triển các mối quan hệ xã hội.

+ Cộng đồng là gì?

+ Thanh niên – học sinh cần là gì để tham gia phát triển cộng đồng

+ Ý nghĩa của việc tham gia xây dựng và phát triển cộng đồng.?

- Chuẩn bị các tiết mục văn nghệ tham gia trình diễn.

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

***Hoạt động 1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới***

***1***

***Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề - Diễn đàn “Trao đổi về trách nhiệm của thanh niên học sinh trong việc tham gia xây dựng và phát triển cộng đồng.”***

***a) Mục liêu:***

- Chia sẻ hiểu biết về các mối quan hệ xã hội

- Làm nổi bật lên ý nghĩa của việc xây dựng, phát triển các mối quan hệ xã hội ***b) Nội dung - Tổ chức thực hiện***

- Diễn đàn “Trao đổi về trách nhiệm của thanh niên học sinh trong việc tham gia xây dựng và phát triển cộng đồng.”

+ Tuyên bố lí do, mục đích diễn đàn, nội dung chủ đề " Trao đổi về trách nhiệm của thanh niên học sinh trong việc tham gia xây dựng và phát triển cộng đồng.". + Hs chia sẻ ý kiến, có thể dùng tranh, ảnh, video

+ HS khác lắng nghe

- Gợi ý thảo luận:

**Thanh niên học sinh** đóng vai trò quan trọng trong việc xây dựng và phát triển cộng đồng bởi những lý do sau:

• **Sức trẻ và nhiệt huyết:** Thanh niên học sinh sở hữu nguồn năng lượng dồi dào, sự sáng tạo và nhiệt huyết, sẵn sàng cống hiến sức mình cho cộng đồng.

• **Khả năng tiếp thu:** Thanh niên học sinh là thế hệ tiếp nối, có khả năng tiếp thu nhanh chóng kiến thức và kỹ năng mới, dễ dàng thích nghi với những thay đổi của xã hội. • **Lòng yêu nước và tinh thần trách nhiệm:** Thanh niên học sinh luôn ý thức được trách nhiệm của bản thân đối với cộng đồng và đất nước, sẵn sàng tham gia các hoạt động vì lợi ích chung.

**Trách nhiệm của thanh niên học sinh trong việc tham gia xây dựng và phát triển cộng đồng:**

• **Rèn luyện đạo đức và trí tuệ:** Thanh niên học sinh cần rèn luyện đạo đức, phẩm chất, lối sống tốt đẹp, trau dồi kiến thức và kỹ năng để trở thành những người có ích cho xã hội.

• **Tham gia các hoạt động xã hội:** Tham gia các hoạt động tình nguyện, giúp đỡ những người khó khăn, khuyết tật, tham gia bảo vệ môi trường, xây dựng đời sống văn hóa ở địa phương.

• **Giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc:** Tham gia các hoạt động văn hóa, thể thao, gìn giữ và phát huy những giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc. • **Thực hiện tốt nghĩa vụ học tập:** Học tập chăm chỉ, rèn luyện đạo đức, rèn luyện sức khỏe để trở thành những công dân có ích cho xã hội.

• **Tuân thủ pháp luật và quy định của cộng đồng:** Tôn trọng và chấp hành pháp luật, quy định của cộng đồng, sống hòa đồng, đoàn kết với mọi người.

**ĐÁNH GIÁ**

Mời một số HS chia sẻ thu hoạch sau khi tham gia trả lời và lắng nghe các bạn trả lời các câu hỏi.

**HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI**

Về lớp, HS chia sẻ cảm xúc sau khi tham gia diễn đàn “Trao đổi về trách nhiệm của thanh niên học sinh trong việc tham gia xây dựng và phát triển cộng đồng.” \* \* \* \* \*

**TUẦN 1: HĐGD – TÌM HIỂU HOẠT ĐỘNG 1, 2, 3 CHỦ ĐỀ 5**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Kiến thức:**

- Tìm hiểu biểu hiện của sự chủ động và tự tin thiết lập mối quan hệ xã hội, sẵn sàng chia sẻ giúp đỡ cộng đồng

- Tìm hiểu các hoạt động giáo dục tình đoàn kết dân tộc, hoà bình, hữu nghị. - Tìm hiểu cách quản lí dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo.

**2. Năng lực**

**a. Năng lực chung**

***- Năng lực giao tiếp, hợp tác***: Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.

***- Năng lực tự chủ, tự học***: Nhận diện được khả năng tư duy độc lập và khả năng thích ứng với sự thay đổi của bản thân.

**b. Năng lực đặc thù môn học:**

***- Năng lực thích ứng với cuộc sống***: từ kiến thức tìm hiểu biểu hiện của sự chủ động và tự tin thiết lập mối quan hệ xã hội, sẵn sàng chia sẻ giúp đỡ cộng đồng - Tham gia các hoạt động giáo dục tình đoàn kết dân tộc, hoà bình, hữu nghị, dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo

**3. Phẩm chất**

- Có thái độ hứng thú trong học tập.

- Có sự yêu thích tìm hiểu và liên hệ các vấn đề thực tế liên quan.

- Có thái độ khách quan trung thực, nghiêm túc học tập.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV:**

● Giáo án, SGK, SGV

● Máy tính, máy chiếu (nếu có)

● Biện pháp thu hút HS vào những hoạt động chung

**2. Đối với HS:**

● SGK, SBT hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 12

● Nhớ lại những yêu cầu trong nội quy của trường, lớp và quy định của cộng đồng, những trải nghiệm khi thực hiện các yêu cầu này.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:** Kích thích sự tò mò và nhận biết được tầm quan trọng về vấn phát triển cộng đồng thông qua trò chơi “Dệt lưới cộng đồng”

**b. Nội dung:** Học sinh tiếp nhận vấn đề từ giáo viên

**c. Sản phẩm:** Nhận thức được vấn đề cần nghiên cứu của HS

**d. Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi ***“Dệt lưới cộng đồng”*** - GV hướng dẫ cách chơi:  + Chia lớp thành các nhóm nhỏ, mỗi nhóm từ 5 đến 7 học sinh. + Cung cấp cho mỗi nhóm một cuộn len và một số mảnh giấy màu. | - HS nhận thức được vấn đề thể hiện việc phát triển cộng đồng |

|  |  |
| --- | --- |
| + Yêu cầu mỗi nhóm cử một đại diện lên bốc thăm một chủ đề liên quan đến việc tham gia xây dựng và phát triển cộng đồng (ví dụ: bảo vệ môi trường, giúp đỡ người già neo đơn, tham gia các hoạt động văn hóa,...).  + Học sinh trong nhóm thảo luận và vẽ hình ảnh, viết những ý tưởng về chủ đề đã bốc thăm lên các mảnh giấy màu.  + Sau đó, các nhóm nối những mảnh giấy màu với nhau bằng len để tạo thành một "lưới cộng đồng".  + Đại diện của mỗi nhóm giới thiệu về chủ đề đã bốc thăm và giải thích những ý tưởng được thể hiện trên "lưới cộng đồng". **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS lắng nghe và tham gia chơi trò chơi dưới sự hướng dẫn của GV  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV nhận xét, đánh giá, tuyên dương đội dành chiến thắng với nhiều ý tưởng hay và ý nghĩa nhất  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập** - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.  - Đặt vấn đề vào chủ đề mới: Tham gia xây dựng và phát triển cộng đồng là quyền lợi, trách nhiệm của mỗi cá nhân và là cơ hội để mỗi chúng ta phát triển bản thân. Chủ đề này giúp các em biết cách thực hiện những hoạt động xă hội cụ thể, đa dạng góp phần xây dựng và phát triển cộng đồng.  Chia sẻ hiểu biết về cộng đồng với các nền văn hoá khác nhau; hoạt động thể hiện tinh thẩn đoàn kết, hoà bình hữu nghị giữa các dân tộc. |  |

**HOẠT ĐỘNG KHÁM PHÁ – KẾT NỐI**

***Hoạt động 1: Tìm hiểu biểu hiện của sự chủ động và sự tự tin thiết lập các mối quan hệ xã hội, sẵn sàng chia sẻ giúp đỡ cộng đồng***

**a. Mục tiêu:**

- HS nhận biết những biểu hiện của sự chủ động, tự tin thiết lập các mối quan hệ xã hội và sẵn sàng chia sẻ giúp đỡ cộng đồng.

- HS xác định xác định các biểu hiện của sự chủ động, tự tin thiết lập các mối quan hệ xã hội và sẵn sàng chia sẻ giúp đỡ cộng đồng trong các trường hợp

**b. Nội dung:** GV hướng dẫn học sinh thực hiện nhiệm vụ theo nhóm thảo luận hoàn thành yêu cầu dựa trên gợi ý của giáo viên.

**c. Sản phẩm:** HS có thể xác định những hoạt động thể hiện tinh thần đoàn kết, hoà bình hữu nghị giữa các dân tộc mà em biết.

**d. Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1*: *Chia sẻ các biểu hiện của sự chủ động, tự tin thiết lập các mối quan hệ xã hội và sẵn sàng chia sẻ giúp đỡ cộng đồng.* Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập** | **1: Chia sẻ các biểu hiện của sự chủ động, tự tin thiết lập các mối quan hệ xã hội và sẵn sàng chia sẻ giúp đỡ cộng đồng.** |

|  |  |
| --- | --- |
| - GV cho HS thảo luận nhóm cùng chia sẻ các biểu hiện của sự chủ động, tự tin thiết lập các mối quan hệ xã hội và sẵn sàng chia sẻ giúp đỡ cộng đồng.  - GV gợi ý: Biểu hiện của sự chủ động, tự tin thiết lập các mối quan hệ xã hội:  + Mạnh dạn trong giao tiếp.  + Cởi mở, tôn trọng các đối tượng khác nhau. + Thể hiện thái độ thiện chí khi làm quen với người khác.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** - HS liên hệ bản thân, chia sẻ cùng nhóm - GV quan sát, hỗ trợ HS trong quá trình chia sẻ **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động** - GV mời đại diện HS chia sẻ  - GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các cá nhân và nhóm **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV tổng hợp nội dung các cá nhân trình bày và kết luận  - GV có thể bổ sung:  + Luôn giữ thái độ tích cực và lạc quan: Giữ tinh thần vui vẻ, cởi mở và sẵn sàng giúp đỡ mọi người.  + Tôn trọng sự khác biệt: Tôn trọng và chấp nhận sự khác biệt về văn hóa, quan điểm, lối sống của mỗi người.  + Biết tha thứ và bỏ qua lỗi lầm: Biết tha thứ cho những lỗi lầm của người khác và sẵn sàng cho họ cơ hội sửa chữa.  + Luôn giữ lời hứa: Luôn đúng giờ, hoàn thành lời hứa để tạo dựng uy tín và lòng tin với mọi người.  ***Nhiệm vụ 2. Thảo luận xác định các biểu hiện của sự chủ động, tự tin thiết lập các mối quan hệ xã hội và sẵn sàng chia sẻ giúp đỡ cộng đồng trong các trường hợp dưới đây***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập** - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm trao đổi và thảo luận để xác định các biểu hiện của sự chủ động, tự tin thiết lập các mối quan hệ xã hội và sẵn sàng chia sẻ giúp đỡ cộng đồng trong các trường hợp dưới đây: | - Biểu hiện của sự chủ động, tự tin thiết lập các mối quan hệ xã hội:  + Mạnh dạn trong giao tiếp.  + Cởi mở, tôn trọng các đối tượng khác nhau.  + Thể hiện thái độ thiện chí khi làm quen với người khác.  + Lắng nghe tích cực để hiểu người cùng giao tiếp.  + Sử dụng phối hợp lời nói, ánh mắt, cử chỉ, điệu bộ trong giao tiếp để tạo niềm tin với người khác.  + Sắp xếp thời gian hợp lí để phát triển các mối quan hệ.  + …  - Biểu hiện của sự sẵn sàng chia sẻ giúp đỡ cộng đồng:  + Tự nguyện chia sẻ, hỗ trợ những người khác.  + Tích cực tham gia các hoạt động quyên góp ủng hộ.  + Chia sẻ, giúp đỡ mọi người trong cộng đồng mọi lúc, mọi nơi khi có thể. **2. Thảo luận xác định các biểu hiện của sự chủ động, tự tin thiết lập các mối quan hệ xã hội và sẵn sàng chia sẻ giúp đỡ cộng đồng trong các trường hợp dưới đây**  **- TH1:** Các biểu hiện của sự chủ động, tự tin thiết lập các mối quan hệ xã hội và sẵn sàng chia sẻ giúp đỡ cộng đồng: ***+ Chủ động làm quen với bạn bè mới:*** Tuấn chủ động tìm kiếm và làm quen với các bạn ở các khối, lớp khác, thể hiện sự tự tin và mong muốn mở rộng mối quan hệ xã hội.  ***+ Tìm kiếm những người bạn thân thiện, dễ gần:***  Việc tìm kiếm bạn bè thân thiện và dễ gần là một biểu hiện của sự chủ động trong việc xây dựng mối quan hệ tích cực và có ý định chia sẻ và học hỏi từ những người xung quanh.  ***+ Tham gia các hoạt động của trường:*** |

|  |  |
| --- | --- |
| **+ TH1:** Để phấn đấu, rèn luyện trở thành học sinh "3 tốt", ngay từ đầu năm học, Tuấn đã chủ động làm quen với các bạn ở các khối, lớp khác, tìm kiếm những người bạn thân thiện, dễ gần, thông qua đó để có thêm nhiều bạn mới, học hỏi được nhiều kinh nghiệm trong học tập và giao tiếp. Bên cạnh đó, Tuấn còn tích cực tham gia các hoạt động của trường để phát huy năng khiếu, sở trường của mình, đặc biệt là bóng rổ, bóng chuyền; chăm chỉ học tập, hăng hái phát biểu ý kiến xây dựng bài.  **- TH2:** Cuối tuần, Minh đến chơi nhà Tiến và được bạn cho biết ông Hạnh (hàng xóm nhà Tiến) là người khuyết tật có hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn. Minh đã suy nghĩ rất nhiều và kể lại cho người thân, bạn bè về hoàn cảnh của ông Hạnh, đồng thời Minh cùng Tiến vận động mọi người chung tay giúp đỡ ông.  - Chuẩn bị sản phẩm báo cáo trước lớp **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** - HS tiếp nhận các nhiệm vụ của GV  + Thảo luận nhóm phân tích xác định các biểu hiện của sự chủ động, tự tin thiết lập các mối quan hệ xã hội và sẵn sàng chia sẻ giúp đỡ cộng đồng trong các trường hợp  + Chuẩn bị sản phẩm để trình bày trước lớp **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả - GV yêu cầu các nhóm sau nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các nhóm và các cá nhân.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. nội dung các nhóm trình bày và kết luận ***Nhiệm vụ 3. Chia sẻ thêm về những biểu hiện của sự chủ động, tự tin thiết lập các mối quan hệ xã hội và sẵn sàng chia sẻ giúp đỡ cộng đồng mà em đã thể hiện***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập** - GV cho HS chia sẻ thêm về những biểu hiện của sự chủ động, tự tin thiết lập các mối quan hệ xã hội và sẵn sàng chia sẻ giúp đỡ cộng đồng mà em đã thể hiện | Sự tích cực tham gia các hoạt động của trường, như bóng rổ, bóng chuyền, là cách Tuấn thể hiện sự chủ động trong việc phát triển năng khiếu và sở thích cá nhân, đồng thời tạo ra cơ hội giao tiếp và hợp tác với đồng đội.  ***+ Chăm chỉ học tập:***  Việc chăm chỉ học tập là biểu hiện của sự tự tin và chủ động trong việc đặt ra mục tiêu và nỗ lực đạt được chúng. ***+ Hăng hái phát biểu ý kiến xây dựng bài:***  Sự hăng hái phát biểu ý kiến xây dựng bài trong các hoạt động học tập là cách Tuấn chia sẻ kiến thức và ý kiến của mình, đồng thời thể hiện sự tự tin trong việc thể hiện quan điểm cá nhân.  **- TH2:**  ***+ Suy nghĩ và chia sẻ thông tin:*** Minh đã suy nghĩ về hoàn cảnh khó khăn của ông Hạnh và chia sẻ thông tin này với người thân và bạn bè. Hành động này không chỉ là sự tự chủ động tìm hiểu môi trường xung quanh mà còn là việc thông báo về tình hình để mọi người hiểu và cảm thông.  ***+ Kể lại cho bạn bè:***  Minh đã kể lại cho bạn bè về hoàn cảnh khó khăn của ông Hạnh. Điều này có thể tạo ra sự nhận thức và sự quan tâm từ phía cộng đồng xã hội.  ***+ Chung tay vận động giúp đỡ:*** Minh và Tiến cùng nhau vận động mọi người chung tay giúp đỡ ông Hạnh. Hành động này thể hiện tình cảm và sự chủ động trong việc hỗ trợ cộng đồng.  **3. Chia sẻ thêm về những biểu hiện của sự chủ động, tự tin thiết lập các mối quan hệ xã hội và sẵn sàng chia sẻ giúp đỡ cộng đồng mà em đã thể hiện**  - Tham gia các hoạt động xã hội, câu lạc bộ, hội nhóm: Em thường xuyên tham gia các hoạt động xã hội như: hội thanh |

|  |  |
| --- | --- |
| - GV gợi ý:  + ý nghĩa của hoạt động đó với em như thế nào? + Cảm giác của em khi tham gia các hoạt động đó  + Em đã có những mối quan hệ mới nào sau khi tham gia hoạt động?  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** - HS liên hệ bản thân, chia sẻ cùng cả lớp - GV quan sát, hỗ trợ HS trong quá trình chia sẻ **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động** - GV mời đại diện HS chia sẻ  - GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các cá nhân.  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV tổng hợp nội dung các cá nhân trình bày và kết luận  - GV bổ sung:  + Luôn giữ thái độ tích cực và lạc quan: Em luôn giữ tinh thần vui vẻ, cởi mở và sẵn sàng giúp đỡ mọi người.  + Tôn trọng sự khác biệt: Em luôn tôn trọng và chấp nhận sự khác biệt về văn hóa, quan điểm, lối sống của mỗi người.  + Biết tha thứ và bỏ qua lỗi lầm: Em biết tha thứ cho những lỗi lầm của người khác và sẵn sàng cho họ cơ hội sửa chữa.  + Luôn giữ lời hứa: Em luôn đúng giờ, hoàn thành lời hứa để tạo dựng uy tín và lòng tin với mọi người. | niên, câu lạc bộ tình nguyện, CLB tiếng Anh,... để giao lưu, kết bạn và mở rộng mối quan hệ.  - Bắt đầu cuộc trò chuyện: Em luôn chủ động chào hỏi, bắt chuyện với những người xung quanh, đặc biệt là những người mới gặp. Em luôn thể hiện sự cởi mở và thân thiện để dễ dàng kết bạn mới.  - Lắng nghe và chia sẻ: Em luôn chú ý lắng nghe người khác một cách cẩn thận, thể hiện sự quan tâm và thấu hiểu. Em cũng sẵn sàng chia sẻ suy nghĩ, cảm xúc và kinh nghiệm của bản thân một cách chân thành.  - Giữ lời hứa: Em luôn đúng giờ, hoàn thành lời hứa và cam kết của mình để tạo dựng uy tín và lòng tin với mọi người.  - Tin tưởng vào bản thân: Em luôn tin tưởng vào khả năng của bản thân, dám nghĩ, dám làm và dám thể hiện ý kiến của bản thân một cách rõ ràng, rành mạch.  - Giao tiếp bằng ánh mắt: Khi giao tiếp, em luôn nhìn thẳng vào mắt người đối diện để thể hiện sự tự tin và tôn trọng. - Ngôn ngữ cơ thể: Em giữ tư thế thoải mái, mỉm cười và sử dụng cử chỉ tay phù hợp để thể hiện sự tự tin và cởi mở. - Lắng nghe và học hỏi: Em luôn sẵn sàng lắng nghe và học hỏi từ những người khác, trau dồi kiến thức và kỹ năng để hoàn thiện bản thân. |

***Hoạt động 2: Tìm hiểu các hoạt động giáo dục tình đoàn kết dân tộc, hoà bình, hữu nghị* a. Mục tiêu:**

- HS biết về các hoạt động giáo dục tình đoàn kết dân tộc, hoà bình, hữu nghị - HS có thể xác định những hoạt động giáo dục tình đoàn kết dân tộc, hoà bình, hữu nghị phù hợp với học sinh trung học phổ thông

**b. Nội dung:** GV hướng dẫn học sinh thực hiện nhiệm vụ theo nhóm thảo luận hoàn thành yêu cầu dựa trên gợi ý của giáo viên

**c. Sản phẩm:**

HS tìm hiểu các hoạt động giáo dục tình đoàn kết dân tộc, hoà bình, hữu nghị **d. Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1. Chia sẻ về các hoạt động giáo dục tình đoàn kết dân tộc, hoà bình, hữu nghị em đã tham gia hoặc đã biết.***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập** - GV cho HS chia sẻ về các hoạt động giáo dục tình đoàn kết dân tộc, hoà bình, hữu nghị em đã tham gia hoặc đã biết.  - GV gợi ý:  + Hoạt động giáo dục về truyền thống lịch sử, văn hóa dân tộc  + Hoạt động giáo dục về tình yêu thương, chia sẻ **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** - HS liên hệ bản thân, chia sẻ cùng cả lớp - GV quan sát, hỗ trợ HS trong quá trình chia sẻ **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động** - GV mời đại diện HS chia sẻ  - GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các cá nhân.  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ** - GV tổng hợp nội dung các cá nhân trình bày và kết luận  - GV bổ sung:  + Tổ chức các hội thi văn nghệ, thể thao giữa các dân tộc: Tăng cường giao lưu, đoàn kết giữa các dân tộc.  + Xuất bản sách, báo, tài liệu về chủ đề đoàn kết dân tộc, hòa bình, hữu nghị: Giúp học sinh hiểu biết sâu sắc hơn về chủ đề này.  + Sử dụng các phương tiện truyền thông để tuyên truyền, giáo dục về chủ đề đoàn kết dân tộc, hòa bình, hữu nghị: Giúp tiếp cận được nhiều người hơn.  ***Nhiệm vụ 2. Xác định những hoạt động giáo dục tình đoàn kết dân tộc, hoà bình, hữu nghị phù hợp với học sinh trung học phổ thông.* Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập** - GV yêu cầu HS làm nhiệm vụ nhóm: *+ Xác định những hoạt động giáo dục tình đoàn kết dân tộc, hoà bình, hữu nghị phù hợp với học sinh trung học phổ thông.*  - GV chú ý:  + Các hoạt động giáo dục cần phù hợp với lứa tuổi, trình độ nhận thức của học sinh. | **1. Chia sẻ về các hoạt động giáo dục tình đoàn kết dân tộc, hoà bình, hữu nghị em đã tham gia hoặc đã biết.** \* Hoạt động giáo dục về truyền thống lịch sử, văn hóa dân tộc:  - Tổ chức các buổi học ngoại khóa, tham quan di tích lịch sử, văn hóa: Giới thiệu về truyền thống lịch sử, văn hóa, phong tục tập quán của các dân tộc trên đất nước.  - Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu về lịch sử, văn hóa dân tộc: Giúp học sinh hiểu biết sâu sắc hơn về truyền thống tốt đẹp của dân tộc.  - Gặp gỡ, giao lưu với các nghệ nhân, già làng, trưởng bản: Học hỏi kinh nghiệm, kiến thức về văn hóa của các dân tộc.  - Tham gia các lễ hội truyền thống của các dân tộc: Trải nghiệm văn hóa, phong tục tập quán của các dân tộc một cách trực tiếp.  \* Hoạt động giáo dục về tình yêu thương, chia sẻ:  - Tổ chức các hoạt động từ thiện, giúp đỡ những người có hoàn cảnh khó khăn: Giáo dục học sinh tinh thần đoàn kết, tương thân tương ái.  - Tham gia các hoạt động tình nguyện: Giúp đỡ người già neo đơn, trẻ em mồ côi, học sinh nghèo,...  - Tổ chức các chương trình quyên góp, ủng hộ: Giúp đỡ các nạn nhân thiên tai, lũ lụt,...  - Tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường: Giáo dục học sinh ý thức bảo vệ môi trường chung sống.  **2. Xác định những hoạt động giáo dục tình đoàn kết dân tộc, hoà bình, hữu nghị phù hợp với học sinh trung học phổ thông.**  - Truyền thông  + Thi tìm hiểu về quan hệ hữu nghị giữa các dân tộc. |

|  |  |
| --- | --- |
| + Cần có sự tham gia tích cực của học sinh trong các hoạt động giáo dục.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** - HS thực hiện nhiệm vụ theo nhóm  - GV hỗ trợ HS trong quá trình hoạt động **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại HS trình bày kết quả.  - Các nhóm bạn sau chỉ bổ sung ý kiến khác với các bạn đã trình bày trước.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV cùng HS phân tích, tổng hợp những thông tin mà HS trình bày  - GV mở rộng thêm những kiến thức | + Vẽ tranh cổ động.  + Thuyết trình về một thế giới hoà bình.  + Tiểu phẩm tuyên truyền.  - Nhân đạo, từ thiện  + Quyên góp giúp đỡ trẻ em vùng cao. + Tình nguyện vì an sinh xã hội. + Tặng quà người già neo đơn. - Giao lưu  + Toạ đàm.  + Biểu diễn văn nghệ.  + Thể dục, thể thao.  + Hội trại. |

***Hoạt động 3: Tìm hiểu cách quản lí dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo* a. Mục tiêu:**

- HS chia sẻ về cách quản lí dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo mà em đã tham gia hoặc đã biết

- HS biết cách quản lí dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo

**b. Nội dung:** GV hướng dẫn học sinh thực hiện nhiệm vụ theo nhóm thảo luận hoàn thành yêu cầu dựa trên gợi ý của giáo viên

**c. Sản phẩm:**

HS đề xuất cách quản lí dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo

**d. Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1. Chia sẻ về cách quản lí dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo mà em đã tham gia hoặc đã biết.* Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV cho HS chia sẻ về cách quản lí dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo mà em đã tham gia hoặc đã biết  - GV gợi ý:  + Xác định mục tiêu và phạm vi dự án: Mục tiêu dự án cần cụ thể, rõ ràng, đo lường được và có tính khả thi. Phạm vi dự án cần xác định rõ ràng các hoạt động, đối tượng thụ hưởng và nguồn lực cần thiết.  + Phân chia công việc và phân công nhiệm vụ: Lập danh sách các công việc cần thực hiện và phân công cho các | **1. Chia sẻ về cách quản lí dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo mà em đã tham gia hoặc đã biết.**  **-** Xây dựng tinh thần đoàn kết và hợp tác: Tạo môi trường làm việc thân thiện, cởi mở để khuyến khích sự hợp tác và hỗ trợ lẫn nhau giữa các thành viên trong nhóm.  - Lắng nghe ý kiến đóng góp: Luôn lắng nghe ý kiến đóng góp của các bên liên quan để cải thiện dự án và nâng cao hiệu quả hoạt động. - Thể hiện sự linh hoạt: Sẵn sàng điều chỉnh kế hoạch và hoạt động của dự án khi cần thiết để phù hợp với tình hình thực tế.  - Đảm bảo tính minh bạch và trách nhiệm: Công khai thông tin về dự án cho các bên liên quan và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện dự án. **2. Thảo luận về cách quản lí dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo.** |

|  |  |
| --- | --- |
| thành viên trong nhóm phù hợp với năng lực và sở thích của họ.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS liên hệ bản thân, chia sẻ cùng cả lớp  - GV quan sát, hỗ trợ HS trong quá trình chia sẻ  **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**  - GV mời đại diện HS chia sẻ  - GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các cá nhân.  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV tổng hợp nội dung các cá nhân trình bày và kết luận: Quản lý dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo đòi hỏi sự tỉ mỉ, chu đáo và có tinh thần trách nhiệm cao  ***Nhiệm vụ 2. Thảo luận về cách quản lí dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo.***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS làm nhiệm vụ nhóm: *+ Thảo luận về cách quản lí dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo.*  - GV gợi ý: Có thể trình bày cụ thể theo từng bước:  + Lập kế hoạch  + Triển khai dự án  + Đánh giá và rút kinh nghiệm  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thực hiện nhiệm vụ theo nhóm - GV hỗ trợ HS trong quá trình hoạt động  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại HS trình bày kết quả. - Các nhóm bạn sau chỉ bổ sung ý kiến khác với các bạn đã trình bày trước. | - Xác định mục tiêu, những công việc cần được hoàn thành, cách thực hiện và các nguồn lực cần thiết để thực hiện dự án.  - Lập kế hoạch cụ thể và chi tiết.  - Phân bổ các nguồn lực và phân công công việc cụ thể cho các thành viên.  - Cập nhật thông tin về tiến độ dự án và điều phối, hướng dẫn các thành viên.  - Kiểm tra, giám sát và hướng dẫn các thành viên nhằm đảm bảo tiến độ và mục tiêu của dự án. - Kiểm soát việc sử dụng các nguồn lực của dự án.  **Cụ thể từng bước:**  \* Lập kế hoạch:  - Xác định mục tiêu và phạm vi dự án: Mục tiêu dự án cần cụ thể, rõ ràng, đo lường được và có tính khả thi. Phạm vi dự án cần xác định rõ ràng các hoạt động, đối tượng thụ hưởng và nguồn lực cần thiết.  - Phân chia công việc và phân công nhiệm vụ: Lập danh sách các công việc cần thực hiện và phân công cho các thành viên trong nhóm phù hợp với năng lực và sở thích của họ.  - Lập lịch trình thực hiện: Xác định thời gian bắt đầu và kết thúc dự án, lập lịch trình chi tiết cho từng hoạt động và đặt ra các mốc thời gian cụ thể.  - Lập dự toán chi phí: Dự toán chi phí cho tất cả các hoạt động trong dự án, bao gồm chi phí nhân lực, vật tư, trang thiết bị,...  - Lập kế hoạch truyền thông: Xác định các kênh truyền thông phù hợp để quảng bá dự án và thu hút sự tham gia của tình nguyện viên.  \* Triển khai dự án:  - Tuyển chọn và đào tạo tình nguyện viên: Tuyển chọn những tình nguyện viên có nhiệt tình, trách nhiệm và phù hợp với yêu cầu của dự án. Tổ chức đào tạo cho tình nguyện viên về kỹ năng thực hiện dự án và các quy định an toàn.  - Giám sát và điều phối hoạt động: Theo dõi sát sao tiến độ thực hiện dự án, giải quyết các vấn đề phát sinh và điều phối hoạt động của các tình nguyện viên. |

***10***

|  |  |
| --- | --- |
| **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV cùng HS phân tích, tổng hợp những thông tin mà HS trình bày - GV mở rộng thêm những kiến thức: Quản lý dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo là một công việc đầy thử thách nhưng cũng rất ý nghĩa. Bằng cách áp dụng những nguyên tắc trên, bạn có thể quản lý dự án hiệu quả và góp phần tạo nên những hoạt động tình nguyện nhân đạo thành công | - Quản lý tài chính: Quản lý chặt chẽ nguồn thu và chi của dự án, đảm bảo sử dụng nguồn lực hiệu quả và đúng mục đích.  - Báo cáo kết quả: Báo cáo kết quả thực hiện dự án cho các bên liên quan theo định kỳ hoặc khi có yêu cầu.  \* Đánh giá và rút kinh nghiệm:  - Đánh giá hiệu quả thực hiện dự án: So sánh kết quả thực hiện dự án với mục tiêu đề ra, xác định những điểm thành công và hạn chế của dự án. - Rút kinh nghiệm cho các hoạt động tiếp theo: Dựa trên kết quả đánh giá, rút ra những bài học kinh nghiệm để áp dụng cho các hoạt động tình nguyện tiếp theo. |

**\* Hướng dẫn về nhà:**

● Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ được giao

● Xem trước nội dung hoạt động 4, 5, 6 chủ đề 5

\* \* \* \* \*

**TUẦN 1: SHL**

**SINH HOẠT THEO CHỦ ĐỀ “CHIA SẺ KẾT QUẢ TÌM HIỂU CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC TÌNH ĐOÀN KẾT DÂN TỘC, HOÀ BÌNH, HỮU NGHỊ” a. Mục tiêu:**

- Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau

- Chia sẻ những tình huống thể hiện tư duy độc lập của bản thân

**b. Nội dung – Tổ chức thực hiện**:

**1. Xây dựng nội quy lớp học**

- GV yêu cầu HS đại diện các tổ báo cáo tình hình các mặt nề nếp – học tập và hoạt động phong trào của lớp trong tuần

- GV nhận xét chung tình học của lớp trong tuần và thông qua các kế hoạch cho tuần sau - Đại diện một số HS chia sẻ kết quả tìm hiểu các hoạt động giáo dục tình đoàn kết dân tộc, hoà bình, hữu nghị.

- Cả lớp thảo luận và kết luận về những kết quả tìm hiểu các nền văn hoá khác nhau trong cộng đồng và truyền thống đoàn kết, hoà bình hữu nghị giữa các dân tộc **2. Thảo luận về biện pháp thực hiện**

- GV khích lệ HS đưa ra các ý kiến về biện pháp thể hiện tư duy độc lập của bản thân

***Ngày soạn: Ngày dạy:* TUẦN 2: SHDC**

**DIỄN ĐÀN “CÁC MỐI QUAN HỆ XÃ HỘI VÀ Ý NGHĨA CỦA VIỆC XÂY DỰNG, PHÁT TRIỂN CÁC MỐI QUAN HỆ XÃ HỘI”**

**I. MỤC TIÊU**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

+ Chia sẻ hiểu biết về các mối quan hệ xã hội

+ Làm nổi bật lên ý nghĩa của việc xây dựng, phát triển các mối quan hệ xã hội + Tham gia trao đổi về ảnh hưởng của mồi quan hệ tốt đẹp với thầy cô, bạn bè đến sự phát triển của mối cá nhân.

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Đối với Bí thư Đoàn trường, BGH và GV**

- Phối hợp với lớp trực tuần xây dựng kịch bản tổ chức diễn đàn “Các mối quan hệ xã hội và ý nghĩa của việc xây dựng, phát triển các mối quan hệ xã hội”

- Phối hợp với lớp trực tuần xây dựng kế hoạch: thành lập ban tổ chức, biên soạn câu hỏi và đáp án, thể lệ tham gia, cách tính điểm cho những câu trả lời đúng,... Các câu hỏi được biên soạn xoay quanh nội dung về diễn đàn “Các mối quan hệ xã hội và ý nghĩa của việc xây dựng, phát triển các mối quan hệ xã hội”

- Phân công các lớp chuẩn bị các tiết mục văn nghệ thể hiện xen kẽ trong quá trình trả lời câu hỏi.

- Chuẩn bị phương tiện: âm li, loa đài, micro; đàn đệm cho các tiết mục văn nghệ. - Chuẩn bị phần thưởng cho lớp có số điểm cao nhất (nếu có điều kiện). **2. Đối với HS**

- Tìm hiểu về các mối quan hệ xã hội và ý nghĩa của việc xây dựng, phát triển các mối quan hệ xã hội.

+ Các mối quan hệ xã hội là gì?

+ Vai trò của quan hệ xã hội với sự phát triển, tiến bộ của xã hội?

+ Ý nghĩa của việc xây dựng, phát triển các mối quan hệ xã hội?

- Chuẩn bị các tiết mục văn nghệ tham gia trình diễn.

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

***Hoạt động 1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề - Diễn đàn “Các mối quan hệ xã hội và ý nghĩa của việc xây dựng, phát triển các mối quan hệ xã hội”***

***a) Mục liêu:***

- Chia sẻ hiểu biết về các mối quan hệ xã hội

- Làm nổi bật lên ý nghĩa của việc xây dựng, phát triển các mối quan hệ xã hội ***b) Nội dung - Tổ chức thực hiện***

- Diễn đàn “Các mối quan hệ xã hội và ý nghĩa của việc xây dựng, phát triển các mối quan hệ xã hội”

+ Tuyên bố lí do, mục đích diễn đàn, nội dung chủ đề "Các mối quan hệ xã hội và ý nghĩa của việc xây dựng, phát triển các mối quan hệ xã hội".

+ Hs chia sẻ ý kiến, có thể dùng tranh, ảnh, video

+ HS khác lắng nghe

- Gợi ý thảo luận:

***12***

+ Các mối quan hệ xã hội: là những quan hệ giữa người với người được hình thành trong quá trình hoạt động kinh tế, xã hội, chính trị, pháp luật, tư tưởng, đạo đức, văn hóa, v.v... Mọi sự vật và hiện tượng trong xã hội đều có những mối liên hệ với nhau. Nhưng không phải mối liên hệ nào cũng là quan hệ xã hội.

+ Vai trò của quan hệ xã hội với sự phát triển, tiến bộ của xã hội: Vai trò của quan hệ xã hội không chỉ dừng lại ở việc thúc đẩy quá trình hoàn thiện của 1 cá nhân ,1 tổ chức, giúp dễ dàng hòa nhập vào vòng quay công nghiệp hóa- hiện đại hóa hiện nay mà còn góp phần vào công cuộc phát triển kinh tế- chính trị - xã hội của đất nước.

+ Ý nghĩa của việc xây dựng, phát triển các mối quan hệ xã hội:

Theo phương diện cá nhân:

• Mang lại sức mạnh tinh thần

• Góp quan trọng đến hạnh phúc và sự thỏa mãn

• Thúc đẩy sự phát triển cá nhân

Với 1 tổ chức, quan hệ xã hội mang lại các lợi ích không hề nhỏ :

• Xây dựngvà duy trì hình ảnh, uy tín cho tổ chức.

• Xây dựng và quảng bá thương hiệu đối với cộng đồng

• Khuyến khích công chúng tham gia vào các hoạt động của tổ chức

• Bảo vệ tổ chức trước các cơn khủng hoảng

**ĐÁNH GIÁ**

Mời một số HS chia sẻ thu hoạch sau khi tham gia trả lời và lắng nghe các bạn trả lời các câu hỏi.

**HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI**

Về lớp, HS chia sẻ cảm xúc sau khi tham gia diễn đàn “Các mối quan hệ xã hội và ý nghĩa của việc xây dựng, phát triển các mối quan hệ xã hội”

\* \* \* \* \*

**TUẦN 2: HĐGD – TÌM HIỂU HOẠT ĐỘNG 4,5,6 CHỦ ĐỀ 5**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Kiến thức:**

- Thể hiện sự chủ động, tự tin trong thiết lập các mối quan hệ xã hội và sẵn sàng chia sẻ giúp đỡ cộng đồng.

- Thực hiện hoạt động khám phá các nền văn hoá khác nhau.

- Thể hiện sự hứng thú, ham hiểu biết khi khám phá các nền văn hoá khác nhau và thái độ tôn trọng sự khác biệt giữa các nền văn hoá

**2. Năng lực**

**a. Năng lực chung**

***- Năng lực giao tiếp, hợp tác***: Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.

***- Năng lực tự chủ, tự học***: xác định được cách thể hiện thái độ tôn trọng sự khác biệt giữa các nền văn hoá từ đó có kiến thức để tham gia các hoạt động giáo dục tinh thần đoàn kết, hoà bình, hữu nghị giữa các dân tộc

**b. Năng lực đặc thù môn học:**

***- Năng lực thích ứng với cuộc sống***: từ bài học tích cực tham gia các hoạt động giáo dục tinh thần đoàn kết, hoà bình, hữu nghị giữa các dân tộc

**3. Phẩm chất**

***13***

- Có thái độ hứng thú trong học tập.

- Có sự yêu thích tìm hiểu và liên hệ các vấn đề thực tế liên quan.

- Có thái độ khách quan trung thực, nghiêm túc học tập.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV:**

● Giáo án, SGK, SGV

● File bài hát chơi trò chơi khởi động

● Máy tính, máy chiếu sử dụng trong các hoạt động.

**2. Đối với HS:**

● SGK, SBT hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 12

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hào hứng và phấn khởi cho HS trước khi vào nội dung bài học thông qua trò chơi.

**b. Nội dung:** GV mời 6 bạn tham gia chơi trò chơi, HS còn lại cổ vũ cho các bạn **c. Sản phẩm học tập:** HS nêu tên được các bài hát nói về trường học **d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV chia lớp thành 2 tổ tham gia trò chơi ***“Nghe nhạc đoán bài hát”.*** -Mỗi đội gồm được phát 1 chiếc chuông rung, GV lần lượt phát một đoạn nhạc ngắn, thành viên 2 đội lắng nghe rung chuông giành quyền đoán tên bài hát.

Đội nào đoán đúng tên bài hát được +1 điểm, kết thúc trò chơi, đội nào dành được nhiều điểm hơn là đội chiến thắng.

*(GV phát nhạc bài: Việt Nam Quê Hương Tôi, Giai Điệu Tổ Quốc, áo me, Hò ơ, Mùa xuân Hà Nội, Lý cái chày, Tình ca Tây Bắc….)*

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS hào hứng, chăm chú lắng nghe từng câu từ bài hát và đoán tên bài hát **Bước 3, 4: Báo cáo, đánh giá kết quả hoạt động**

**-** GV tổng kết điểm của hai đội, tuyên bố đội dành chiến thắng, dẫn dắt HS vào nội dung bài học hôm nay.

**HÌHH THÀNH KIẾN THỨC**

***Hoạt động 4: Thể hiện sự chủ động, tự tin trong thiết lập các mối quan hệ xã hội và sẵn sàng chia sẻ giúp đỡ cộng đồng***

**a. Mục tiêu:**

- HS xây dựng kịch bản thể hiện sự chủ động, tự tin trong thiết lập các mối quan hệ xã hội và sẵn sàng chia sẻ giúp đỡ cộng đồng theo nội dung đã chọn

- Trình diễn tiểu phẩm thể hiện sự chủ động, tự tin trong thiết lập các mối quan hệ xã hội và sẵn sàng chia sẻ giúp đỡ cộng đồng.

**b. Nội dung:** GV hướng dẫn học sinh thực hiện nhiệm vụ theo nhóm thảo luận hoàn thành yêu cầu dựa trên gợi ý của giáo viên

**c. Sản phẩm:**

Sản phẩm: HS biết thể hiện sự chủ động, tự tin trong thiết lập các mối quan hệ xã hội và sẵn sàng chia sẻ giúp đỡ cộng đồng

**d. Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |

***14***

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nhiệm vụ 1. Lựa chọn nội dung và xây dựng kịch bản thể hiện sự chủ động, tự tin trong thiết lập các mối quan hệ xã hội và sẵn sàng chia sẻ giúp đỡ cộng đồng.***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS: Thảo luận lựa chọn nội dung và xây dựng kịch bản thể hiện sự chủ động, tự tin trong thiết lập các mối quan hệ xã hội và sẵn sàng chia sẻ giúp đỡ cộng đồng.  - GV gợi ý:  *- Sự chủ động và tự tin trong thiết lập các mối quan hệ xã hội:*  *+ Xác định mục đích thiết lập mối quan hệ. + Biết rõ đối tượng mà mình muốn thiết lập mối quan hệ.*  *+ Lựa chọn phương pháp, kĩ năng thiết lập mối quan hệ.*  *+ …*  *- Sẵn sàng chia sẻ giúp đỡ cộng đồng: + Xác định được những khó khăn, những vấn đề cộng đồng cần giúp đỡ.*  *+ Tìm cách huy động nguồn lực chia sẻ giúp đỡ cộng đồng.*  *+ Lựa chọn phương thức chia sẻ giúp đỡ cộng đồng.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** - HS tiếp nhận các nhiệm vụ của GV + Chuẩn bị giấy A4  + Thảo luận lựa chọn nội dung và xây dựng kịch bản thể hiện sự chủ động, tự tin trong thiết lập các mối quan hệ xã hội và sẵn sàng chia sẻ giúp đỡ cộng đồng.  + Chuẩn bị sản phẩm để trình bày trước lớp **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả  - GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các nhóm và các cá nhân.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV đánh giá, nhận xét các vở kịch của HS | **1. Lựa chọn nội dung và xây dựng kịch bản thể hiện sự chủ động, tự tin trong thiết lập các mối quan hệ xã hội và sẵn sàng chia sẻ giúp đỡ cộng đồng.**  Kịch bản kịch ngắn: "Hành trình kết nối" **Nhân vật:**  **+ Minh:** Học sinh trung học phổ thông, năng động, nhiệt tình, luôn sẵn sàng giúp đỡ mọi người.  **+ Mai:** Học sinh trung học phổ thông, nhút nhát, ít giao tiếp, ngại kết bạn mới. **+ Lớp trưởng:** Học sinh trung học phổ thông, gương mẫu, trách nhiệm, luôn quan tâm đến tập thể.  **+ Các bạn học sinh khác:** Tham gia các hoạt động trong lớp và cộng đồng. **Màn 1:**  **Bối cảnh:** Lớp học, giờ sinh hoạt tập thể. **Lớp trưởng:** Các bạn lớp ta, hôm nay chúng ta sẽ tổ chức hoạt động tình nguyện giúp đỡ bà con ở xã vùng sâu vùng xa. Các bạn có ai tham gia không?  **Minh:** (Giơ tay) Em tham gia ạ! Em rất thích tham gia các hoạt động giúp đỡ cộng đồng.  **Mai:** (Nhìn xung quanh e dè) Em... em cũng muốn tham gia, nhưng em ngại lắm. **Minh:** (Đến bên Mai, nở nụ cười thân thiện) Mai à, đừng lo lắng! Hoạt động này rất vui và bổ ích, chúng ta sẽ được giúp đỡ bà con và học hỏi được nhiều điều mới. Em sẽ đi cùng Mai nhé!  **Mai:** (Mỉm cười) Ừm, cảm ơn Minh nhiều! **Lớp trưởng:** Rất tốt! Các bạn khác ai muốn tham gia thì giơ tay nhé!  **(Nhiều bạn học sinh giơ tay)**  **Lớp trưởng:** Vậy là có rất nhiều bạn tham gia rồi! Chúng ta sẽ họp mặt vào thứ bảy này để lên kế hoạch cụ thể nhé!  **(Tiếng chuông reo)**  **Màn 2:**  **Bối cảnh:** Xã vùng sâu vùng xa, ngày hoạt động tình nguyện.  **Minh và Mai cùng các bạn học sinh khác đang giúp đỡ bà con trong xã làm các** |

|  |  |
| --- | --- |
| - GV tổng hợp về nội dung và kịch bản thể hiện sự chủ động, tự tin trong thiết lập các mối quan hệ xã hội và sẵn sàng chia sẻ giúp đỡ cộng đồng.  ***Nhiệm vụ 2. Dựa vào kịch bản đã xây dựng, các nhóm trình diễn tiểu phẩm thể hiện sự chủ động, tự tin trong thiết lập các mối quan hệ xã hội và sẵn sàng chia sẻ giúp đỡ cộng đồng.***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS dựa vào kịch bản đã xây dựng, các nhóm trình diễn tiểu phẩm thể hiện sự chủ động, tự tin trong thiết lập các mối quan hệ xã hội và sẵn sàng chia sẻ giúp đỡ cộng đồng  - Chuẩn bị sản phẩm trình diễn trước lớp **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** - HS sắm vai thể hiện kịch bản mà nhóm đã xây dựng  - HS luyện tập để chuẩn bị trình diễn trước lớp  - GV hỗ trợ HS trong quá trình thực hiện nhiệm vụ  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời các nhóm diễn kịch ngắn - GV yêu cầu các nhóm chú ý theo dõi và ghi lại ra giấy những điều muốn trao đổi ở phần tiếp theo  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV tổng hợp, kết luận hoạt động  ***Nhiệm vụ 3. Phân tích, nhận xét tiểu phẩm của từng nhóm.***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS cùng nhau phân tích, nhận xét tiểu phẩm của từng nhóm.  - GV lưu ý HS chỉ phân tích và nhận xét các nhóm khác, còn với nhóm mình sẽ phụ trách phản hồi khi các nhóm khác trao đổi **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** - HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân và nhóm - GV hỗ trợ HS trong quá trình hoạt động | **công việc như:** dọn dẹp nhà cửa, sửa chữa nhà cửa, trồng cây xanh,...  **Minh:** (Làm việc hăng say, mồ hôi nhễ nhại) Mai ơi, cố lên nhé! Chúng ta sắp sửa xong rồi!  **Mai:** (Cố gắng hoàn thành công việc, cảm thấy vui vẻ và tự tin hơn) Ừm, Minh! Em cảm thấy rất vui khi được tham gia hoạt động này cùng các bạn.  **Bà lão:** (Nhìn các bạn học sinh với ánh mắt trìu mến) Cảm ơn các cháu nhiều lắm! Nhờ có các cháu mà nhà bà đã được sửa sang lại khang trang, sạch đẹp hơn.  **Minh:** (Mỉm cười) Dạ, bà ơi! Chúng cháu rất vui khi được giúp đỡ bà.  **Mai:** (Cảm thấy ấm áp trong lòng) Em cũng vậy ạ!  **(Sau khi hoàn thành công việc, các bạn học sinh cùng nhau quây quần bên lửa trại, hát hò và chia sẻ những câu chuyện vui vẻ)**  **Màn 3:**  **Bối cảnh:** Lớp học, giờ sinh hoạt tập thể. **Lớp trưởng:** Các bạn lớp ta, hôm nay chúng ta sẽ chia sẻ về hoạt động tình nguyện vừa qua.  **Minh:** (Đứng dậy, chia sẻ) Em cảm thấy rất vui khi được tham gia hoạt động tình nguyện này. Chúng ta đã được giúp đỡ bà con trong xã, mang đến cho họ những niềm vui và sự ấm áp. Hoạt động này cũng giúp em kết识 được nhiều bạn mới và học hỏi được nhiều điều bổ ích.  **Mai:** (Cũng đứng dậy, chia sẻ) Em cũng vậy ạ! Em từng rất nhút nhát và ngại giao tiếp, nhưng nhờ có hoạt động này mà em đã tự tin hơn rất nhiều. Em cảm ơn Minh và các bạn đã luôn giúp đỡ và động viên em.  **Lớp trưởng:** Hoạt động tình nguyện này thực sự rất ý nghĩa! Chúng ta đã thể hiện được tinh thần đoàn kết, tương thân tương ái và góp phần xây dựng cộng đồng ngày càng phát triển.  **2. Dựa vào kịch bản đã xây dựng, các nhóm trình diễn tiểu phẩm thể hiện sự** |

|  |  |
| --- | --- |
| **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại HS chia sẻ suy nghĩ của mình về vở kịch của các nhóm  - Các nhóm bạn sau chỉ bổ sung ý kiến khác với các bạn đã trình bày trước.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV cùng HS phân tích, tổng hợp và khái quát, bổ sung các cách xử lý và giải quyết mà HS đưa ra.  - GV kết luận: Bằng cách chủ động và tích cực tham gia vào các hoạt động xã hội, bạn có thể xây dựng những mối quan hệ mới và tạo ra sự khác biệt tích cực cho cộng đồng. | **chủ động, tự tin trong thiết lập các mối quan hệ xã hội và sẵn sàng chia sẻ giúp đỡ cộng đồng.**  **3. Phân tích, nhận xét tiểu phẩm của từng nhóm.**  **Bài học rút ra:**  - Chủ động, tự tin trong thiết lập các mối quan hệ xã hội: Minh đã chủ động giúp đỡ Mai và kết bạn với Mai, từ đó Mai đã tự tin hơn trong giao tiếp và hòa nhập với tập thể.  - Sẵn sàng chia sẻ giúp đỡ cộng đồng: Minh và các bạn học sinh đã tham gia hoạt động tình nguyện để giúp đỡ bà con trong xã, mang đến cho họ những niềm vui và sự ấm áp. |

***Hoạt động 5: Thực hiện hoạt động khám phá các nền văn hoá khác nhau* a. Mục tiêu:**

- HS có thể lựa chọn nội dung và thiết kế hoạt động khám phá một nền văn hoá - Thực hiện kế hoạch mà mình đã xây dựng

**b. Nội dung:** GV hướng dẫn học sinh thực hiện nhiệm vụ theo nhóm thảo luận hoàn thành yêu cầu dựa trên gợi ý của giáo viên

**c. Sản phẩm:** HS thực hiện hoạt động khám phá các nền văn hoá khác nhau **d. Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1. Lựa chọn nội dung và thiết kế hoạt động khám phá một nền văn hoá.***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập** - GV yêu cầu HS phân công nhiệm vụ trong nhóm, cùng nhau lựa chọn nội dung và thiết kế hoạt động khám phá một nền văn hoá.  - GV yêu cầu kế hoạch được xây dựng phải có đủ các bước:  1. Mục tiêu:  2. Đối tượng tham gia:  3. Thời gian thực hiện:  4. Nội dung và hình thức cuộc thi:  5. Thực hiện và chia sẻ kết quả hoạt động:  - Gợi ý nội dung HS có thể tìm hiểu:  + Phong tục tập quán.  + Lễ hội truyền thống.  + Các làn điệu dân ca.  + Trang phục dân tộc.  + Ẩm thực, kiến trúc, hội hoạ.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** | **1. Lựa chọn nội dung và thiết kế hoạt động khám phá một nền văn hoá.**  Tên hoạt động: "Hành trình Tìm Hiểu Văn Hóa Các Dân Tộc Việt Nam"  Kế hoạch hoạt động:  1. Mục tiêu:  - Tạo cơ hội cho học sinh hiểu và trải nghiệm giá trị văn hóa đa dạng của các dân tộc Việt Nam.  - Khuyến khích tinh thần đoàn kết, hoà bình và hữu nghị giữa các dân tộc trong cộng đồng học đường.  2. Đối tượng tham gia: Tất cả học sinh các lớp 10, 11 và 12 tại Trường Trung Học Phổ Thông C. |
| - HS tiếp nhận các nhiệm vụ của GV lựa chọn nội dung và thiết kế hoạt động khám phá một nền văn hoá. - GV hỗ trợ HS trong quá trình hoạt động  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận** - GV mời đại diện các nhóm lên trình bày kêa hoạch đã xây dựng  - GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày kế hoạch của các nhóm  - Cùng nhau chỉnh sửa và hoàn thiện kế hoạch của các nhóm  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV đánh giá, nhận xét, các kế hoạch đã được xây dựng ***Nhiệm vụ 2. Thực hiện hoạt động khám phá đã thiết kế.***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập** - GV yêu cầu HS cùng nhau thực hiện và chia sẻ kết quả hoạt động kế hoạch mà cả nhóm đã cùng xây dựng - Chia sẻ kết quả thực hiện với cả lớp vào buổi học tiếp theo có thể thông qua các hình thức thuyết trình, video, hình ảnh…  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS tiếp nhận các nhiệm vụ của GV  + Cùng nhau thực hiện kế hoạch đã xây dựng. + Chuẩn bị sản phẩm để trình bày trước lớp **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận** - GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả - GV yêu cầu các nhóm sau nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các nhóm và các cá nhân. **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.  - GV tổng hợp, kết luận và chuyển nội dung mới ***Nhiệm vụ 3. Báo cáo kết quả khám phá một nền văn hoá.***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập** - GV yêu cầu HS báo cáo kết quả khám phá một nền văn hoá.  - Gợi ý:  + Thuyết trình.  + Biểu diễn văn nghệ.  + Trình diễn trang phục truyền thống.  + Trò chơi dân gian.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS tiếp nhận các nhiệm vụ của GV | 3. Thời gian thực hiện: Ngày ... tháng ... năm ...  4. Nội dung và hình thức cuộc thi:  Nội dung:  a. Giá trị văn hóa của các dân tộc Việt Nam:  - Trang phục truyền thống của các dân tộc.  - Kiến trúc và nghệ thuật trong nhà ở truyền thống.  - Đặc sản ẩm thực của từng dân tộc.  - Đa dạng ngôn ngữ và cách sử dụng trong giao tiếp.  - Phong tục, tập quán truyền thống.  b. Tinh thần đoàn kết, hoà bình hữu nghị của các dân tộc Việt Nam:  Ý nghĩa của sự đoàn kết trong xây dựng và bảo vệ đất nước. Hình Thức Cuộc Thi: Poster Quy trình tham gia thi:  - Bước 1: Học sinh tham gia thi cá nhân để tạo ra các poster cá nhân.  - Bước 2: Tuyển chọn các poster xuất sắc từng dân tộc trong từng lớp.  - Bước 3: Triển khai cuộc thi ở cấp trường với việc trưng bày các poster.  - Bước 4: Ban giám khảo xem xét và xếp loại các poster. - Bước 5: Trao giải thưởng cho các poster xuất sắc nhất.  5. Thực hiện và chia sẻ kết quả hoạt động:  - Kết quả của cuộc thi sẽ được công bố công khai trên bảng tin của trường và thông qua các phương tiện truyền thông của trường. |

***18***

|  |  |
| --- | --- |
| + Chuẩn bị sản phẩm để trình bày trước lớp + Báo cáo sản phẩm trước lớp  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận** - GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả - GV yêu cầu các nhóm sau nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các nhóm và các cá nhân. **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.  - GV tổng hợp, kết luận và chuyển nội dung mới | - Các poster xuất sắc có thể được trưng bày tại các sự kiện văn hóa hoặc được sử dụng để giáo dục cộng đồng.  **2. Thực hiện hoạt động khám phá đã thiết kế.**  **3. Báo cáo kết quả khám phá một nền văn hoá.** |

***Hoạt động 6: Thể hiện sự hứng thú, ham hiểu biết khi khám phá các nền văn hoá khác nhau và thái độ tôn trọng sự khác biệt giữa các nền văn hoá***

**a. Mục tiêu:**

**-** HS chia sẻ sự hứng thú, ham hiểu biết của bản thân khi khám phá các nền văn hoá khác nhau.

- Xây dựng và trình bày bài thuyết trình về tôn trọng sự khác biệt giữa các nền văn hoá **b. Nội dung:** GV hướng dẫn học sinh thực hiện nhiệm vụ theo nhóm thảo luận hoàn thành yêu cầu dựa trên gợi ý của giáo viên

**c. Sản phẩm:**

- HS thể hiện sự hứng thú, ham hiểu biết khi khám phá các nền văn hoá khác nhau và thái độ tôn trọng sự khác biệt giữa các nền văn hoá

**d. Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1. Chia sẻ sự hứng thú, ham hiểu biết của bản thân khi khám phá các nền văn hoá khác nhau.***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập** - GV yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân: chia sẻ sự hứng thú, ham hiểu biết của bản thân khi khám phá các nền văn hoá khác nhau.  - GV gợi ý:  + Say mê tìm hiểu phong tục tập quán của các dân tộc.  + Thường xuyên tìm hiểu và tham gia các lễ hội truyền thống.  + Say mê tìm hiểu và thưởng thức các làn điệu dân ca.  + Thích sưu tầm hình ảnh trang phục của các dân tộc.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** - HS thực hiện nhiệm vụ theo nhóm  - GV hỗ trợ HS trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.  **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động** | **1. Chia sẻ sự hứng thú, ham hiểu biết của bản thân khi khám phá các nền văn hoá khác nhau.**  + Sự đa dạng và phong phú của các nền văn hóa  + Say mê tìm hiểu phong tục tập quán của các dân tộc.  + Thường xuyên tìm hiểu và tham gia các lễ hội truyền thống.  + Say mê tìm hiểu và thưởng thức các làn điệu dân ca.  + Thích sưu tầm hình ảnh trang phục của các dân tộc.  + Tìm hiểu về các phong tục tập quán, truyền thống, giá trị sống của các dân tộc khác nhau, tôi nhận thức được sự khác biệt và đồng thời cũng thấy được những điểm chung, sự kết nối giữa con người trên toàn thế giới  + trân trọng tinh thần đoàn kết, đề cao giá trị gia đình của người Việt Nam; |

***19***

|  |  |
| --- | --- |
| - GV tổ chức cho HS chia sẻ sự hứng thú, ham hiểu biết của bản thân khi khám phá các nền văn hoá khác nhau.  - Các HS khác có thể đặt câu hỏi để trao đổi, thảo luận.  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ** - GV nhận xét kết quả chia sẻ của các cá nhân - GV kết luận: Khám phá các nền văn hóa khác nhau là một hành trình vô cùng thú vị và bổ ích. Nó giúp tôi mở rộng tầm nhìn, hiểu biết thêm về thế giới và con người, đồng thời cũng giúp tôi hoàn thiện bản thân và kết nối với những người bạn mới.  ***Nhiệm vụ 2. Xây dựng bài thuyết trình về tôn trọng sự khác biệt giữa các nền văn hoá.* Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập** - GV yêu cầu các nhóm xây dựng bài thuyết trình về tôn trọng sự khác biệt giữa các nền văn hoá. - GV gợi ý:  + Những đặc điểm thể hiện sự khác biệt giữa các nền văn hoá.  + Nguồn gốc của sự khác biệt văn hoá. + Ý nghĩa của sự đa dạng, khác biệt văn hoá. + Ý nghĩa, tầm quan trọng của việc tôn trọng sự khác biệt văn hoá.  + Các hành vi, việc làm thể hiện thái độ tôn trọng sự khác biệt văn hoá.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** - HS tiến hành thảo luận nhóm xây dựng bài thuyết trình về tôn trọng sự khác biệt giữa các nền văn hoá.  - GV quan sát, hỗ trợ HS trong quá trình thảo luận. **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động** - GV mời các nhóm trình bày kế hoạch đã xây dựng bài thuyết trình về tôn trọng sự khác biệt giữa các nền văn hoá.  - Các nhóm cử cá nhân tập luyện bài thuyết trình để trình bày trước lớp  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ** - GV tổng hợp nội dung các nhóm trình bày và kết luận  ***Nhiệm vụ 3. Trình bày bài thuyết trình.* Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập** - GV yêu cầu các nhóm của đại diện trình bày bài thuyết trình | hay sự tôn trọng thiên nhiên, đề cao tinh thần hòa bình của người Nhật Bản. Những giá trị tinh thần này giúp em nhận thức được tầm quan trọng của đạo đức, lòng nhân ái và trách nhiệm đối với cộng đồng  **2. Xây dựng bài thuyết trình về tôn trọng sự khác biệt giữa các nền văn hoá.**  “- Trong thế giới ngày nay, nơi toàn cầu hóa ngày càng phát triển, việc hiểu biết và tôn trọng các nền văn hóa khác nhau là vô cùng quan trọng. Bài thuyết trình này sẽ khám phá tầm quan trọng của sự đa dạng văn hóa và cách chúng ta có thể thu hẹp khoảng cách giữa các nền văn hóa khác nhau. - Có nhiều lý do khiến sự đa dạng văn hóa trở nên quan trọng. Nó có thể tăng cường sự hiểu biết và khoan dung, khuyến khích sự đổi mới và sáng tạo, thúc đẩy sự phát triển kinh tế và làm cho thế giới trở nên thú vị hơn. Khi chúng ta tiếp xúc với các nền văn hóa khác nhau, chúng ta có thể học hỏi những cách suy nghĩ mới và mở rộng tầm nhìn của mình. Điều này có thể dẫn đến những hiểu biết và mối quan hệ mới, cũng như những cơ hội mới. Sự đa dạng văn hóa cũng có thể giúp chúng ta đánh giá cao nền văn hóa của chính mình và hiểu rõ hơn vị trí của mình trong thế giới  - Mặc dù sự đa dạng văn hóa mang lại nhiều lợi ích, nhưng nó cũng đi kèm với một số thách thức. Một thách thức là rào cản ngôn ngữ. Khi mọi người không thể giao tiếp hiệu quả, điều đó có thể dẫn đến hiểu lầm và xung đột. Một thách thức khác là sự khác biệt về giá trị. Các nền văn hóa khác nhau có thể có những giá trị và niềm tin khác nhau về mọi thứ, từ vai trò giới đến tầm quan trọng của gia đình. Những khác biệt này đôi khi có thể |

***20***

|  |  |
| --- | --- |
| **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** - HS thực hiện trình bày bài thuyết trình **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận** - GV mời đại diện các nhóm trình bày bài thuyết trình  - Yêu cầu HS chú ý lắng nghe. Các nhóm bạn sau chỉ bổ sung ý kiến khác với các bạn đã trình bày trước.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV cùng HS phân tích, tổng hợp các bài thuyết trình của các nhóm.  - GV kết luận:  + Học hỏi về các nền văn hóa khác nhau: Đọc sách, xem phim và nói chuyện với những người từ các nền văn hóa khác nhau là những cách tuyệt vời để tìm hiểu thêm về họ.  + Cởi mở và tôn trọng: Hãy sẵn sàng thử những điều mới và học hỏi từ những người khác. Tránh đưa ra những giả định về người khác dựa trên chủng tộc, dân tộc hoặc nền văn hóa của họ.  + Giao tiếp hiệu quả: Hãy kiên nhẫn và tôn trọng khi giao tiếp với mọi người | dẫn đến xung đột. Định kiến và phân biệt đối xử cũng là những thách thức đối với sự đa dạng văn hóa. Mọi người có thể bị đánh giá dựa trên chủng tộc, dân tộc hoặc nền văn hóa của họ, điều này có thể dẫn đến sự phân biệt đối xử và bất bình đẳng. Cuối cùng, thiếu hiểu biết cũng có thể là một thách thức. Nếu chúng ta không hiểu các nền văn hóa khác, chúng ta có thể vô tình xúc phạm hoặc làm tổn thương người khác”  **3. Chia sẻ kinh nghiệm của em khi thiết lập các mối quan hệ xã hội và sẵn sàng chia sẻ, giúp đỡ cộng đồng.** - Tích cực tạo mối quan hệ và thể hiện sự tự tin.  - Chia sẻ kiến thức và kinh nghiệm một cách hữu ích.  - Hành động cụ thể để giúp đỡ cộng đồng.  - Luôn mở lòng và học hỏi từ người khác.  - Tôn trọng và lắng nghe ý kiến của người khác |

**\* Hướng dẫn về nhà:**

● Hoàn thành các nhiệm vụ được giao

● Xem trước hoạt động 7, 8, 9 chủ đề 5

\* \* \* \* \*

**TUẦN 2: SHL –**

**CHIA SẺ VỀ CÁCH QUẢN LÍ DỰ ÁN HOẠT ĐỘNG TÌNH NGUYỆN NHÂN ĐẠO VÀ SỰ HIỂU BIẾT KHÁM PHÁ MỘT NỀN VĂN HOÁ**

***Hoạt động 1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau***

***Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề “Chia sẻ về cách quản lí dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo và sự hiểu biết khám phá một nền văn hoá”***

**a) Mục tiêu**: HS chia sẻ về cách quản lí dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo và sự hiểu biết khám phá một nền văn hoá

**b) Nội dung - Tổ chức thực hiện:**

- GV yêu cầu HS chia sẻ theo tổ hoặc trước lớp về:

+ *Nâng cao ý thức trách nhiệm của học sinh đối với cộng đồng, đất nước.* + *Rèn luyện cho học sinh những phẩm chất đạo đức tốt đẹp như lòng yêu nước, tinh thần đoàn kết, ý thức trách nhiệm.*

+ *Góp phần xây dựng một xã hội văn minh, tiến bộ, hòa bình và hữu nghị.*

***21***

+ *Tích cực tham gia hoạt động tình nguyện nhân đạo*

- GV Kết luận: Giáo dục cách quản lí dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo và sự hiểu biết khám phá một nền văn hoá và tình đoàn kết dân tộc, hòa bình, hữu nghị cho học sinh là trách nhiệm chung của gia đình, nhà trường và xã hội. Mỗi cá nhân cần ý thức được trách nhiệm của bản thân và chung tay góp sức để xây dựng một đất nước Việt Nam đoàn kết, hùng cường và ngày càng phát triển.

- GV biểu dương những HS đã thực hiện tốt nội quy của trường, lớp và quy định của cộng dồng.

- GV để nghị HS chia sẻ về những điều học tập được từ bạn.

***22***

***Ngày soạn: Ngày dạy:* TUẦN 3: SHDC**

**DIỄN ĐÀN HỌC SINH VỀ CHỦ ĐỀ “TÌNH NGUYỆN NHÂN ĐẠO” I. MỤC TIÊU**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Trao đổi về cách thực hiện công việc theo kế hoạch

- Biết được sự cần thiết của việc thực hiện công việc theo kế hoạch

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Đối với Bí thư Đoàn trường, BGH và GV**

- Phối hợp với lớp trực tuần xây dựng kịch bản chương trình tổ chức diễn đàn - Trang trí phông buổi giao lưu, chuẩn bị bàn ghế ngồi cho các khách mời trên sân khấu. - Yêu cầu HS các lớp chuẩn bị câu hỏi tham gia giao lưu với khách mời. - Phân công các lớp chuẩn bị các tiết mục văn nghệ thể hiện xen kẽ trong giao lưu. - Chuẩn bị phương tiện, hệ thống âm thanh phục vụ hoạt động.

- Chuẩn bị hoa hoặc quà lưu niệm cho các khách mời.

**2. Đối với HS**

- Chuẩn bị câu hỏi/ ý kiến tham gia giao lưu.

- Chuẩn bị các tiết mục văn nghệ tham gia trình diễn

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

***Hoạt động 1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới Hoạt động 2. Sinh hoạt chủ đề thảo luận về cách thực hiện công việc theo kế hoạch a) Mục tiêu:***

- HS nhận thức được tầm quan trọng của việc thực hiện công việc theo kế hoạch - Có ý thức tự giác, tích cực tham gia các hoạt động chung.

***b) Nội dung - Tổ chức thực hiện***

**\* Phần khai mạc:**

- Giới thiệu các vị khách mời, đại biểu.

- Phát biểu khai mạc của ban tổ chức.

- Tiết mục văn nghệ chào mừng.

**\* Phần chính:**

- Báo cáo về hoạt động tình nguyện nhân đạo của học sinh:

- Báo cáo của đại diện Ban Chấp hành Đoàn trường.

- Chia sẻ kinh nghiệm của học sinh đã tham gia hoạt động tình nguyện nhân đạo. - Thảo luận về chủ đề "Tình nguyện nhân đạo - Trách nhiệm của mỗi học sinh": - Các học sinh sẽ được chia thành các nhóm nhỏ để thảo luận về các chủ đề như: - Tầm quan trọng của hoạt động tình nguyện nhân đạo.

- Những lợi ích mà hoạt động tình nguyện nhân đạo mang lại cho bản thân, gia đình và cộng đồng.

- Những khó khăn, thử thách mà học sinh gặp phải khi tham gia hoạt động tình nguyện nhân đạo.

- Giải pháp để thúc đẩy học sinh tham gia hoạt động tình nguyện nhân đạo. - Sau khi thảo luận, các nhóm sẽ cử đại diện trình bày kết quả thảo luận trước toàn thể hội nghị.

- Giao lưu với các nhà hoạt động xã hội:

***23***

- Các nhà hoạt động xã hội sẽ chia sẻ về những kinh nghiệm của họ trong lĩnh vực hoạt động tình nguyện nhân đạo.

- Học sinh có thể đặt câu hỏi cho các nhà hoạt động xã hội.

**\* Phần kết thúc:**

- Tóm tắt nội dung chính của diễn đàn.

- Phát biểu bế mạc của ban tổ chức.

- Trao giải thưởng cho các nhóm thảo luận có bài trình bày hay nhất. **ĐÁNH GIÁ**

Khích lệ một vài HS chia sẻ thu hoạch và cảm hứng nhận được từ các khách mời trong buổi giao lưu.

**HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI**

Về lớp, HS tiếp tục chia sẻ cảm xúc và cam kết tự giác, tích cực tham gia các hoạt động tình nguyện nhân đạo

\* \* \* \* \*

**TUẦN 3: HĐGD – TÌM HIỂU HOẠT ĐỘNG 7, 8 CHỦ ĐỀ 5**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Kiến thức:**

- Thực hiện hoạt động giáo dục tình đoàn kết dân tộc, hoà bình, hữu nghị. - Lập và thực hiện kế hoạch dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo và biện pháp quản lí dự án.

**2. Năng lực**

**a. Năng lực chung**

***- Năng lực giao tiếp, hợp tác***: Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.

***- Năng lực tự chủ, tự học***: xác định được nhiệm vụ học tập một cách tự giác, chủ động; tự đặt được mục tiêu học tập để đòi hỏi sự nỗ lực phấn đấu thực hiện; thực hiện các phương pháp học tập hiệu quả; điều chỉnh những sai sót, hạn chế của bản thân **b. Năng lực đặc thù môn học:**

***- Năng lực thích ứng với cuộc sống***: từ kiến thức bài học HS hoạt động giáo dục tình đoàn kết dân tộc, hoà bình, hữu nghị.

**3. Phẩm chất**

- Có thái độ hứng thú trong học tập.

- Có sự yêu thích tìm hiểu và liên hệ các vấn đề thực tế liên quan.

- Có thái độ khách quan trung thực, nghiêm túc học tập.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV:**

● Giáo án, SGK, SGV

● Video phim hoạt hình phần khởi động

**2. Đối với HS:**

● SGK, SBT hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 12

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hào hứng và phấn khởi cho HS trước khi vào nội dung bài học thông qua xem video.

***24***

**b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS xem video và trả lời câu hỏi

**c. Sản phẩm học tập:** HS hiểu được vấn đề cần nghiên cứu

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV chiếu cho HS xem video: https://youtu.be/bniXIOd6M\_g

- GV đặt câu hỏi: *Video nói về hành vi gì? Em thấy việc thực hiện các hành vi văn minh nơi công cộng có vai trò gì?*

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS chăm chú xem nội dung video, suy nghĩ câu trả lời

**Bước 3, 4: Báo cáo, đánh giá kết quả hoạt động**

- GV mời một số HS đứng dậy chia sẻ câu trả lời của mình

**-** GV ghi nhận câu trả lời của HS, dẫn dắt HS vào nội dung bài học.

***Hoạt động 7: Thực hiện hoạt động giáo dục tình đoàn kết dân tộc, hoà bình, hữu nghị* a. Mục tiêu:**

**-** HS lựa chọn nội dung và thiết kế hoạt động giáo dục tinh thần đoàn kết dân tộc, hoà bình, hữu nghị.

- Triển khai thực hiện dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo và quản lí dự án hiệu quả. **b. Nội dung:** GV hướng dẫn học sinh thực hiện nhiệm vụ theo nhóm thảo luận hoàn thành yêu cầu dựa trên gợi ý của giáo viên

**c. Sản phẩm:**

- HS có thể hiểu và biết cách sống và làm việc theo pháp luật

**d. Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1. Lựa chọn nội dung và thiết kế hoạt động giáo dục tinh thần đoàn kết dân tộc, hoà bình, hữu nghị.***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia lớp thành các nhóm 4 – 6 người và hướng dẫn:  + *Mỗi HS đưa ra ý kiến của mình* về *lựa chọn và thiết kế hoạt động giáo dục tinh thần đoàn kết dân tộc, hoà bình, hữu nghị. + Cả nhóm trao đổi thảo luận lựa chọn và*  *thiết kế hoạt động giáo dục tinh thần đoàn kết dân tộc, hoà bình, hữu nghị.*  *+ Chuẩn bị sản phẩm báo cáo trước lớp.* - GV yêu cầu đặc tên cho sản phẩm của nhóm mình và treo sản phẩm lên bảng **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** - HS hình thành nhóm, phân công và thực hiện nhiệm vụ của bản thân.  **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động** | **1. Lựa chọn nội dung và thiết kế hoạt động giáo dục tinh thần đoàn kết dân tộc, hoà bình, hữu nghị.**  - Quyên góp ủng hộ trẻ em vùng cao. - Giúp đỡ những người có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.  - Giới thiệu với bạn bè quốc tế về Việt Nam - Đất nước - Con người.  - Viết thư bày tỏ tinh thần đoàn kết quốc tế vì hoà bình.  - Tìm hiểu các lĩnh vực kinh tế, văn hoá, xã hội của các nước trên thế giới  Tên dự án: "Tình Nguyện Viên Vui Tươi" 1. Mục tiêu dự án:  - Nâng cao tinh thần lạc quan, niềm vui và sự hạnh phúc cho cộng đồng.  - Tạo ra một môi trường tích cực và động viên cho những người đang gặp khó khăn. 2. Đối tượng hưởng lợi và đối tượng tham gia dự án: |

***25***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| - GV tổ chức cho HS trình bày kết quả hoạt động nhóm. Nhắc HS trong lớp chú ý quan sát, lắng nghe bạn trình bày.  - Các HS khác có thể đặt câu hỏi để trao đổi, thảo luận.  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét kết quả chia sẻ của các nhóm. GV hệ thống lại những điểm tốt và chưa tốt về ý tưởng của các nhóm. ***Nhiệm vụ 2. Thực hiện hoạt động đã thiết kế.***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS cùng nhau thực hiện và chia sẻ kết quả hoạt động kế hoạch mà cả nhóm đã cùng xây dựng  - Chia sẻ kết quả thực hiện với cả lớp vào buổi học tiếp theo có thể thông qua các hình thức thuyết trình, video, hình ảnh… - GV đưa ra một số gợi ý:  + Giám sát thực hiện công việc theo sự phân công trong toàn bộ tiến trình triển khai dự án.  + Cập nhật hằng ngày các báo cáo công việc, cá nhân báo cáo trưởng nhóm, trưởng nhóm báo cáo cấp trên.  + Đánh giá và rút kinh nghiệm thường xuyên, kịp thời.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** - HS tiếp nhận các nhiệm vụ của GV + Cùng nhau thực hiện kế hoạch đã xây dựng.  + Chuẩn bị sản phẩm để trình bày trước lớp **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả  - GV yêu cầu các nhóm sau nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các nhóm và các cá nhân.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. | - Đối tượng hưởng lợi: Cộng đồng, đặc biệt là những người đang gặp khó khăn tinh thần, cảm xúc.  - Đối tượng tham gia: Tất cả các tình nguyện viên, đoàn viên, thanh niên trong cộng đồng. 3. Thời gian và địa điểm thực hiện:  • Thời gian: Từ tháng ... năm ... đến tháng... năm ...  • Địa điểm: Các khu vực cộng đồng, trung tâm văn hóa, trường học.  4. Tiến trình dự án hơn trời sáng tạo: | | |
| **Thời**  **Gian** | **Nội Dung** | **Người Thực Hiện** |
| Từ  ngày | Thành lập Ban Tổ chức dự án. | Ban Tổ chức dự án. |
| đến  ngày | Tổ chức các buổi họp thông tin, tuyển chọn và huấn luyện tình nguyện viên. | Ban Tổ chức dự án, Huấn luyện viên. |
| Từ  ngày | Triển khai các hoạt động vui tươi, tích cực trong cộng đồng như tổ chức các buổi hòa nhạc, hoạt động nghệ thuật, trò chơi. | Tình nguyện viên, Ban Tổ chức dự án. |
| đến  ngày | Đánh giá, tổng kết và phân phối kinh phí để duy trì các hoạt động trong tương lai. | Ban Tổ chức dự án. |
| 5. Phát triển bền vững dự án: Ban Quản lí dự án tiếp tục phát triển dự án nếu hoạt động hiệu quả và có nguồn lực để phát triển bền vững.  **2. Thực hiện hoạt động đã thiết kế.** - Xác định rõ ràng mục tiêu của dự án, bao gồm mục tiêu chính và mục tiêu phụ để đảm bảo rằng hoạt động của dự án được hướng đến kết quả mong muốn.  - Lập kế hoạch chi tiết về các hoạt động cần thực hiện, bao gồm phân công nhiệm vụ, xác định nguồn lực cần thiết, lên lịch trình thực hiện và đề xuất ngân sách dự án. | | |

***26***

|  |  |
| --- | --- |
| - GV tổng hợp, kết luận và chuyển nội dung mới  ***Nhiệm vụ 3. Báo cáo kết quả hoạt động.* Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV cho HS báo cáo kết quả hoạt động. **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** - Đại diện các nhóm sắp xếp lại nội dung chia sẻ cùng cả lớp  - GV quan sát, hỗ trợ HS trong quá trình chia sẻ  **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**  - GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả  - GV yêu cầu các nhóm sau nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các nhóm và các cá nhân.  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV tổng hợp nội dung các cá nhân trình bày và kết luận từ những chia sẻ kết quả thực hiện dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo và quản lí dự án hiệu quả của HS | - Giám sát thực hiện công việc theo sự phân công trong toàn bộ tiến trình triển khai dự án.  - Cập nhật hằng ngày các báo cáo công việc, cá nhân báo cáo trưởng nhóm, trưởng nhóm báo cáo cấp trên.  - Đánh giá và rút kinh nghiệm thường xuyên, kịp thời.  **3. Báo cáo kết quả hoạt động.**  - Dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo đã thành công với sự tham gia tích cực của cộng đồng và tình nguyện viên.  - Chúng tôi đã mang lại niềm vui và sự động viên cho những người gặp khó khăn. - Quản lí dự án được thực hiện chặt chẽ, đảm bảo hiệu quả và sự đầu tư nguồn lực hợp lý. - Phản hồi từ cộng đồng cho thấy sự hài lòng và mong muốn những hoạt động tương tự diễn ra thường xuyên hơn.  ⇒ Dự án đã tạo ra những ảnh hưởng tích cực và lan tỏa niềm vui và sự đồng cảm trong cộng đồng. |

***Hoạt động 8: Lập và thực hiện kế hoạch dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo và biện pháp quản lí dự án.***

**a. Mục tiêu:**

**-** Có thể lựa chọn một dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo phù hợp để xây dựng kế hoạch. - Thực hiện tốt dự án mình đã lập

**b. Nội dung:** GV hướng dẫn học sinh thực hiện nhiệm vụ theo nhóm thảo luận hoàn thành yêu cầu dựa trên gợi ý của giáo viên

**c. Sản phẩm:**

- HS lập và thực hiện kế hoạch dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo và biện pháp quản lí dự án.

**d. Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1. Lựa chọn một dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo phù hợp để xây dựng kế hoạch.***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia lớp thành các nhóm 4 – 6 người và hướng dẫn HS lựa | **1. Lựa chọn một dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo phù hợp để xây dựng kế hoạch.**  **Kế hoạch tổ chức Ngày hội sách quê em I. Mục đích:**  - Khuyến khích phong trào đọc sách trong học sinh, và cộng đồng địa phương.  - Giới thiệu những cuốn sách hay, bổ ích đến với bạn đọc. |

***27***

|  |  |
| --- | --- |
| chọn một dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo phù hợp để xây dựng kế hoạch.  - GV gợi ý:  - Tên dự án:  + Áo ấm tặng trẻ em vùng cao. + Ngày hội sách quê em.  + Nhịp cầu yêu thương.  + Vầng trăng cho em.  - Kế hoạch dự án cần có các nội dung:  + Bối cảnh và sự cần thiết của dự án.  + Mục tiêu của dự án.  + Đối tượng hưởng lợi của dự án.  + Nội dung của dự án.  + Tiến độ công việc.  + Phân công trách nhiệm.  + Dự kiến kết quả đạt được của dự án.  - GV yêu cầu đặc tên cho sản phẩm của nhóm mình và treo sản phẩm lên bảng  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS hình thành nhóm, phân công và thực hiện nhiệm vụ của bản thân.  - GV hỗ trợ HS trong quá trình hoạt động  **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**  - GV tổ chức cho HS trình bày kết quả hoạt động nhóm. Nhắc HS trong lớp chú ý quan sát, lắng nghe bạn trình bày.  - Các HS khác có thể đặt câu hỏi để trao đổi, thảo luận.  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét hoạt động lựa chọn dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo phù hợp để xây dựng kế hoạch. | - Tạo sân chơi lành mạnh, bổ ích cho học sinh, và cộng đồng trong dịp hè.  - Góp phần xây dựng xã hội học tập.  **II. Thời gian và địa điểm:**  **- Thời gian:** Ngày ... tháng ... năm ... (Chọn ngày Chủ nhật trong dịp hè)  **- Địa điểm:** Trường THPT ... (hoặc sân vận động, nhà văn hóa xã)  **III. Đối tượng tham gia:**  - Học sinh, trên địa bàn xã/phường ...  - Người dân địa phương.  **IV. Ban tổ chức:**  **- Trưởng Ban:** Bí thư đoàn trường ...  **- Phó Ban:** Bí thư các chi đoàn ...  **V. Kinh phí:**  - Kinh phí do nhà trường, UBND xã/phường và các nhà hảo tâm hỗ trợ.  **VI. Nội dung hoạt động:**  **1. Hoạt động trước Ngày hội sách:**  **- Công tác tuyên truyền:**  + Phát loa truyền thanh, treo băng rôn, khẩu hiệu về Ngày hội sách.  + Tuyên truyền trên các trang mạng xã hội, website của trường và xã/phường.  + Phối hợp với các nhà sách, nhà xuất bản tổ chức triển lãm sách.  **- Công tác chuẩn bị:**  + Chuẩn bị cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết cho Ngày hội sách.  + Thu thập, phân loại sách báo, tạp chí để trưng bày. + In ấn vé tham dự, phiếu bầu chọn sách hay. + Lập danh sách các gian hàng tham gia Ngày hội sách.  + Lập kế hoạch tổ chức các hoạt động vui chơi giải trí. **2. Hoạt động trong Ngày hội sách:**  **- Lễ khai mạc:**  + Diễn văn khai mạc của đại diện Ban tổ chức. + Tiết mục văn nghệ chào mừng.  **- Hoạt động trưng bày sách:**  + Triển lãm sách của các nhà sách, nhà xuất bản. + Triển lãm sách do học sinh, sưu tầm.  + Gian hàng giới thiệu sách của các đơn vị trong xã/phường.  **- Hoạt động giao lưu, ký tặng sách:** |

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nhiệm vụ 2. Chia sẻ kế hoạch và cách quản lí dự án.***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu các nhóm chia sẻ kế hoạch và cách quả lí dự án **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS hình thành nhóm chia sẻ kế hoạch và cách quản lí dự án. - GV hỗ trợ HS trong quá trình hoạt động  **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**  - GV tổ chức cho HS trình bày kết quả hoạt động nhóm. Nhắc HS trong lớp chú ý quan sát, lắng nghe bạn trình bày.  - Các HS khác có thể đặt câu hỏi để trao đổi, thảo luận.  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét về kế hoạch và cách quản lí dự án mà HS chia sẻ. ***Nhiệm vụ 3. Thực hiện kế hoạch dự án và báo cáo kết quả.***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS Thực hiện kế hoạch dự án và báo cáo kết quả. - Chia sẻ kết quả thực hiện với cả lớp vào buổi học tiếp theo có thể thông qua các hình thức thuyết trình, video, hình ảnh…  - GV đưa ra một số gợi ý:  + Giám sát thực hiện công việc theo sự phân công trong toàn bộ tiến trình triển khai dự án.  + Cập nhật hằng ngày các báo cáo công việc, cá nhân báo cáo trưởng nhóm, trưởng nhóm báo cáo cấp trên.  + Đánh giá và rút kinh nghiệm thường xuyên, kịp thời. | + Mời các tác giả, nhà văn đến giao lưu, ký tặng sách cho bạn đọc.  + Tổ chức tọa đàm về sách và văn hóa đọc. **- Hoạt động vui chơi giải trí:**  + Tổ chức các trò chơi về sách như: Đố vui về sách, tìm hiểu tác giả, tác phẩm,...  + Tổ chức thi vẽ tranh về sách.  + Tổ chức giao lưu văn nghệ giữa các học sinh, sinh viên.  **- Lễ bế mạc:**  + Tổng kết, trao giải cho các cá nhân, tập thể xuất sắc. + Phát biểu cảm tưởng của đại diện học sinh, và cộng đồng.  **VII. Phân công trách nhiệm:** Ban tổ chức phân công cụ thể trách nhiệm cho từng cá nhân, tập thể trong việc tổ chức các hoạt động của Ngày hội sách.  **VIII. Khen thưởng:** Ban tổ chức khen thưởng cho các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong việc tổ chức Ngày hội sách.  **IX. Kết luận:**  Ngày hội sách là một hoạt động ý nghĩa nhằm khuyến khích phong trào đọc sách trong học sinh, và cộng đồng địa phương. Hy vọng với sự chuẩn bị chu đáo và sự tham gia nhiệt tình của mọi người, Ngày hội sách quê em sẽ diễn ra thành công tốt đẹp.  **2. Chia sẻ kế hoạch và cách quản lí dự án. Hướng dẫn cách quản lý dự án "Ngày hội sách cho em"**  **\* Lập kế hoạch:**  - Xác định mục tiêu, phạm vi và thời gian của dự án. - Chia nhỏ dự án thành các nhiệm vụ nhỏ hơn và dễ quản lý hơn.  - Lập lịch trình thực hiện cho từng nhiệm vụ. - Dự trù ngân sách cho dự án.  - Xác định các nguồn lực cần thiết cho dự án. **\* Lựa chọn đội ngũ:**  - Lựa chọn những người có đủ năng lực và kinh nghiệm để tham gia vào dự án.  - Phân công trách nhiệm cho từng thành viên trong đội ngũ.  - Xây dựng tinh thần làm việc nhóm hiệu quả. **\* Quản lý công việc:**  - Theo dõi tiến độ thực hiện của từng nhiệm vụ. - Giải quyết các vấn đề phát sinh một cách kịp thời. - Báo cáo kết quả thực hiện dự án cho Ban tổ chức. |

***29***

|  |  |
| --- | --- |
| **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS tiếp nhận các nhiệm vụ của GV  + Cùng nhau thực hiện kế hoạch đã xây dựng.  + Chuẩn bị sản phẩm để trình bày trước lớp  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả  - GV yêu cầu các nhóm sau nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các nhóm và các cá nhân.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.  - GV tổng hợp, kết luận và chuyển nội dung mới | **\* Giao tiếp:**  - Giao tiếp hiệu quả giữa các thành viên trong đội ngũ. - Giao tiếp với các bên liên quan đến dự án như nhà tài trợ, nhà cung cấp dịch vụ,...  - Cập nhật thông tin về dự án cho cộng đồng. **\* Đánh giá và điều chỉnh:**  - Đánh giá hiệu quả thực hiện dự án sau khi hoàn thành.  - Rút ra bài học kinh nghiệm cho các dự án sau. - Điều chỉnh kế hoạch dự án nếu cần thiết. **3. Thực hiện kế hoạch dự án và báo cáo kết quả.** - Dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo đã thành công với sự tham gia tích cực của cộng đồng và tình nguyện viên.  - Chúng tôi đã mang lại niềm vui và sự động viên cho những người gặp khó khăn.  - Quản lí dự án được thực hiện chặt chẽ, đảm bảo hiệu quả và sự đầu tư nguồn lực hợp lý.  - Phản hồi từ cộng đồng cho thấy sự hài lòng và mong muốn những hoạt động tương tự diễn ra thường xuyên hơn.  ⇒ Dự án đã tạo ra những ảnh hưởng tích cực và lan tỏa niềm vui và sự đồng cảm trong cộng đồng. |

**\* Hướng dẫn về nhà:**

● Hoàn thành các nhiệm vụ được giao

● Xem trước hoạt động 9, 10 chủ đề 5

\* \* \* \* \*

**TUẦN 3: SHL**

**CHIA SẺ VỀ DỰ ÁN HOẠT ĐỘNG TÌNH NGUYỆN NHÂN ĐẠO VÀ QUẢN LÍ DỰ ÁN HIỆU QUẢ.**

***Hoạt động 1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau***

***Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề “Chia sẻ về dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo và quản lí dự án hiệu quả”***

**a. Mục tiêu:** HS chia sẻ những hành động thể hiện tinh thần trách nhiệm, sự trung thực, tuân thủ nội quy, quy định của pháp luật trong đời sống.

**b. Nội dung – tổ chức thực hiện:**

- GV yêu cầu HS chia sẻ về về dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo và quản lí dự án hiệu quả:

*+ Lắng nghe ý kiến của các bên liên quan: Lắng nghe ý kiến của các thành viên trong nhóm, ban lãnh đạo, nhà tài trợ và cộng đồng để đảm bảo dự án đáp ứng nhu cầu thực tế. + Linh hoạt và thích ứng: Sẵn sàng điều chỉnh kế hoạch và phương án thực hiện dự án khi cần thiết để phù hợp với tình hình thực tế.*

***30***

*+ Duy trì động lực: Giữ cho các thành viên trong nhóm luôn có động lực và nhiệt huyết để tham gia dự án.*

*+ Thể hiện lòng biết ơn: Thể hiện lòng biết ơn đối với sự đóng góp của các thành viên trong nhóm, ban lãnh đạo, nhà tài trợ và cộng đồng.*

- GV biểu dương những HS đã thực hiện tốt dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo và quản lí dự án hiệu quả

***31***

***Ngày soạn: Ngày dạy:* TUẦN 4: SHDC**

**KỊCH TƯƠNG TÁC CHỦ ĐỂ “HOẠT ĐỘNG XÃ HỘI”**

**I. MỤC TIÊU**

- Nâng cao nhận thức của học sinh về tầm quan trọng của hoạt động xã hội. - Khuyến khích học sinh tham gia vào các hoạt động xã hội.

- Rèn luyện cho học sinh những kỹ năng mềm cần thiết như kỹ năng giao tiếp, hợp tác và làm việc nhóm.

- Góp phần xây dựng cộng đồng đoàn kết, gắn bó và phát triển

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Đối với Bí thư Đoàn trường, BGH và GV**

- Xác định mục tiêu của buổi biểu diễn, thành lập ban tổ chức.

- Ban tổ chức xây dựng kế hoạch

- Ban tổ chức phối hợp với lớp trực tuần xây dựng kịch bản tổ chức chương trình Kịch tương tác chủ để “Hoạt động xã hội”

- Trang trí phông phù hợp với chương trình biểu diễn

- Chuẩn bị phương tiện: âm li, loa đài, micro; đàn đệm cho các tiết mục văn nghệ. - Chuẩn bị phần thưởng cho các tiết mục xuất sắc.

**2. Đối với HS**

- Đăng kí các tiết mục văn nghệ tham gia và tập luyện.

- Chuẩn bị trang phục, đạo cụ phù hợp với các tiết mục đã được ban tổ chức lựa chọn. - Chuẩn bị hoa để tặng các bạn tham gia biểu diễn.

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

***Hoạt động 1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ để - Kịch tương tác chủ để “Hoạt động xã hội”* a) Mục tiêu**

- Nâng cao nhận thức của học sinh về tầm quan trọng của hoạt động xã hội. - Khuyến khích học sinh tham gia vào các hoạt động xã hội.

**b) Nội dung - Tổ chức thực hiện**

- Người dẫn chương trình: Điều phối chương trình, giới thiệu các hoạt động và đặt câu hỏi cho học sinh.

+ Học sinh 1: Chia sẻ về kinh nghiệm tham gia hoạt động xã hội.

+ Học sinh 2: Chia sẻ về những lợi ích của hoạt động xã hội.

+ Học sinh 3: Chia sẻ về những thách thức khi tham gia hoạt động xã hội. + Học sinh 4: Chia sẻ về những ý tưởng cho các hoạt động xã hội.

- Chia học sinh thành các nhóm nhỏ theo đơn vị lớp

- Yêu cầu mỗi nhóm thảo luận về một chủ đề liên quan đến hoạt động xã hội, ví dụ: • Tầm quan trọng của hoạt động xã hội.

• Lợi ích của hoạt động xã hội.

• Thách thức khi tham gia hoạt động xã hội.

• Ý tưởng cho các hoạt động xã hội.

- Sau khi thảo luận, yêu cầu mỗi nhóm cử đại diện trình bày kết quả thảo luận trước cờ - Yêu cầu một học sinh phỏng vấn một học sinh khác về kinh nghiệm tham gia hoạt động xã hội.

- Các câu hỏi phỏng vấn có thể bao gồm:

***32***

• Em đã tham gia những hoạt động xã hội nào?

• Em cảm thấy như thế nào khi tham gia các hoạt động xã hội?

• Em đã học được gì từ các hoạt động xã hội?

• Em có lời khuyên nào cho các bạn muốn tham gia hoạt động xã hội không? Sau khi phỏng vấn, yêu cầu học sinh phỏng vấn chia sẻ nội dung phỏng vấn với toàn toàn trường.

**ĐÁNH GIÁ**

Mời một số HS các lớp chia sẻ cảm xúc về buổi kịch tương tác chủ để “Hoạt động xã hội” **HOẠT ĐỘNG NỐI TIẾP**

Về lớp, HS tiếp tục chia sẻ cảm xúc về chương trình kịch tương tác chủ để “Hoạt động xã hội”

\* \* \* \* \*

**TUẦN 4: HĐGD – TÌM HIỂU HOẠT ĐỘNG 9, 10 CHỦ ĐỀ 5.**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Kiến thức:**

- Đánh giá ý nghĩa của hoạt động xã hội.

- Tham gia các hoạt động xây dựng cộng đồng nơi em sống.

**2. Năng lực**

**a. Năng lực chung**

***- Năng lực giao tiếp, hợp tác***: Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.

***- Năng lực tự chủ, tự học***: xác định được nhiệm vụ học tập một cách tự giác, chủ động; tự đặt được mục tiêu học tập để đòi hỏi sự nỗ lực phấn đấu thực hiện; thực hiện các phương pháp học tập hiệu quả; điều chỉnh những sai sót, hạn chế của bản thân **b. Năng lực đặc thù môn học:**

***- Năng lực thích ứng với cuộc sống***: Từ các nội dung sự kiện HS có thể đánh giá ý nghĩa của các hoạt động xã hội từ đó tham gia phát triển cộng đồng bền vững. **3. Phẩm chất**

- Có thái độ hứng thú trong học tập.

- Có sự yêu thích tìm hiểu và liên hệ các vấn đề thực tế liên quan.

- Có thái độ khách quan trung thực, nghiêm túc học tập.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV:**

● Giáo án, SGK, SGV

● Biện pháp thu hút HS vào những hoạt động chung

● Máy chiếu, máy tính (nếu có)

**2. Đối với HS:**

● SGK, SBT hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 12

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hào hứng, phấn khởi cho HS trước khi vào bài học. **b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS nghe hát bài hát “Một vòng Việt Nam – Ca sĩ Tùng Dương” **c. Sản phẩm học tập:** HS nghe hát theo, cảm nhận giai điệu ca từ, cảm nhận được trách nhiệm của thế hệ trẻ thanh niên ngày nay.

***33***

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV mời cả lớp cùng lắng nghe bài hát: “Một vòng Việt Nam – Ca sĩ Tùng Dương”. - GV đặt câu hỏi: *Bài hát nói về nội dung gì? Em có suy nghĩ gì sau khi nghe bài hát?* **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS cảm nhận ca từ bài hát, chia sẻ cảm xúc

**Bước 3, 4: Báo cáo, đánh giá kết quả hoạt động**

- GV mời đại diện HS chia sẻ, GV tiếp nhận câu trả lời, dẫn dắt HS vào tìm hiểu nội dung bài học.

**HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

***Hoạt động 9: Đánh giá ý nghĩa của hoạt động xã hội***

**a. Mục tiêu:** HS biết đánh giá ý nghĩa của các hoạt động xã hội đối với cá nhân và cộng đồng

**b. Nội dung:**

GV hướng dẫn học sinh thực hiện nhiệm vụ theo nhóm thảo luận hoàn thành yêu cầu dựa trên gợi ý của giáo viên

**c. Sản phẩm:** HS biết đánh giá ý nghĩa của các hoạt động xã hội

**d. Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1. Tự đánh giá về ý nghĩa của các hoạt động xã hội mà em đã tham gia đối với bản thân, đối với gia đình em và cộng đồng nơi em sống.***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV và HS cùng nhau thảo luận và phân công nhiệm vụ cụ thể, với các phần như sau:  + Giao cho mỗi thành viên tự đánh giá ý nghĩa của các hoạt động xã hội đối với cá nhân và cộng đồng + Thảo luận về ý nghĩa của các hoạt động xã hội đối với cá nhân và cộng đồng  + Chia sẻ cùng các bạn trong lớp **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS hình thành nhóm, phân công nhiệm vụ, chia sẻ ý kiến về đánh giá ý nghĩa của các hoạt động xã hội đối với cá nhân và cộng đồng  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận** | **1. Tự đánh giá về ý nghĩa của các hoạt động xã hội mà em đã tham gia đối với bản thân, đối với gia đình em và cộng đồng nơi em sống.** 1. Nội dung đánh giá:  - Tham gia dạy học miễn phí cho trẻ em từ các gia đình nghèo và khó khăn.  - Tổ chức các hoạt động giáo dục ngoại khóa như trò chơi, văn hóa, thể dục, và nghệ thuật cho trẻ em. 2. Ý nghĩa của hoạt động xã hội đối với bản thân và cộng đồng:  - Đối với bản thân:  + Tham gia chương trình giúp em phát triển kỹ năng giao tiếp, giảng dạy và tình nguyện.  + Em cảm thấy tự hào và hạnh phúc khi biết mình đã góp phần vào việc cải thiện tương lai của những đứa trẻ.  - Đối với cộng đồng:  + Chương trình mang lại cơ hội học tập miễn phí cho những đứa trẻ có hoàn cảnh khó khăn, giúp họ có được kiến thức và kỹ năng cần thiết để vươn lên trong cuộc sống.  + Ngoài ra, nó cũng tạo ra sự liên kết và tình đồng cảm trong cộng đồng, khi mọi người cùng nhau hỗ trợ những thành viên yếu thế và tạo ra một môi trường học tập tích cực. |

***34***

|  |  |
| --- | --- |
| - GV yêu cầu từng nhóm chia sẻ kết quả thảo luận của nhóm mình - Các nhóm khác chú ý lắng nghe và bổ sung nếu có  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV đánh giá, nhận xét, tổng kết nhiệm vụ.  ***Nhiệm vụ 2. Thảo luận, đánh giá ý nghĩa của các hoạt động xã hội đối với sự phát triển của cá nhân, gia đình và cộng đồng.***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu cá nhân HS chia sẻ kết quả đánh giá các hoạt động xã hội.  - GV gợi ý cho HS:  + Đối với cá nhân: Trưởng thành hơn về mặt xã hội, góp phần làm cho cuộc sống con người trở nên phong phú, có ý nghĩa hơn,. .  + Đối với gia đình: Giúp các thành viên trong gia đình mở rộng các mối quan hệ và gần gũi với mọi người trong cộng đồng,. . .  + Đối với xã hội: Góp phần gắn kết cộng đồng, giúp cho xã hội phát triển tốt đẹp hơn,...  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS tiến hành chia sẻ trước lớp - GV quan sát, hỗ trợ HS trong quá trình thực hiện nhiệm vụ  **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**  - GV mời đại diện 3-5HS trình bày - GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua hoạt động  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV tổng hợp nội dung các nhóm trình bày  - GV nhận xét, tổng kết hoạt động*.* | **2. Thảo luận, đánh giá ý nghĩa của các hoạt động xã hội đối với sự phát triển của cá nhân, gia đình và cộng đồng.**  Đánh giá ý nghĩa của các hoạt động xã hội đối với sự phát triển của cá nhân, gia đình và cộng đồng **\* Đối với cá nhân:**  **- Phát triển kỹ năng sống:** Tham gia các hoạt động xã hội giúp cá nhân phát triển các kỹ năng sống cần thiết như giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề, ra quyết định,...  **- Nâng cao kiến thức và hiểu biết:** Tham gia các hoạt động xã hội giúp cá nhân tiếp cận với nhiều thông tin, kiến thức mới về xã hội, cộng đồng và thế giới xung quanh.  **- Rèn luyện lòng nhân ái và sự đồng cảm:** Tham gia các hoạt động xã hội giúp cá nhân rèn luyện lòng nhân ái, sự đồng cảm, biết yêu thương và chia sẻ với người khác.  **- Mở rộng mối quan hệ:** Tham gia các hoạt động xã hội giúp cá nhân mở rộng mối quan hệ và xây dựng mạng lưới quan hệ xã hội.  **- Nâng cao giá trị bản thân:** Tham gia các hoạt động xã hội giúp cá nhân khẳng định bản thân, phát huy tiềm năng và nâng cao giá trị bản thân. **\* Đối với gia đình:**  **- Giảm thiểu mâu thuẫn, gắn kết các thành viên:** Tham gia các hoạt động xã hội giúp các thành viên trong gia đình có cơ hội giao lưu, chia sẻ và gắn kết với nhau hơn.  - **Tạo dựng truyền thống tốt đẹp:** Tham gia các hoạt động xã hội giúp gia đình tạo dựng và gìn giữ những truyền thống tốt đẹp.  **- Nâng cao đời sống văn hóa tinh thần:** Tham gia các hoạt động xã hội giúp gia đình nâng cao đời sống văn hóa tinh thần, tạo bầu không khí vui vẻ, đầm ấm. **- Giáo dục con cái:** Tham gia các hoạt động xã hội giúp cha mẹ giáo dục con cái về lòng nhân ái, sự đồng cảm và ý thức trách nhiệm với cộng đồng.  **- Tăng cường sự gắn kết giữa gia đình và cộng đồng:** Tham gia các hoạt động xã hội giúp gia đình hòa nhập với cộng đồng, tạo dựng mối quan hệ tốt đẹp với những người xung quanh.  **\* Đối với cộng đồng:** |

***35***

|  |  |
| --- | --- |
| - GV kết luận: Có thể khẳng định rằng, các hoạt động xã hội đóng vai trò vô cùng quan trọng đối với sự phát triển của cá nhân, gia đình và cộng đồng. Tham gia các hoạt động xã hội giúp cá nhân phát triển toàn diện, gia đình hạnh phúc và cộng đồng văn minh, tiến bộ. Do đó, mỗi cá nhân, gia đình và cộng đồng cần tích cực tham gia các hoạt động xã hội để góp phần xây dựng một xã hội tốt đẹp hơn. | **- Giải quyết các vấn đề xã hội:** Tham gia các hoạt động xã hội giúp cộng đồng giải quyết các vấn đề xã hội như: tệ nạn xã hội, bảo vệ môi trường, giáo dục,... **- Phát triển kinh tế - xã hội:** Tham gia các hoạt động xã hội giúp cộng đồng phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống của người dân.  **- Gìn giữ bản sắc văn hóa:** Tham gia các hoạt động xã hội giúp cộng đồng gìn giữ bản sắc văn hóa, bảo tồn các giá trị văn hóa truyền thống.  **- Xây dựng cộng đồng đoàn kết, gắn bó:** Tham gia các hoạt động xã hội giúp cộng đồng đoàn kết, gắn bó, tạo dựng môi trường sống văn minh, lành mạnh. **- Nâng cao vị thế của cộng đồng:** Tham gia các hoạt động xã hội giúp cộng đồng nâng cao vị thế, tạo dựng hình ảnh đẹp trong mắt bạn bè quốc tế. |

***Hoạt động 10: Tham gia các hoạt động xây dựng cộng đồng nơi em sinh sống* a. Mục tiêu:**

- Lựa chọn các hoạt động xây dụ̂ng cộng đồng mà mình có thể tham gia. - HS tích cực tham gia hoạt động xây dựng cộng đồng.

**b. Nội dung:**

GV hướng dẫn học sinh thực hiện nhiệm vụ theo nhóm thảo luận hoàn thành yêu cầu dựa trên gợi ý của giáo viên

**c. Sản phẩm:** HS biết cách tham gia hoạt động xây dựng cộng đồng nơi sinh sống **d. Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1. Lựa chọn các hoạt động xây dựng cộng đồng mà em có thể tham gia.***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập** - GV yêu cầu cá nhân HS lựa chọn các hoạt động xây dựng cộng đồng mà em có thể tham gia.  - Sau đó chia sẻ với cả lớp  - GV gợi ý:  + Vệ sinh đường làng, ngõ xóm.  + Tuyên truyền bảo vệ môi trường.  + Hoạt động thể dục, thể thao.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** - HS hoạt động cá nhân tự ghi lại và lựa chọn các hoạt động xây dựng cộng đồng mà mình có thể tham gia. - Chuẩn bị sản phẩm chia sẻ với cả lớp  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận** - GV mời 3-5HS đại diện chia sẻ trước lớp - Các HS khác chú ý lắng nghe và bổ sung nếu có **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập** | **1. Lựa chọn các hoạt động xây dựng cộng đồng mà em có thể tham gia.**  - Duy trì thường xuyên các hoạt động giữ gìn vệ sinh môi trường. - Hỗ trợ những người gặp hoàn cảnh khó khăn phù hợp với khả năng của mình.  - Tuyên truyền trong cộng đồng về các hành vi xây dựng cộng đồng văn minh.  - Dành thời gian và năng lực của mình để tham gia vào các hoạt động tình nguyện như làm sạch môi trường, dọn vệ sinh khu phố, hoặc giúp đỡ người già và trẻ em khó khăn trong cộng đồng. |

***36***

|  |  |
| --- | --- |
| - GV đánh giá, nhận xét, tổng kết nhiệm vụ. ***Nhiệm vụ 2. Tham gia hoạt động xây dựng cộng đồng.***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập** - GV yêu HS thực hiện các việc làm để phát triển bền vững cộng đồng địa phương mà em đã xác định. **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** - HS tiến hành thực hiện  - GV hỗ trợ HS trong quá trình thực hiện các việc làm để phát triển bền vững cộng đồng địa phương. **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động** - GV mời đại diện 3-5HS trình bày kết thực hiện các việc làm để phát triển bền vững cộng đồng địa phương - GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần báo cáo của bạn  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ** - GV tổng hợp nội dung các nhóm trình bày - GV nhận xét, tổng kết hoạt động*.*  ***Nhiệm vụ 3. Báo cáo kết quả và chia sẻ kinh nghiệm.* Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập** - GV yêu cầu cá nhân HS chia sẻ kết quả tham gia phát triển bền vững tại cộng đổng địa phương.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập** - HS tiến hành chia sẻ trước lớp  - GV quan sát, hỗ trợ HS trong quá trình chia sẻ **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động** - GV mời đại diện 3-5HS trình bày  - GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần chia sẻ kết quả tham gia phát triển bền vững tại cộng đổng địa phương của bạn  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ** - GV tổng hợp nội dung các nhóm trình bày - GV nhận xét, tổng kết hoạt động*.* | - Hỗ trợ các dự án phát triển bền vững như việc trồng cây, xây dựng các khu vườn cộng đồng,… **2. Tham gia hoạt động xây dựng cộng đồng.**  - Tham gia vào các chương trình giáo dục cộng đồng như dạy học thêm cho trẻ em, hỗ trợ giáo viên trong trường học địa phương, hoặc tổ chức các buổi học hoặc workshop về vấn đề môi trường và phát triển bền vững.  - Tham gia vào các hoạt động của ủy ban cộng đồng, đưa ra ý kiến và tham gia vào quyết định về phát triển hạ tầng, bảo vệ môi trường và quản lý tài nguyên địa phương.  - Tham gia vào các tổ chức và mạng lưới cộng đồng để chia sẻ ý tưởng, kinh nghiệm và tạo ra sự hợp tác giữa các thành viên trong cộng đồng để đạt được mục tiêu phát triển bền vững.  **3. Báo cáo kết quả và chia sẻ kinh nghiệm.**  *- Nội dung:*  + Kết quả, sản phẩm thực hiện hoạt động xây dựng cộng đồng + Cảm xúc, kinh nghiệm, các biện pháp tham gia xây dựng cộng đồng nơi  em sống.  *- Hình thức:*  + Tham gia diễn đàn, giao lưu ở lớp/khối hoặc trường.  + Triển lãm sản phẩm. |

\* \* \* \* \*

**TUẦN 3: SHL**

**CHIA SẺ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG CỘNG ĐỒNG NƠI EM SỐNG**

***Hoạt động 1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau***

***Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề “Chia sẻ kết quả thực hiện các hoạt động xây dựng cộng đồng nơi em sống”***

***37***

**a. Mục tiêu:** HS Chia sẻ kết quả thực hiện các hoạt động xây dựng cộng đồng nơi em sống **b. Nội dung – tổ chức thực hiện:**

- GV yêu cầu HS Chia sẻ kết quả thực hiện các hoạt động xây dựng cộng đồng nơi em sống

*+ Là một thành viên tích cực trong cộng đồng, em luôn ý thức được tầm quan trọng của việc chung tay góp sức xây dựng quê hương ngày càng phát triển. Do đó, trong thời gian qua, em đã tham gia vào nhiều hoạt động xây dựng cộng đồng và đạt được những kết quả đáng khích lệ*

*+ Tham gia các buổi ra quân vệ sinh môi trường do địa phương tổ chức, dọn dẹp rác thải tại các khu vực công cộng, góp phần bảo vệ môi trường sống xanh - sạch - đẹp. + Tuyên truyền, vận động người thân, bạn bè và bà con trong khu phố nâng cao ý thức bảo vệ môi trường, hạn chế sử dụng túi nilon, rác thải nhựa, phân loại rác thải tại nguồn. + Tham gia trồng cây xanh tại các tuyến đường, khuôn viên trường học, góp phần phủ xanh môi trường.*

*+ Tham gia các hoạt động văn hóa, thể thao do địa phương tổ chức, góp phần tạo không khí vui tươi, phấn khởi cho cộng đồng.*

*+ Tham gia các hoạt động thiện nguyện, giúp đỡ những người có hoàn cảnh khó khăn, neo đơn, trẻ em mồ côi, khuyết tật.*

*-* GV biểu dương những HS đã thực hiện tốt các hoạt động xây dựng cộng đồng nơi sinh sống

\* \* \* \* \*

**ĐÁNH GIÁ CUỐI CHỦ ĐỀ 5**

**1. Cá nhân tự đánh giá**

**PHIẾU TỰ ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Các tiêu chí** | **Cá nhân tự đánh giá** | | **Đánh giá**  **theo nhóm/tổ** | | **Đánh giá**  **chung của**  **GV** | |
| **Đạt** | **Chưa đạt** | **Đạt** | **Chưa đạt** | **Đạt** | **Chưa đạt** |
| - Nêu được các biểu hiện chủ động và tự tin thiết lập các mối quan hệ xã hội. |  |  |  |  |  |  |
| - Nêu được các biểu hiện sẵn sàng chia sẻ giúp đỡ cộng đồng. |  |  |  |  |  |  |
| - Nêu được các hoạt động giáo dục tình đoàn kết dân tộc, hoà bình hữu nghị. |  |  |  |  |  |  |
| - Xác định được các biện pháp quản lí dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo. |  |  |  |  |  |  |
| - Thể hiện được sự chủ động, tự tin trong thiết lập các mối quan hệ xã hội và sẵn sàng chia sẻ giúp đỡ cộng đồng. |  |  |  |  |  |  |
| - Thực hiện được hoạt động khám phá các nền văn hoá khác nhau. |  |  |  |  |  |  |

***38***

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| - Thực hiện hoạt động giáo dục tình đoàn kết dân tộc, hoà bình hữu nghị. |  |  |  |  |  |  |
| - Thể hiện được sự hứng thú, ham hiểu biết khi khám phá các nền văn hoá khác nhau và thái độ tôn trọng sự khác biệt giữa các nền văn hoá. |  |  |  |  |  |  |
| - Lập và thực hiện được kế hoạch dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo. |  |  |  |  |  |  |
| - Thực hiện được các biện pháp quản lí dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo. |  |  |  |  |  |  |
| - Đánh giá được ý nghĩa của hoạt động xã hội. |  |  |  |  |  |  |
| - Tham gia được các hoạt động xây dựng cộng đồng nơi em sống. |  |  |  |  |  |  |

● **Đạt**: Đạt ít nhất 7 trong 12 tiêu chí;

● **Chưa đạt:** Chỉ đạt được từ 6 tiêu chí trở xuống.

**ĐẠT: CHƯA ĐẠT:**

**IV. ĐIỀU CHỈNH, THAY ĐỔI, BỔ SUNG (NẾU CÓ)**

.................................................................................................................................................. .................................................................................................................................................. .................................................................................................................................................. .................................................................................................................................................. ...............................................